

Thủy Xà Quan

Yukito Ayatsuji



NHÀ XUẤT BẢN
HỘI NHÀ VĂN

chụp sách **lemontree123**
soát lỗi **Bộ Cạp**

MỞ ĐẦU

NGÀY 29 THÁNG CHÍN NĂM 1985

5 giờ 50 phút sáng.

Một đêm mưa bão đã qua, bình minh sắp đến.

Mây đen trĩu nặng dần dần tan loãng, bầu trời đằng Đông khuất sau dãy núi trùng điệp bắt đầu hứng rạng, sấm rền chớp giạt và mưa xối xả đêm qua trở thành quá khứ, nhưng gió trong lũng núi vẫn chưa hề yếu đi. Cây cối bị cuồng phong tấn công, nước lũ dâng trên sông, ba bánh xe khổng lồ đen sì sừng sững bên trái Thủy Xa Quán vẫn quay đều đặn...

Một đêm dài dâng đặc, gió mưa đồng hành với sấm chớp, với tiếng cuộn cuộn của dòng lũ đục ngầu và tiếng ồn khi quay của bánh xe nước.

Một loạt vụ việc xảy ra lúc nửa đêm khiến mọi người hoảng hốt. Một phụ nữ rơi từ trên tháp xuống, một bức tranh không cánh mà bay, một người đàn ông mất tích đầy bí ẩn... Nhưng liệu có bao nhiêu người dự đoán được tình hình này sẽ dẫn đến kết cục thế nào?

Đêm bão táp mưa sa cuối cùng cũng qua đi, những vụ án xảy ra trong nhà bỗng phơi bày vẻ dị thường.

Bên dưới tòa tháp sừng sững ở góc Tây Bắc của công trình kiến trúc này, tại đầu phía Bắc của tuyến hành lang chạy vòng quanh chân tháp có một cánh cửa lớn màu đen. Cửa đang mở vào một gian phòng hẹp và những bậc thang rộng rãi dẫn xuống lòng đất.

Phía cuối cầu thang là một căn hầm rộng rãi nhưng đơn điệu. Ánh đèn dầu nhảy nhót trên mặt tường xi măng xám xịt. Sát mép tường trước mặt có kê một máy giặt và máy sấy quần áo, ngoài ra còn một giỏ chất đầy quần áo bẩn. Trần nhà chằng chịt đường ống dẫn.

Sáu người, gồm cả nam lẫn nữ, đang tụ tập trong căn hầm u ám này.

Năm nam và một nữ.

Trong số đó có một người đàn ông ngồi xe lăn. Đứng đằng sau xe là cô gái xinh đẹp mặc áo ngủ lụa trắng. Hai người đàn ông đứng hai bên cô như bảo vệ. Phía sau bốn người này là hai người đàn ông khác, họ đều khoác thêm áo bên ngoài bộ đồ ngủ.

“Là ai...?”

Người đàn ông ngồi trên xe lăn hỏi với giọng khàn khàn. Bên trong chiếc áo choàng màu nâu là một thân hình gầy còm. Dù đã sang tháng Chín, người ấy vẫn đeo găng tay, màu trắng, hai tay đan vào nhau đặt trước bụng.

“Ai đã mở nắp thế?”

Có lẽ do căng thẳng nên giọng người ấy hơi khàn và run run, nhưng nét mặt lại không thể hiện gì. Thực ra người này đeo một chiếc mặt nạ vô hồn làm bằng cao su trắng.

Nghe hỏi, một trong hai người đứng cạnh cô gái tiến lên phía trước. Đó là một người đàn ông trung niên bụng bia, mặt mũi hồng hào.

Ông ta đứng trước lò than kê sát chân tường góc trong cùng, nhặt thanh cời lò nằm lăn lóc dưới sàn lên. Đúng lúc này...

“Hắc...” Ông ta phát ra một âm thanh nghẹn ngào như bị ai bóp cổ, buông thanh sắt ra rồi ngồi phịch xuống đất.

“Sao thế, anh Oishi?” người ngồi xe lăn hỏi.

“Đây... đây là...” Người hồng hào lúc này mặt đỏ bừng, ngồi trên sàn xi măng, giơ tay trở về nơi thanh cời lò rơi xuống.

Cô gái ré lên một tiếng tắc nghẹn.

“Yurie,” người đàn ông ngồi xe lăn ngoảnh sang. “Em đừng nhìn, mau ra ngoài đi!”

“Cô Yurie, đi thôi!”

Người đàn ông thứ hai đứng bên cô trông cao ráo trắng trẻo, khác hoàn toàn với ông trung niên mặt đỏ. Anh ta quàng vai cô gái, giúp cô bước đi. Cô rụt rè gật đầu, lùi đến gần chân cầu thang. Hai người đàn ông vốn đứng cách một khoảng phía sau - một người nhỏ thó đeo kính gọng đen và một người to lớn mặt mũi khó chịu, cùng bước tới trước mặt cô gái, chắn ngang tầm mắt cô.

Thấy vậy, anh chàng trắng trẻo bèn buông tay, bước đến bên người hồng hào đang ngồi dưới đất, cùng nhìn xuống sàn nhà.

“Mitamura, gì thế?” người ngồi xe lăn hỏi.

“Như những gì anh thấy,” người trắng trẻo cất tiếng, giọng bình thản lạnh lẽo như kim loại, “đó là một ngón tay, ngón giữa hoặc ngón nhẫn.”

Người ngồi xe lăn tự vờn bánh xe nhích lại. Vật thể nằm đó y như xác con sâu rau mà cái đuôi bị chặt phăng đi vẫn còn dính lại vài vệt máu đông.

“Vết cắt còn rất mới, có lẽ bị cắt cách đây chưa đầy hai giờ đồng hồ.”

“Nhưng nó là...”

“Điều này thì...” Anh chàng trắng trẻo quỳ xuống, quan sát thật kỹ ngón tay nằm trên sàn, “... có vết hằn chứng tỏ nơi đó từng đeo nhẫn, hằn rất sâu.”

“Ôi...” Người ngồi xe lăn kêu lên, luồn ngón tay vào trong mắt nạ day day hai hốc mắt, rồi xoa mạnh mí mắt mình, “... là Masaki.”

“Vâng, tôi cũng đang nghĩ thế.” Người trắng trẻo đứng dậy, tay phải vờn vê chiếc nhẫn vàng đeo trên tay trái. “Chắc là nhẫn đá mắt mèo của anh Masaki.”

“Vậy nghĩa là Masaki đã bị hấn giết ư?”

“Cũng khó nói.”

Người hồng hào lom còm bò dậy.

“Anh Kiichi, vậy ở đây...”

Người ngồi xe lăn khẽ lắc đầu.

“Mở ra xem đi.”

“Ôi nhưng...”

Người hồng hào ngồi thụp xuống, cơ mặt giãn giật. Người trắng trẻo thấy điệu bộ ông ta như thế thì nhún vai, nhặt thanh cời lò lên.

“Để tôi.” Nói rồi anh ta đến đứng trước lò.

Cái lò gia dụng không lớn lắm. Trên bệ kê bằng gạch là chiếc lò màu bạc đã hơi xỉn màu. Ống khói của lò cao ngang tầm mắt anh ta, xuyên qua trần căn hầm, tiếp tục vươn ra ngoài.

Lúc này...

Trong lò có tiếng lửa cháy lép bép. Trời vừa sáng, đâu có ai đốt rác giờ này?

Anh ta giơ thanh sắt về phía cửa lò nóng hầm hập, một tiếng *cạch* danh thép vang lên, mở cửa thanh sắt ngoắc vào then cài cửa lò.

Cửa lò lập tức bật mở, khói lửa bên trong ùa ra.

“Ồi...”

Mùi khét đáng sợ cũng túa ra theo, ai nấy đưa tay bịt mũi bịt miệng, có người còn ghê cổ chực nôn.

Đây là mùi protein cháy, mọi người đều liên tưởng đến cùng một thứ bị đốt.

“Masaki...” Người ngồi xe lăn rên rỉ khổ đau. “Thế này là sao?”

Người trắng trẻo thọc thanh sắt vào lò, đằng sau ánh lửa bập bùng thấy lờ mờ vài vật thể màu đen lẩn lóc.

Anh ta cố trấn tĩnh cào bới, bàn tay cầm thanh sắt run rẩy. Lát sau móc được một vật, anh ta định khều nó ra khỏi cửa lò.

“Chao ôi...”

Anh ta sợ hãi lùi lại một bước. Vật này vướng phải một vật khác nên cùng lăn ra theo.

Những tiếng kêu thét vang vọng khắp căn hầm nặng mùi.

Anh ta há miệng trợn mắt nhìn vật thể tròn tròn lăn trên mặt đất.
“Thê thảm quá...”

Đó là một cái đầu người đen thui đang ngút khói, tóc đã trụi hết, mắt mũi mồm cũng biến dạng hoàn toàn.

Tiếp đó anh ta khều ra một vật khác.

“Cánh tay?” Anh ta khẽ lẩm bẩm rồi thả nó vào thùng sắt bên cạnh lò.

Đúng là một cánh tay, cũng đã biến dạng, cháy đen thui hệt như chiếc đầu lâu. Đây là cánh tay trái. Đáng chú ý là bàn tay thiếu mất một ngón, ngón thứ tư, tức ngón đeo nhẫn.

Một xác người bị đốt trong lò, đầu, mình, tứ chi đều bị chặt rời ra, cả thảy gồm sáu phần.

• • •

Bình minh.

Sau đêm mưa to gió lớn.

Vụ án xảy ra trong tòa kiến trúc này đã hiện rõ trước mắt mọi người.

Một người phụ nữ bất hạnh rơi từ đỉnh tháp xuống, một bức tranh bị đánh cắp, một người đàn ông mất tích bí ẩn, người đàn ông bám theo người đó bị phân thân rồi quẳng vào lò thiêu.

Mưa đã tạnh, gió đã ngừng. Vụ án đêm qua đã bị chôn lấp sau một hồi ‘phá án’.

NHÂN VẬT

(Trong ngoặc là số tuổi của nhân vật tính đến tháng 9/1985)

1. FUJINUMA ISSEI (đã mất), bị coi là mắc chứng ảo tưởng thị giác, một họa sĩ tài hoa xuất chúng.
2. FUJINUMA KIICHI (41 tuổi), con trai duy nhất của Issei, bị thương ở mắt sau một sự cố nên thường đeo mặt nạ, ẩn cư trong Thủy Xa Quán.
3. FUJINUMA YURIE (19 tuổi), vợ của Kiichi, và là con gái của Shibagaki Koichiro (đã mất, một học trò của Issei).
4. MASAKI SHINGO (38 tuổi), bạn của Kiichi, đã từng theo học Issei.
5. KURAMOTO SHOJI (56 tuổi), quản gia Thủy Xa Quán.
6. NEGISHI FUMIE (45 tuổi), người giúp việc nội trú (trước kia).
7. NOZAWA TOMOKO (31 tuổi), người giúp việc ngoại trú (hiện tại).
8. OISHI GENZO (49 tuổi), nhà buôn tranh, mỗi năm ghé thăm Thủy Xa Quán một lần.
9. MORI SHIGEHICO (46 tuổi), giáo sư Lịch sử mỹ thuật Đại học M, mỗi năm ghé thăm Thủy Xa Quán một lần.
10. MITAMURA NORIYUKI (36 tuổi), giám đốc bệnh viện ngoại khoa, mỗi năm ghé thăm Thủy Xa Quán một lần.
11. FURUKAWA TSUNEHITO (37 tuổi), phó trụ trì chùa Bồ Đề nơi thờ tự tổ tiên Fujinuma, mỗi năm ghé thăm Thủy Xa Quán một lần.
12. SHIMADA KIYOSHI (36 tuổi), khách không mời mà đến.

HIỆN TẠI

NGÀY 28 THÁNG CHÍN NĂM 1986

Phòng ngủ của Fujinuma Kiichi.

8 giờ 30 phút sáng.

Giống như mọi hôm, cứ đến giờ này là tôi tỉnh giấc.

Từ khung cửa sổ trở ra mé Đông sân giữa, ánh dương rực rỡ xuyên qua tấm rèm vàng nhạt, hắt vào phòng. Tiếng chim ríu rít và tiếng nước chảy róc rách trong núi vọng tới, xen lẫn trong đó là tiếng bánh xe nước quay đều đặn ở phía Tây tòa nhà. Một sớm mai êm đềm yên ả.

Sang tháng Chín, ngày nào cũng gió nhẹ, nắng chan hòa. Bản tin đêm qua dự báo bão sắp kéo đến, từ chiều ngày 28, một số nơi ở khu vực Chugoku bắt đầu có mưa. Quang cảnh êm đềm sáng nay chỉ là khoảng lặng trước bão tố.

Trên chiếc giường rộng rãi, tôi từ từ ngồi dậy.

8 giờ 30 phút.

Đồng hồ treo tường chỉ con số giống như mọi hôm tôi thức giấc.

Ngồi tựa lưng đầu giường, tôi vươn tay phải lên chiếc tủ thấp cạnh đó, với chiếc tẩu gỗ thạch nam dùng đã nhiều năm, nhồi thuốc lá vào. Lát sau, hương thơm quện cùng làn khói trắng đục từ từ lan tỏa khắp căn phòng.

“Bão à?” Tôi lẩm bẩm, tự thấy ngán ngẩm với chất giọng khe khẽ của mình.

Ngày này năm ngoái, 28 tháng Chín, cũng hết như hôm nay. Đài dự báo là bão đang áp sát, thế rồi mưa to gió lớn kinh hoàng kéo đến thật.

Một năm.

Sau cái đêm bão táp đầy máu me tanh tưởi ấy, một năm trời đã trôi

qua.

Miệng ngậm tẩu thuốc, tôi trầm ngâm, dòng suy nghĩ đưa tôi trở về cái đêm cách đây một năm ấy. Hôm đó, rất nhiều chuyện đã xảy ra, rồi...

Tôi liếc nhanh cánh cửa ở góc phòng, cánh cửa thông sang thư phòng. Tay nắm màu đồng đỏ, thân cửa gỗ gụ màu nâu sẫm. Cánh cửa này sẽ không bao giờ được mở ra nữa.

Bỗng rùng mình sờn tóc gáy, cái lạnh khó tả tràn ra từ lồng ngực tôi, loang đến tận xương sống.

8 giờ 45 phút sáng.

Tiếng chuông điện thoại trên tủ đầu giường khẽ vang lên, báo hiệu ngày mới đã bắt đầu. Tiếng chuông rất nhỏ, nghe mờ ảo như bị ngăn cách bởi một lớp màng.

“Chào ông chủ!” Trong điện thoại là giọng nam trung trầm ấm đôn hậu của quản gia Kuramoto Shoji. “Bữa sáng đã chuẩn bị xong ạ!”

“Cảm ơn.”

Tôi đặt tẩu thuốc lên giá đỡ, bắt đầu thay quần áo. Cởi đồ ngủ, mặc sơ mi và quần âu, khoác áo choàng. Xong xuôi, tôi xỏ găng tay trắng. Cuối cùng là... khuôn mặt.

Mặt nạ.

Mặt nạ này tượng trưng cho toàn bộ cuộc sống, toàn bộ con người của Fujinuma Kiichi - tôi của ngày hôm nay.

Mặt nạ.

Đúng thế, tôi không có mặt. Ngày nào tôi cũng đeo mặt nạ để che đậy khuôn mặt thật đáng sợ của mình. Tấm mặt nạ màu trắng này được chế tạo mô phỏng khuôn mặt vốn có của chủ nhân Thủy Xa Quán, như một lớp cao su lạnh lẽo, không chút sinh khí dính chặt vào khuôn mặt sống.

8 giờ 55 phút sáng.

Cánh cửa bên tay phải thông sang phòng khách, đối diện với thư phòng, vang lên tiếng gõ cửa. Giống như mọi hôm, Yurie vợ tôi sẽ mỉm cười bước vào, cứu vớt con tim cô độc đang hoang mang của tôi.

“Chào anh.” Nàng dùng chìa khóa phụ mở cửa, bộ váy liền trắng tinh khiến căn phòng sáng sủa hẳn lên.

“Anh uống cà phê đi.” Âm thanh như tiếng chuông bạc phát ra từ đôi môi hồng.

Tôi nhích lại gần chiếc xe lăn.

Yurie lặng lẽ nhìn tôi, rồi nhắc ấm cà phê trên xe đẩy lên, rót vào tách. Tôi nhìn vào mắt nàng với sắc mặt vô cảm của tấm mặt nạ trắng, vươn tay đón lấy tách cà phê.

“Đã một năm trôi qua,” nàng khẽ nói, và đợi tôi hồi âm.

“Cám ơn cà phê của em.” Tôi cầm tách cà phê, lảng tránh.

Một năm... dường như đã bình lặng trôi qua.

Khu vực này lọt giữa núi rừng, vẫn yên tĩnh, cách biệt với đời. Dòng sông giữa sơn cốc vẫn trong vắt thấy đáy, ba bánh xe nước vẫn không ngừng quay. Tôi, Yurie và quản gia Kuramoto sống ở đây, cô quạnh, ngoài cô giúp việc hàng ngày đến dọn dẹp rồi về, thường không có khách nào đến cả.

Người ngoài nhìn vào thì thấy vẫn thế, nhưng tôi biết rõ đã có những thay đổi kinh thiên động địa.

Mọi chuyện bắt nguồn từ sự kiện xảy ra năm ngoái.

Một nam và một nữ đã chết, thêm một người đàn ông kể từ đó bắt vô âm tín, tất cả đều tác động ghê gớm đến trái tim thiếu nữ mỏng manh của Yurie, để lại những tổn thương có lẽ vĩnh viễn cũng không thể bù đắp.

Trong một năm này tôi đã thay đổi, nhưng nàng còn thay đổi nhiều hơn.

Tôi lặng lẽ nhấp cà phê, lim dim mắt, chăm chú nhìn nàng qua

chiếc mặt nạ.

Yurie - người con gái duy nhất tôi đang yêu da diết, thời thiếu nữ của nàng đã trôi qua cô độc trong tòa tháp này.

Yurie xinh xắn yêu kiều, cao khoảng 1m50, làn da trắng nuột nà, mái tóc đen mượt dài tới tận eo.

Đúng là nàng đã khác trước. Trong đôi mắt lúc nào cũng mơ màng nhìn xa xăm của nàng giờ đã xuất hiện thứ gì đó. Sáng sảng, nàng tự tay pha cà phê đem vào tận phòng cho tôi. Có lúc nàng lại xuống tháp, ra chơi ngoài bãi cỏ, vầy nước nơi khe suối. Nàng đã học được cách thể hiện tình cảm của mình.

Nàng đã thay đổi, xét trên nhiều khía cạnh.

Tôi có nên vui mừng vì những thay đổi này không?

“Hôm nay em rất xinh, em ngày càng đẹp ra đấy.”

Nàng cúi đầu, đỏ mặt e thẹn.

“Chiều nay họ sẽ lại đến, em có sợ không?”

Sau một lúc yên lặng, Yurie đặt bàn tay nhỏ nhắn của mình lên vai tôi. Làn da thiếu nữ ngát hương quyện lẫn mùi thuốc lá và cà phê bừa vấy tôi.

“Hơi hơi,” nàng trả lời, “nhưng, không sao ạ.”

“Đừng lo.” Tôi dịu dàng an ủi. “Chuyện đã qua cả rồi, năm nay sẽ không có việc gì đâu.”

Thật thế không?

Có đúng là sẽ không xảy ra bất trắc nào nữa không?

Tôi tự hỏi mình, rồi bất giác lắc đầu, lắc thật mạnh, thật mạnh.

Đúng, không thể tái diễn, không bao giờ xảy ra nữa... chỉ cần người đàn ông mất tích năm ngoái không biến thành u linh vẫn vờ đi lại trong nhà.

Tôi và Yurie nhìn nhau, cùng im lặng.

Nàng nhìn thấy gì sau lớp mặt nạ màu trắng này?

Tôi thần thờ nghĩ ngợi và nhận ra vẻ bất an trên khuôn mặt nàng.

“Lát nữa em chơi đàn cho anh nghe nhé?” Yurie mỉm cười thật tươi trước yêu cầu của tôi.

Phòng ăn.

9 giờ 30 phút sáng.

“Đã chuẩn bị xong cho chiều nay rồi chứ?” Tôi hỏi quản gia Kuramoto.

Đây là phòng ăn ở tầng 1 của tháp. Đại sảnh kết cấu hình tròn rộng rãi này có hai tầng. Tầng hai là giếng trời thông thoáng, tôi và Yurie ngồi bên bàn tròn kê chính giữa sảnh để ăn sáng.

“Vâng!” Kuramoto mặc comple ba mảnh màu ghi sẫm may vừa người, rót đầy tách cà phê của Yurie rồi lập tức trả lời tôi. Tay vẫn bưng khay, ông cung kính xoay người. “Tôi đã dọn dẹp ngăn nắp phòng 1, 2 và 3 của tầng 1 nhà ngang để khách sử dụng. 2 giờ chiều nay họ sẽ đến, 3 giờ uống trà chiều ở đại sảnh bên đó, 6 giờ rưỡi tối dùng bữa ở đây. Tôi định bố trí như năm ngoái, ngài xem có được không?”

“Ông cứ lựa mà làm.”

“Vâng.”

Quản gia Kuramoto cao ráo, mái tóc hoa râm chải ngược, dưới vàng trán rộng là đôi mắt nhỏ và đôi môi dày nhạt màu. Ông đã gần sáu mươi tuổi, trên khuôn mặt đầy nếp nhăn hiếm khi thấy nét cười, giọng nam trung cũng lạnh đậm như sắc mặt của ông.

Dù ở Nhật Bản ngày nay đã không còn dùng từ ‘quản gia’ nữa, nhưng từ này thực sự rất phù hợp với ông Kuramoto. Vâng lệnh chủ nhân, lặng lẽ lo liệu mọi việc từ nhỏ đến lớn trong nhà, không bao giờ đem tình cảm cá nhân vào công việc, đây chính là tài năng của ông.

“Thưa ông chủ...” Kuramoto đứng thẳng lưng. “Tối qua, sau khi ngài về phòng, có cuộc điện thoại gọi cho ngài.”

“Gọi cho tôi?”

“Vâng. Nhưng người ấy lại nói không muốn làm phiền ngài, nên tôi bèn hỏi ông ta có việc gì.”

“Thế có việc gì vậy?”

“Dạ...” Kuramoto hơi do dự. “Là ông cảnh sát Niimura gọi.”

Niimura là cảnh sát tỉnh Okayama, năm ngoái đã tham gia điều tra vụ án xảy ra ở đây.

“Ông ta nói hôm nay sẽ có một người đàn ông đến thăm Thủy Xa Quán.”

Thấy tôi nghiêng đầu khó hiểu, Kuramoto tiếp tục giải thích.

“Niimura bảo đó là em trai một viên cảnh sát tỉnh Oita vùng Kyushu mà ông ta quen. Nghe nói người em trai này khá kì quặc.”

“Anh ta đến đây làm gì?”

“Hình như anh ta hứng thú cao độ với vụ án năm ngoái. Hôm qua, anh ta bỗng tới chỗ ông Niimura tìm hiểu rất kĩ càng, hỏi địa chỉ Thủy Xa Quán và bảo sẽ đến viếng thăm. Ông Niimura nói có thể hơi phiền hà cho chúng ta, nhưng ông ấy không nỡ thờ ơ với em của bạn nên nài nỉ chúng ta giúp đỡ.”

“Ồ...” Tôi lại châm tẩu thuốc. “Anh ta tên gì?”

“Nghe nói là Shimada ạ.”

Cái tên lạ hoắc. Tôi vốn không thích tiếp người lạ, nếu không thì sao phải đeo mặt nạ, cư ngụ ở chốn núi rừng heo hút này?

Người chưa từng gặp mặt, tên chưa từng nghe nói, mà lại hứng thú với sự kiện năm ngoái?

“Ý ngài thế nào ạ?”

“Bảo anh ta quay về đi.”

“Vâng.”

Tôi và Yurie không muốn nhớ lại những chuyện không vui. Một năm qua, chúng tôi đã cố sức xóa bỏ những kí ức liên quan đến đêm hôm đó, không để chúng đe dọa cuộc sống bình yên hiện tại.

Tuy nhiên, dù gã Shimada này không xuất hiện thì chúng tôi vẫn

phải chuẩn bị tâm lý tiếp khách. Hôm nay, ngày 28 tháng Chín, ba người gồm Oishi Genzo, Mori Shigehiko và Mitamura Noriyuki sẽ đến đây chơi.

Hành lang.

9 giờ 55 phút sáng.

Yurie đẩy xe lăn đưa tôi ra khỏi phòng ăn.

“Có về phòng không anh?”

Tôi lắc đầu rồi nói muốn đi một vòng quanh hành lang.

Từ cửa sổ nhìn ra là một khoảnh vườn theo phong cách Nhật Bản, chúng tôi men theo hành lang đi vòng quanh tháp.

Những đốm nắng lung linh nhảy nhót trên mặt thảm màu tro, mặt hồ hình bầu dục giữa vườn cũng lấp loáng sóng nước, bên lối mòn trải sỏi trắng lác đác những khóm lá lợt màu.

Đi hết dãy cửa sổ san sát, phía bên phải có một cánh cửa màu đen, mở ra gian phòng với cầu thang dẫn xuống dưới hầm.

Tiền thức mách bảo tôi rời mắt sang nơi khác, đừng nhớ đến chuyện xưa ghê rợn hãi hùng ấy. Yurie cũng làm như tôi.

Đúng vào lúc này, cánh cửa bỗng bật mở khiến tôi giật bản mình.

“Chào ngài.”

Người vừa bước ra là một phụ nữ hơn 30 tuổi, tên là Nozawa Tomoko. Bắt đầu giúp việc từ năm ngoái, một tuần ba buổi, cô từ thành phố đến đây làm rồi tôi lại quay về nhà. Riêng đêm qua, chúng tôi mời cô nán lại trong ba ngày để dọn dẹp.

Tomoko đeo tạp dề, tay xách làn quần áo đã giặt, cúi đầu đứng yên chờ chúng tôi đi qua.

Cô rất ít nói, trái ngược với Negishi Fumie - chị giúp việc cư trú ở ngôi nhà này cho đến cái ngày cách đây đúng một năm. Tomoko và Kuramoto có một điểm giống nhau là không lảm lời, chỉ tập trung vào việc của mình. Tuy nhiên, tôi không mấy ưng tính cách hướng nội

đó. Tôi không biết trong bụng cô, cũng như Kuramoto, đang nghĩ gì, điều này thì thoáng khiến tôi vô cùng khó chịu. Ví dụ, cô ta nhìn nhận thế nào về chúng tôi - cặp chồng già vợ trẻ sống ở một nơi kì quái?

“Thưa ông chủ...” Tomoko ít khi chủ động bắt chuyện với tôi.

“Chuyện gì?”

“Căn hầm...”

“Sao?”

“Dạ, tôi cứ ngần ngại không biết có nên nói ra không, nhưng tôi cảm thấy rất đáng sợ.”

Chẳng thể trách cô ta. Sau khi biết chuyện gì xảy ra năm ngoái ở dưới hầm, có ai mà không sợ chứ?

Tôi giơ tay, ngắt lời Tomoko.

“Tôi đã cho thay cái lò khác, cũng quét dọn sạch sẽ xung quanh rồi.”

“Vâng, tôi biết ạ, nhưng... thỉnh thoảng ở đó có mùi rất lạ.”

“Mùi lạ?”

“Vâng, kinh lắm ạ.”

“Cô suy diễn rồi.”

“Dạ, nhưng tôi vẫn cảm thấy...”

“Đừng nói nữa!” Tôi trở nên gay gắt vì cảm thấy Yurie đứng sau đang thở dài bất an. “Cô đi gặp quản gia Kuramoto đi.”

“Vâng, xin lỗi đã làm phiền ông chủ.”

Tomoko bước đi như chạy trốn, tôi ngoảnh lại an ủi Yurie. “Em đừng nghĩ ngợi lung tung.”

“Vâng,” nàng khẽ đáp, rồi tiếp tục đẩy xe lăn của tôi đi.

Rẽ phải, rồi men theo hành lang đến góc Đông Bắc của khu nhà, chúng tôi quen gọi nơi này là ‘hành lang phía Bắc’.

Đi qua nhà bếp và phòng của người làm, càng đi về phía Đông, diện tích hành lang càng mở rộng. Tầm thẳm màu tro trải thẳng tắp đến

cánh cửa cuối hành lang. Nơi hành lang rộng mở, mặt sàn được lát gỗ theo phong cách Mosaic*, tường trở những ô cửa sổ cách đều hướng ra sân giữa.

Mặt tường bên trái treo một loạt tranh to nhỏ khác nhau, đa phần là tranh sơn dầu, mô tả những cảnh tượng huyền hoặc mà họa sĩ thiên tài Fujinuma Issei đã dùng tâm hồn cảm nhận rồi thể hiện lên toan trắng.

Hôm nay lại có ba người đàn ông không quản ngại đường xá xa xôi lặn lội đến đây chiêm ngưỡng và mong muốn được sở hữu những bức tranh ấy. Nơi này mỗi năm chỉ có một ngày khách viếng thăm, chính là 28 tháng Chín, tức ngày giỗ của Fujinuma Issei.

Nói đến giỗ, thì đó cũng là ngày chị giúp việc Negishi Fumie gặp nạn. Còn mai, 29 tháng Chín, là ngày Masaki Shingo - học trò của Fujinuma Issei - rời khỏi cõi trần.

“Anh sẽ bảo Kuramoto bày vài chậu hoa trong phòng ăn.” Tôi bỗng nói.

“Hoa?” Yurie ngạc nhiên hỏi. “Sao phải làm thế?”

“Để tưởng niệm cố nhân.” Tôi khẽ trả lời. “Nhất là anh Masaki Shingo.”

“Anh đừng nói thế.” Yurie nhìn thẳng vào mặt nạ của tôi, ánh mắt trong vắt đượm buồn. “Đừng nói những điều bi thương như vậy.”

“Bi thương ư?”

Tôi tự cười bản thân, dòng suy nghĩ không thể không miên man trôi về một năm trước.

QUÁ KHỨ

NGÀY 28 THÁNG CHÍN NĂM 1985

Phòng ngủ của Fujinuma Kiichi.

8 giờ 30 phút sáng.

Giống như mọi hôm, cứ đến giờ này là Kiichi tỉnh giấc.

Từ khung cửa sổ trở ra mé Đông sân giữa, ánh dương rực rỡ xuyên qua tấm rèm vàng nhạt, hắt vào phòng. Tiếng chim ríu rít và tiếng nước chảy róc rách trong núi vọng tới, xen lẫn trong đó là tiếng bánh xe nước quay đều đặn ở phía Tây tòa nhà. Một sớm mai êm đềm yên ả.

Sang tháng Chín, ngày nào cũng gió nhẹ, nắng chan hòa. Bản tin đêm qua dự báo bão sắp kéo đến, từ chiều ngày 28, một số nơi ở khu vực Chugoku bắt đầu có mưa. Quang cảnh êm đềm sáng nay chỉ là khoảng lặng trước bão tố.

Trên chiếc giường rộng rãi, Kiichi từ từ ngồi dậy.

8 giờ 30 phút.

Đồng hồ treo tường chỉ con số giống như mọi hôm anh thức giấc.

Ngồi tựa lưng đầu giường, anh vươn tay phải lên chiếc tủ thấp cạnh đó, với chiếc tẩu gỗ thạch nam đã dùng nhiều năm, nhồi thuốc lá vào. Lát sau, hương thơm quện cùng làn khói trắng đục từ từ lan tỏa khắp căn phòng.

Ba hôm trước bị cảm, giờ đã khỏi hẳn, anh lại nhận ra hương vị vốn có của thuốc lá.

Anh ngồi đầu giường, nhả khói thuốc, từ từ nhắm hai mắt lại.

Lại đến ngày 28 tháng Chín. Chiều nay, Oishi Genzo, Mori Shigehiko, Mitamura Noriyuki và Furukawa Tsunehito, bốn vị khách này sẽ tới theo ước hẹn.

Mỗi năm họ đến đây một lần. Với một người ẩn cư trong xóm núi

như Kiichi, chuyện này chẳng đáng mừng chút nào, thậm chí còn khiến anh bức xúc nặng nề. Tuy nhiên, một phần trong anh lại phủ định tâm trạng này.

Kiichi hoàn toàn có thể từ chối họ, nhưng nguyên nhân khiến bấy lâu nay anh không làm vậy lại xuất phát từ một thứ cảm xúc tựa như chuộc tội.

Dù sao đi nữa...

Mắt nhắm chặt, môi khô rang, Kiichi thở dài.

Hôm nay họ lại đến, chắc chắn sẽ đến, thôi đành vậy.

Kiichi không muốn mổ xẻ tâm lý phức tạp của mình, anh vừa cảm thấy khó ứng phó, lại vừa mong chờ chuyến viếng thăm của họ, chỉ thế thôi.

8 giờ 45 phút sáng.

Tiếng chuông điện thoại trên tủ đầu giường vang lên, báo hiệu ngày mới bắt đầu. Tiếng chuông rất nhỏ, nghe mờ ảo như bị ngăn cách bởi một lớp màng.

“Chào ông chủ!” Trong điện thoại là giọng nam trung trầm ấm đôn hậu của quản gia Kuramoto Shoji. “Ngài thấy trong người thế nào rồi ạ?”

“À, tôi đã khỏe rồi.”

“Bữa sáng sắp xong, mời ông chủ sang dùng bữa ạ.”

“Tôi sang ngay đây.”

Kiichi đặt tẩu thuốc lên giá đỡ, bắt đầu thay quần áo. Cởi đồ ngủ, mặc sơ mi và quần âu, khoác áo choàng. Xong xuôi, anh xỏ găng tay trắng. Cuối cùng là... khuôn mặt.

Mặt nạ.

Mặt nạ này tượng trưng cho toàn bộ cuộc sống, toàn bộ con người của Fujinuma Kiichi ngày hôm nay.

Mặt nạ.

Đúng thế, Kiichi không có mặt. Ngày nào anh cũng đeo mặt nạ để che dầy khuôn mặt thật đáng sợ của mình. Tấm mặt nạ màu trắng này được chế tạo mô phỏng khuôn mặt vốn có của chủ nhân Thủy Xa Quán, như một lớp cao su lạnh lẽo, không chút sinh khí dính chặt vào khuôn mặt sống.

8 giờ 55 phút sáng.

Tiếng gõ cửa vang lên.

“Mời vào.” Kiichi nói.

Một phụ nữ béo lùn trung tuổi đeo tạp dề trắng, dùng chìa khóa được giao mở cửa bước vào.

Đó là Negishi Fumie, người giúp việc thường trực trong nhà này.

“Tôi đem thuốc sang. Ngài thấy trong người thế nào? Ngài đã thay quần áo rồi, hôm nay không thất cà vạt ạ? Kìa, ngài lại hút thuốc rồi, hút thuốc có hại cho sức khỏe đấy! Tôi mong ngài hãy lắng nghe lời khuyên của tôi.”

Negishi Fumie 45 tuổi, hơn Kiichi bốn tuổi, trông vẫn rất trẻ trung. Nước da ngăm đen, cằm bạnh ra, ánh mắt nhanh nhẹn, giọng choe chóe, chị nói như bắn súng liên thanh.

Kiichi đeo chiếc mặt nạ trắng vô hồn nhồm dầy khỏi giường, Fumie vội bước đến đỡ anh.

“Tôi không sao.” Kiichi từ chối sự giúp đỡ của chị bằng chất giọng khàn khàn, anh dịch chuyển thân hình gầy còm sang xe lăn.

“Ông chủ uống thuốc đi.”

“Tôi không uống đâu.”

“Thế sao được? Ngài cứ cẩn thận cố uống thêm một ngày nữa thì hơn. Hôm nay khách lại đến chơi, ngài nên lưu ý mọi bề.”

Đành vậy, anh nhận mấy viên thuốc Fumie đưa cho, nhét vào miệng.

Fumie hài lòng, vịn tay lên lưng xe lăn.

“Hôm nay ngài đừng tắm, cứ theo dõi một ngày nữa xem sao.”

Ngán thật, Kiichi trầm nghĩ. Anh rất không thích bị Fumie nhắc nhở. Chị đã từng làm y tá nên hẳn gặp vấn đề liên quan đến sức khỏe là lại nói như bắn súng liên thanh.

Fumie tính tình cởi mở, thích chăm sóc người khác, chị đã trải qua một lần đổ vỡ hôn nhân nhưng không hề tỏ ra ủ rũ chán chường. Chị rất hiền hậu, xăng xái làm đủ thứ việc nhà, giúp Kiichi tắm gội, quản lý cả vấn đề sức khỏe, tất thấy đều ngăn nắp đâu ra đấy. Dù được ưu điểm là không quá giữ khoảng cách với chủ nhân như quản gia Kuramoto ‘người máy’, nhưng Kiichi vẫn thật sự mong Fumie bớt nói đi, yên tĩnh một chút thì hơn.

“Sang ăn thôi! Mà, ông chủ không được đem tẩu thuốc theo đâu. Được rồi, đi nào!” Fumie đẩy xe lăn ra khỏi phòng. “Phu nhân và ngài Masaki đã sang phòng ăn rồi.”

“Yurie cũng đang ở phòng ăn?”

“Vâng. Gần đây phu nhân hoạt bát hơn trước nhiều, tôi rất mừng cho phu nhân. Lâu nay tôi vẫn nghĩ phu nhân nên năng ra ngoài đi lại thì tốt, ông chủ ạ.”

“Chị nói gì cơ?” Kiichi ngoảnh lại nhìn Fumie, khuôn mặt bên dưới lớp mặt nạ danh lại.

“Xin lỗi, tôi trót nhiều lời.”

“Không sao.” Hai vai chùng xuống, anh lại quay về phía trước.

Phòng tháp.

9 giờ 40 phút sáng.

Sau bữa điểm tâm, một mình Fujinuma Yurie trở lại căn phòng nhỏ trên tháp.

Yurie là một thiếu nữ xinh đẹp, chẳng khác nào tiên nữ trong tranh bước ra. Khuôn mặt thanh tú, đôi mắt đen láy trong veo, cánh môi mềm mại phớt hồng như hoa anh đào, làn da trắng mịn và mái

tóc mượt như lụa.

Yurie mới 19 tuổi, mùa xuân tới nàng sẽ tròn 20, độ tuổi không còn mấy thích hợp để gọi là ‘thiếu nữ’ nữa. Nhưng vóc dáng nhỏ nhắn không có vẻ gì chín chắn của đàn bà trưởng thành, lại còn u buồn trầm lắng khiến người ta thương xót.

Thiếu nữ xinh đẹp. Chỉ cách gọi này mới phù hợp với Yurie.

Nàng mặc sơ mi vàng nhạt, đứng bên khung cửa sổ trắng, ánh mắt băng khuâng xa vắng nhìn ra phong cảnh bên ngoài.

Dòng sông xanh thẳm chảy quanh co giữa dãy núi trùng trùng điệp điệp, mây xám từ từ giăng kín trời.

Vào thu, cây cối xanh mượt bắt đầu thay sắc. Khi đông về, đứng từ đây nhìn ra, cả thung lũng chỉ còn một màu bàng bạc. Căn phòng này đã trải qua bao lần chuyển mùa như vậy?

Đây là một căn phòng lớn hình tròn, vì phòng ăn bên dưới có độ cao ngang hai tầng nhà, nên nơi này tương đương với tầng 3.

Tường dán giấy màu xám bạc trang nhã, sàn trải thảm len sáng màu, trần nhà ốp gỗ nâu sẫm nặng nề, ở chính giữa treo đèn chùm pha lê sang trọng.

Dù đang giữa ban ngày nhưng trong phòng vẫn hơi tối, có lẽ vì cửa sổ quá nhỏ so với không gian thênh thang.

Yurie rời cửa sổ, bước về phía chiếc giường lớn phủ rèm kê ở tận góc phòng, rồi ngồi xuống.

Phần diện tích nhô ra bởi đoạn tường cong phía Nam căn phòng được ngăn thành nhiều khoảng, cánh cửa dẫn đến cầu thang và cửa phòng tắm nằm cạnh nhau. Cánh cửa sắt màu nâu bên trái là thang máy chuyên dụng dành cho vị chủ nhân sống chung thân cùng chiếc xe lăn.

Trong phòng bày các đồ nội thất rất đẹp, tinh tế và sang trọng như tủ áo, bàn trang điểm, giá trang trí, bộ sofa, đàn dương cầm. Mặt tường còn lại treo vài bức tranh phong cảnh huyền ảo của Fujinuma Issei.

Yurie ở đây đã mười năm. Suốt mười năm qua, nàng sống ở căn phòng trên tháp trong tòa kiến trúc nằm giữa thung lũng này.

Mười năm trước, khi đó nàng mới 9 tuổi, học lớp Ba.

Trước đó hai năm, vào tháng Mười năm 1973, cha nàng là Shibagaki Koichiro qua đời ở tuổi 31, mẹ nàng thì đã mất từ khi sinh hạ nàng, Yurie trở thành đứa trẻ mồ côi không nơi nương tựa.

Những kí ức về người cha quá cố vẫn rõ mồn một trong trí nhớ Yurie.

Buồng bệnh màu trắng lạnh lẽo, giường ám mùi thuốc, cha ho liên hồi, ho dữ dội, và máu đỏ nhuốm đẫm tấm trải giường... Vài người mặc áo blu trắng kéo Yurie ra khỏi căn buồng.

Kí ức tiếp theo là nàng nghẹn ngào khóc không thành tiếng trong vòng tay ấm áp thoảng mùi hương ngọt ngào.

Nàng biết chủ nhân của vòng tay ấy. Đó là chú Fujinuma thường đến nhà nàng trước khi cha đổ bệnh.

Sau đó Yurie được Fujinuma Kiichi nuôi nấng, là do Koichiro cha nàng ủy thác cho Kiichi khi ông biết chẳng bao lâu nữa mình sẽ qua đời.

Kiichi là con trai duy nhất của họa sĩ Fujinuma Issei - ân sư của Shibagaki Koichiro cha nàng.

Không lâu sau khi nhận nuôi Yurie, Kiichi bị tai nạn giao thông, mặt và tứ chi bị thương nặng. Anh rời quê hương Kobe, đến nơi sơn cùng thủy tận xây công trình kiến trúc độc đáo này. Yurie cũng được anh dẫn theo.

Mười năm tiếp đó, Yurie sống những tháng ngày gần như biệt lập với thế giới bên ngoài. Tòa nhà này, căn phòng này, phong cảnh nhìn thấy qua ô cửa sổ này là toàn bộ thế giới của nàng. Nàng không đi học, không có bạn bè, thậm chí không xem ti vi, không đọc sách báo, không biết tí gì về cuộc sống của những người đồng trang lứa đang cùng sống dưới bầu trời này. Cứ như thế, mười năm trôi qua.

Đôi môi thiếu nữ khẽ ngậm lên giai điệu bi thương. Nàng rời

giường, bước đến bên cây đàn dương cầm.

Những ngón tay nhỏ nhắn đặt lên phím đàn, lựa theo âm điệu đang hát, nâng thử dạo mấy nét nhạc.

Cô gái tóc vải lanh của Debussy* . Anh Masaki Shingo bạn của Kiichi đã dạy nàng đàn khúc nhạc này vào nửa năm trước, khi anh ta đến đây ở nhờ.

Khúc nhạc rất ngắn, Yurie dựa vào trí nhớ mơ hồ để tái hiện nó, sau đó nàng đi ra ban công phía Tây căn phòng.

Không khí ngoài này rất ẩm. Gió Nam nóng hầm hập thổi từ dưới lên khiến mái tóc nàng rối tung. Tiếng nước chảy dưới thác, tiếng bánh xe nước chuyển động dường như hối hả gấp gáp hơn mọi ngày, có lẽ do tâm trạng nên nàng cảm thấy vậy.

Đôi môi Yurie khẽ run rẩy, nhưng lúc này nàng không hề hát.

“Thật đáng sợ!”

Có lẽ đây là lần đầu tiên trong suốt mười năm qua, trái tim trong sáng không chút bụi bặm của nàng cảm thấy sợ hãi.

Sân trước.

10 giờ 10 phút sáng.

Ba bánh xe nước đồ sộ đường kính năm mét vẫn miệt mài quay không ngừng nghỉ.

Rào rào... rào rào... rào rào...

Tiếng nước nặng nề xối vào ván gỗ màu đen của guồng nước.

Bộ ba bánh xe nước này được dựng sát phía Tây tòa nhà, sự mạnh mẽ của nó khiến người ta liên tưởng đến một đầu tàu hơi nước.

Chủ nhân Fujinuma Kiichi đeo mặt nạ cao su trắng, lăn xe ra khoảng sân trước lát đá, bao quát công trình kiến trúc độc đáo này từ chính diện. Đứng cạnh anh là một người đàn ông gầy gò, hai tay khoanh trước ngực. Anh ta mặc sơ mi màu ghi sẫm với quần dài màu nâu.

“Anh Kiichi, tôi không thể không nghĩ...” Người ấy thả hai tay xuống. “Guồng nước này thực sự rất giống...”

Nói đến đây, anh ta nhìn Kiichi vẫn giữ im lặng từ nãy đến giờ.

“Rất giống cái gì?” Giọng khàn khàn vang lên sau lớp mặt nạ trắng.

“Khu nhà anh đang ở, thật giống như... tôi nên nói thế nào nhỉ? Giống như đang chống đối thời gian, guồng nước không ngớt chuyển động, nhưng lại khiến cho tất cả mọi vật trong thung lũng ngưng đọng lại.”

Ngồi trên xe lăn, Kiichi từ từ ngẩng đầu nhìn người ấy. “Anh vẫn thế, cứ như một nghệ sĩ vậy.”

Nói xong, Kiichi thở dài náo nề.

Ai đã biến cuộc đời nghệ sĩ thành ra như vậy?

Người đàn ông này là Masaki Shingo, bạn cũ của Kiichi, hai người cùng chào đời ở Kobe. Masaki kém Kiichi ba tuổi, năm nay 38. Họ quen nhau ở hội nghiên cứu mỹ thuật của trường đại học, rồi kết giao đến tận bây giờ.

Kiichi đã sớm nhận ra mình không có tài như cha. Học xong trung học, anh thi vào một trường đại học công lập trong vùng, theo chuyên ngành kinh tế. Sau khi tốt nghiệp, được cha giúp đỡ, anh bắt đầu kinh doanh bất động sản và trở thành một doanh nhân thành công.

Còn Masaki, vốn rất có năng khiếu nghệ thuật nhưng lại vâng theo ý nguyện của cha, học chuyên khoa Luật, rồi định thi tuyển vào cơ quan tư pháp. Khi Masaki đang học năm hai, Fujinuma Issei tình cờ nhìn thấy một tác phẩm của anh và hết sức khen ngợi. Kể từ đó, Masaki quyết định lái cuộc đời mình sang một hướng mới. Bất chấp người cha đang làm kế toán ở Osaka phản đối, anh bỏ học rồi thi vào đại học mỹ thuật, đi theo Fujinuma Issei, quyết tâm trở thành một họa sĩ xuất sắc.

Thật trớ trêu! Kiichi thầm nghĩ.

Con của họa sĩ thiên tài tư duy bay bổng là doanh nhân, con ông kế

toán lại là họa sĩ...

Hồi ấy, hiện thực này đã khiến Kiichi vô cùng cảm khái.

Anh không có tài hội họa, nhưng hết sức tự tin về năng lực thường lãm tranh của mình. Anh cho rằng Masaki nhất định sẽ thành công rực rỡ trên con đường này, so với Shibagaki Koichiro cùng theo học Fujinuma Issei thời đó thì Masaki ăn đứt. Trí tưởng tượng của Masaki còn phong phú hơn cả sư phụ, phong cách lại độc đáo và bay bổng. Tuy cùng phác họa thế giới nội tâm đầy huyền hoặc, nhưng điểm khác biệt giữa anh và sư phụ mình là: Tranh anh mang bóng dáng chủ nghĩa hiện thực. Xem tác phẩm của Masaki, Issei nhận ra tâm hồn của một nghệ sĩ trẻ.

Thế nhưng...

Một vụ tai nạn xảy ra trong cái đêm mùa đông cách đây mười hai năm đã làm thay đổi cuộc đời Masaki. Hơn mười năm sau đó, anh hoàn toàn bật vô âm tín, cho đến tháng Tư năm nay, anh mới đột ngột đến đây nhờ Kiichi giúp đỡ.

Anh mong Kiichi bằng lòng cho anh ở lại nơi này ít lâu và muốn Kiichi đừng truy hỏi lý do.

Kiichi lập tức nhận ra Masaki đang trong tình trạng bế tắc. Cha mẹ ở Osaka đều đã mất, anh không còn chỗ ở, và hành tung có vẻ đáng ngờ. Có lẽ anh đã gây ra tai họa lớn, bị cảnh sát truy nã. Kiichi hơi lo nhưng vẫn nhận lời, hoàn toàn không có ý chối từ.

“Chị Fumie nói, tinh thần Yurie hôm nay khá hơn nhiều rồi.” Kiichi ngẩng nhìn tòa tháp vươn cao trước mặt. “Phần nhiều là công lao của anh đấy.”

“Của tôi á?” Masaki ngạc nhiên hỏi lại.

Kiichi bình thản gật đầu. “Hình như Yurie rất mến anh. “Xem ra tập dương cầm trở lại là chuyện tốt đối với cô ấy. Từ hồi 5 tuổi cô ấy đã tập dương cầm thì phải?”

“Sau khi cha cô ấy ngã bệnh, Yurie không còn chơi đàn nữa. Thực ra thời gian tập không dài.”

“Yurie chơi rất tốt, đã có sẵn nền tảng nên chỉ bảo cũng dễ.”

“Thế thì tốt quá. Nhưng...”

“Chắc anh không...”

“Không gì cơ?”

“Anh không suy diễn lan man chứ?” Masaki sờ hàng ria dưới mũi, mỉm cười. “Tôi thất lễ rồi.”

“Anh cười gì vậy?”

“Không. Tôi chỉ nghĩ anh là chồng Yurie, chẳng biết anh có nghi ngờ gì tôi không?”

“Chỉ giỏi vợ vắn!”

Sau lớp mặt nạ, Kiichi giận dữ nhìn người bạn. Masaki vốn là một người đàn ông khôi ngô sáng sủa với khuôn mặt góc cạnh. Nhưng hiện giờ trông anh ủ rũ, màu da sạm đi, ánh mắt không còn sức sống như ngày trước.

“Không sao đâu Kiichi.” Masaki lắc đầu phủ nhận rất tự nhiên. “Anh không phải lo.”

“...”

“Anh không phải lo, vì tôi chẳng có cách nào để biến cô ấy thành ‘phụ nữ’ cả, cũng như cô ấy mãi mãi không thể là ‘vợ’ của người chồng như anh.”

Kiichi mím đôi môi khô nẻ, yên lặng một lúc rồi nói. “Yurie chỉ là một đứa trẻ, có lẽ sau này vẫn như thế.”

“Sau này vẫn như thế?”

Ánh mắt Kiichi rời khỏi khuôn mặt người bạn. “Yurie đã thu mình lại. Sau cái chết của cha mười hai năm trước, ở đây cả thập kỷ, cô ấy vẫn luôn khép kín như vậy.”

“Nhưng...”

“Tôi biết, tất cả đều là lỗi của tôi. Tôi nhốt cô ấy ở đây, trên cái tháp kia, không để cô ấy nảy sinh khát vọng với thế giới bên ngoài.”

“Anh cảm thấy áy náy?”

“Nếu bảo không, tức là tôi nói dối.”

“Tôi không muốn bình luận về chuyện này.” Masaki sờ túi áo, lấy ra bao thuốc lá bẹp gí. “Tôi hiểu tâm trạng của anh.”

“...”

“Tôi cho rằng, với anh, có lẽ cô Yurie chỉ giống những tác phẩm nghệ thuật thầy Issei để lại. Anh muốn đóng khung Yurie trong phong cảnh mà thầy đã diễn tả, phải vậy không?”

“Chà...” Kiichi thở mạnh. “Quả không hổ là một nghệ sĩ.”

“Tôi đâu phải.” Masaki nhún vai, đưa điều thuốc lên miệng. “Nếu có thì cũng là chuyện cách đây hơn chục năm rồi.”

Dù Masaki vờ như không bận tâm, Kiichi vẫn cảm nhận được rõ nét sự tiếc nuối ẩn sâu tận đáy lòng anh ta.

Vụ tai nạn cách đây mười hai năm...

Nếu nói tiếc nuối, thì cũng đâu phải anh không tiếc nuối?

Rào rào... rào rào ...

Tiếng guồng nước quay mãi và những âm thanh hủy diệt trong cái đêm xảy ra tai nạn năm xưa chập lại làm một.

Kiichi bắt giác gió dôi bàn tay đeo găng trắng lên bưng kín hai tai.

“Hình như sắp trở trời.” Masaki ngẩng đầu nhìn không trung, nói lảng sang chuyện khác. “Chiều nay chắc sẽ mưa.”

Thủy Xa Quán bị tường đá vây kín xung quanh khiến người ta liên tưởng đến những pháo đài cổ ở châu Âu. Tháp được xây bằng đá màu nâu đỏ. Mây đen dày đặc đang cuộn cuộn kéo đến, toàn bộ khu nhà bỗng chìm trong âm u.

HIỆN TẠI

NGÀY 28 THÁNG CHÍN NĂM 1986

Sân trước.

10 giờ 40 phút sáng.

Ra khỏi cửa lớn ở góc Tây Nam, thấy bên tay trái, tức phía Đông khu nhà, là một khoảnh sân lát đá có kết cấu bậc thang, xòe ra hình quạt. Mỗi bậc thang rộng chừng ba mét, bên trên trồng những bụi hoàng dương lùn xùn. Bốn bề sân là cây cối um tùm. Nhìn từ ngoài vào, toàn bộ khung cảnh mang một vẻ âm u kì quái, ngập tràn sát khí.

Yurie đẩy xe lăn xuống con dốc thoải, đi trên cây cầu nhỏ bắc qua kênh nước, men theo lối đi lát đá về phía Tây khu nhà.

Rào rào... rào rào...

Những mảnh ván đen vẫn hồi hải rã nước.

Chúng tôi dừng chân, ngắm nhìn bộ ba guồng nước đường kính năm mét đang quay đều đều. Được một lúc thì quay mình lại, đi xuống sườn dốc lát đá phía sau để đến một lối mòn rợp bóng cây ven khe suối.

Thành phố A ở phía Bắc tỉnh Okayama là thành phố gần nơi này nhất, đi xe buýt theo đường núi gập ghềnh, phải mất một giờ mới đến được Thủy Xa Quán. Cũng có người căn cứ vào bộ dạng kì quái của chủ nhân ngôi nhà mà gọi nơi này là ‘Nhà Mặt Nạ’.

Rào rào... rào rào...

Ngắm bánh xe nước quay và lắng nghe âm thanh phát ra là thủ tục mỗi ngày của tôi. Sau đó, tôi sẽ nhắm mắt lại để cho nội tâm được bình lặng.

Rào rào... rào rào...

Hết như mọi hôm.

Gió thổi khiến rừng cây xào xạc, con kênh trước mặt và khe suối dưới chân đều trong vắt thấy đáy.

Rào rào... rào rào...

Tiếng guồng nước nặng nề quay dường như mang lại sự sống cho khu nhà.

Thung lũng này đã phong tỏa quãng đời còn lại của tôi, và có lẽ của cả Yurie nữa, trong không gian tĩnh lặng.

“Yurie.” Nghe tiếng thở dài của nàng, tôi bèn ngoái lại hỏi. “Sao thế em? Trong người khó chịu à?”

“Không.” Yurie khẽ lắc đầu. “Em chỉ cảm thấy hơi cô quạnh.”

“Cô quạnh?” Lần đầu tiên tôi nghe thấy Yurie nói ra từ này. “Vì sống ở đây nên mới cô quạnh phải không?”

“Em cũng không biết nữa.” Nàng đưa mắt nhìn về tòa tháp phía trước, sắc mặt nhợt nhạt. “Xin lỗi, em đã trót nói điều không nên nói.”

“Không sao.”

Lòng trĩu nặng, tôi nghĩ đi nghĩ lại về hai tiếng ‘cô quạnh’ nàng nói.

Tôi hiểu rất rõ nỗi cô đơn của Yurie. Cha mẹ mất khi nàng còn rất nhỏ, hơn chục năm tiếp theo nàng sống một mình trong khu nhà này, không bạn bè, không trường học, không vào thành phố. Nàng có rất ít thứ để đọc, thậm chí đến năm ngoái mới bắt đầu xem ti vi.

Tôi cũng từng định phóng thích nàng khỏi không gian biệt lập này, nhưng với tình thế hiện giờ thì đâu thể thực hiện?

Yurie lặng lẽ ngẩng đầu, chăm chú nhìn tòa tháp đóng khung nàng quanh năm suốt tháng. Dù chỉ nhìn nghiêng một bên, nhưng tôi vẫn nhận ra đường nét của Shibagaki Koichiro trên khuôn mặt nàng.

Koichiro là một học trò của cha tôi. Anh ấy miệt mài khổ luyện, có kỹ thuật thủ pháp cao siêu nhưng không sao thể hiện nổi tình cảm của bản thân. Tranh của anh chỉ là sự mô phỏng những tác phẩm của cha tôi. Anh đã mất khi tuổi đời còn trẻ, theo tôi, kiệt tác duy nhất

mà Koichiro để lại chính là Yurie con gái anh.

Rào rào... rào rào...

Tiếng bánh xe nước khiến kí ức tôi rời khỏi cái chết của Koichiro, nhảy sang hai tháng sau, vào một đêm.

Đó là hôm 24 tháng Mười hai năm 1973, trên chiếc xe hơi nọ có hai nam một nữ, là Kiichi, Masaki và cô vợ chưa cưới Hotta Keiko.

Đêm trước lễ Giáng sinh trời giá buốt. Cặp đôi đã đính hôn đang trên đường trở về từ dạ tiệc tổ chức ở nhà Fujinuma tại Kobe.

Tối hôm đó gió lớn tuyết dày, nhiệt độ giảm mạnh, mặt đường nhanh chóng bị đóng băng...

Rào rào... rào rào...

Tiếng guồng nước và âm thanh hủy diệt khi tai nạn xảy ra chập lại làm một.

Rào rào... rào rào... rào rào...

Tôi bất giác bịt chặt hai tai. Đúng lúc này, sau lưng tôi vang lên tiếng động cơ xe.

Vẫn ở sân trước.

11 giờ trưa.

“Kìa...” Yurie ngoảnh lại. “Chiếc xe màu đỏ...”

Vẫn bánh xe lăn chuyển hướng, tôi vẫn có thể nhận ra một chiếc xe hơi đang dừng trên đường mòn dù bị cây cối rậm rạp hai bên lề đường chắn bớt tầm nhìn.

Xe tắt máy, cánh cửa bên ghế lái mở ra. Một người đàn ông nhanh nhẹn bước xuống.

“Là ở đây, đây rồi!” Giọng nói oang oang, y giờ tay che nắng nhìn lên trên này, rồi dần bước trên con đường lát đá dưới tán cây du đưa.

“Anh Fujinuma Kiichi phải không?” Y lớn tiếng hỏi tôi.

Tôi lơ đi không đáp. Như một đứa trẻ, Yurie sợ hãi bám chặt tay vịn chiếc xe lăn.

“Khu nhà này thật sang trọng, hệt như tôi tưởng tượng.”

Vì quá gầy gò nên trông y rất cao, không, phải nói là lòng không mới đúng.

Người ấy mặc quần bò màu đen, khoác chiếc áo jacket màu ngà, tay đút túi quần xăm xăm leo dốc.

“Thì ra Thủy Xa Quán là thế này. Đúng như tên gọi của nó.”

Y dừng bước bên cạnh tôi, ánh mắt hướng về ba bánh xe nước.

“Đi qua cây cầu kia là đến cửa chính thì phải? Tất cả đều được tường đá bao quanh... À, còn có tháp nữa! Đúng là một tòa lâu đài có gắn bánh xe nước! Nói đến bánh xe nước, người ta dễ liên tưởng đến những guồng nước nhỏ trong bài hát *Guồng nước rìng sâu*, nhưng thực ra không đúng, chúng vẫn có điểm khác nhau. Tất nhiên là guồng nước có nhiều loại, nhưng hồi nhỏ nhìn thấy hệ thống cỡ đại ở Fukuoka Asakura, tôi đã thật sự choáng ngợp. Bấy giờ còn ít tuổi, tôi vừa xúc động lại vừa sợ hãi, còn nó là một cỗ máy quái dị đen thui, trông như sáp lăn đến chỗ tôi đứng. So với nó, bánh xe nước ở đây hơn hẳn chứ không thua kém chỗ nào! Nhất là khu nhà chính lại mang kiến trúc phương Tây khiến người ta phải trầm trồ thán phục. Thực không hổ danh Nakamura Seiji...”

“Nakamura Seiji?”

“À, tôi vô ý quá, cứ mãi độc thoại mãi. Anh là Fujinuma Kiichi phải không?” Người đàn ông cười cởi mở, nhìn thẳng vào tôi. Tuy là lần đầu gặp gỡ, nhưng y không hề tỏ thái độ khác lạ vì cái mặt nạ đáng sợ của tôi.

“Còn cậu là Shimada nhỉ?”

Tôi hỏi y bằng giọng khàn khàn. Y hơi kinh ngạc, nhưng lập tức mỉm cười.

“Xem ra, hôm qua cảnh sát đã liên lạc với anh rồi. Lúc nào anh ta cũng coi tôi là nhân vật đáng ngờ.”

Người đàn ông đưa tay lên đầu cào cào mái tóc hơi xoăn, tự giới thiệu.

“Tôi là Shimada Kiyoshi. Lần đầu mạo muội đến gặp, mong anh lượng thứ.”

Người này gần 40 tuổi, khuôn mặt gầy đen sạm với đôi mắt sâu trũng, khóe môi hơi nhếch, nhìn tổng thể thì đây là khuôn mặt của một người khó tính.

Tôi quan sát kỹ vẻ mặt đối phương. “Nghe nói cậu rất hứng thú với những chuyện xảy ra ở đây năm ngoái?”

“Vâng, có thể nói như vậy.” Shimada ngừng cười. “Tôi không chỉ vì tò mò ham vui mà đến đây đâu, nói thật nhé, chuyện xảy ra năm ngoái cũng không phải là không hề liên quan đến tôi.”

“Cậu nói thế nghĩa là...?”

“Anh biết Furukawa Tsunehito chứ?”

“Đương nhiên rồi.”

“Sau vụ án xảy ra năm ngoái, anh ta bật vô âm tín. Tôi là bạn của anh ta.”

Furukawa Tsunehito chính là người đàn ông đột nhiên mất tích trong cái đêm mưa gió cách đây một năm. Anh ta bị tình nghi là đã lấy trộm tranh của Issei, sát hại Masaki, chặt xác, đem xuống tầng hầm ném vào lò thiêu... cuối cùng lặn một hơi mất tăm mất tích.

Đúng như Shimada nói, Furukawa là con trai vị trụ trì trong một ngôi chùa ở Takamatsu, khi đó anh ta là phó trụ trì chùa Bồ Đề thờ cúng tổ tiên gia tộc Fujinuma.

“Anh Kiichi, tôi nghĩ chúng ta cứ nên thẳng thắn với nhau. Anh nghĩ thế nào?”

“Thế nào là sao?”

“Anh có cho rằng hung thủ trong vụ án năm ngoái chính là Furukawa Tsunehito không?”

“Cậu cho rằng còn có khả năng khác hay sao?” Tôi lắc đầu, vừa trả lời y vừa như tự hỏi bản thân.

“Thế ư?” Shimada nhún vai, chăm chú nhìn mặt nạ của tôi. “Nhưng tôi vẫn cảm thấy có uẩn khúc bên trong, liệu có điều gì

không ổn chăng?”

“Có lẽ vì cậu là bạn của Furukawa.”

“Có thể lắm. Tôi thấy Kojin tính tình mềm yếu, nhạy cảm thái quá, nhìn thế nào cũng không giống kẻ giết người. Nói thế này thực ra nghe cũng không thuyết phục, đây chỉ là cách nghĩ của cá nhân tôi thôi.”

“Cậu Shimada...” Tôi đã mất kiểm chế, bèn thô lỗ hỏi y. “Cậu đến đây vì mục đích gì? Cậu muốn tôi phải làm thế nào?”

“Anh ấy là phó trụ trì một ngôi chùa ở Takamatsu, đúng chưa? Cha tôi là trụ trì một ngôi chùa ở tỉnh Oita, chúng tôi học chung chuyên ngành Phật giáo ở một trường đại học, anh ấy trên tôi một khóa.”

“Ồ...” Tôi gật đầu, rồi nhìn sang Yurie. Nàng đang cúi đầu nhìn chân Shimada, nhưng tay vẫn nắm chặt tay vịn xe lăn.

Rõ ràng Yurie đang rất sợ hãi. Cũng dễ hiểu thôi, vì đối phương là một người khách lạ, y còn nói ra cái tên Furukawa Tsunehito...

“Yurie...” Tôi gọi nàng. “Em cứ về trước đi, mình anh ngồi lại cũng không vấn đề gì. Về đi em.”

“Vâng...”

“Vợ anh đây nhỉ?” Shimada nhìn theo bóng Yurie lặng lẽ bước đi, giọng trầm trầm. “Biết nói thế nào nhỉ... cô ấy đẹp hơn tôi tưởng nhiều.”

Xem chừng y biết rõ tình hình nhà chúng tôi. Phía sau chiếc mặt nạ, tôi lờm y không nể nang.

Shimada vò vò tóc, nói tiếp. “Tôi đã từng nghe Kojin nhắc đến Thủy Xa Quán, về sau xảy ra vụ án kia, tôi còn nghi mình đã nghe nhầm.”

Y gọi thẳng tên của Furukawa Tsunehito, còn phát âm thành Kojin* nữa.

“Tôi đã làm anh khó chịu, phải không?”

“Chuyện cũ rồi, tôi không muốn nhắc lại nữa.”

“Tôi biết! Tôi còn biết là anh rất không thích có khách đến thăm. Và việc tại sao anh phải đeo mặt nạ sống trong xó núi này, tôi cũng biết đôi chút.”

“Đã thế thì...”

“Xin lỗi.” Shimada khiêm tốn cúi đầu nhưng lại lập tức nhìn lên, giọng điệu mạnh mẽ khiến người ta không thể khước từ. “Nhưng, tôi không thể không đến đây được.”

Rồi y lại ngẩng đầu nhìn Thủy Xa Quán ngay trước mắt. “Kiến trúc này được xây dựng cách đây mười một năm nhỉ?”

“Phải...”

“Với một nơi để ở, thì e rằng công trình hơi hoành tráng quá. Phải chăng ngoài mục đích làm chuyển động ba guồng nước, con kênh này còn có tác dụng đặc biệt khác?”

Tôi lặng lẽ gật đầu.

Y nhìn xung quanh rồi lập tức phát hiện ra. “À, thì ra là thế, bên kia là dây điện thoại chứ không phải dây điện. Tức là, bánh xe nước dùng để quay máy phát điện.”

“Đúng.”

“Thật tài tình!” Shimada khoanh tay, hào hứng ngắm tòa nhà. “Thủy Xa Quán của Nakamura Seiji...”

Tôi lại nghe thấy y lẩm bầm cái tên này.

Y biết Nakamura Seiji ư?

Tôi không thể không đưa ra câu hỏi. “Cậu Shimada, tại sao cậu biết cái tên này?”

“... Anh nghe thấy tôi nói à?” Shimada quay người về phía tôi. “Nên giải thích thế nào nhỉ... tôi và ông ấy có mối quan hệ sâu xa. Sau khi biết về vụ án năm ngoái, tôi đã thu thập không ít tư liệu, đến gần đây lại phát hiện ra người thiết kế Thủy Xa Quán là Nakamura Seiji. Tôi rất kinh ngạc cảm giác tất cả đều là do số phận sắp đặt.”

“Số phận sắp đặt?”

“Vâng, nhưng thôi, tạm gác chuyện này sang một bên đợi có dịp tôi sẽ kể cho anh hay.” Shimada bĩu môi, nheo mắt. “Vừa nãy anh Kiichi hỏi tôi tại sao lại đến đây, nói thật nhé, một nửa nguyên nhân là tình cờ.”

“Tình cờ?”

“Không phải tôi lái xe từ Kyushu lên đây chỉ để minh oan cho Kojin hay tìm kiếm anh ấy đâu.”

“Nghĩa là sao?”

“Tôi có một người bạn ở Shizuoka, đang trên đường đi thăm người ấy thì hôm qua, khi đến Okayama, tôi chợt nhớ ra hôm nay là ngày 28 tháng Chín.”

“Tức là bỗng dưng cậu nổi hứng?”

“Nói nổi hứng thì chưa thật chính xác. Tôi vẫn luôn nhớ về vụ án kia, cũng muốn có lần tận mắt chiêm ngưỡng Thủy Xa Quán do ông Nakamura Seiji thiết kế. Một khi đã nảy ra ý định thì tôi không thể kìm nén được nữa, cho nên...”

“À...” Hai bàn tay đang đeo găng của tôi nắm chặt tay vịn xe lăn. “Vậy tiếp theo cậu định thế nào?”

“Vâng, nếu có thể, tôi muốn thay mặt anh Kojin tham dự buổi gặp gỡ hôm nay, vì tôi cũng rất hứng thú với tranh của ngài Fujinuma Issei. Tôi biết là sẽ gây phiền toái, nhưng mong anh châm chước.”

“Tôi hiểu rồi.”

Mình có nên cho y vào không?

Tôi nghĩ đi nghĩ lại, cố nén mong muốn từ chối người khách không mời này.

Tại sao phải để y vào?

Y nói mình quen biết kiến trúc sư Nakamura Seiji, đây là lý do đầu tiên. Nhưng không chỉ có thế, ở Shimada Kiyoshi còn toát ra một khí chất đặc biệt khiến tôi khó lòng cưỡng nổi đề nghị của y.

“Tôi sẽ bảo người giúp việc thu xếp cho cậu một phòng.” Tôi nói với Shimada. “Xe thì cậu đánh lên dốc rồi rẽ trái, ở đó có bãi đỗ.”

Cuồng phong kéo đến, mây đen che kín tầng không. Mặt trời nấp sau màn mây, cảnh vật xung quanh Thủy Xa Quán chìm trong bóng tối.

QUÁ KHỨ

NGÀY 28 THÁNG CHÍN NĂM 1985

Trong xe.

1 giờ 30 phút chiều.

“Sắc trời tẻ quá.” Mori Shigehiko ngồi ghế lái phụ, quan sát bầu trời qua cửa kính xe.

Mitamura Noriyuki đang cầm vô lăng, gạt đầu. “Nghe nói bão sắp về. Có lẽ tối nay mưa.”

Trời âm u. Xe chạy trên con đường mòn, hai bên ken đặc cây cối, tầm nhìn phía trước vô cùng hẹp. Những đám mây xám xịt như muốn hòa vào làm một cùng bóng tối rừng liêu sam, bao trùm cả không gian.

“Để tôi lái.” Thấy Mitamura buông một tay khỏi vô lăng, miệng ngáp dài, Mori đề nghị. “Đêm qua cậu phải xử lý một ca cấp cứu nên không được ngủ mấy đúng không?”

“Khỏi cần, không nghiêm trọng thế đâu,” Mitamura bình thản đáp. “Không còn xa lắm, khoảng hơn 2 giờ chiều sẽ đến nơi.”

Mitamura làm việc trong một bệnh viện ngoại khoa ở Kobe. 8 giờ sáng nay anh ra khỏi nhà để lên đường đến Thủy Xa Quán. Còn Mori dạy Lịch sử mỹ thuật ở đại học M thành phố Nagoya. Như mọi năm, ông đến nhà Mitamura ở Kobe từ chiều hôm trước và ngủ lại đó.

Trong xe đang phát một bản nhạc nước ngoài nghe lạ hoắc. Theo như Mitamura giới thiệu thì đây là thể loại Progressive rock* của Đức những năm 1970. Mori không thích thứ nhạc đó, suốt dọc đường đi, dù rất bức xúc nhưng ông phải nhẫn nhịn. Nếu thú nhận với Mitamura rằng mình không ngắm được thể loại nhạc này thì chắc chắn sẽ bị anh ta chế nhạo.

Năm nay Mori 46 tuổi, được thăng từ phó giáo sư lên học hàm giáo sư cũng được khoảng mười năm rồi.

Mới 36 tuổi đã trở thành giáo sư, có thể nói là tuổi trẻ tài cao. Ngoài năng lực và thành tích cá nhân, Mori Shigehiko cũng nhận được sự hỗ trợ không nhỏ từ giáo sư danh dự Mori Fumio (là người cha đã mất bảy năm về trước của ông).

“Năm nay tôi nhất định phải xem được bức tranh ấy.” Mori chỉnh lại cặp kính cận dày cộp. “Cậu Mitamura cũng chưa nhìn thấy nó phải không?”

Nói thực lòng, giáo sư Mori không mấy thiện cảm với viên bác sĩ ngoại khoa này.

Mitamura Noriyuki là người cao ráo tráng trẻ, lúc nào cũng tỏ vẻ dịu dàng khéo léo đúng kiểu các cô gái ưa thích, ngoài ra còn là một bác sĩ ngoại khoa giỏi sở thích đa dạng, ăn nói đâu ra đây.

Còn Mori thì dáng người thấp bé, lưng hơi gù, nhìn tổng thể là một người suy dinh dưỡng. Từ hai năm trước, tai bắt đầu có vấn đề nên ông phải dùng máy trợ thính bên tai phải - loại mini lắp ở ngay gọng kính, ông tự nhận mình là ‘mọt sách’, ngoài kiến thức chuyên môn thì chỉ hơi có hứng thú với cờ vua. Đúng bên Mitamura trẻ hơn mình cả chục tuổi, ông lép vế rõ ràng. Ông cũng không tin tay bác sĩ non choẹt này đủ khả năng lĩnh hội tranh của Fujinuma Issei nên càng thêm phản cảm.

“Bức tranh đó... *Muôn vàn ảo ảnh* nhỉ?” Mitamura đưa tay sờ chiếc cầm gậy hơi vênh của mình và lẩm bẩm. “Giáo sư này, tôi nhớ rằng cha của anh đã trông thấy nó rồi, đúng không?”

“Cha tôi từng được chiêm ngưỡng bức tranh ngay khi nó mới hoàn thành trong phòng làm việc của Fujinuma Issei, một năm trước khi ngài ấy mất, tức là mùa thu năm 1970. *Muôn vàn ảo ảnh* là tác phẩm đồ sộ, kích cỡ 1620mm x 1120mm, chủ đề khác hẳn với các tác phẩm trước đó. Có thể nói nó là một bức tranh rất khác thường.”

“Nhưng rồi bức tranh ấy đã không được ra mắt công chúng. Không

lâu sau khi hoàn thành *Muôn vòn ảo ảnh*, Fujinuma Issei đổ bệnh nặng. Từ ngày ngài tạ thế, theo đúng di nguyện của chủ nhân, bức tranh được lưu giữ trong tư gia Fujinuma ở Kobe. Mãi về sau anh Kiichi mới đem nó đến Thủy Xa Quán.”

“Đúng vậy. Chúng ta đều muốn tận mắt nhìn thấy nó, dù chỉ một lần cũng được. Liệu có cơ hội không nhỉ?”

“Điều này...” Mitamura cau mày. “Tôi đoán là rất khó. Anh cũng biết đấy, Kiichi là người cố chấp. Nếu chúng ta đưa ra yêu cầu vô lý thì chưa biết chừng ngay cả thông lệ mỗi năm một lần ‘mở cửa’ cũng bị xóa sổ luôn.”

“Con người này thực khó đối phó.”

“Tôi không có ý đàm tiếu sau lưng anh ta, nhưng nói một cách cực đoan thì anh Kiichi tựa như con quái vật luôn dè chừng người khác và hết sức tự ti. Đây là chuyện chúng ta chẳng thể can thiệp được.”

Con quái vật tự ti... luôn dè chừng người khác...

Mori kinh ngạc trước ngôn từ gay gắt của Mitamura nhưng cũng gật đầu tán thành.

Đúng là như vậy.

Ngoài Mori và Mitamura, còn hai vị khách khác đến thăm Thủy Xa Quán hôm nay là Oishi Genzo và Furukawa Tsunehito, cũng biết rõ sự việc xảy ra vào mùa đông cách đây mười hai năm.

Sau dạ tiệc đêm Giáng sinh năm 1973 tại nhà Fujinuma ở Kobe...

Khi chở hai người bạn về nhà, mặt đường đóng băng trơn trượt khiến Kiichi mất lái, tông thẳng vào chiếc xe tải chạy ngược chiều, bốc cháy, một trong hai người bạn chết ngay tại chỗ, Kiichi bị thương nặng ở mặt và tay chân.

Mitamura kể rằng, tình hình lúc đó kinh khủng không thể tưởng được.

Kiichi được đưa vào bệnh viện ngoại khoa do cha của Mitamura làm giám đốc. Mitamura khi đó vừa lấy được chứng chỉ hành nghề bác sĩ cũng tham gia vào ca phẫu thuật.

Theo như anh ta kể, xương chân Kiichi gãy vụn, làm các bác sĩ không biết phải bắt đầu xử lý từ đâu. Hai tay dập nát cháy đen, mặt nát bét do bỏng và va đập, phẫu thuật chỉnh hình thế nào cũng không thể trả lại khuôn mặt vốn có. Sau phẫu thuật, nếu cố gắng thì Kiichi vẫn di chuyển được nhờ nạng chống, nhưng thương tích ở tay và mặt thì vô phương cứu vãn. Trước sự thật nghiệt ngã này, Kiichi đã vô cùng đau khổ, tuyệt vọng.

Kể từ đó, để che đi khuôn mặt thật của mình, Kiichi đã dùng chiếc mặt nạ.

Chiếc mặt nạ màu trắng, vô cảm...

Mỗi khi nghĩ đến bản ‘mặt’ ngồi trên xe lăn, toàn thân Mori lại nổi da gà.

Chiếc mặt nạ cao su trắng mô phỏng diện mạo vốn có của Kiichi bọc kín cả đầu, buộc dây phía sau để cố định. Đó là sản phẩm anh ta đặt làm riêng từ trước khi gặp nạn, phải có đến vài chục bộ như thế.

Sau khi ra viện, Kiichi bán toàn bộ cơ ngơi của mình, cộng với gia tài người cha để lại, anh có trong tay khối sự sàn kềch xù. Anh ta dùng một phần tiền xây cất khu nhà kì quái trong thung lũng phía Bắc tỉnh Okayama, rồi ẩn cư từ bấy đến nay. Lại cũng không ngại tốn kém, mạnh tay xuất tiền để thu mua các tác phẩm của cha đang nằm rải rác khắp đất nước. Chỉ trong chưa đầy ba năm, Kiichi đã thu hồi gần như đầy đủ số tranh của Fujinuma Issei.

Người ta gọi nó là ‘Bộ sưu tập Fujinuma’.

Sau khi quay về với Kiichi, các tác phẩm ấy không bao giờ được trưng bày công khai nữa. Những người hâm mộ tranh Issei đều khát khao thưởng thức, nhưng Kiichi sống đời ở ẩn nhằm né tránh thiên hạ đương nhiên không quan tâm đến nguyện vọng của ai cả.

Vào ngày 28 tháng Chín hằng năm, ngày giỗ của Issei, cũng tức là hôm nay, Kiichi mới cho phép người ngoài đến thăm và chiêm ngưỡng bộ sưu tập. Nói là ‘cho phép người ngoài’, thực tế chỉ có bốn người được hưởng vinh dự này. Đó là Mori, Mitamura, Oishi và Furukawa.

“Mitamura này...” Mori liếc nhìn viên bác sĩ đang chăm chú lái xe. “Thực ra chuyện giữa Kiichi với cô bé Yurie... là thế nào?”

Ngoài Thủy Xa Quán nơi ẩn cư của vị chủ nhân đeo mặt nạ, ngoài bộ sưu tập nổi tiếng cùng bức tranh ảo ảnh không rõ đang cất giữ chốn nào kia, thì người thiếu nữ xinh đẹp sống ở đó cũng khiến người ta ngưỡng tượng đủ thứ.

Mitamura chun mũi khó chịu. “Nói thật nhé, tôi chẳng thấy thú vị chút nào...”

“Nghe nói cách đây ba năm họ đã đăng kí kết hôn.”

“Thật chẳng ra sao! Cô ấy bị nhốt ở đó từ bé, chỉ e chưa hiểu kết hôn là gì đã bị người ta gán cho cái mác ‘vợ’.” Mitamura tỏ ra bất bình. “Sau vụ tai nạn xe hơi, Kiichi cũng bị tổn thương cột sống, cho nên...”

“Chà!” Mori gật đầu, tâm trạng phức tạp. “Hóa ra là thế.”

“Thôi, chúng ta cũng không đủ tư cách bình luận hay dở đâu. Được anh ta cho phép đến thưởng tranh là tốt lắm rồi.”

Mitamura nắm vô lăng, khẽ nhún vai. Mori dựa sát mình ra lưng ghế, chỉnh lại cặp kính gấn máy trợ thính.

Phòng ăn

Tiền sảnh.

1 giờ 50 phút chiều.

Ăn xong bữa trưa đơn giản, chủ nhân Thủy Xa Quán và các vị khách nán lại phòng ăn. Yurie hầu như không đụng đến cơm, chỉ uống nước quả rồi trở về phòng tháp.

Sau khi uống vài tách cà phê, Kiichi nhồi thuốc lá vào tẩu, châm lên hút. Masaki im lặng đọc sách.

“Kìa, ông chủ lại hút thuốc rồi?” Từ cửa phía Đông của đại sảnh hình tròn nhìn ra hành lang phía Bắc, Negishi Fumie bước vào, lập tức kêu lên. “Tôi không sợ ngài mắng tôi đâu, mong ngài hãy giữ gìn

sức khỏe.”

Kiichi vờ như không nghe thấy, tiếp tục rít thuốc.

Giọng Fumie càng cao vút. “Ăn cơm xong, ngài đã uống thuốc chưa thế?”

“Tôi uống rồi.”

“Tôi còn phải uống lần nữa đây.”

“Fumie, bây giờ chị định lên tháp đúng không?” Nhìn thấy chị giúp việc xách máy hút bụi từ nhà kho ra, Masaki lên tiếng.

“Vâng, tôi đi quét dọn đây. Tôi nay có tập đàn không ạ?”

“Hôm nay nghỉ.”

“Kể cũng phải, khách khứa sắp đến rồi. Thôi, tôi phải tranh thủ làm việc đã.” Fumie quay người rảo bước lên cầu thang.

“À, vừa nãy Yurie nói là cửa ra ban công hình như hơi có vấn đề.”

Masaki chưa dứt lời thì có tiếng động cơ ô tô từ bên ngoài vọng vào qua cửa sổ. Không lâu sau đó, tiếng chuông cửa vang lên.

“Có người đến!”

“Ừ.”

Kiichi gác đầu thuốc lên giá, rồi đặt tay lên bánh xe lăn. Quản gia Kuramoto vẫn chực sẵn một bên bấy giờ rảo bước ra hành lang, vẻ linh hoạt trái ngược hẳn với dáng người to lớn.

“Chúng ta cũng ra đón thôi.”

“Để tôi đẩy giúp anh.” Masaki lập tức đứng dậy, bước đến phía sau xe lăn.

“Chị Fumie,” Kiichi ngoảnh lại dặn dò chị giúp việc đầy đà. “Gọi Yurie đến đây.”

“Vâng.” Fumie xách máy hút bụi lên. “Ông chủ đừng hút nhiều thuốc thế.”

Nói rồi chị ta chạy lên cầu thang. Vị chủ nhân đeo mặt nạ và người bạn theo chân quản gia Kuramoto bước ra hành lang phía Tây.

Tường bên phải hành lang treo vài bức tranh của Issei, còn bên trái

là phòng khách và thư phòng của Kiichi. Sau cánh cửa lớn ở cuối hành lang chính là tiền sảnh.

Kuramoto mở hai cánh cửa dày nặng ở lối vào, các vị khách đến thăm lục tục xuất hiện.

“Cảm ơn quý vị đến thăm.” Giọng Kiichi sang sảng.

Người khách bước vào cúi chào vị chủ nhân ngồi trên xe lăn. “Thấy anh phần chần thề này tôi rất mừng. Thật sự cảm ơn anh đã mời tôi đến đây hôm nay.”

Nhìn ra ngoài qua cánh cửa mở rộng có thể thấy một chiếc ô tô đang quay đầu bên kia cầu.

“Tôi là người đến sớm nhất ư, có bị sớm quá không nhỉ? Ồ không, vừa khéo 2 giờ chiều mà. Xin hỏi, vị này là...” Vị khách ngờ ngợ nhìn Masaki đứng sau lưng Kiichi.

“Anh ấy là bạn cũ của tôi.”

“Tôi là Masaki Shingo, gặp chút chuyện phiền hà nên tới chỗ anh Kiichi ở nhờ, mong các vị chiếu cố.”

“Ồ, chào anh!” Ông ta ngạc nhiên nhìn Masaki từ đầu đến chân. “Tôi là Oishi Genzo, chuyên kinh doanh các tác phẩm nghệ thuật ở Tokyo, ngày trước có quen danh họa Fujinuma Issei. Thì ra anh là bạn của chủ nhân ngôi nhà này? Hình như tôi từng gặp anh ở đâu rồi thì phải?”

“Tôi nghĩ chúng ta chưa từng gặp nhau.”

“Vậy sao?”

Oishi Genzo là một người đàn ông trung niên béo ục, mặt mũi hồng hào, mặc sơ mi trắng, thắt cà vạt sặc sỡ. Cổ rụt, bụng phệ, đầu hói trơ, mấy sợi tóc lơ thơ còn sót lại được vuốt keo bết dính.

“Những vị khách khác sẽ đến ngay thôi, tôi dẫn ngài vào phòng trước đã. Xin mời.” Quản gia Kuramoto đưa tay phải ra. “Hành lý cứ để tôi xách.”

“Cảm ơn, làm phiền rồi.”

Oishi chùi giày vào tấm thảm đặt trước cửa, đưa cặp cho

Kuramoto, sau đó tươi cười ngoảnh sang nói với Kiichi. “Anh Kiichi này, năm nay chúng tôi có vinh dự được ngắm tác phẩm ấy không?”

“Tác phẩm ấy?”

“À... chính là tác phẩm cuối cùng ngài Issei để lại...”

“Anh Oishi...” Chủ nhân đeo mặt nạ ngồi trên xe lăn khoanh tay trước ngực, đôi mắt ẩn sau lớp mặt nạ chăm chú nhìn nhà buôn tranh. “Tôi đã nói nhiều lần rồi, tôi không muốn cho ai xem bức tranh ấy.”

Oishi liếm đôi môi dày, “... Vâng, đúng là anh từng nói thế. Tôi đương nhiên không dám nài nỉ, nhưng...”

Lúc này, Yurie khép nép bước tới, đứng phía sau Kiichi và Masaki.

“Xin chào cô chủ... à, chào phu nhân. Hôm nay xin phép làm phiền nhà ta.” Oishi cố ý cất cao giọng, kín đáo quan sát thái độ của Kiichi.

Yurie mím đôi môi anh đào, khẽ gật đầu thay lời chào khách.

“Kìa...” Masaki nhìn ra ngoài cửa. “Lại có khách đến.” Xen trong tiếng nước chảy và tiếng bánh xe nước rào rào, là tiếng động cơ chiếc ô tô ban nãy đang mỗi lúc một gần.

“Con BMW của Mitamura đây mà.” Oishi ghé đầu ra nhìn ngó. “Có lẽ giáo sư Mori cũng đến cùng cậu ấy.”

Lát sau, Mitamura và Mori cùng đi qua cây cầu bắc ngang con kênh.

“Anh Kiichi, đã lâu không gặp!” Mitamura cao ráo, mặc áo vest màu cát, tươi tỉnh bước đến bên Kiichi, vươn tay ra bắt. “Nghe nói anh bị cảm, hiện giờ thế nào rồi?”

“Không có gì đáng ngại,” Kiichi đáp, phớt lờ bàn tay đang chìa ra của viên bác sĩ ngoại khoa. “Phụ thân cậu vẫn khỏe chứ?”

“Nhờ phúc của anh, cha tôi vẫn ổn.” Mitamura bình thản rút tay về. “Kể từ năm nay tôi bắt đầu quản lý bệnh viện, cha tôi thì vẫn thế, rất hay đi đánh gôn. ông có gửi lời hỏi thăm anh đấy.”

Nói đến đây, Mitamura liếc sang Masaki đang đứng chệch phía sau Kiichi.

“Anh ấy là Masaki.” Kiichi giới thiệu luôn.

“Masaki...” Mitamura hơi ngỡ ngàng.

“Ngày trước từng được anh chăm sóc ở bệnh viện. Masaki bước lên tự giới thiệu.

“A...” Mori đứng sau Mitamura bỗng thốt lên. “Cậu là đệ tử của danh họa Issei!”

“Tôi nhớ ra rồi.” Mitamura gật đầu, khuôn mặt trắng trẻo hiện lên nét tươi cười. “Vụ tai nạn hồi ấy...”

Nghe đến đây, Oishi vỗ tay, giọng oang oang không chút e dè. “Thảo nào! Tôi đã nói mình từng nghe thấy cái tên này ở đâu rồi mà.”

“Sao anh Masaki lại có mặt ở đây?”

Mitamura vừa dứt lời thì xung quanh bỗng lóe sáng. Một tiếng sấm kinh hoàng nổ bùng như muốn xé nát bầu trời. Yurie sợ hãi thét lên, mọi người đang tụ tập trong sảnh cũng giật thót.

“Giật cả mình!” Oishi thở phào. “Cứ như nổ ngay trên đỉnh đầu ấy.”

“Cô Yurie, đừng sợ.” Masaki khẽ vỗ vai thiếu nữ xinh đẹp đang bịt chặt hai tai.

Vị chủ nhân đeo mặt nạ nhìn hai người, rồi nói với ba vị khách. “Mời các vị cứ về phòng mình trước, sau 3 giờ chiều, chúng ta sẽ cùng uống trà ở sảnh lớn nhà ngang.”

HIỆN TẠI

NGÀY 28 THÁNG CHÍN NĂM 1986

Tiền sảnh.

2 giờ chiều.

Y hện, ba vị khách đến Thủy Xa Quán.

Giống như năm ngoái, người đầu tiên nhấn chuông cửa là Oishi. Không lâu sau đó, Mitamura và Mori cùng xuất hiện trên chiếc BMW.

Trông cả ba vẫn không thay đổi gì. Nhà buôn tranh hồng hào phục phịch với điệu cười thường trực, giọng oang oang như lệnh võ, viên bác sĩ ngoại khoa trẻ tuổi vẫn tỏ ra vô cùng ‘phong độ’ chìa tay ra với tôi, ông giáo sư đại học nhỏ thó thì lăm lét chớp mắt sau chiếc kính gọng đen gắn máy trợ thính.

Vẫn như lần trước, tôi ra cửa đón họ, nhưng tâm trạng lại khác hẳn năm ngoái.

Có mấy lý do sau.

Trước hết, điều làm tôi lo lắng nhất đương nhiên là vụ việc xảy ra năm ngoái khi mọi người đang tập trung ở đây. Họ đến khiến tôi không thể không nhớ lại cái đêm mưa gió ấy...

Nói thật lòng, tôi vốn định viện cố này để từ chối lần gặp mặt năm nay, nhưng tôi biết họ sẽ không chịu để yên.

Vụ án kinh hoàng năm ngoái đã thay đổi con người tôi, thay đổi Yurie, thậm chí làm biến đổi cả bầu không khí khô đọng trong khu nhà này. Nhưng với họ thì những điều này chẳng là gì, và điều mà họ quan tâm là những bức tranh của Fujinuma Issei treo ngoài hành lang, hoặc là bức *Muôn vàn ảo ảnh* - danh phẩm cuối cùng mà họ chưa từng được chiêm ngưỡng.

Thứ nữa, người đàn ông bỗng đứng mất tích hôm đó khiến cả năm

rồi tôi thấp thỏm hoang mang. Người ấy đang nấu mình ở đâu? Đã chết hay vẫn còn tồn tại trên đời này?

Chắc Yurie cũng lo lắng như tôi, và ba người có mặt ở đây ít nhiều cũng cảm thấy bất an, nghi hoặc.

Còn một nguyên nhân nữa là Shimada - vị khách không mời mà đến.

Tôi đã bảo quản gia Kuramoto thu xếp phòng cho Shimada nghỉ tạm một đêm. Ý xúc động cảm ơn tôi mãi, nhưng tôi vẫn không quên nói cho y biết đó là căn phòng như thế nào.

“Đây là căn phòng năm ngoái Masaki ở, không vấn đề gì chứ?”

“Chính là Masaki Shingo bị sát hại năm ngoái à?” Shimada hơi kinh ngạc, nhưng đáp luôn. “Không sao, tôi không bận tâm đến mấy chuyện như vậy. Ở đây có cả thầy mấy phòng dành cho khách?”

“Tầng 1 có ba phòng, tầng 2 có hai phòng, phòng của cậu ở tầng 2.”

“Thế thì, căn phòng còn lại trên tầng 2, là nơi năm ngoái Kojin ở phải không? Năm ngoái, vào cái đêm xảy ra vụ án, anh ấy đã mất tích một cách bí hiểm từ căn phòng đó?”

“Phải. Về sau căn phòng đã bị khóa lại.”

“Tôi... tôi muốn được tận mắt nhìn thấy.” Shimada tỏ vẻ hiếu kì. “Tôi hoàn toàn không muốn nhắc lại chuyện cũ nhưng, chắc hẳn anh Kiichi cũng muốn biết một số tình tiết chưa được làm sáng tỏ?”

Muốn biết những tình tiết còn mập mờ, đúng thế, tôi công nhận mình có ý nghĩ này.

“Nghĩ thế nào là quyền của cậu...” Tôi mím môi lờm y. “Chẳng biết ma xui quỷ khiến thế nào mà tôi lại để cậu vào đây. Nhưng dù không mời cậu ra khỏi nhà, tôi vẫn mong cậu cư xử có chừng mực hơn.”

“Vâng, tôi hiểu, tôi hiểu mà.” Shimada cười lảng tránh. “Ma xui quỷ khiến... nói thế thì hơi quá rồi.”

Ba vị khách quan sát thái độ của tôi qua lớp mặt nạ trắng vô hồn,

thay nhau tán tụng bằng những lời hoa mỹ, rồi đi về phòng theo sự hướng dẫn của quản gia Kuramoto. Còn về ‘vị khách không mời mà đến’, tôi định sẽ giới thiệu y với mọi người sau.

“Mời các vị sau 3 giờ xuống nhà ngang uống trà...”

Vừa nói xong, qua ô cửa kính bán nguyệt phía trên cửa ra vào, tôi thấy một vệt chớp nhá trên bầu trời cuộn cuộn mây đen, rồi một tiếng sấm rền vang như trời long đất lở. Cảnh tượng năm ngoái tái hiện hoàn toàn, màn trình diễn của thiên nhiên khiến tôi bủn rủn tâm can.

Phòng tháp

Hành lang phía Bắc.

2 giờ 20 phút chiều.

Người thiết kế Thủy Xa Quán là vị kiến trúc sư thiên tài với phong cách thiết kế vô cùng độc đáo - Nakamura Seiji.

Tòa kiến trúc này nằm gọn trong khuôn viên hình chữ nhật, được tường bao quanh, tọa lạc giữa núi rừng - nơi mà đa số mọi người đều cho rằng không thích hợp để cư trú.

Tường bao cao đến năm mét, xây bằng đá tảng cỡ lớn khiến người ta liên tưởng tới những tòa thành cổ ở Anh quốc vào khoảng thế kỉ 12 đến thế kỉ 14.

Các kiến trúc bên trong tường bao có thể chia làm hai nhóm. Một là mảnh đất hình chữ nhật góc Tây Bắc, trung tâm mảnh đất là tòa tháp Yurie ở. Đối xứng chéo với nó qua khoảnh sân giữa rộng rãi là một khu nhà khác. Hai khu nhà này kết nối với nhau bởi tuyến hành lang men quanh tường bao từ hai hướng. Chúng tôi căn cứ vào mục đích sử dụng của hai khu nhà, gọi chúng là ‘Nhà chính’ và ‘Nhà ngang’.

Nhà chính là không gian sinh hoạt của chúng tôi, men theo hành lang phía Tây, lần lượt là phòng khách, thư phòng, phòng ngủ của tôi, cùng một gian lưu trữ tác phẩm. Đi dọc hành lang phía Bắc lần lượt

là nhà bếp và phòng dành cho người làm. Bên ngoài hành lang phía Tây là phòng điều khiển máy móc. Vì liên quan đến cấu tạo của trục bánh xe mà căn phòng này buộc phải xây chìm một nửa dưới lòng đất. Trong phòng có máy phát điện chạy bằng sức nước để cấp điện cho cả khu nhà. Về máy móc thì tôi mù tịt nên đã giao toàn bộ việc quản lý và bảo trì thiết bị cho quản gia Kuramoto.

Còn nhà ngang chính là dãy nhà nhỏ cao hai tầng đang được dùng để đón tiếp khách. Lấy đại sảnh hình tròn ở góc Đông Nam làm trung tâm, thì tầng 1 có ba căn phòng dành cho khách, tầng 2 có hai căn. Trước đây, chỉ có hai căn phòng trên tầng 2 là phòng dành cho khách, nhưng từ khi ngày 28 tháng Chín được ấn định làm ngày gặp mặt, thì ba gian phòng ở tầng 1 cũng được kê thêm giường.

Hai dãy hành lang nối liền nhà chính và nhà ngang gặp nhau ở hai góc Tây Nam và Đông Bắc. Góc Tây Nam là cửa vào (tiền sảnh), còn góc Đông Bắc là sảnh nhỏ hình tròn.

Kết cấu đại khái là như vậy.

Ba vị khách rời tiền sảnh, đi ra hành lang phía Nam để đến nhà ngang. Tôi nhìn theo họ một lúc rồi cùng Yurie quay trở lại lối lúc này, đi về phòng ăn của nhà chính.

“Chúng ta lên thôi.”

Yurie mim cười gật đầu, đẩy xe lăn của tôi vào thang máy. Thang máy này chỉ dành cho một người, Yurie phải đi cầu thang bộ lên tháp.

Từ cửa sổ phòng tháp nhìn ra bên ngoài, có thể cảm nhận rõ nét cơn bão đang từng bước đến gần, bóng tối lan tràn khắp nơi. Vòm trời, mây, núi, sông... những nơi tầm mắt có thể phóng đến đều chìm trong sắc xám tiêu điều.

Yurie ngồi xuống trước đàn dương cầm.

“Em định chơi bài gì?” Tôi ngoảnh lại hỏi.

Nàng buồn rầu nhìn tôi. “Em biết ít bài lắm...”

Các ngón tay khẽ đặt lên phím đàn. Chuỗi âm thanh tuôn ra cũng trong trẻo thánh thót như giọng nói của Yurie. Bản nhạc *Cô gái tóc*

vài lanh của Debussy.

Tôi đã từng rất thích khúc nhạc này. Nhưng giờ đây, nghe giai điệu phóng khoáng của nó, tôi chỉ thấy lồng ngực căng lên, khó thở.

Một năm về trước, mùa xuân thứ 20 của Yurie trôi qua trong tiếng đàn của Masaki Shingo. Có lẽ đó là những ngày vui vẻ nhất của nàng từ nhỏ đến giờ.

Tôi không thể chơi đàn cho Yurie nghe.

Tôi không thể chơi đàn như Masaki Shingo lúc đó.

Đàn xong, Yurie nhìn tôi như đang chờ mong tôi phát biểu cảm tưởng. Tôi lặng lẽ nhìn hai bàn tay đặt trên đầu gối. “Em đàn hay lắm.”

Gần 3 giờ chiều, hai chúng tôi xuống tháp.

Khi thang máy xuống đến tầng dưới thì phát sinh một sự cố nhỏ. Cánh cửa tự động lẽ ra phải đóng lại sau vài giây nay cứ mở toang. Tôi quay vào trong thang máy, thử nhấn nút trên bảng điều khiển, nhưng nó không hề suy chuyển.

“Có trục trặc gì ạ?” Yurie bây giờ đã rời thang bộ, tiến lại gần khoản hỏi tôi.

“Hình như thế, phải báo cho Kuramoto mới được.”

Hai chúng tôi ra khỏi phòng ăn, đi sang hành lang phía Bắc. Dọc đường, Yurie rẽ vào nhà vệ sinh.

“Ông chủ.” Một giọng nói rụt rè vang lên từ phía sau xe lăn. Tôi ngoảnh lại thì thấy cô giúp việc Tomoko đang đứng giữa lối đi từ hành lang phía Tây đến tháp.

“Có việc gì sao?” Tôi từ từ vắn bánh xe quay lại.

“Là thế này ạ...” Tomoko do dự, nhìn xuống bàn tay mình, nơi đang cầm một mảnh giấy.

“Thực ra...” Tomoko rón rén bước lại gần, chìa mảnh giấy cho tôi. “Dạ... tôi thấy cái này, ở dưới cửa phòng khách của ông chủ...”

Đó là một tờ giấy viết thư thông dụng khổ dọc, màu xám nhạt,

được gấp làm tư.

Ở dưới cửa phòng tôi...?

Tôi không hiểu chuyện này là sao.

Tay vẫn đeo găng, tôi mở tờ giấy ra.

Cút đi! Cút khỏi cái nhà này!

“Đây là...” Đằng sau tấm mặt nạ, tôi ngó người kinh ngạc.

Thấy Tomoko thấp thỏm nhìn qua, tôi liếc cô ta. “Cô phát hiện ra từ lúc nào?”

“Dạ... lúc nãy.”

“Lúc đi ngang qua phòng tôi?”

“Vâng,” Tomoko đáp, rồi lúng túng đưa tay lên xoa khuôn mặt tái nhợt. “À không... Thực ra không phải do tôi phát hiện.”

“Sao?”

“Mà là vị khách tên Shimada...”

“Cậu ta?” Giọng tôi vô thức cao hẳn lên.

Tomoko cúi đầu thật thấp. “Khi tôi từ nhà ngang đi qua tiền sảnh sang bên này, thì ông ấy bước tới... nói là thấy tờ giấy này nhét ở dưới khe cửa... phòng khách của ông chủ.”

Nếu đúng Shimada là người phát hiện ra, thì chắc hẳn y đã đọc nội dung trên giấy.

Cút đi! Cút khỏi cái nhà này!

Những con chữ viết bằng bút bi đen, nghiêng ngả lộn xộn. Đây là thủ đoạn người ta thường dùng để che giấu bút tích thật của mình.

Thư đe dọa?

‘Cút đi’ là lời đe dọa nhằm vào tôi? Một người nào đó ở trong Quán đã viết thư dọa dẫm tôi?

“Tomoko này.” Tôi cố nén cảm giác bất an, hỏi cô giúp việc. “Cô đã xem nội dung trong này rồi nhỉ?”

“Chưa ạ!” Tomoko dứt khoát lắc đầu phủ nhận. “Tôi tuyệt đối chưa xem!”

Tôi còn đang nghĩ cách kiểm tra xem cô ta nói thật hay không, thì Yurie đã từ nhà vệ sinh đi ra.

“Sao thế anh?” Nàng lo lắng hỏi, dường như đã nhận ra sự khác thường giữa tôi và Tomoko.

“Không có gì.” Tôi gấp gọn tờ giấy, nhét vào túi áo choàng.

Sảnh lớn nhà ngang.

3 giờ 10 phút chiều.

Bốn vị khách, kể cả Shimada, đã có mặt ở sảnh tầng 1 của nhà ngang.

Nơi này nhỏ hơn phòng ăn ở nhà chính, tầng 2 có một giếng trời hình tròn, hai tuyến hành lang phía Tây và phía Bắc trở những ô cửa kính lớn nhìn ra sân giữa. Nếu như tiền sảnh và các hành lang ở nhà chính xây dựng theo lối kiến trúc cổ điển, thì nội thất bên này được trang trí theo phong cách hiện đại với gam màu chủ đạo là trắng.

Trần nhà cao vút thoáng gió, bộ sofa êm ái cùng chiếc bàn tròn màu trắng kê phía trước. Ở đây không lắp thang máy, cầu thang uốn lượn bên tay trái là lối duy nhất để lên xuống giữa hai tầng.

Bốn người ngồi bên chiếc bàn tròn, Shimada đang trò chuyện với ba vị khách còn lại. Cao cao trên tường có vài ô cửa sổ cố định.

Quản gia Kuramoto lặng lẽ đứng bên tường, tư thế sẵn sàng phục vụ.

“Đã để các vị phải chờ lâu.” Tôi nói với bốn vị khách, rồi vắn xe lăn đến vị trí trống nhìn ra sân giữa. Yurie ngồi xuống cạnh tôi.

“Cảm ơn các vị không ngại đường xa đến đây...”

Tôi nói vài lời xã giao, lần lượt liếc bốn người đang chăm chú nhìn mình. Oishi, Mori và Mitamura dường như vẫn y hệt năm ngoái, nhưng người thứ tư, ngồi ở vị trí Furukawa năm ngoái, lại là người mới xuất hiện hôm nay. Y đang mãi mê di ngón tay trên mặt bàn như vẽ vờ gì đó.

“Trước hết tôi xin phép giới thiệu.” Ngón tay tôi lần theo đường

nét tờ giấy từ bên ngoài túi áo choàng đang mặc, tay kia hướng về phía vị khách không mời mà đến. “Đây là Shimada Kiyoshi, vì một lý do riêng nên hôm nay tôi đặc biệt mời cậu ấy tham dự.”

“Mong các vị chiếu cố.” Shimada cúi đầu.

“Lúc nãy cậu nói mình là bạn của Furukawa nhỉ.” Oishi gãi cái mũi cà chua. “VẬY CŨNG CHẴNG PHẢI LÀ CẬU VÀ CHÚNG TÔI KHÔNG CÓ LIÊN QUAN GÌ.”

“Cậu đến đây chắc cũng vì thích tranh của ngài Fujinuma Issei?”

Nghe giáo sư Mori hỏi, Shimada đáp tỉnh bơ. “Đương nhiên tôi cũng thích tranh của ngài Issei, nhưng đến Thủy Xa Quán không phải vì nguyên nhân này.”

“Ồ...” Vị giáo sư lấy làm lạ, khẽ chớp đôi mắt sau cặp kính rồi liếc nhanh sang tôi. “Thế xin hỏi cậu đến đây vì điều gì?”

“Cậu Shimada cảm thấy hứng thú với sự việc xảy ra năm ngoái.” Tôi trả lời ông ta bằng giọng khàn khàn. “Cậu ấy cho rằng Furukawa Tsunehito không phải là hung thủ.”

Căn phòng bỗng xôn xao.

“Thật là một ý nghĩ táo bạo.” Mitamura vuốt cằm. “Nghĩa là anh đến đây để điều tra vụ án đó? Không ngờ anh lại được chủ nhân nơi này cho phép làm vậy.”

“À...” Nghe viên bác sĩ ngoại khoa nhắc đến ‘điều tra vụ án’, Shimada không phủ định, cũng không thừa nhận.

Quản gia Kuramoto bắt đầu rót hồng trà vào chén từng người, căn phòng chìm trong bầu không khí im lặng khó xử

Tôi nhìn lần lượt từ Oishi, Mori, Mitamura đến cả Shimada đang ngồi xung quanh.

Ai là người viết tờ giấy kia?

Tôi miên man nghĩ ngợi.

Vì mục đích gì?

Nhưng dù sao cũng phải hỏi Shimada cho tường tận về tình huống

y phát hiện ra lá thư, đồng thời cảnh cáo y chớ tùy tiện đi lại.

Nhưng, dù thế thì...

Có lẽ Oishi, Mori, Mitamura - ba người này đều có cơ hội né tránh quản gia và Tomoko để lén vào hành lang phía Tây, nhét tờ giấy vào khe cửa phòng tôi nhân lúc tôi và Yurie đang ở trên tháp.

Họ chẳng tử tế gì, vì thêm khát các tác phẩm của cha tôi mà chuyện gì họ cũng dám làm.

Đương nhiên, không thể phủ nhận là còn có người khác.

Shimada phát hiện ra tờ giấy, y là kẻ đáng ngờ nhất tuy nhiên cũng có thể là quản gia Kuramoto hay Tomoko. Hoặc là, phải rồi, một nhân vật bí hiểm nào đó đang ẩn náu trong khu nhà...

Đúng lúc này, sấm nổ vang trời.

“Ái chà...” Oishi rút khăn tay trong túi áo ra lau cái trán hói bóng nhẫy. “Tôi rất sợ tiếng sấm. Hệt như năm ngoái vậy.”

“Đúng thế, nhưng năm ngoái mưa rơi sớm hơn, ba chúng ta vừa vào phòng nghỉ là đã mưa luôn rồi.” Mitamura ngẩng đầu nhìn ra sân giữa, bầu trời ngoài cửa kính tối sầm như sắp mưa to.

“Anh vẫn nhớ rõ nhỉ?” Shimada nói.

Tay phải Mitamura mân mê chiếc nhẫn đeo ở ngón áp út tay trái, khuôn mặt trắng trẻo thoáng nét cười. “Ấy là vì đúng lúc mưa xuống thì đã xảy ra vụ việc đó!”

“Vụ việc đó?”

“Vâng, chắc anh cũng biết, lúc bấy giờ, chị Negishi Fumie giúp việc nhà này bị trượt chân ngã từ ban công trên tháp xuống.”

“Thế ư?” Shimada liếm môi. “Tôi không rõ lắm, nhưng hình như đó là vụ việc khởi đầu nhỉ.”

Vụ việc Negishi Fumie rơi từ tháp xuống...

Tiếng mưa, tiếng sấm, tiếng bánh xe nước và tiếng kêu thét hãi hùng bấy giờ như còn vang vọng bên tai...

Ngày 28 tháng Chín một năm trước, hơn 2 giờ chiều, ba vị khách

đến Thủy Xa Quán. Vị khách thứ tư là phó trụ trì Furukawa Tsunehito đến muộn hơn, giữa lúc trời mưa như trút nước. Đúng lúc ấy...

QUÁ KHỨ

NGÀY 28 THÁNG CHÍN NĂM 1985

Tiền sảnh.

2 giờ 20 phút chiều.

Ba người theo Kuramoto đi sang hành lang phía Nam.

“Tôi chẳng thiết làm thân với mấy người này.” Masaki so đôi vai gầy xương xẩu. “Trông ai cũng đầy âm mưu. Anh mời họ đến làm gì?”

“Tôi đã giải thích rồi mà,” Vị chủ nhân đeo mặt nạ đáp, giọng khàn khàn.

Bấy lâu nay họ luôn thêm rở dãi bộ sưu tập tranh mà Kiichi cất giữ. Không chỉ thế, họ còn có mối quan hệ sâu xa từ trước với gia tộc Fujinuma.

Oishi Genzo chuyên buôn bán các tác phẩm nghệ thuật, đã kiếm chác được nhiều từ việc mua bán những bức tranh của Issei. Mori Shigehiko có người cha là một nhà nghiên cứu mỹ thuật, ông này đánh giá rất cao tính nghệ thuật trong tranh của danh họa Fujinuma Issei và đã viết những bài phê bình góp phần khiến chúng nổi tiếng khắp bốn phương.

Mười hai năm trước, nhóm Kiichi bị tai nạn xe hơi được đưa vào bệnh viện của gia đình Mitamura, nay Mitamura Noriyuki đang kế thừa cơ nghiệp đó. Vì thế, khi họ nhiệt tình liên lạc, Kiichi đã không thể chối từ.

“Có rất nhiều người ngưỡng mộ tác phẩm của danh họa Issei, anh không định cho họ cơ hội ư?”

“Không.” Kiichi lập tức lắc đầu. “Tôi làm thế này là để chuộc tội.”

“Chuộc tội? Ý anh là sao?”

“Để lương tâm tôi có thể thanh thản.”

Một mình chiếm giữ các tác phẩm của Fujinuma Issei, Kiichi ít nhiều có cảm giác tội lỗi. Để làm vợ bớt nổi giận rút lương tâm, anh dành công khai những ‘tài sản riêng’ này mỗi năm một lần. Chính vì vậy, anh không cần phải công khai với tất cả mọi người, mà chính anh cũng không định làm thế.

“Tác phẩm kia thì sao? Lúc nãy Oishi cũng nhắc đến nó.”

“Đó lại là chuyện khác.” Giọng Kiichi bỗng khàn đi như một phản xạ có điều kiện. “Anh đã nhìn thấy nó rồi à?”

“Chưa. Hình như thầy Issei không hài lòng với tác phẩm ấy, không muốn cho ai xem. Tác phẩm hoàn thành không lâu thì thầy lâm trọng bệnh qua đời.”

“Đúng thế.”

Chủ nhân đeo mặt nạ nhìn khắp tiền sảnh một lượt, có vài bức tranh treo trên khoảng tường mờ tối.

“Có thể chính cha tôi cũng không rõ tại sao mình lại vẽ bức tranh đó, ông thấy vừa khó hiểu, lại vừa hoảng sợ bất an.” Với Kiichi, Issei cha anh là người mắc chứng ảo giác theo đúng nghĩa của nó. Có thể nói, tranh vẽ của ông lột tả đầy đủ những hình ảnh không có thật mà ông nhìn thấy bằng tâm hồn. Cho nên, ông mới cảm thấy khó hiểu sợ hãi trước bức tranh tái hiện những ảo ảnh cuối cùng ấy.

“Rốt cuộc bức tranh đó như thế nào?”

Kiichi lắc đầu, dứt khoát không trả lời Masaki. “Có lẽ sau này tôi sẽ cho anh biết, nhưng bây giờ thì không. Tuy nhiên...”

“Sao?”

“Chính tôi cũng thấy sợ, thậm chí rất ghét bức tranh ấy. Nên tôi đã cất nó vào một chỗ kín đáo không để ai nhìn thấy, bản thân tôi cũng không muốn nhìn.”

Masaki không hỏi thêm nữa, lại nói sang chuyện khác. “Còn một vị khách nữa là nhà sư thì phải?”

“Đúng! Là phó trụ trì chùa Bồ Đề của gia tộc Fujinuma chúng tôi, hôm nay anh ấy sẽ từ Takamatsu đến đây.”

“Phó trụ trì? Là con trai của trụ trì à?”

“Đúng vậy. Cha anh ấy và cha tôi rất thân nhau.”

“Thì ra là thế. Người ấy bao nhiêu tuổi?”

“Xấp xỉ tuổi anh, hình như vẫn độc thân.”

“Độc thân?” Masaki nhìn chiếc nhẫn đá mắt mèo đang lấp lánh sáng trên ngón áp út tay trái của mình.

“Thật không phải... tôi đã gọi lại kí ức không vui của anh.”

“Không sao.”

Kiichi không nhìn Masaki nữa, chuyển sang Yurie. Nàng vẫn đứng tựa vai vào tường, cúi đầu im lặng suốt từ nãy đến giờ.

“Furukawa cũng sắp đến. Đi đi lại lại rất phiền hà nên tôi sẽ ở đây chờ anh ấy.” Kiichi hỏi Masaki. “Anh thì sao?”

Masaki nhìn đồng hồ đeo trên cổ tay trái. “Tôi cứ về phòng đã. Lúc 3 giờ tôi có thể uống trà cùng với mọi người chứ?”

“Tùy anh.”

“Còn cô Yurie?”

“Em có thể ở lại đây với anh không?” Kiichi hỏi Yurie.

Thấy Yurie khẽ gật đầu, Masaki nói. “Tôi sẽ bảo quản gia Kuramoto hoặc cô Negishi pha trà cho hai người.”

“Không cần đâu.”

“Thế à? Vậy thì 3 giờ ta gặp nhau.” Masaki đi về hành lang phía Nam như ba vị khách lúc nãy.

Kiichi thở dài, vẫn xe lăn lại gần mé tường.

“Đừng đứng mãi thế, em ra kia mà ngồi.”

“Vâng...”

Yurie ngồi xuống chiếc đôn kê cạnh cửa ra vào, nhìn về phía khung cửa sổ hướng ra sân giữa.

Bên ngoài, hoa cỏ bị cuồng phong thổi ngã nghiêng, hồ nước giữa sân cũng cuộn cuộn nổi sóng như mặt biển.

Nhà bếp

Phòng ăn.

2 giờ 45 phút chiều.

Quản gia Kuramoto dẫn ba vị khách về phòng của họ, sau đó ông đi qua hành lang phía Đông, xuyên qua sảnh nhỏ ở góc Đông Bắc rồi trở lại nhà chính.

Âu phục màu lông chuột, cà vạt tím than, mái tóc hoa râm vuốt ngược ra sau gáy được cố định ngay ngắn bằng gôm. Tuy tùy công việc mà trang phục sẽ khác nhau (ví dụ, khi trông nom buồng máy của bánh xe nước thì mặc đồ bảo hộ) nhưng ông cho rằng mặc thế này là phù hợp với mình nhất.

Chủ nhân Kiichi gọi ông là ‘quản gia’, và ông thấy ứng danh hiệu đó.

Ông rất thông cảm với hoàn cảnh và tâm trạng của Kiichi khi ẩn cư ở xó núi này, việc thay mặt chủ nhân trông nom khu nhà rộng lớn cũng đem đến cho ông cảm giác thỏa mãn, đến nỗi đôi khi ông có cảm nhận sai lệch rằng mình mới là chủ nhân thật sự ở đây. Có thể nói, ông rất hài lòng về nơi mình cống hiến suốt chục năm qua.

Tuy nhiên, Kuramoto chưa bao giờ thể hiện sự thỏa mãn ấy cho ai thấy. Ông luôn tâm niệm rằng quản gia phải trung thực, diêm dạm, vững vàng, là một ‘người máy’ luôn bình tĩnh, khéo léo, không được tỏ thái độ buồn vui ra mặt.

Tóm lại, chức trách của ông là trông nom ngôi nhà này ngăn nắp dẫu ra dấy. Đồng thời giữ một khoảng cách nhất định, không được can thiệp vào lời nói, việc làm của chủ nhân...

Kuramoto đi vào bếp, bắt đầu kiểm tra cốc chén đã chuẩn bị sẵn.

Vị khách thứ tư là Furukawa Tsunehito chưa đến, tàu thủy chạy từ Shikoku có lẽ bị bão ảnh hưởng nên đến muộn. Nhưng buổi trà chiều lúc 3 giờ vẫn bắt đầu như thường.

Ông kiểm tra phích nước, thấy nước sôi trong đó không đủ.

Mình đã dặn Fumie rồi mà.

Khuôn mặt của Negishi Fumie nhoáng hiện lên trong trí óc, ông tặc lưỡi.

Chắc cô ta vẫn đang dọn dẹp phòng của cô chủ?

Lúc nãy Masaki nói cửa ra ban công hơi có vấn đề...

Lâu nay Kuramoto vẫn cảm thấy Fumie làm việc chưa đủ cẩn trọng. Dẫu quan tâm đến người khác là tốt, nhưng cô ta cứ léo nhéo suốt ngày, hay xía vào những chuyện không đâu, làm việc thì doãng. Suốt thời gian dài làm việc chung ở cái nhà này, ông đã vô số lần phải giải quyết hậu quả do cô ta gây ra.

Còn mười phút nữa mới đến 3 giờ, bây giờ đun nước vẫn kịp. Kiichi đã dặn các vị khách rằng hơn 3 giờ mới bắt đầu tiệc trà.

Ông rót đầy nước vào phích điện rồi vội bước ra ngoài hành lang. Nhìn đồng hồ, thấy đã 2 giờ 50 phút chiều, ông bèn đi thẳng đến phòng ăn, nếu Fumie vẫn chưa xuống thì dở quá.

Ngoài trời bỗng lóe ánh chớp, sau đó không lâu là tiếng sấm vang rền.

Mưa rào rào trút xuống.

Tiếng mưa lập tức bao trùm Thủy Xa Quán, chớp lòa sấm nổ khiến Kuramoto cảm thấy choáng váng như đang bước vào một thế giới khác.

Furukawa vẫn chưa đến, mình phải chuẩn bị khăn tắm mới được...

Ông vừa nghĩ ngợi vừa bước thật nhanh qua dãy hành lang trải thảm đỏ sẫm, vào phòng ăn.

Lúc đi đến chân cầu thang, ông vô tình đưa mắt nhìn thang máy trước mặt.

Trên bức tường bên cạnh cánh cửa sắt màu nâu là bảng điều khiển và đèn báo vị trí thang máy.

Số “2” đang sáng.

Đứng dưới chân cầu thang, ông gọi to. “Cô Fumie!”

Không ai trả lời.

Mưa to quá nên người trên tầng 2 không nghe thấy tiếng gọi?

Ông bước lên vài bậc cầu thang, định gọi Fumie lần nữa thì...

... Có tiếng hét thảm thiết cắt qua tiếng mưa xối xả!

Ông lập tức nhìn ra cửa sổ. Có thể chỉ là phản ứng ngẫu nhiên, nhưng cũng có thể do điều gì đó trong lòng mách bảo.

Một vệt chớp chói lòa lóe lên soi sáng cả không gian, nương theo đó Kuramoto nhìn thấy...

Bên ngoài cửa sổ, một bóng đen từ trên trời rơi xuống.

Nếu không có làn chớp vừa rồi, chắc ông chỉ nhìn thấy đất trời mù mịt. Nhưng lúc này, đôi mắt ông lại nắm bắt được hình ảnh rõ nét như một chiếc máy ảnh kỹ thuật số cao cấp.

Một khuôn mặt người dốc ngược.

Đôi mắt trợn trừng, má chảy xệ, mái tóc ướt đẫm, miệng há to như bị rách...

Tiếng sấm kinh hoàng đến sau tia chớp một nhịp. Không thấy gì bên ngoài nữa.

“Trời ơi...” Kuramoto kêu lên, chạy vụt đến trước cửa sổ.

Vừa rồi là...

Là Fumie hay sao?

Nếu đúng như vậy, nếu hình ảnh vừa rồi không phải là ảo giác thì thật đáng sợ!

Kuramoto thò đầu nhìn ra ngoài cửa sổ.

Dưới chân tháp là con kênh cung cấp nước cho guồng quay. Trên mặt kênh rộng hơn hai mét, mưa lia thia như muôn vàn mũi tên màu bạc găm xuống, hòng ngăn trở tốc độ của dòng chảy.

Dưới bầu trời xám xịt, một bóng trắng đập dềnh trong nước.

Không thể nhầm được, đó chính là cô giúp việc Negishi Fumie deo tạt dề! Không rõ cô chỉ bị ngất đi hay đã chết rồi. Cơ thể cô rã rời, đập dờn chìm nổi trong kênh nước.

“Nguy rồi!” Kuramoto hét lên, chạy vụt qua hành lang phía Tây thông đến tiền sảnh.

“Nguy to rồi!!!” Mười năm qua, đây là lần đầu tiên Kuramoto hét lớn thế này.

Tiền sảnh.

2 giờ 52 phút chiều.

Một tia chớp sáng lóa xẹt ngang không trung, tiếng sấm inh tai buốt óc dội đến, mây đen dày đặc vẫn tiếp tục trút mưa xối xả.

Trong tiền sảnh, Yurie ngồi trên sofa, thân hình bé nhỏ của nàng co ro run rẩy. Ngoài trời mưa nặng hạt, hồ nước trong sân giữa văng bọt nước tứ tung.

Đúng lúc này, ngoài cửa có tiếng ô tô phá vỡ sự im lặng giữa hai vợ chồng.

“Hình như đến rồi.” Kiichi vắn xe lăn ra gần cửa, Yurie vội đứng lên, tiến về phía trước, đặt tay lên tay nắm cửa mạ vàng được chế tác tinh xảo.

Cửa mở ra, tiếng mưa rơi ồn ào gấp bội. Cũng vào lúc này, một tia chớp sáng chói xé toang bầu trời.

Mưa như trút nước, mặt đường trải đá như phủ một màn sương mịn mù. Bên kia cây cầu bắc qua kênh có một chiếc tắc xi màu vàng đang đỗ, có thể nhìn thấy cái đầu trọc của nhà sư Furukawa Tsunehito trên băng ghế phía sau.

“Yurie, lấy ô ra đi.” Kiichi vừa nói vừa vắn xe lăn ra ngoài hiên. Yurie nhanh chóng cầm chiếc ô màu đen ra theo.

Cửa xe mở ra, dường như Furukawa định đội mưa chạy thẳng vào đây.

Trước khi Yurie kịp giương ô thì anh ta đã ôm chiếc cặp màu cà phê trước ngực, rồi lao ra khỏi xe, cúi đầu băng qua màn mưa xối xả chạy vào nhà.

“Khiếp quá!”

Chạy qua cầu, lên dốc, chỉ vùn vụt mấy giây nhưng cũng đủ khiến Furukawa ớn lạnh, thân hình gầy gò run lẩy bẩy.

“Xin lỗi, tôi cứ thế này mà tha nước mưa vào nhà.” Anh ta cúi đầu xin lỗi.

“Không sao, tôi đã chuẩn bị khăn cho anh rồi.” Kiichi đáp.

Đúng lúc này...

Trong tiếng mưa rơi hỗn độn, tiếng gió rít gào, tiếng bánh xe nước miệt mài quay, tiếng tắc xi rời đi... hình như có tiếng kêu thảm thiết, và gần như đồng thời, bầu trời vang lên một tiếng sấm kinh hồn.

Cả ba người như bị sét đánh trúng, đứng nguyên tại chỗ nhìn nhau.

“Vừa rồi hai vị có nghe thấy gì không?” Furukawa hỏi.

“Có...” Kiichi nhìn xung quanh. Mưa hắt vào hiên, bắn cả vào quần áo và mặt nạ của anh.

“Yurie thì sao?”

Yurie mặt mũi tái nhợt, khẽ gật đầu.

“Tôi thấy hình như có tiếng người thét lên.” Furukawa bắn khoăn, mặt mũi xanh mét.

“Nguy rồi!” Có tiếng đàn ông từ trong nhà vọng ra.

“Gì thế?” Kiichi kinh ngạc quay người lại.

“Nguy to rồi!!!” Tiếng kêu lần nữa vang lên, hình như là tiếng của quản gia Kuramoto.

Ông ta mà mặt bình tĩnh như thế... chứng tỏ...

Trực giác mách bảo Kiichi có chuyện nghiêm trọng đã xảy ra.

Có chuyện gì vậy?

Chi lát sau, Kuramoto loạng choạng chạy tới.

“Ông... ông chủ!” Kuramoto mọi ngày luôn giữ nét mặt nghiêm túc thận trọng, giờ mặt mũi méo xệch, giọng run rẩy. “Cô Fumie...”

“Làm sao?”

“Vừa ngã từ trên tháp xuống!”

“Ông nói gì cơ?”

“Cô ấy rơi xuống kênh, đang bị nước cuốn đi...”

Nói rồi ông ta lao ra ngoài, chạy về phía buồng máy thủy xa kề sát bức tường phía Tây tòa nhà.

Căn phòng xây chìm một nửa dưới lòng đất trông như một chiếc hộp hình chữ nhật hẹp dài. Bên cạnh cánh cửa thép không gỉ có một thang sắt bắc lên tận nóc nhà.

Bất chấp cái thang đang ướt nước mưa, Kuramoto vẫn thoăn thoắt trèo lên.

“Cẩn thận!” Furukawa cũng lao vào trong mưa, chạy lên cầu, dựa sát vào lan can, nhìn về phía ba bánh xe nước đang quay.

“Ôi...” Furukawa kinh ngạc kêu lên. “Nhìn kia!”

Một vật thể màu trắng dính vào bánh xe nước.

Rào rào, rào rào...

Bánh xe nước phát ra âm thanh nặng nề, cuốn lấy vật thể ấy cùng đám bọt nước trắng xóa. Thân hình mềm nhũn của cô giúp việc bị đưa lên cao...

“Chuyện gì thế kia?” Kiichi lẩm bẩm. Yurie sợ hãi thét lên.

“Chị Fumie!” Furukawa và quản gia Kuramoto đứng trên nóc buồng máy cùng kêu lên kinh hãi, tiếng kêu của họ bị nuốt chửng trong màn mưa xối xả.

Fumie lại bị bánh xe nước đưa xuống, nhấn chìm trong dòng nước xiết. Ba bánh xe nước tàn nhẫn cuối cùng cũng chịu nhả Fumie với chiếc tạp dề trắng rách tả tơi ra. Thân hình cô giúp việc lúc chìm lúc nổi giữa dòng nước, trôi qua gầm cầu nơi Furukawa đang đứng, rồi bị xô về phía hạ lưu.

*Tiền sảnh
Phòng tháp.*

3 giờ 20 phút chiều.

Những âm thanh hỗn loạn khiến Mitamura, Mori, Oishi và Masaki giật mình, họ vội vã chạy ra cửa. Mưa nặng hạt hơn, bị cuồng phong tạt vào hiên nhà.

Không chỉ Furukawa và quản gia Kuramoto ướt như chuột lột, mà ngay cả Kiichi và Yurie đứng dưới mái hiên cũng bị mưa hắt ướt sũng. Bốn vị khách đang chạy lại gần cũng không ngoại lệ.

Chị giúp việc Negishi Fumie nhanh chóng biến mất trong dòng nước cuộn cuộn. Không ai có ý định đuổi theo. Cũng dễ hiểu thôi, ngoài trời đang giông bão, nước chảy xiết, dù đuổi theo cũng không cứu nổi.

Kiichi buồn rầu giục mọi người vào nhà, đóng cửa, bỏ lại bên ngoài mọi tiếng ồn mưa gió. Ngồi trong căn phòng tối âm u, ai cũng náo nức thờ dài.

“Kuramoto.” Chủ nhà ra lệnh cho người quản gia đang toàn thân ướt sũng. “Mau báo cảnh sát.”

Trong tình cảnh mưa to gió lớn thế này rất khó để tìm thấy Fumie, và dù có tìm thấy chỉ e cũng đã muộn...

“Vâng.” Kuramoto vội đáp rồi chạy tới phòng ăn, nơi để điện thoại của nhà chính.

“Đã xảy ra chuyện gì thế, Kiichi?” Masaki thở hồng hộc.

“Cô Fumie rơi từ ban công trên tháp xuống,” Kiichi ngập ngừng đáp. “Thật bất hạnh.”

Không ai biết tình hình cụ thể ra sao, Fumie đi lên tầng để quét dọn căn phòng trên tháp, rồi đột nhiên... Có thể bị tiếng sấm làm cho giật mình nên trượt chân ngã từ ban công xuống.

“Xin lỗi...” Phó trụ trì Furukawa một tay cầm chiếc cặp ướt sũng. “Tôi không thể giúp gì được, rất xin lỗi.”

“Cũng đâu còn cách nào khác.”

Đúng là hết cách, Furukawa không cần phải áy náy, tình thế lúc đó

dâu cho phép ai cứu nổi Fumie.

“Thưa các vị,” Kiichi nói với mấy vị khách. “Các vị cứ tạm về phòng của mình. Chuyện tiếp theo chúng ta hãy giao cho cảnh sát.”

Vì đeo mặt nạ nên trông Kiichi có vẻ rất bình tĩnh, nhưng giọng nói run run đã để lộ sự bất an của anh.

“Yurie, em cũng ướt hết rồi, mau đi thay quần áo đi.”

Kiichi ngoảnh lại nhìn người vợ trẻ đang cúi đầu, tay vuốt mái tóc dài ướt đẫm. Anh chợt nhận ra một điều, nếu muốn thay đồ, Yurie phải trở về căn phòng trên tháp.

“À, thế này nhỉ.” Kiichi hỏi Masaki. “Hay anh đi cùng tôi, chúng ta cùng lên ban công xem sao.”

“Được.”

Bốn vị khách lục tục quay lại nhà ngang. Còn Kiichi, Masaki và Yurie men theo hành lang phía Tây, đi về phía phòng ăn.

“Thưa ông chủ,” quản gia Kuramoto đã liên lạc với cảnh sát, giọng điệu lúc này đã điềm tĩnh trở lại. “Cảnh sát nói họ sẽ đến ngay và tổ chức tìm kiếm ở phía hạ du.”

“Ông vất vả rồi...”

“Nhưng...”

“Sao vậy?”

“Thành phố A chỉ có một đồn cảnh sát, đi từ đó đến Thủy Xa Quán mất hơn một tiếng đồng hồ. Trời đang mưa to, đường lại lầy lội, nên chắc phải chờ một thời gian.”

“Tôi hiểu rồi.” Kiichi vắn xe lăn về phía cửa thang máy. “Ông đi thay quần áo đi, rồi kiểm thứ gì nóng nóng mang tới cho các vị khách.”

“Vâng.”

Lên đến phòng tháp, Kiichi lập tức nhìn ra ban công rồi quay lại nhìn Masaki và Yurie cũng vừa lên đến nơi.

“Lúc trước anh nói cửa ra ban công có vấn đề phải không?” Kiichi

hỏi Masaki.

“Phải, tôi nghe cô Yurie nói thế.”

“Yurie?”

“Đúng ạ...”

Yurie đứng vuốt tóc, giải thích. “Không hiểu sao nó cứ kêu cọt két rất to.”

Cánh cửa ‘có vấn đề’ lúc này đang mở nửa chừng, cuồng phong dữ tợn quét qua tạo nên tiếng động khá lớn.

Masaki rảo bước ra cửa, thử vịn tay nắm, cánh cửa liền kêu ken két.

Trong khi Yurie vào phòng tắm thay quần áo, Kiichi vẫn xe lăn đến bên Masaki.

“Tình hình ngoài kia thế nào?”

“Tôi sẽ ra xem thử.” Giữa mưa to gió lớn, Masaki thận trọng bước ra ban công, cẩn thận không để gió tạt ngã, cuối cùng cũng chạm được vào thành lan can.

“Kiichi, chỗ này...”

Masaki kêu lên.

“Có gì không ổn à?”

“Đúng vậy. Lan can này lung lay khiếp quá, ốc vít rất lỏng.”

Lại một ánh chớp lóa, rọi sáng khắp thung lũng tối tăm.

Vị chủ nhân đeo mặt nạ bất giác nhắm mắt, thở dài thườn thượt. Lòng anh rối bời, cảm hận bão tố phá vỡ nhịp sống êm đềm nơi đây, đồng thời cũng ngậm ngùi thương cảm người giúp việc nhiều lời phục vụ mình suốt chục năm qua.

HIỆN TẠI

NGÀY 28 THÁNG CHÍN NĂM 1986

Sảnh lớn nhà ngang.

3 giờ 45 phút chiều.

“Rốt cuộc, hôm đó cảnh sát đã không thể đến sao?” Shimada hỏi.

“Đúng thế,” Mitamura Noriyuki đáp, giọng hơi chói tai. “Khoảng một tiếng đồng hồ sau thì sở cảnh sát gọi điện đến, phải không anh Kiichi?”

Tôi gật đầu, miệng ngậm tẩu thuốc màu nâu, đưa mắt ra hiệu cho Kuramoto trả lời thay.

“Hôm đó mưa to, đường sạt lở, bão mỗi lúc một dữ dội, cảnh sát nói phải chờ lạng sớm thì họ mới có thể giải quyết.”

“Cũng tức là, taxi của anh Kojin đã ra về trước khi đường sạt lở.” Shimada lẩm bẩm. “Ba ngày sau mới tìm thấy di thể của chị Fumie phải không, bác Kuramoto?”

“Đúng vậy.”

Shimada không cố ý gọi lại đề tài này, nhưng câu chuyện dần vô tình lái sang chủ đề Negishi Fumie bị ngã chết năm ngoái. Mọi người ngồi đây đều cảm thấy mình bị Shimada dắt mũi đi từ lúc nào.

“Cái xác mắc vào một thân cây đổ phía hạ du.”

Shimada lại hỏi. “Có người đi xác nhận thi thể chứ?”

“Tôi đã thay mặt ông chủ đến đó xác nhận thi thể.”

“Có thể cho tôi biết tình hình lúc ấy không?”

“Điều này...” Kuramoto ấp úng nhìn tôi.

“Ông cứ nói cho cậu ta biết đi.”

Nghe tôi giục, Kuramoto ngoảnh sang vị nhìn khách đang dần biến

thành ‘thám tử’ này. “Có thể nói là rất kinh khủng.”

“Nghĩa là sao?”

“Thì thể bị ngâm trong nước mấy ngày, hình như còn bị cá dưới sông rửa...”

“Thì ra là thế.” Shimada không gắng hỏi tỉ mỉ, không rõ có phải vì thấy Yurie đứng bên tôi đang cúi đầu không, y xua tay ngắt lời Kuramoto. “Quần áo có đúng là của Negishi Fumie không?”

“Đúng. Tuy đã rách bươm nhưng vẫn có thể nhận ra đó quần áo là của cô ấy.”

“Nguyên nhân tử vong là gì?”

“Chết do ngạt thở, chết đuối.”

“Nghĩa là khi bị ngã từ trên tháp xuống, chị ta vẫn còn sống?”

Shimada khịt mũi, cầm một miếng sô cô la trên đĩa bỏ vào miệng, rồi gấp giấy gói kẹo màu bạc lại.

“Thực ra cậu muốn nói gì?” Nhà buôn tranh Oishi liếc nhìn Shimada. “Cái chết của cô giúp việc Fumie chỉ là một tai nạn.”

“Tai nạn à?” Shimada khẽ nói. “Ồc vít ở lan can bị lỏng, mưa to, sấm chớp, gió mạnh, tất cả đều làm cho nó có vẻ giống một vụ tai nạn, nhưng tôi cho rằng chưa chắc đã như vậy. Toàn bộ sự việc tương đối đáng ngờ.”

“Đáng ngờ?” Đôi mắt nhỏ của Oishi hấp háy. “Cậu nghĩ đó không phải là tai nạn?”

“Khả năng này rất lớn.”

“Thế thì, là tự sát hay bị giết?”

“Không thể là tự sát. Chị ta đâu có động cơ gì để làm vậy? Tôi nghĩ có thể là bị giết.”

“Nhưng...”

“Chờ tôi nói xong đã.” Shimada nhìn các vị khách một lượt, ném lên bàn mẫu giấy bạc đã được gấp thành hình chim hạc tự lúc nào.

“Giả sử, tôi chỉ nói là giả sử, việc Negishi Fumie bị ngã là do có kẻ

bố trí sát hại, thì vụ Masaki Shingo bị giết đêm hôm đó có thể do cùng một hung thủ gây ra. Vì trong cùng một ngày, tại cùng một địa điểm, thì khả năng có hai kẻ khác nhau hành động riêng rẽ là rất nhỏ. Vậy tất cả nói lên điều gì? Còn nhân vật đến giờ phút này vẫn bị tình nghi là hung thủ - anh Kojin, hay còn gọi là Furukawa Tsunehito - lại không có mặt ở hiện trường, chứng tỏ anh ta không phải là thủ phạm giết Negishi Fumie, lại càng không thể sát hại Masaki. Tôi nói có đúng không ạ?”

“Nhưng tại sao anh thầy chùa ấy lại mất tích?” Oishi hỏi.

“Đúng thế.” Shimada ngừng lại một lát. “Có thể là có lý do quan trọng gì đó không liên quan đến vụ giết người khiến anh ta phải lánh đi?”

“Hề hề...” Oishi sờ cái mũi bóng nhẫy. “Nếu cứ tưởng tượng kiểu này thì đến Tết cũng không giải quyết xong vấn đề.”

“Có phải là tưởng tượng hay không thì khó mà nói được. Tôi cho rằng nên cân nhắc mọi khả năng, hiện chưa phải lúc cần nhanh chóng đưa ra kết luận.”

“Nhưng...”

“Tôi cảm thấy trong chuyện này còn nhiều uẩn khúc.” Shimada làm bầm, nhìn về phía tôi vẫn im lặng nãy giờ. “Tính đến ngày 28 tháng Chín năm ngoái là chị Fumie đã làm ở đây được gần chục năm trời. Chị ta phụ trách dọn dẹp phòng của cô Yurie trên tháp và cả ban công bên ngoài nữa, phải không?”

Tôi lặng lẽ gật đầu.

“Fumie rất quen với cái ban công đó, tôi không nghĩ chị ta có thể trượt chân ngã xuống dưới đâu có nhiều yếu tố bất lợi như vậy. Hơn thế nữa, chưa đầy một ngày lại xảy ra thêm một vụ giết người li kì ngay trong đêm, chẳng phải quá trùng hợp ư?”

“Thường thì tai họa chính là...” Tôi nặng nề lên tiếng. “Kết quả của một chuỗi những sự việc ngẫu nhiên tưởng chừng không thể xảy ra mà?”

Tôi thật sự nghĩ vậy.

“Anh nói có lý.” Shimada tặc lưỡi. “Vừa rồi nghe các vị kể lại tình hình hôm đó, tôi nhận ra có ít nhất một điểm lạ lùng ở đây. Anh Kiichi, tôi muốn hỏi vài điều về thang máy đi lên tháp ở nhà chính.”

Y định làm gì thế nhỉ?

Tôi nắm chặt tẩu thuốc đang ngậm trên môi. “Thang máy làm sao cơ?”

“Bình thường, ngoài anh ra, còn có ai dùng thang máy này không?”

“Không, chỉ có mình tôi sử dụng nó. Nhưng đôi khi nó cũng được dùng để vận chuyển đồ nặng.”

“Ra thế, kì quái chính là ở chỗ này.” Shimada gật gù, tay vân vê chiếc cằm nhọn.

“Chắc các vị vẫn chưa để ý thấy, tuy chỉ là một chi tiết nhỏ, nhưng đúng là vừa nãy tôi đã nhận ra một sự thật quan trọng qua lời kể của bác Kuramoto.”

“Kuramoto?”

Ánh nhìn của mọi người đổ dồn lên vị quản gia vẫn đứng nghiêm rất mực cung kính.

“Bác nói là, trước khi gọi chị Fumie trên tháp, bác có nhìn bảng điện tử ở cửa thang máy đúng không?”

“Đúng vậy.” Kuramoto nghiêm túc gật đầu.

“Bác nhìn thấy trên bảng hiện số 2?”

“Đúng thế.”

“Các vị đều nghe rõ rồi nhé!” Shimada nhìn mọi người, ngón tay nhịp nhịp lên mặt bàn. “Thang máy đang đứng ở tầng 2, mà người duy nhất sử dụng nó là anh Kiichi, lại đang ở dưới tiền sảnh với cô Yurie. Chuyện này có kì lạ không? Nếu anh Kiichi không ở trên tháp thì thang máy phải hiện số 1 mới đúng chứ, sao lại hiện số 2?”

“Chúng tôi có ai khác ngoài anh Kiichi, đã đi thang máy lên tháp.” Bác sĩ Mitamura tiếp lời Shimada.

“Đúng vậy. Đây là khả năng thứ nhất.” Shimada nheo mắt cười. “Sau khi Fumie bị dòng nước cuốn đi thì anh Kiichi đã cùng anh Masaki và cô Yurie lên tháp, đúng không, anh còn nhớ vị trí thang máy lúc đó chứ?”

“Vị trí...” Tôi chậm rãi lắc đầu. “Không nhớ nữa, vì lúc đó tôi rất hoang mang.”

“Thế ư? Vậy tôi xin hỏi thêm câu nữa, trước đó, lần cuối cùng anh sử dụng thang máy là khi nào?”

“Trước bữa trưa cùng ngày, tôi và Masaki lên phòng tháp, tôi muốn nghe anh ấy chơi đàn.”

“Trước bữa trưa phải không? Sau thời điểm đó, có ai trong các vị ngồi đây dùng thang máy không?”

Không ai lên tiếng.

“Thế đấy.” Shimada hài lòng khịt mũi. “Các vị thấy chưa, không một ai thừa nhận mình đã dùng thang máy. Cũng tức là, hôm ấy đã có người sử dụng thang máy vào một mục đích nào đó, sợ bị người khác phát hiện. Thế thì, sử dụng thang máy lúc nào mới không bị phát hiện? Từ bữa trưa cho đến trước lúc các vị đến đây, mọi người đều ở trong phòng ăn, vì thế có thể khoan vùng khoảng thời gian từ khi các vị tới đây cho đến lúc chỉ còn anh Kiichi và cô Yurie nán lại dưới tiền sảnh. Thu hẹp phạm vi hơn nữa, tức là sau khi quản gia đưa các vị về phòng, đi qua gian bếp, có ai đó đã nhằm đúng lúc này để lên vào bếp rồi đi thang máy lên phòng tháp... Vì thế, sau đó bác quản gia mới nhìn thấy đèn báo hiện số 2 ngay trước khi chị Fumie rơi xuống. Trong khoảng thời gian này, người ấy đã ở trên tháp.”

“Ý anh là người đó đã đẩy Fumie xuống?” Đôi môi mỏng của Mitamura khẽ nhếch.

Nhà buôn tranh Oishi lớn tiếng. “Hoang đường!”

“Tại sao?”

“Theo lập luận của cậu thì kẻ đó là một trong ba người chúng tôi?”

“Đúng thế.”

“Nhưng lúc đó chúng tôi không thể biết Fumie đang ở trên phòng tháp.”

“Không Oishi, anh nhầm rồi.” Bác sĩ ngoại khoa lạnh lùng phản bác.

“Tôi nhầm chỗ nào, hả Mitamura?”

“Anh quên rồi à, khi quản gia dẫn chúng ta về phòng, lúc ở hành lang, chính anh đã bắt chuyện với ông ấy còn gì.”

“Hả?”

“Anh đã hỏi là, có phải chị giúp việc Fumie đang bận chuẩn bị bữa tối không, còn quản gia Kuramoto trả lời, chị ta đang quét dọn phòng của cô Yurie.”

“À, hình như có chuyện này.”

“Giáo sư còn nhớ không?” Shimada hắt cằm.

Vị giáo sư đại học đeo kính gọng đen vẫn mím chặt môi từ nãy đến giờ, lúc này hấp tấp vươn tay với chén hồng trà đã nguội. “Đương nhiên là còn nhớ.”

Shimada cảm thấy ông ta hơi kì lạ, nhưng nhanh chóng rời mắt sang chỗ khác rồi trịnh trọng tổng kết. “Tình hình là như thế.”

“Khoan đã, anh Shimada.” Bác sĩ Mitamura ngắt lời. “Tôi thấy suy luận của anh còn vài thiếu sót.”

“Thiếu sót?”

“Anh đã bỏ qua vài khả năng khác. Ví dụ, một người nào đó hôm nay không có mặt ở đây, nhưng hôm ấy đã lên dùng thang máy. Cũng có khả năng là bấy giờ, Fumie hoặc anh Masaki đã dùng thang máy sau anh Kiichi. Và, cũng có thể chỉ là ai đó vô tình ấn nút thang máy.”

“Phải.” Shimada vò đầu, chun chun mũi. “Đúng là có khả năng này, nhưng dù sao tôi vẫn cho rằng chị Fumie bị kẻ ác sát hại. Đây là cách giải thích hợp lý nhất.”

“Không ngờ anh lại đánh giá tùy tiện như vậy.” Mitamura cụt hứng nhún vai.

“Không muốn bị mọi người hiểu lầm nên tôi xin thanh minh trước.” Shimada nhìn khắp lượt từng người ngồi quanh bàn tròn. “Tôi không phải là người phía cảnh sát, không định lật lại vụ án này, cũng không nuôi tham vọng trở nên nổi tiếng vì tìm ra hung thủ. Nhưng dù sao tôi cũng không thể tin rằng vụ giết người xảy ra sau đó là do Furukawa Tsunehito gây ra, vì thế mới đánh liều đến đây để tìm hiểu sự việc.”

“Đó là quyền của cậu, nhưng...” Oishi lên tiếng bất bình. “Tôi rất không bằng lòng việc cậu nghi ngờ một trong ba chúng tôi là hung thủ.”

“Tôi biết mình đã khiến các anh không vui.”

“Mớ lập luận tràng giang đại hải vừa rồi của cậu cũng chỉ là lý thuyết suông, làm thế có thể tóm được hung thủ hay sao?”

“Ồ kìa, tôi đã nói là không có ý định tìm ra hung thủ mà.” Shimada bày tỏ dứt khoát. “Tôi chỉ muốn tìm hiểu sự thật.” Oishi bĩu môi ngoảnh mặt sang chỗ khác. Nụ cười mỉm trên môi Mitamura hóa thành cười nhạt. Giáo sư Mori vẫn cầm cái chén không, lưng còng xuống, đầu gối tựa quây.

Tôi vừa lưu tâm quan sát Yurie cúi gằm mặt ngồi bên cạnh, vừa nhồi thuốc lá vào tẩu, rồi châm lửa.

“Kuramoto.” Tôi thấp giọng dặn dò người quản gia với vẻ mặt hồ hững đứng gần tường. “Ông pha cho tôi một tách cà phê, hỏi xem các vị ở đây có muốn uống gì không.”

Kuramoto cúi người thưa ‘vâng’, rồi quay sang phía các vị khách. Bỗng có âm thanh lộp độp vang lên rồi dần dần khuếch đại, bao trùm lấy khu nhà rộng lớn. Mọi người hoặc nhìn qua cửa kính ra sân giữa, hoặc nhìn lên giêng trời.

“Mưa rồi sao...” Tôi cố kìm nén tâm trạng bất an. “Lại một đêm mưa to gió lớn.”

QUÁ KHỨ

NGÀY 28 THÁNG CHÍN NĂM 1985

Phòng số 4, phòng của Masaki Shingo.

5 giờ 30 phút chiều.

Việc Negishi Fumie ngã chết khiến tất cả mọi thứ xáo trộn, bữa tiệc trà lúc hơn 3 giờ chiều bị hủy.

Sau khi thông báo với khách khứa là họ có thể tự do hoạt động từ giờ cho đến trước bữa tối, vị chủ nhân đeo mặt nạ nhốt mình trong phòng riêng. Yurie không thể ở một mình trên tháp nhưng cũng không vào phòng Kiichi, cô ngồi thu mình trên sofa trong phòng ăn, không nói lời nào. Quản gia Kuramoto dành đi chuẩn bị bữa tối, đây vốn là việc của cô giúp việc bất hạnh. Sau khi sắp xếp ổn thỏa cho các vị khách, ông chui ngay vào bếp, lạnh lùng lướt xem cuốn sách nấu ăn lấy từ phòng của Fumie.

Lúc sẩm tối, mưa to gió lớn không hề suy giảm. Cảnh sát gọi điện nói đường núi bị sạt lở nên họ không thể đến đây ngay. Tâm trạng những người 'bị nhốt' trong Thủy Xa Quán đều hết sức nặng nề.

Sau đó...

• • •

Ở góc Đông Nam khu nhà, trong một căn phòng ở tầng 2 nhà ngáng, nằm đối diện với cầu thang...

Masaki Shingo, bạn cũ của Fujinuma Kiichi đã ở đây được nửa năm nay.

Nhà ngáng có cả bảy năm căn phòng dành cho khách, được đánh số từ 1 đến 5. Ba căn phòng ở tầng 1 được đánh số 1, 2, 3 từ Nam lên

Bắc, phòng 4 và 5 ở trên tầng 2. Hằng năm, khi khách đến viếng thăm, chủ nhân ngôi nhà thường bố trí cho họ phòng ở cố định, cụ thể là: Oishi, Mitamura, Mori phòng 1, 2, 3. Furukawa thường ở phòng 4 tầng 2, nhưng vì năm nay Masaki dọn vào phòng số 4, nên Furukawa đành chuyển sang phòng số 5.

Phòng số 4 được bài trí theo phong cách châu Âu, rộng hơn 10 chiều*, sàn trải thảm cao cấp màu xanh rêu, trần ốp gỗ, tường dán giấy màu kem, trần hai ô cửa sổ lật bố cục cân đối, có hơi nhỏ so với diện tích căn phòng. Rèm cửa cùng màu với thảm. Góc trái căn phòng là cánh cửa thông sang phòng tắm rộng rãi.

Có tiếng gõ cửa dè dặt vang lên.

Thoạt đầu, Masaki ngỡ chỉ là tiếng gió thổi, nhưng một lát sau tiếng động đó lại vang lên lần nữa.

Anh đang ngồi bên bàn làm việc kê ở góc phòng, lơ đãng hút thuốc, nghe thấy tiếng gõ cửa bèn từ từ đứng dậy.

“Ai đấy?”

“Tôi là Furukawa.” Giọng bên ngoài rất khẽ.

Masaki liền ra mở cửa.

Furukawa Tsunehito là một người đàn ông gầy gò, dáng vẻ khiêm nhường. Người dong dỏng, gò má cao, vì đầu cạo trọc nên đường nét khuôn mặt càng thêm góc cạnh. Mặt mũi đứng đắn, sáng sủa, nhưng sắc mặt rầu rĩ lúc này đã phá hủy vẻ điển trai đó.

“Xin lỗi, tôi vào được không?” Furukawa đứng ngoài cửa, thận trọng hỏi.

Masaki mỉm cười mời khách vào phòng. “Anh cứ tự nhiên.”

“Cảm ơn.”

Furukawa rón rén ngồi lên chiếc ghế có tay vịn trước bàn. Anh mặc áo vải gai dài tay và quần dài màu đen nhàu nhĩ, trên người tỏa ra mùi hương là lạ như mùi khói nhang.

“Tôi sang chỗ anh cũng không phải vì có việc gì gấp, ngoài trời mưa gió khiếp quá, lại mới xảy ra chuyện kia nên tôi không muốn

ngồi trong phòng một mình...”

“Không sao, tôi cũng đang định tìm người để trò chuyện.” Masaki ngồi đối diện với Furukawa. “Phòng anh đang thắp hương à?”

Furukawa không trả lời mà hỏi lại Masaki. “Chắc anh không thích thứ mùi này?”

“Không phải thế. Anh là phó trụ trì một ngôi chùa ở Takamatsu phải không?”

“Vâng. Chùa quê nghèo nản rách nát thôi ạ.” Trên khuôn mặt xương xương của Furukawa nở nụ cười tự ti. “Chẳng qua ở đó có bài vị tổ tiên nhà Fujinuma, nếu không, một người như tôi sao có thể được mời đến đây.”

“Nghe nói phụ thân anh và thầy Fujinuma Issei có quan hệ rất thân thiết?”

“Đúng thế. Cũng vì vậy mà tôi chịu ảnh hưởng từ người lớn, rất ngưỡng mộ các tác phẩm của ngài Issei. Tôi vốn hứng thú với mỹ thuật, mong được làm những việc liên quan đến mỹ thuật, nhưng lại bắt buộc phải chiều theo ý cha...”

“Ra là thế...”

“Anh Masaki vốn là đệ tử của ngài Issei nhỉ?” Furukawa ngẩng đầu nhìn người ngồi đối diện.

“Ai nói cho anh hay à?”

“Không phải thế, tôi có nghe danh anh mà, cũng từng xem tranh của anh.”

“Cảm ơn anh.”

“Tôi còn nhớ anh từng mở triển lãm tranh ở Osaka. Hồi đó...”

“Đã lâu lắm rồi.”

“Tôi nhớ rất rõ, so với những bức tranh phong cảnh huyền hoặc loang màu tinh tế của ngài Issei, tranh của anh... nên nói thế nào nhỉ, lại là tổ hợp bất ngờ của những sắc màu dữ dội.”

“Đó là chuyện ngày xưa.” Masaki dứt khoát ngắt lời Furukawa.

“Hơn mười hai năm trước, xưa lắm rồi.”

“...”

Furukawa nhận ra mình đã khơi lại những hồi ức không vui của Masaki, anh vươn tay chỉnh lại cổ áo, sửa tư thế ngồi cho ngay ngắn.

“Xin lỗi, tôi không nên nhắc đến chuyện này...”

“Không sao.”

Masaki đứng dậy, bước lại gần bàn, cầm bao thuốc lên.

“Có lẽ anh cũng biết, tôi đã gác bút từ mười hai năm trước rồi, từ đó đến nay không vẽ thêm một bức tranh nào nữa.”

“Chắc do vụ tai nạn xe hơi năm xưa?”

“Vâng. Khi đó tôi ngồi trong xe, cả người yêu của tôi nữa.”

Masaki đưa điều thuốc lên môi rồi thở dài. Hình ảnh Hotta Keiko yêu dấu như chợt hiện về trước mắt anh.

“Cô ấy tắt thở ngay tại hiện trường. Còn Kiichi thì mặt mũi, tứ chi và cả xương sống đều bị tổn thương rất nặng, từ đó trở đi, anh ấy về ẩn cư ở đây. Tôi tuy may mắn thoát chết nhưng vẫn phải hứng chịu di chứng, từ đó không thể vẽ gì được nữa.”

“Thế ư? Nhưng anh đâu có...”

“Trông tôi có vẻ khỏe mạnh nên anh cho rằng tôi không bị thương chứ gì?” Masaki miệng ngậm điều thuốc, hai tay dang ra đầy châm chọc. “Thực ra, tôi tã lắm rồi, chưa tàn mà đã phế, sống như đồ bỏ đi.”

“Anh đừng nói vậy.”

“Xin lỗi không phải tôi cần nhằn với anh đâu. Mười hai năm rồi, âu cũng là số phận.”

Masaki bắt giắc cần môi. Lúc này anh nhận ra ánh mắt Furukawa đang dừng trên tay trái của mình.

“Anh để ý đến chiếc nhẫn này à?”

“À, không.” Furukawa vội nhìn qua chỗ khác.

Masaki mỉm cười giải thích. “Mười hai năm qua tôi lưu lạc khắp

nơi. Anh Kiichi giam mình ở chốn cách biệt với xã hội, còn tôi thì nếm trải mọi buồn vui tan hợp ở thế gian, tiêu sạch số tiền anh ấy đền bù cho tôi. Đến mùa xuân năm nay thì tôi cùng đường, đành trơ trên tới đây nương tựa anh ấy. Anh Kiichi vì cảm thấy áy náy với tôi nên mới chịu thu nhận, chứ thực ra trong lòng anh ấy nghĩ gì tôi không hề hay biết.”

“Thì ra là vậy.”

“Hiện giờ tôi là gã nghèo kiệt xác không xu dính túi, chỉ còn độc chiếc nhẫn này.” Masaki giơ tay trái lên, dăm chiêu nhìn chiếc nhẫn đá mắt mèo lấp lánh nơi ngón áp út. “Mười hai năm qua, chiếc nhẫn này dường như ăn vào ngón tay tôi, không sao tháo ra được. Nhiều lần đói bụng không có tiền ăn cơm, tôi đã định đem bán nó đi.”

“Chắc nó là chiếc nhẫn đính hôn với cô gái đã qua đời trong vụ tai nạn?”

“Vâng, là nhẫn đính hôn của chúng tôi.”

“Ôi...” Furukawa lúng túng, nhìn ngó xung quanh.

Masaki châm thuốc, ngồi lại xuống ghế đối diện với Furukawa.

“Câu chuyện này quá nặng nề, chúng ta nên nói chuyện khác thì hơn. Anh kể cho tôi nghe chuyện ở chùa được chứ?”

Sảnh nhỏ.

5 giờ 35 phút chiều.

“Chà chà, đúng là tuyệt tác! Chỉ có thể dùng từ này để hình dung!” Oishi Genzo nói oang oang. Âm thanh vang vọng như đang trong một hang động với vòm cao vút và bốn bề tường đá lạnh lẽo, nghe rất xa xăm.

“Một tác phẩm nghệ thuật thế này mà bị mai một ở đây thì thực là đáng tiếc! Các vị không cảm thấy thế sao, giáo sư Mori, bác sĩ Mitamura?”

Họ đang đứng trong sảnh nhỏ ở góc Đông Bắc của khu nhà này.

Ba vị khách Oishi, Mori và Mitamura sau khi thay quần áo bị ướt, nghỉ chân dưới sảnh nhà ngang, thì cùng ra hành lang ngắm những bức tranh của Issei. Họ xuất phát từ tiền sảnh, đi dọc hành lang tới đây theo chiều kim đồng hồ, vì các bức tranh được treo theo năm sáng tác.

Khổ tranh lớn nhỏ đủ cả, thể loại đa dạng, phong phú, gần như toàn bộ tác phẩm của Issei, ngay cả những bức phác họa, tả thực thời kỳ đầu, đều tập trung ở nơi này. Tranh nào không còn chỗ treo thì được bảo quản trong phòng lưu trữ ở nhà chính.

“Cũng không hoàn toàn đáng tiếc đâu.” Mitamura hai tay chống nạnh, nhìn đám tranh treo xung quanh.

“Ý cậu là gì?”

“Tôi không tán thành quan điểm ‘mọi tác phẩm nghệ thuật đều phải được công bố rộng rãi’.” Mitamura cười châm biếm, khinh khinh nhìn nhà buôn tranh béo tốt. “Tôi cho rằng quan điểm ‘tranh Van Gogh và Picasso là tài sản chung của nhân loại’ thật nực cười, cái gọi là đánh giá của công chúng thực chất chỉ là ảo tưởng. Trong 100 người ngắm tranh Picasso liệu có mấy người nhận ra cái đẹp thuần túy trong đó?”

“Cậu chỉ cố nói lấy được!”

“Đương nhiên tôi biết tranh luận thể này chẳng ý nghĩa gì, chỉ là mấy lời nói nhăng nói cuội. Tôi là bác sĩ ngoại khoa, không phải nhà phê bình mỹ thuật, cũng chẳng phải nhà nghiên cứu xã hội gì. Gạt mọi lý luận phức tạp sang một bên, tôi cho rằng trên thế giới này chẳng có mấy người cảm khái như tôi khi xem tranh của Issei, cũng không tin có nhiều người có cảm nhận giống mình về những bức tranh này.”

“Hừ!” Nghe viên bác sĩ thao thao bất tuyệt, Oishi tỏ vẻ khó chịu. “Tóm lại là cậu rất hể hả vì mình ‘được chọn’ chứ gì?”

“Anh thích nói vậy cũng được.”

“Đã thế thì, cậu Mitamura, sao cậu không nghĩ cách khiến cho anh

Kiichi thay đổi tư tưởng độc chiếm tác phẩm của ngài Issei?”

“Nếu để chuyển giao nó cho tôi thì đương nhiên!”

“Giờ cậu còn muốn độc chiếm tranh nữa hả?”

“Đúng thế. Nhưng đâu chỉ mỗi mình tôi, cả anh và giáo sư Mori đều có ý nghĩ này còn gì?”

“Hề hề...”

Đúng vậy!

Mori đứng cách đó một khoảng nhưng vẫn đứng tai nghe hai người nói chuyện, chỉnh lại cặp kính trên sống mũi.

Nói cho cùng, những người tới đây đều có nguyện vọng được thay anh Kiichi ‘độc chiếm’ tranh của Issei.

Mori cũng cho rằng mình là ‘người may mắn được chọn’. Như những gì Mitamura nói, ông nghĩ mình là một trong số ít người có thể hiểu được sự tinh túy trong tác phẩm của danh họa Issei.

Suy nghĩ và cảm nhận của con người vốn bị trói buộc bởi cái gọi là ‘văn hóa’. Các khái niệm ‘tính nghệ thuật’, ‘cái đẹp’ cũng không tránh thoát khỏi sự ràng buộc này. Không chỉ có thế, ngôn ngữ của nhân loại cũng là một phần của vòng kim kẹp ấy. Nếu cho rằng chỉ mình ta mới hiểu một tác phẩm nghệ thuật nào đó thì quả là ngạo mạn vô lối, chính xác hơn là ‘nói nhăng nói cuội’ như Mitamura vừa nhận xét. Nhưng...

Nhưng, nếu là bức tranh phong cảnh này...

Mori nhìn bức tranh khổ lớn treo ở góc sảnh nhỏ hình tròn.

Vừa nhìn đã biết đó là một bức tranh kì diệu.

Trên mặt toan rộng 1622mm x1120mm có một ‘dòng sông’ vắt từ phải qua trái bức tranh (hoặc cũng có thể cho đó là một cành cây khô xù xì). Trong dòng sông pha hai màu nâu và xanh nhạt lênh bênh trôi ba ô ‘cửa sổ’ méo mó

Trong mỗi ô cửa lại có những vật thể không liên quan gì đến nhau được vẽ bằng nét bút vô cùng tinh tế, tỉ mỉ. Bên ngoài điểm xuyết vài động vật màu đen không rõ định dạng, một con thuyền buồm lớn sắp

chìm, những bông hoa bỉ ngạn rực rỡ đang nở rộ khoe sắc.

Khi ngắm ‘phong cảnh’ này, Mori Shigehiko có chút bồi hồi khác lạ. Cảm xúc ấy làm loãng khả năng quan sát của một nhà nghiên cứu lịch sử mỹ thuật như ông.

Ông từng đọc các bài phê bình của cha mình về tranh Issei, đã vận dụng toàn bộ khả năng lĩnh hội nhưng vẫn không phân tích nổi cảm xúc đang có thực chất là gì. Xem ra không thể lột tả nó bằng từ ‘hiếu’ trong ngôn ngữ hiện đại.

Chẳng phải chính cảm giác không thể giải thích này chứng minh rằng ông là ‘người may mắn được chọn’ đấy ư?

Mấy người kia thì cảm nhận sao nổi?

Không cứ gì Oishi - người coi các bức tranh là công cụ kiếm tiền, ngay anh chàng Mitamura trẻ tuổi mồm mép tép nhảy cũng không thể thấu hiểu cảm giác này.

“Giáo sư à, thật sự không có cách gì thuyết phục được anh Kiichi sao?” Oishi quay sang nhìn Mori.

“Thuyết phục ư?”

Nghe Mori hỏi lại, nhà buôn tranh nhe hàm răng vàng khè. “Về bức tranh chúng ta chưa từng nhìn thấy ấy.”

“À.”

“Hôm nay lúc mới đến đây tôi đã hỏi thử rồi.”

“Không được sao?”

“Đúng vậy, anh ta đã từ chối thẳng thừng. Sao anh ta lại phản cảm chuyện này đến vậy?”

“Trên đường đến đây, tôi cũng đã nói với Mitamura rằng chúng ta tạm thời đừng nhắc tới thì hơn.”

“Đành thế vậy.” Oishi nôn nóng đưa tay quệt mũi, mặt mày u ám. “Anh ta có cần phải gàn dở đến thế không?” Mitamura bỏ mặc hai người đứng đó, từ từ bước đến hành lang phía Đông dẫn tới nhà ngang. Giáo sư Mori cũng phớt lờ Oishi đang bực dọc, chỉ tập trung tinh thần vào những bức tranh trước mặt.

Sảnh lớn nhà ngang.

6 giờ 15 phút tối.

Sau khi phó trụ trì Furukawa rời đi, Masaki xuống tầng 1 thì Mitamura đang ngồi trên sofa ở đây trông thấy anh, bèn gọi lại.

“Anh Masaki, đầu năm mơ tôi cũng không ngờ hôm nay lại được gặp anh ở đây.” Trên khuôn mặt sáng sủa của viên bác sĩ ngoại khoa nở nụ cười thân thiện. “Hơn chục năm qua anh sống thế nào?”

“Anh không nên hỏi tôi điều này, bác sĩ Mitamura.” Masaki ngán ngẩm nhưng vẫn cố trả lời bình tĩnh. “Anh tự tưởng tượng đi, thế nào cũng được.”

“Tôi chỉ quan tâm thôi mà.” Mitamura liếm môi. “Một họa sĩ trẻ đầy triển vọng được ngài Issei dìu dắt không biết đã trải qua những ngày tháng sau này ra sao?”

“Anh tàn nhẫn quá đấy.”

“Không không, không phải tôi cố ý dò la vì tò mò cá nhân đâu. Lời nói của tôi vừa rồi có phần quá đáng... Thực ra tôi cũng rất thích tranh của anh, còn sở hữu vài bức nữa cơ, cho nên...”

“Nói vậy lại càng tàn nhẫn hơn.” Masaki ngồi xuống sofa, khoanh tay trước ngực, người hơi ngả về phía trước. “Anh là người biết rõ hơn ai hết lý do vì sao tôi không vẽ nữa. Chẳng phải cứ nhìn tôi ăn nhờ ở đậu tại đây là biết cảnh ngộ tôi sau ngày đó thế nào sao?”

Masaki lườm người ngồi đối diện bằng ánh mắt từ trên cao nhìn xuống. Mitamura mân mê chiếc nhẫn đeo ở tay trái, miệng khẽ hừ một tiếng.

“Hai vị kia đâu? Các vị không cùng đi ngắm tranh à?”

“Giáo sư Mori đang ngắm lại chúng một lượt, còn anh Oishi kêu hơi mệt nên quay về phòng rồi.” Mitamura hất cằm về phía hành lang vắt từ sảnh lớn sang phía Tây, ngụ ý phòng của Oishi ở hướng đó.

“Trông anh cũng có vẻ mệt mỏi.”

“Thế ạ? Đêm qua tôi có ca cấp cứu, không ngủ được mấy, hôm nay

lại phải đi từ sớm.” Dưới cặp mắt dài nhỏ của bác sĩ có quầng thâm nhàn nhạt.

“Cấp cứu?”

“Một vụ tai nạn khá nghiêm trọng. Cấp cứu xong, tình trạng của nạn nhân vẫn chưa ổn định, phần còn lại tôi đành nhờ những đồng nghiệp khác.”

“Làm bác sĩ vất vả thật đấy.”

Masaki mĩa mai, rồi lập tức chuyển sang chủ đề khác.

“Ban nãy tôi vừa nói chuyện với anh Furukawa.”

“Anh ấy vẫn đang ở trên gác?”

“Tôi hỏi anh ấy có đi xem tranh không, anh ấy nói lát nữa sẽ tự xem một mình.”

“Anh ấy từ xưa đã thế. Đứng trước ba chúng tôi, anh ấy có vẻ rất tự ti.”

“Anh nói làm tôi cảm thấy hình như thế thật. Anh ấy nói mình chỉ là sư cọ ở một ngôi chùa quê nghèo nằn rách nát, rồi thì mình chẳng tài đức gì.” Masaki nhớ lại ánh mắt ảm đạm tự coi thường bản thân của Furukawa. “Và còn than túng tiền...”

“Anh ta cứ hay buồn rầu vì những chuyện vụn vặt nhỉ.” Mitamura cau mày, nhún vai. “Trên đời này có khối kẻ nhiều tiền mà vẫn phạm tục đáng khinh đó thôi.”

Câu nói rành rành ám chỉ nhà buôn tranh đến từ Tokyo.

“Phạm tục?” Masaki cũng nhún vai bắt chước viên bác sĩ ngoại khoa rồi nhếch mép cười. “Vậy thì người vừa túng tiền, lại vừa phạm tục là khốn khổ nhất ấy nhỉ.”

Phòng ăn.

7 giờ 40 phút tối.

“Cơn bão dữ dội thật.” Masaki bóc bao thuốc lá mới. “Mưa to thế này không sao chứ, Kiichi?”

“Cái gì không sao cơ?”

“Khu nhà... liệu có xảy ra sạt lở gì không? Hiện giờ, đường vào thành phố đã có vài đoạn bị tắc nghẽn.”

“Sạt lở à...” Chủ nhân ngôi nhà ngoảnh lại nhìn Masaki, giọng nói lạnh băng như chiếc mặt nạ. “Những chuyện thế này đã có quản gia Kuramoto lo liệu.”

“Bác Kuramoto thấy sao?”

“Từ chục năm nay đã có rất nhiều cơn bão tương tự rồi.” Viên quản gia vóc người cao lớn, sắc mặt vẫn lạnh lùng như mọi khi. “Và chưa bao giờ xảy ra tình huống như ngài vừa nói. Mong ngài đừng lo.”

“Thế thì tốt.” Masaki quay về phía bốn vị khách đang ngồi quanh bàn. “Nhưng nếu cứ tiếp tục mưa gió thế này, đường sá dưới núi không tu sửa kịp, không trở về được thì cũng rất phiền hà. Ngày kia là thứ Hai, mọi người còn phải đi làm.”

“Không sao, chuyện đó sẽ có cách giải quyết.” Nhà buôn tranh Oishi cười vang. “Nếu bị cầm chân ở đây thật thì tôi càng mừng, vì lại có thêm cơ hội để ngắm tranh của danh họa Issei.”

“Ra vậy.” Masaki gật đầu. “Xem ra, nếu mưa bão kéo dài thì người không vui nhất là anh Kiichi.”

Quản gia Kuramoto đã rất nỗ lực, tuy bữa tối dự định lúc 6 giờ rưỡi bị trễ, nhưng cuối cùng cũng được dọn lên với những món khá thịnh soạn, phong phú.

Lúc ăn cơm, mọi người đều rất ít nói.

Nhất là Kiichi, anh ta gần như không thốt ra câu nào.

Có thể vì thế mà ‘biểu cảm’ trên mặt nạ màu trắng cũng hết sức trầm mặc. Trong bữa ăn chỉ nghe thấy giọng ồm ồm và tiếng cười giả lả của Oishi Genzo, thỉnh thoảng Masaki gật đầu phụ họa, càng khiến cho tiếng cười ấy lộ rõ vẻ dối trá.

Không một ai dǎ động đến chuyện chị giúp việc Fumie bị ngã, vì mọi người đều cảm thấy đây là nguyên nhân khiến vị chủ nhà im hơi lặng tiếng.

Riêng kẻ ‘phàm tục’ - nhà buôn tranh Oishi - lại không cảm nhận được điều này.

“Sao cô ta lại thiếu thận trọng để rồi trượt ngã như thế chứ?” Ông ta nói năng vô ý tứ, chẳng thêm cân nhắc, nhận thấy ánh mắt nghiêm nghị của chủ nhà mới biết điều ngậm miệng.

Trong thung lũng lúc xế chiều, tiếng gió thét gào cứ lớn mãi lên, mưa rơi lúc mạnh lúc yếu, tiếng sấm xa dần, nhưng thế chân nó là bóng đêm bao trùm Thủy Xa Quán như muốn cách li tòa nhà với thế giới bên ngoài, khiến người ta càng cảm thấy hoang mang, sợ hãi.

Kiichi ngồi thu mình trên xe lăn, nhắc lấy chiếc tẩu thuốc màu nâu trên bàn, nhìn khắp lượt những người đang yên lặng. Bốn vị khách vội chỉnh lại tư thế ngồi cho ngay ngắn.

“Mấy hôm trước tôi bị cảm, người chưa khỏe hẳn nên xin phép về phòng nghỉ ngơi trước. Tôi hứa ngày mai sẽ mời các vị xem những bức tranh trong phòng lưu trữ sau.” Kiichi nhét tẩu thuốc vào túi áo choàng, rồi vắn bánh xe lăn rời khỏi bàn tròn. “Kuramoto, nhờ ông lo liệu nốt những việc còn lại nhé.”

“Tôi hiểu rồi ạ.”

“Yurie.” Kiichi nói với người vợ trẻ tuổi vẫn cúi đầu im lặng từ nãy đến giờ. “Một mình em lên gác có sợ không?” Yurie khẽ gật đầu, mái tóc đen dài hơi lay động.

“Nếu không muốn lên thì cứ đến phòng anh, biết không?”

“Vâng...”

“Vậy tôi xin vô phép, các vị cứ tự nhiên.”

Masaki vội đứng lên định đẩy xe lăn, Kiichi giơ bàn tay đeo găng trắng, ngăn anh ta lại.

“Không cần. Mình tôi đi là được.”

Viên quản gia mở hai cánh cửa thông sang hành lang phía Tây. Khi bóng chiếc xe lăn khuất hẳn ngoài hành lang âm u, mọi người đều thở phào nhẹ nhõm.

“Vậy là, tối nay vụ đó không được rồi...” Giọng Oishi ngao ngán.

“Vụ gì cơ?” Masaki thắc mắc.

Mitamura thấy vậy bèn cười khẩy. “Bức tranh *Muôn vàn ảo ảnh* ấy mà. Anh Oishi bám dai thật đấy.”

“Là người hâm mộ tranh của Issei, ai chẳng muốn được ngắm nhìn nó.” Oishi cau mày lờm viên bác sĩ ngoại khoa trẻ tuổi, rồi bất chợt ngoảnh nhìn Masaki. “À, đúng rồi, anh Masaki vốn là đệ tử của danh họa Issei, chắc phải biết đó là bức tranh như thế nào chứ?”

“Tôi rất tiếc.” Masaki đưa điều thuốc lên miệng.

“Tôi nhận ra anh và chủ nhân Thủy Xa Quán có quan hệ rất thân thiết, anh ấy không cho anh biết mình cất bức tranh đó ở đâu à?”

“Ý anh là nếu tôi biết chỗ thì bây giờ chúng ta sẽ lén lút đến xem nó à?”

“Không, không, tôi không có ý đó.”

Nghe vậy, Mitamura cười khằng khặc, còn Masaki vuốt bộ râu cằm thưa ngắn. “Rất tiếc là tôi không biết. Nhưng đúng là anh Kiichi đã cất nó ở một nơi nào đó trong khu nhà này.”

“Thế ư?” Nhà buôn tranh phòng má, gãi mũi. Dường như quên hẳn chuyện vừa rồi bị Masaki nói kháy, ông ta hướng tầm mắt sang Yurie.

“Tôi có điều muốn hỏi phu nhân Yurie, cô có biết...”

“Anh Oishi!” Giáo sư Mori gắt lên. “Anh hãy chừng mực chút đi!”

“Giáo sư nói đúng đấy,” Mitamura buông giọng châm biếm. “Nghe anh nói, tôi cảm thấy rất khó chịu, cứ như chúng tôi cũng là những kẻ a dua trở trên vậy. Anh Furukawa nghĩ sao?”

“À...” Phó trụ trì Furukawa cười khỏ. “Tôi cũng hiểu nỗi lòng muốn xem tranh của anh ấy, nhưng mà...”

“Thôi nào, đừng để những chuyện nhỏ nhặt thế này làm tổn thương tình cảm giữa chúng ta.” Giọng Mitamura đột ngột trở nên ôn hòa khác hẳn khi nãy, anh nói với người thiếu nữ xinh đẹp đang cúi gằm mặt xuống. “Để cô phải chê cười rồi, cô Yurie...”

“Hình như anh Masaki có kể là đang dạy cô Yurie chơi dương cầm

nhỉ, trình độ cô ấy thế nào?”

“Rất xuất sắc.” Masaki trả lời viên bác sĩ ngoại khoa bằng giọng điệu khiêu khích.

“Lần sau nếu có cơ hội, cô Yurie chơi thử một bài cho chúng tôi nghe nhé?”

Yurie đỏ mặt, chậm rãi lắc đầu.

“Tôi xin mạn phép thưa thế này, sau một năm xa cách, cô Yurie lại xinh đẹp thêm rồi.” Bác sĩ Mitamura nheo mắt ngắm Yurie. “Sang năm cô tròn 20 tuổi phải không? Chà chà, đúng là phụ nữ càng ngày càng xinh đẹp. Tôi thật ghen tị với vị chủ nhân nơi này.”

HIỆN TẠI

NGÀY 28 THÁNG CHÍN NĂM 1986

Phòng khách của Fujinuma Kiichi.

4 giờ 40 phút chiều.

Thực không ngờ, buổi tiệc trà chiều nay lại biến thành ‘cuộc họp điều tra’ vụ chị giúp việc Fumie ngã chết năm ngoái. ‘Cuộc họp’ kết thúc, tôi trở về phòng mình ở nhà chính, sau khi mời khách khứa tự do hoạt động cho đến bữa tối lúc 6 giờ rưỡi.

Nơi tôi ở là một chuỗi ba căn phòng gồm phòng khách, thư phòng và phòng ngủ chạy dọc hành lang phía Tây.

Đầu Bắc hành lang là phòng khách rộng rãi, phía Nam là thư phòng và phòng ngủ. Phòng ngủ nằm ở phía Đông, kê sân giữa. Trong phòng khách có cửa thông với hai căn phòng còn lại, phòng ngủ cũng có cửa thông tới thư phòng. Riêng thư phòng không có cửa vào từ hành lang.

Nhích xe lăn đến bên cửa sổ phòng khách, qua tấm rèm cửa bằng ren màu kem, tôi nhìn ra khoảng sân giữa mịt mù dưới làn mưa, rồi lần tay vào túi áo choàng lấy ra mảnh giấy mà Tomoko đưa khi nãy.

Cút đi! Cút khỏi cái nhà này!

Tôi ngậm tẩu thuốc nhưng không châm lửa, chỉ chăm chú nhìn dòng chữ.

Ai viết lá thư này? Xuất phát từ mục đích gì?

Tôi rà soát lại toàn bộ suy nghĩ của mình.

Trước hết là kẻ nào đã nhét bức thư đe dọa vào khe cửa phòng tôi, và khi nào?

Oishi, Mori và Mitamura đến Thủy Xa Quán lúc hơn 2 giờ chiều. Người đến sớm nhất là Oishi. Khi đó tôi và Yurie ra cửa đón, chúng

tôi đi xuyên qua hành lang phía Tây, chính là dãy hành lang trước mặt căn phòng này. Lúc đó dưới cửa phòng vẫn chưa có lá thư nào.

Sau đó ba vị khách đi về phòng, tôi và Yurie lại quay lại chính con đường này, vẫn chưa thấy thứ gì ở khe cửa.

Nếu xét tầm nhìn khi ngồi trên xe lăn, thì nhận định ‘vẫn chưa thấy thứ gì’ của tôi là rất đáng tin cậy. Dù tự vẫn bánh xe hay được người khác đẩy đi, thì tầm mắt của người ngồi xe lăn luôn hướng xuống sàn nhà phía trước mặt. Nếu dưới khe cửa có tờ giấy thì không lý gì tôi lại không nhìn thấy.

Sau khi tiếp đón ba vị khách, tôi và Yurie trở về tháp và ở đó cho đến gần 3 giờ chiều. Vừa xuống cầu thang thì tôi nghe cô giúp việc Nozawa Tomoko gọi lại.

Tomoko nói Shimada đưa cho cô ta tờ giấy này, thế tức là Shimada phát hiện ra nó vào tầm 2 giờ 50 phút chiều.

Giả sử Shimada không viết tờ giấy này, thì nó được nhét vào cửa phòng tôi trong khoảng thời gian từ 2 giờ 20 phút đến 2 giờ 50 phút. Có thể ba người khách kia nhân lúc quản gia Kuramoto và cô Tomoko không chú ý đã lên đến phòng tôi trong khoảng thời gian này. Đương nhiên cũng không loại trừ khả năng quản gia và cô Tomoko chính là ‘người gửi thư’.

Phân tích một cách khách quan thì rất khó mà khoanh vùng ‘người gửi thư’, điều duy nhất có thể khẳng định là: Tôi không phải ‘tác giả’ của lá thư ấy.

Chỉ dựa vào mẫu thư này thì chẳng thể phán đoán nổi điều gì, có nghĩ nát óc cũng vô ích.

Nếu như...

Tôi nhìn cánh cửa thông sang thư phòng, rồi lập tức lắc đầu.

Đừng suy nghĩ lung tung.

Lúc này có tiếng gõ cửa từ phía hành lang.

“Ai đấy?”

“Tôi, Shimada đây.”

Tôi nhìn đồng hồ, vừa đúng 5 giờ chiều. Sau tiệc trà, tôi đã bảo Shimada đến gặp tôi lúc 5 giờ.

Thật tuân thủ giờ giấc, tôi nghĩ vậy rồi cất giọng khàn khàn, mời y vào phòng.

“Xin phép làm phiền.”

Shimada nhanh nhẹn bước vào, nhìn quanh quất một lượt.

“Căn phòng đẹp quá! Bài trí rất tinh tế, tuyệt thật!”

“Mời cậu ngồi.”

Tôi mời Shimada ngồi sofa, còn mình vẫn ngồi trên xe lăn.

“Xin phép vào đề ngay, tôi mời cậu đến là vì...” Tôi chăm chú nhìn người đàn ông gầy gò ngồi lọt thỏm trong ghế sofa.

“Vì tờ giấy?” Y nói trước.

“Đúng. Cậu là người phát hiện ra nó nên tôi muốn hỏi tình hình lúc ấy. Nhưng trước đó...” Tôi liếm môi khô khốc. “Cậu đã đọc nội dung trên giấy chưa?”

Shimada nở nụ cười dè dặt. “Tôi không thích đọc trộm thư tín của người khác. Nhưng, mẫu thư không để trong phong bì.”

“Tức là cậu đã xem?”

“Anh nghĩ sao?”

Tên này thật lấu cá, tôi bực bội. “Cậu xem đi, tôi không hề định giấu giếm.” Tôi quăng tờ giấy lên bàn.

Shimada lặng lẽ cầm tờ giấy lên xem nội dung bên trong.

“Là thư đe dọa nhắm vào tôi.”

“Anh nói đôi phương dựa vào cái gì để đe dọa anh?”

“Tôi...”

“Xin lỗi, nhưng anh có nghĩ ra mình đã làm gì để người khác có cơ đe dọa không?”

“Tuyệt đối không.” Tôi trả lời bằng giọng mơ hồ, rồi tiếp tục suy đoán của mình bằng giọng càng mơ hồ hơn. “Còn cậu, cậu nghĩ sao về giả thuyết của tôi, rằng Furukawa Tsunehito đã mất tích là người

gửi lá thư này?”

“Anh Kojin?”

“Cậu có vẻ là người mê tiểu thuyết trinh thám, nên tôi cũng muốn thử phát huy trí tưởng tượng thử xem sao. Ví dụ như, Furukawa biến mất năm ngoái thực ra vẫn luôn ẩn nấp trong khu nhà, năm nay lại định âm mưu làm chuyện xấu xa gì đó?”

Shimada cau đôi mày rậm, nói nhiều hơn mọi khi. “Cứ cho là thế thì anh cho rằng anh ta đang trốn ở đâu?”

“Ở một nơi nào đó.” Tôi cố ý thăm dò Shimada “Chắc cậu biết Nakamura Seiji, người thiết kế khu nhà này là nhân vật thể nào chứ?”

“À há!” Shimada vỗ tay. “Ý anh là, trong khu nhà này có kết cấu ngầm chẳng hạn như mật thất hay địa đạo mà đến chủ nhân như anh cũng không biết?”

“Tôi cho rằng có khả năng này.”

“Ý kiến của anh rất hay, rất thú vị.”

Shimada gật đầu lia lịa, rồi nhả nha gấp tờ giấy lại, đặt lên bàn.

“Anh muốn tôi nhớ lại tình hình lúc phát hiện ra tờ giấy này nhỉ?”

“Đúng. Tôi nghĩ đây chỉ là một trò đùa nhằm nhí nhưng vẫn cứ băn khoăn, vậy nên phiền cậu kể lại một lượt.”

“Trò đùa! Anh thực sự nghĩ vậy à?”

“Tôi không muốn tưởng tượng đến chuyện năm nay lại có kẻ rắp tâm làm việc xấu.”

“Thì ra là thế.” Shimada nheo mắt nhìn mặt nạ của tôi. “Cũng chẳng có tình tiết nào đáng nói. Khi ba vị khách kia đến thì tôi đang ngắm tranh của ngài Issei. Tôi đi từ hành lang phía Bắc lại, đi khá chậm rãi, rồi đột nhiên phát hiện dưới khe cửa có thứ gì màu xanh lục, như một vết bẩn trên tấm thảm đỏ sẫm nên cảm thấy kì lạ.”

“Vết bẩn trên thảm?” Tôi hơi cúi người về phía trước, cầm tờ giấy trên bàn lên. “Lúc đó không có ai đi lại trên hành lang à?”

“Tôi không nhìn thấy ai cả.”

“Hừm.”

“Anh nghĩ sao?”

Tôi hơi do dự nhưng vẫn nói ra suy đoán của mình về thời điểm ‘thủ phạm’ đặt thư dưới khe cửa.

“Vậy là anh đã khoanh vùng được thời gian hành động của thủ phạm,” Shimada vừa nghe vừa nói. “Tôi cũng tin rằng anh không nhìn thấy vật gì khả nghi lúc ra tiền sảnh đón ba vị khách kia.”

“Thế sao?”

“Lúc tôi phát hiện ra lá thư này, nó thò hẳn ra ngoài khe cửa rất dễ thấy. Anh lại còn ngồi xe lăn, không thể nào không nhìn thấy được.”

“Ừ.” Tôi gật đầu, tâm trạng phức tạp.

“Chúng ta tạm thời chưa thể khoanh vùng hẹp hơn phạm vi ai là thủ phạm. Nếu xét những yếu tố không gian, thời gian thì còn suy đoán được ít nhiều, nhưng về động cơ của kẻ đó thì... Anh Kiichi, anh không có ý tưởng gì sao?”

“Tôi đã nói là không có rồi mà.”

“Thế thì... chúng ta cứ tạm coi như thế đã.”

Nhìn Shimada nhún vai, tôi bỗng nhận ra mình đã nói quá nhiều.

Nếu đúng là Shimada không ưa đọc lén thư người khác như những gì y nói, thì có thể y chưa hề đọc nội dung trong tờ giấy này thật, vậy thì, việc tôi mời y đến đây là sai lầm. Còn tôi, tôi rất không muốn có người đào bới tìm tòi vô nghĩa, phá hoại sự yên tĩnh của ngôi nhà.

“Anh Fujinuma này.” Shimada đứng lên, dường như nhận ra tôi muốn kết thúc cuộc trò chuyện. “Bên cạnh là phòng ngủ của anh à?”

“Đúng vậy.”

“Có những hai cánh cửa sao?”

“Cửa bên phải thông sang thư phòng.”

“Thư phòng? Thư phòng à, tuyệt thật!” Shimada hồn nhiên reo lên như một đứa trẻ. “Tôi đã từng mong ước có thư phòng. Nhà tôi ở trong một ngôi chùa cũ kỹ ở Kyushu, dù sao... tôi cảm thấy thư

phòng chỉ phù hợp với những ngôi nhà kiến trúc kiểu phương Tây. Nếu có thể, anh cho tôi tham quan một chút được không?”

“Thật không may, cánh cửa đó hiện không mở ra được.”

Shimada ngạc nhiên. “Không mở được?”

“Vâng.”

“Ồ...” Shimada khịt mũi, lại nhìn cánh cửa thông sang thư phòng. “Vui thật đấy... tôi thất lễ rồi. Thì ra là gian phòng không mở được.”

Hành lang phía Bắc.

5 giờ 50 phút chiều.

Sau khi Shimada rời đi, tôi vào phòng tắm ở phía Bắc phòng khách, gỡ mặt nạ cao su và găng tay ra, đặt lên bồn rửa mặt lắp thấp dành riêng cho mình, rồi dùng nước lạnh rửa khuôn mặt đang dính đầy mồ hôi.

Trên bồn rửa mặt không lắp gương, nên đã rất lâu rồi tôi không nhìn lại khuôn mặt xấu xí của mình, chỉ cảm nhận nó qua xúc giác trên đầu ngón tay.

Ở một mình trong phòng, tâm trạng khó tránh khỏi xôn xang, tôi ra ngoài để không nghĩ ngợi lung tung vô nghĩa nữa.

Trên dải hành lang đang bị gió mưa dữ dội bủa vây, tôi vẫn chiếc xe lăn quen thuộc. Tiếng guồng nước đơn điệu mà vội vã hơn ngày thường hòa trong âm thanh mưa rền gió giạt nghe như nhịp đập của trái tim Thủy Xa Quán.

Tôi đi về phía tháp.

Ngó vào phòng ăn, tôi thấy quản gia Kuramoto đang sắp xếp bàn ăn, còn Nozawa Tomoko chắc đang bận trong bếp.

Vừa thoáng thấy tôi, Kuramoto đã vội đứng nghiêm cúi chào. Tôi không vào, tiếp tục đi tới hành lang phía Bắc.

Phía trước, bên phải, có một cánh cửa màu đen. Tôi nhớ lại điều đáng lo ngại Tomoko nói với tôi sáng nay. Hình như cô ta đã nói, ‘Có

mùi rất lạ...’

Mùi lạ?

Tôi bảo đó chỉ là do tâm lý, nhưng cô ta vẫn hoang mang

Liệu Tomoko có phải là kẻ đe dọa tôi?

Đương nhiên cô ta có cơ hội để hành động. Nhưng con người u ám, nhút nhát này có thể làm ra chuyện lớn mật thế sao?

Tôi cho là không thể. Trước hết, tại sao cô ta muốn tôi phải ‘cút đi’?

Thế thì...

Quản gia Kuramoto thì sao?

Giả sử bức thư đó là do Kuramoto viết...

Tôi dừng xe lăn, nhìn ra sân giữa qua ô cửa sổ ở hành lang. Mưa rơi xuống mặt hồ làm bắn lên vô số hạt nước ánh đèn trong nhà ngang le lói phía xa xa.

Mẫu thư đưa cho Shimada xem lúc nãy, giờ tôi đã nhét lại vào áo choàng, nhắm mắt, suy ngẫm về tờ giấy màu xanh nhạt ấy.

Kuramoto cũng có cơ hội ra tay.

Mục đích của ông ta là gì? Trong hàng chữ đó ẩn chứa hàm ý gì?

Trước giờ tôi vẫn luôn cho rằng, điều quan trọng nhất đối với quản gia Kuramoto là khu nhà này chứ không phải chủ nhân của nó là tôi. Ông ta không phục vụ tôi, mà là phục vụ Thủy Xa Quán. Xét từ góc độ này thì ông ta hoàn toàn có khả năng chán ghét tôi.

Nhưng tôi vẫn băn khoăn. Giả sử Kuramoto muốn đe dọa tôi thật thì ông ta phải dùng một cách hiệu quả hơn, thận trọng hơn mới đúng.

Lẽ nào...

Người tiếp theo bị tôi nghi ngờ là Yurie, nhưng tôi lập tức phủ định luôn.

Không đời nào, tuyệt đối không thể.

Khi đi ngang qua phòng khách để ra cửa đón khách, tôi không phát

hiện thấy gì lạ. Sau đó Yurie luôn đứng cạnh tôi, vì thế nàng không có cơ hội để nhét bức thư vào khe cửa. Đúng thế. Chính là như vậy.

Tôi vẫn bánh xe lăn, chuyển mạch suy nghĩ sang một hướng khác.

Vậy thì, ‘thủ phạm’ chỉ có thể là một trong số những vị khách đến đây.

Sau nhận định này, tôi cảm thấy lòng nhẹ nhõm hẳn.

Trong bốn vị khách viếng thăm thì có một người không mời mà đến là Shimada Kiyoshi, cũng là kẻ ít bị tình nghi nhất. Còn lại ba người Oishi Genzo, Mori Shigehiko và Mitamura Noriyuki, ai mới là thủ phạm? Cả ba người họ đều có cơ hội thực hiện ngang nhau, mà như vậy thì không thể thu hẹp phạm vi đoán định được. Nhưng nếu xét về động cơ thì sao?

Nếu nhà buôn tranh kia là thủ phạm, thì anh ta muốn lấy gì từ tôi? Đương nhiên là tranh của cha tôi rồi. Cả tay bác sĩ ngoại khoa và vị giáo sư đại học kia cũng vậy. Nhưng nếu muốn tranh thì tại sao kẻ đó lại chỉ đòi đuổi tôi ra khỏi đây?

Lẽ ra phải đe dọa trực tiếp hơn mới đúng.

Tôi nhìn lướt một lượt những bức tranh phong cảnh treo trên tường bên tay trái, chậm chậm đi đến hành lang phía Bắc. Rèm trên cửa sổ trở ra sân giữa đã được vén hết lên, những ngọn đèn cách quãng tỏa sáng yếu ớt, hành lang chạy dài trông như một đường hầm màu xám.

Tôi nhớ lại cái đêm mưa to gió lớn năm ngoái, một bức tranh treo trên tường hành lang phía Bắc đã không cánh mà bay. Đó là một tác phẩm nhỏ có nhan đề *Đài phun nước*, kích thước 455mm x 333mm, với bối cảnh là bầu trời lúc gần sáng. Đây là một bức tranh đen trắng về một đài phun nước nằm trên ngọn đồi, dòng nước uốn éo, và mây trời như cuộn sóng trên không...

“Tôi xin mạn phép thưa thế này, sau một năm xa cách, cô Yurie lại xinh đẹp thêm rồi.”

Trong tiếng mưa rơi hỗn độn, một giọng nam khề khàng vọng lại

từ sau cánh cửa đóng chặt phía sảnh nhỏ trước mặt. “Tôi thật ghen tị với chủ nhân nơi này.”

“...”

“Điều này là đương nhiên. Anh ta cất giấu biết bao nhiêu tác phẩm tuyệt vời trong Thủy Xa Quán này, thậm chí, với một mỹ nữ tuyệt sắc như cô, anh ta còn...”

Đó là giọng của Mitamura Noriyuki. Dù không nghe thấy tiếng đáp lại, nhưng dường như Yurie đang ở đó với hắn.

Tôi nín thở, im bật, chậm chậm nhích xe lăn đến gần cửa.

“Đúng rồi, thực ra tôi có một nguyện vọng mong cô lắng nghe giúp...”

“...”

“Tối nay cô Yurie có thể cho tôi xem bức tranh treo trong phòng cô không? Lần đầu đến đây tôi đã từng thấy nó nhưng bây giờ rất muốn được ngắm lại.”

“...”

“Không, cô đừng cho anh Kiichi biết. Anh ấy mà biết thì chắc sẽ không vui đâu. Tôi còn có rất nhiều điều muốn chia sẻ riêng với cô Yurie, tin rằng cô sẽ cảm thấy hứng thú. Thế nào ạ? Không vấn đề gì chứ?”

“Vâng, tốt quá! Vậy thì đêm nay, sau 12 giờ, cứ thế nhé!”

Yurie!

Tôi gần như lớn tiếng hét lên.

Cách một lần cửa, tôi không thể nhìn thấy Yurie gật đầu trước lời đề nghị của Mitamura, cũng không nghe rõ nàng nói gì, nhưng tôi cảm nhận được rằng nàng đã không từ chối.

Tại sao không từ chối?

Tại sao em lại đồng ý với hắn...

Lòng dạ rối bời, tôi gắng hết sức để duy trì bình tĩnh. Tôi muốn đẩy cửa ra để nói với họ: Tôi đã nghe thấy những lời các người nói cả

rồi.

Nhưng...

Có phải là tôi đang ghen không?

Nỗi chán ghét bản thân đang dâng lên vô tận trong tôi, khiến tư duy của tôi tạm thời bị tê liệt.

Đúng là Yurie xinh đẹp hơn năm ngoái thật.

Vì thế tên bác sĩ ngoại khoa năm ngoái còn giữ ý, năm nay trở nên hau háu cũng là lẽ tự nhiên. Nhưng, cho dù là vậy...

Tôi cảm thấy mình bị đánh gục hoàn, bèn chuyển hướng xe lăn, quay trở lại hành lang mờ tối.

Phòng ăn.

7 giờ 10 phút tối.

“Chiếc ti vi kia mua từ bao giờ thế?” Oishi Genzo vừa cầm khăn ăn lau cái miệng bóng nhẫy, vừa lớn tiếng hỏi tôi. “Trong căn phòng cổ điển mà lại có ti vi, thật lạ quẻ.”

“Tôi mua nó vào mùa thu năm ngoái, sau khi xảy ra sự việc không vui kia.” Tôi nhìn chiếc ti vi cỡ lớn đặt sát tường. “Vì bỗng cảm thấy ngôi nhà này quá tĩnh lặng.”

Cho đến năm ngoái, chỉ trong phòng của chủ nhân và phòng của hai người làm là có lắp ti vi.

“Tôi bật ti vi được không?”

“Anh cứ tự nhiên.”

Oishi cầm điều khiển trên bàn lên bật ti vi. Vùng này tín hiệu vô tuyến vốn đã kém, hôm nay lại xấu trời, nên màn hình rất nhòe.

“Chà, bản tin cảnh báo bão kìa.”

Oishi nói to, khiến tất cả mọi người đều chú ý vào màn hình.

Trên ti vi nói cơn bão số 16 càn quét khắp vùng Kyushu đang tiến về phía Đông, dự báo từ đêm nay cho đến sáng sớm mai, sau khi di chuyển qua biển Nhật Bản bão sẽ suy yếu, nhưng ở khu vực Chugoku

vẫn có mua to, cần hết sức cảnh giác.

“May mà đường sá không sạt lở thêm,” Mitamura nói, trên tay cầm ly rượu brandy.

“Cơn bão năm nay cũng đi cùng lộ trình với cơn bão năm ngoái nhỉ.” Oishi cười nhạt nhẽo. “Ôi dào, chỉ là ngẫu nhiên thôi. Bác Kuramoto cho tôi một ly whisky đá được không? Anh Kiichi có cần thêm đá không?”

“Không cần đâu, tôi không muốn uống nữa.” Tôi cầm tẩu thuốc lên. “Các vị cứ tự nhiên. Cậu Shimada cũng làm một ly chứ?”

Shimada lúc này khác hẳn với ban ngày. Khi ăn tối, y hầu như không nói một lời, chỉ mườì đầu ngón tay là không ngớt động đậy. Rồi chẳng biết tự lúc nào, trước mặt y bày một hàng các ‘tác phẩm’ làm từ khăn ăn và vỏ bánh kẹo, không chỉ hạc giấy hay thuyền giấy, mà còn có nhiều hình thù phức tạp, lạ lùng hơn. Có lẽ tay y đã gấp giấy thành quen.

“Rượu à?” Shimada như bừng tỉnh khi nghe tôi hỏi, tay dừng lại. “Vậ thì tôi cũng nhấp một chút.”

Sau khi đưa ly rượu bỏ đá cho Shimada, Oishi giơ cao ly rượu trong tay mình, ngụ ý cạn chén.

“Vì những tuyệt tác của danh họa Issei!” Mitamura tiếp lời. “Cũng vì sức khỏe của chủ nhà đáng kính, vì sắc đẹp của cô Yurie!”

Nghe hẳn lấy lòng một cách trắng trợn, Yurie ngồi bên tôi mỉm cười. Chứng kiến tất cả, tôi cảm thấy ngực mình nghẹn lại.

Yurie chưa kể với tôi cuộc đối thoại giữa nàng và hẳn ta, còn tôi lại chẳng muốn hỏi về điều đó.

“Giáo sư này.” Mitamura quay sang hỏi Mori Shigehiko đang còng lưng nhìn chằm chằm mặt bàn. “Sao hôm nay anh yên tĩnh quá vậy?”

“Thế ư?” Mori đưa tay chỉnh cặp kính gắn máy trợ thính để che sự bối rối.

Tôi cũng nhận ra ông ta không bình thường. Từ trước bữa ăn cho đến giờ, ông ta vẫn luôn cúi đầu im lặng. Tuy Mori vốn không uống

được rượu, cũng không thạo nói năng nhưng hôm nay ông ta hết sức kì lạ.

Nhớ lại thì, kể từ sau tiệc trà chiều nay, ông ta đã đắm chiêu nghĩ ngợi thế này rồi, có vẻ bồn chồn, bất an.

“Anh đang lo lắng gì à?” Mitamura hỏi tiếp.

“Không...” Vị giáo sư mập mờ lắc đầu, rồi chợt ngẩng đầu lên như đã hạ quyết tâm.

“Có lẽ... tôi nên nói ra thì hơn.” Ông ta nhìn sang Shimada đang mân mê ly rượu trong tay. “Cậu Shimada, thực ra tôi vẫn đang băn khoăn một chuyện.”

“Chuyện gì vậy?”

“Chiều nay cậu có nhắc đến việc cô Fumie ngã chết năm ngoái.”

“Vâng, chắc giáo sư có manh mối gì?”

“Nên nói thế nào nhỉ...” Giáo sư Mori áp tay lên vàng trán vuông. “Tôi không rõ nó có đáng được gọi là manh mối hay không. Lúc chiều cậu nói không phải tai nạn, mà là một vụ án giết người, đúng không?”

“Phải, nhưng những suy luận của tôi xoay quanh chiếc thang máy còn quá nhiều lỗ hổng, đúng như anh Mitamura nhận xét.”

“Nghe suy luận của cậu, tôi mới chợt nhớ ra một điều. Chi tiết này quá nhỏ nên trước đây tôi không để ý đến.”

“Ồ?” Shimada đặt ly rượu xuống, liếm môi. “Là gì vậy?”

“Bấy giờ, chúng tôi chạy ra tiền sảnh khi nghe thấy tiếng lao xao,” Mori đáp. “Tiếng hô của bác Kuramoto vọng sang tận nhà ngang, rồi tiền sảnh náo loạn. Chúng tôi đều cảm thấy có chuyện lớn đã xảy ra nên mới cùng chạy lại. Sau khi cô Fumie bị nước cuốn đi, chúng tôi lại trở vào nhà ngang.” Giáo sư Mori lại chỉnh cặp kính, dùng giọng điệu như tự nói với bản thân kể lại chuyện một năm về trước.

“Khi đi trên hành lang nhà ngang, hình như tôi nhìn thấy...”

“Anh nhìn thấy gì?”

“Thấy thảm trải hành lang bị ướt.”

“Thảm?”

“Đúng. Tôi nhớ là khi quay trở lại nhà ngang thì thấy thảm trải trên hành lang phía Nam ướt sũng nước.”

“Thực ra anh định nói gì?” Nhà buôn tranh Oishi chen vào.

“Anh Oishi! À, thì ra là thế ạ...” Shimada gật gù, mắt nhìn Mori Shigehiko, tay lại bắt đầu gấp giấy. “Mời giáo sư nói tiếp.”

“Cậu rõ rồi chứ?” Giáo sư Mori rời tay khỏi gọng kính. “Sau khi sự việc xảy ra, dù đầu óc mơ màng nhưng tôi vẫn nhớ là mình đi đầu trong số bốn người quay trở lại nhà ngang, đằng sau tôi là anh Oishi, cậu Mitamura và phó trụ trì Furukawa. Lúc đó ai cũng bị mưa hắt ướt như chuột lột nên việc thảm trải sàn bị ướt sau khi chúng tôi đi qua là chuyện đương nhiên. Nhưng chỗ thảm bị ướt lại ở đoạn chúng tôi chưa bước đến...”

Mori nói đến đây, cả phòng ăn đều im phăng phắc, chỉ nghe tiếng gió mưa vùn vù bên ngoài, và tiếng sấm từ xa vọng lại.

“Thế nghĩa là...” Oishi hơi bức xúc. “Đã có người bị ướt nước mưa đi qua dãy hành lang đó trước khi chúng ta quay trở về?”

“Hình như vậy,” Shimada nói. “Tóm lại là khi các vị nghe thấy tiếng ồn ào rồi chạy ra cửa thì đã có ai đó, người, hoặc ít nhất là giày, ướt nước mưa trà trộn vào các vị. ‘Các vị’ ở đây là chỉ bốn người chạy lại từ nhà ngang, trong đó có ba người đang hiện diện tại đây và anh Masaki đã qua đời. Tiếp theo... à, tôi nói tiếp có được không hả giáo sư?”

“Mời cậu.” Mori gật đầu, sắc mặt nhợt nhạt.

“Vấn đề tiếp theo là, tại sao người ấy lại bị ướt? Do tắm sao, chắc không phải. Bấy giờ có ai đang ngâm mình trong bồn nhảy ra hay đang tắm gội dở không?”

Không ai trả lời.

“Cũng có những khả năng khác. Ví dụ, có ai đó đánh đổ lọ hoa? Van nước trong nhà vệ sinh bị hỏng? Không phải à? Vậy thì chỉ có khả năng là người ấy bị ướt nước mưa.”

Shimada nhìn giáo sư Mori, trưng cầu ý kiến.

Ông ta gật đầu. “Vâng, tôi cũng nghĩ thế. Trong số chúng tôi đã có ai đó bị ướt nước mưa từ trước.”

“Vấn đề tiếp theo là, người ấy bị ướt từ khi nào, ở đâu? Tôi muốn hỏi, có vị nào chủ động thừa nhận trước đó mình đã bị dính nước mưa không? Và mỗi vị này giải thích luôn lý do được không ạ?”

Câu hỏi của Shimada không nhận được hồi đáp, bầu không khí trong phòng trầm lắng trở lại.

“Không có. Không có ai.” Shimada hài lòng, tiếp tục nói một hơi. “Vậy thì có thể kết luận, người ấy bị ướt khi ra ban công của phòng tháp. Không còn nghi ngờ gì nữa, người này có liên quan đến việc chị Fumie bị ngã chết. Nói thẳng ra, chính là hung thủ đẩy Fumie ngã khỏi tháp.”

Nhà buôn tranh Oishi há miệng như định phản bác Shimada, nhưng lại không tìm ra lý do gì xác đáng. Giáo sư Mori thì cầm khăn tay lau mồ hôi trên trán. Bác sĩ Mitamura mặt tỉnh bơ, nhìn chằm chằm ly rượu trên tay.

Shimada quan sát một lượt tất cả mọi người rồi lại nói. “Chưa biết chừng còn tồn tại khả năng khác, nhưng dù sao tình tiết giáo sư Mori vừa cung cấp, ít ra cũng giúp tôi đưa ra được kết luận rằng, Negishi Fumie đã bị kẻ ác sát hại. Anh Kiichi thấy thế nào?”

“Tôi không có ý kiến gì.” Tôi đáp thẳng thừng.

“Anh Mitamura thì sao?”

Mitamura hừ một tiếng. “Anh Shimada muốn dựa vào chi tiết này để chứng minh thủ phạm giết người trong vụ án năm ngoái không phải là phó trụ trì Furukawa chứ gì?”

“Đúng thế.” Sau khi trả lời viên bác sĩ, Shimada hạ thấp giọng. “Có điều, tôi chưa thể khẳng định chắc chắn. Khi cô Fumie bị sát hại thì Furukawa có chứng cứ ngoại phạm rõ ràng, vì thế anh ta cũng không phải là hung thủ sát hại Masaki. Tuy nhiên, đây chỉ là cách loại trừ hiềm nghi vô cùng bị động.”

“Phải.”

“Nhưng, anh Mitamura này, nếu hiện nay chúng ta đã nắm vững sự thật về thang máy và thảm trải hành lang, thì tại sao không cùng ngồi xuống đánh giá lại sự việc năm ngoái? Nếu hung thủ không phải Furukawa Tsunehito thì là ai?”

Mitamura nhún vai, nhấp một ngụm rượu.

“Vì thế...” Shimada lại nhìn từng người ngồi quanh bàn. Không ai nói gì, quản gia Kuramoto đứng chờ lệnh bên mé tường húng háng vài tiếng kì quặc. “Tôi không muốn lãng phí thì giờ của các vị, nên muốn đưa ra một đề nghị. Chúng ta hãy tạm gác lại vụ của Fumie để nói về vấn đề Furukawa đào tẩu tối hôm đó... không, phải nói là mất tích mới đúng, vụ mất tích của Furukawa Tsunehito. Tôi đã nghe nói sơ sơ, bây giờ chúng ta có thể thảo luận cụ thể về tình hình khi anh ta biến mất khỏi tầng 2 nhà ngang không?”

QUÁ KHỨ

NGÀY 28-29 THÁNG CHÍN NĂM 1985

Hành lang phía Bắc.

8 giờ 15 phút tối.

Một mình vị chủ nhân đeo mặt nạ trở về phòng, lát sau, Yurie cũng rời bàn ăn, leo cầu thang lên phòng tháp. Masaki Shingo và bốn người còn lại cũng quay về nhà ngang.

Cả nhóm đi vào hành lang phía Bắc tối âm âm, vừa đi họ vừa ngắm những bức tranh của Issei treo trên mặt tường bên tay trái.

“Các vị ạ, giả sử...” Masaki bỗng dừng bước. “Giả sử anh Kiichi nói có thể nhượng lại một trong số những bức tranh này...”

“Anh ấy đã nói thế à?” Oishi sùng sốt.

“Tôi nói là ‘giả sử’ thôi mà.” Masaki cười. “Mọi người thử đoán xem sẽ phải trả bao nhiêu tiền?”

“Vấn đề mấu chốt là anh ấy phải muốn bán cơ.” Hai mắt Oishi sáng rực. “Cũng phải tùy tình hình, xem đó là bức tranh nào. Nhưng dù là bức nào thì tôi cũng không so đo chút tiền đâu.”

“Giả sử là bức tranh này thì sao?” Masaki chỉ vào một bức tranh nhỏ treo ngay trước mặt.

“*Đài phun nước* à? Vẽ năm 1958.” Nhà buôn tranh khoanh tay trước ngực, quan sát bức tranh phong cảnh kì dị với đài phun nước trên đỉnh đồi. “Mười lăm triệu yên.”

“Một con số nghe có vẻ hợp lý.” Masaki mỉm cười. “Ba vị còn lại thấy thế nào?”

“Thật là một câu hỏi tẻ ngắt.” Mitamura xoa cái cằm nhọn.

Masaki thản nhiên đáp, “Tôi vốn phàm tục lắm mà,” rồi tiếp tục câu chuyện. “Để khiến giả thuyết này trở nên chân thực hơn, chúng

ta cứ nghĩ thế này đi: Nếu tôi cố gắng nài nỉ anh Kiichi, thì biết đâu anh ấy sẽ đồng ý thật. Vì anh ấy vẫn luôn cảm thấy có lỗi với tôi bởi vụ tai nạn mười hai năm trước mà. Thế nào?”

“Hừ!” Mitamura nhăn nhó. “Các tác phẩm của danh họa Issei không thể dùng tiền bạc để đong đếm. Nhưng nếu anh Kiichi chịu nhượng lại thật thì tôi cũng không nề hà so đo.”

“Giáo sư Mori thì sao?”

“Điều này...” Mori ngập ngừng một lát, rồi cúi gầm mặt trả lời. “Tôi cũng thế.”

“Còn anh Furukawa?”

Furukawa không nói năng gì, chỉ mập mờ lắc đầu. Nhìn anh ta mím chặt môi tiếc nuối, Masaki cảm thấy mình thật có lỗi.

“Vậy xem ra, nếu có cơ hội sở hữu bức *Muôn ngàn ảo ảnh* thì các vị đều sẵn sàng bỏ ra một số tiền lớn?”

“Nhưng tôi vẫn chưa bao giờ được xem bức tranh ấy.” Oishi tỏ vẻ không hài lòng.

Masaki dang rộng hai tay. “Nên nói thế nào nhỉ? Tôi cho rằng, có lẽ giá trị nghệ thuật khách quan của tác phẩm không liên quan gì đến vấn đề chúng ta đang nói ở đây.”

“Quá chính xác!” Mitamura nhe răng cười như thể chế nhạo tất cả mọi người, kể cả chính mình. “Anh Masaki nói quá chuẩn! Chúng ta, à, ít ra là tôi, chỉ tự ôm ảo tưởng về tranh của Issei mà thôi.”

Sảnh lớn nhà ngang.

8 giờ 50 phút tối.

“Cậu nghĩ sao về chuyện khi nãy?” Nhà buôn tranh Oishi vắn vê cái mũi cà chua bóng nhẫy, hỏi Mitamura đang ngồi trên sofa phía đối diện.

Viên bác sĩ ngoại khoa ngừng lắc ly rượu brandy trên tay, ngược đôi mắt nhỏ dài lúc này đã vắn đỏ vì men rượu.

“Chuyện khi nãy?”

“Ừ, chuyện tay Masaki nói lúc ở hành lang, rằng nếu cậu ta đi nài nỉ thì chưa biết chừng Fujinuma Kiichi sẽ bằng lòng bán tranh thật.”

Mitamura thờ ơ nhăn mũi. “Anh nghĩ là thật à?”

“Đâu phải là chuyện không thể xảy ra.”

“Nếu Masaki khẩn khoản đi thuyết phục Kiichi thật thì cũng có thể lắm. Nhưng anh ta không hề định làm thế, anh ta chỉ đùa giỡn chúng ta thôi.”

“Không không, chúng ta có thể thỏa thuận với cậu ta mà.” Giọng Oishi sặc mùi con buôn. Ông ta lấy điều thuốc ngậm trên miệng xuống, dúi vào gạt tàn, rồi rút tờ khăn giấy trong hộp đặt trên bàn ra, khạc đờm. “Ví dụ, chuyện cậu ta đến đây ở nhờ từ nửa năm trước, chắc hẳn phải có nguyên nhân đặc biệt nào đó? Ở một hai tháng đã đành, ở những nửa năm thì tôi cho rằng tuyệt đối có chuyện.”

“Có chuyện?”

“Đúng! Chuyện lớn là đằng khác! Có thể là cùng quần hết tiền không sống nổi, chưa biết chừng còn vì nguyên nhân kinh khủng hơn. Tôi hôm nay tuy mới lần đầu gặp mặt nhưng không hiểu sao cứ thấy quen quen, như đã nhìn thấy ảnh cậu ta ở đâu rồi ấy...”

“Ảnh?”

“Tôi không nhớ rõ. Có thể là trên một tờ báo nào đó. Nếu dò ra được thì...”

“Hừ.” Mitamura khịt mũi, mân mê chiếc nhẫn đeo trên tay, neho mắt lạnh lùng. “Anh định tìm cách mặc cả với anh ta à?”

“Có thể nói là thế.” Oishi cười gian. “Tôi cho rằng, có thể chia người đời thành hai loại, có tiền và không có tiền, nhìn mặt là biết ngay. Thương nhân như tôi chỉ thoáng nhìn qua là biết cậu ta thuộc loại không có tiền. Chắc cậu cũng nghĩ thế phải không? Masaki và nhà sư kia na ná nhau.”

“Tôi có cảm giác năm nay trông anh Furukawa càng thêm ủ rũ.”

“Đúng, anh thầy chùa vẫn cái dáng vẻ ấy, nhất là lúc nãy khi nói

đến khoản tiền vài chục triệu yên mua tranh thì anh ta càng tiếc đứt ruột.”

Lúc này có tiếng chân bước xuống cầu thang, Oishi vội im bật. Chính là ‘nhà sư’ Furukawa mà ông ta vừa nhắc đến.

“Thầy Furukawa, lại đây làm một chén.”

Thấy Oishi nhiệt tình mời mọc, Mitamura chẳng biết nói sao.

“Thôi ạ.” Furukawa lắc đầu. “Tôi muốn ra hành lang ngắm tranh một chút.”

Rồi anh ta so đôi vai gầy, chậm chậm đi về hành lang phía Nam. Oishi lại khạc một bãi đờm to tướng.

“Tính tình tôi tắm thật đấy.”

“Anh ta có vẻ như lúc nào cũng lo âu.”

“Đáng sợ, đáng sợ quá! Tôi rất ghét những gã tự kỉ như vậy.” Oishi trợn mắt một cách khoa trương, rồi rót rượu vào đầy ly của mình. “Lát tôi sẽ thử đến nói chuyện với Masaki.”

Mitamura nhìn cái trán hói của Oishi, thầm chế giễu: Phàm tục! Sớm biết thế này thì thà ngồi đánh cờ với giáo sư còn hơn.

Năm nào Mitamura cũng có ý nghĩ này.

Sảnh lớn nhà ngang

Hành lang.

9 giờ 50 phút tối.

Thu dọn xong phòng ăn, quản gia Kuramoto đi qua hành lang phía Bắc để tới nhà ngang.

Trông bề ngoài có vẻ bình tĩnh nhưng thực ra trong lòng ông đang rất hoang mang. Tinh thần vẫn bị ám ảnh bởi khuôn mặt nhìn thấy cách đây vài tiếng đồng hồ, khuôn mặt dốc ngược của Negishi Fumie lao xuống ngoài cửa sổ. Mười năm qua, Fumie cùng làm việc với ông dưới mái nhà này về mặt của cô trước khi chết và cả tiếng thét hãi hùng lẫn trong tiếng mưa rơi vẫn văng vẳng bên tai ông.

Fumie bị bánh xe nước móc lên rồi bị nước cuốn phăng đi, khả năng sống sót gần như bằng không. Khi cảnh sát gọi điện tới, cho biết đường bị sạt lở không thể đến ngay, giọng họ cũng thể hiện rõ ‘dù sao thì cũng không cứu được’.

Thần chết đã bất ngờ mang người bạn lâu năm này đi...

Kuramoto tự thấy mình không phải hạng người máu lạnh, nhưng chẳng hiểu sao ông không hề cảm thấy bi thương trước sự ra đi của Fumie.

Ông cho rằng tai nạn xảy đến với Fumie thực đáng buồn, nhưng hoảng loạn và sợ hãi chiếm phần lớn hơn trong ông, chúng đan xen khiến trái tim ông run rẩy.

Tuy vậy, Kuramoto vẫn xoay sở để chuẩn bị cho bữa ăn được chu đáo, thậm chí không đánh vỡ chiếc đĩa nào dù công việc khá lạ lẫm với ông. Khuôn mặt và tiếng kêu của Fumie vẫn chập chờn hiện lên trong đầu, Kuramoto gắng hết sức kiểm soát những ngón tay đang run.

Không được nghĩ ngợi lung tung.

Ông liên tục tự nhắc nhở bản thân.

Chuyện gì xảy ra cũng đã xảy ra rồi, không thể thay đổi được, điều quan trọng lúc này là phải hoàn thành chu đáo những việc còn lại trong tối nay.

Oishi, Mori và Masaki đang ngồi trò chuyện ở sảnh lớn nhà ngang, Mitamura thì đang trong phòng tắm dưới tầng 1 phía Bắc nhà ngang, ban nãy còn nghe thấy tiếng nước rào rào vọng ra. Tóc Mori đang ướt, có vẻ ông ta vừa tắm gội xong.

“Các vị có cần gì không?” Quản gia Kuramoto ân cần hỏi ba người. “Rượu ở trong tủ, các vị cứ rót tự nhiên. Đá trong tủ lạnh có còn đủ không ạ?”

“Còn đủ,” Masaki đáp. “Chúng tôi khá quen chỗ này, hôm nay bác Kuramoto cũng mệt rồi, bác cứ về nghỉ trước đi, mặc chúng tôi.”

“Xin lỗi các vị.” Kuramoto cung kính cúi đầu. “Nếu cần gì, các vị

cứ cho tôi biết. Tranh treo ngoài hành lang các vị cứ xem ngắm tự nhiên. Nhưng có một điều cần lưu ý là đến 12 giờ đêm cả khu nhà sẽ tắt đèn, nên các vị đừng ra ngoài nhé.”

“Năm nào cũng thế mà, tôi nhớ rồi.” Oishi, chừng đã uống hơi nhiều rượu, nhe răng cười nhạo lời nhắc nhở cũ rích của viên quản gia già.

“VẬY tôi xin cáo lui.” Kuramoto nhìn quanh phòng một lượt rồi lại cung kính cúi đầu. “Mời các vị cứ tiếp tục trò chuyện.”

Kuramoto ra khỏi sảnh rồi sải bước về phía nhà bếp, ở đó có cả đồng bát đĩa đang chờ ông giải quyết.

Cọ rửa, thu xếp xong xuôi, Kuramoto còn phải đến kiểm tra buồng máy của bánh xe nước. Cửa nẻo đều đã đóng rồi... À, Fumie đã dặn phải nhắc chủ nhân uống thuốc trước khi ngủ. Thế thì... thôi, không sao, ông không phụ trách vấn đề sức khỏe của chủ nhân.

Nghĩ đến đây, hình ảnh Fumie lúc sinh thời lại hiện ra trước mắt ông, bên tai ông lại vang lên tiếng thét hãi hùng

Kuramoto lắc đầu thật mạnh để xua đuổi những kí ức không vui. Lúc này, ông đã ra khỏi sảnh nhỏ, chuẩn bị đi vào hành lang phía Bắc.

Ngoài trời vẫn gió mưa bão bùng, mưa đập rào rào vào cửa kính. Trên dãy hành lang tối tăm, bỗng một bóng người lọt vào tầm mắt của Kuramoto.

Bóng người đột ngột xuất hiện khiến viên quản gia giật mình, nhưng nhìn cái đầu trọc của đối phương, ông nhận ra đó là Furukawa. Anh ta gầy gò, mặc áo sơ mi trắng dài tay và quần âu đen, nhìn từ xa trông như một học trò nghèo vừa vất vả làm thêm về.

Furukawa đang khoanh tay trước ngực, chăm chú ngắm tranh trên tường, không hề phát hiện Kuramoto vừa từ sảnh nhỏ bước ra.

Chợt Furukawa bước lên trước một bước, yếu ớt giơ tay phải, đầu ngón tay hướng về phía bức tranh.

Hành động của anh ta như bị thứ gì sai khiến. Kuramoto chưa rõ anh ta định làm gì, nhưng mọi tác phẩm treo trong khu nhà này đều

không được tùy tiện đụng chạm. Ông khẽ ho để đánh động đôi phương.

Furukawa giật mình ngoảnh lại, nhận ra là Kuramoto, anh ta lập tức rút tay về.

“Ngài có thể xem ngắm thoải mái.” Kuramoto thông dong bước lại gần. “Nhưng không được chạm vào tranh.”

“Không, tôi không...” Ánh mắt Furukawa thần thờ bất định. “Tôi không định làm thế... chúng tuyệt quá... đột nhiên tôi...”

“Mong ngài đừng đụng vào hiện vật.”

Khuôn mặt xương xẩu của Furukawa đỏ như. Quản gia Kuramoto biết anh ta đang xấu hổ chứ không phải tức giận.

“Phiền ngài ghi nhớ.” Kuramoto nhắc lại lần nữa rồi lướt qua Furukawa, nghe thấy anh ta thở dài buồn bã.

Đi đến cửa nhà bếp, Kuramoto ngoảnh lại nhìn thì thấy anh ta vẫn đứng đó trong tư thế gục đầu ủ rũ, chỉ riêng đôi mắt lên nhìn về phía này.

Ông nhận ra, nhưng không thể cứ đứng đây để giám sát Furukawa, ông ném cho anh ta một cái nhìn cảnh cáo rồi ghi nhớ trong đầu là phải báo với chủ nhân chuyện này. Ông đẩy cánh cửa không mấy quen thuộc, rảo bước vào nhà bếp.

Phòng của Kuramoto.

1 giờ 5 phút đêm.

Có tia sáng leo lét từ đâu hắt lại, chắc chắn không phải là ánh sáng tự nhiên.

Ánh sáng?

Căn phòng của Kuramoto nằm tách biệt với nhà chính. Đang định đóng rèm cửa sổ thì nhìn thấy tia sáng, ông dụi mí mắt trĩu nặng, căng mắt nhìn ra ngoài màn đêm.

Ở mé Đông khu nhà có hai căn phòng dành cho người làm đối diện

với nhà bếp, được phân cách bởi một đoạn hành lang nhỏ. Căn phòng phía Bắc, tức căn phòng quay về phía hành lang, là phòng ngủ của Negishi Fumie. Phòng của Kuramoto ở bên cạnh, nằm trong góc, có hai mặt tường nhìn ra sân giữa.

Ánh sáng gì thế nhỉ?

Lúc 10 rưỡi tối ông đã rửa xong núi bát đĩa trong bếp, sau đó đi kiểm tra buồng máy của bánh xe nước như mọi ngày.

Cửa vào buồng máy nằm ở phía Bắc của hành lang phía Tây, còn có một lối vào khác từ bên vách tiền sảnh, nhưng ông hiếm khi ra vào bằng cửa này.

Sàn nhà sau cánh cửa thấp hẳn xuống, trần nhà chỉ cao ngang cửa. Đây là căn buồng hình chữ nhật, xây bằng bê tông, nằm ở phía Tây khu nhà. Ở góc trái còn có một cánh cửa thông ra cầu thang đi xuống buồng máy chìm một nửa dưới lòng đất.

Tường được xử lý cách âm, nên dù đứng ở hành lang phía Tây nhà chính cũng không nghe thấy tiếng ồn do bánh xe nước phát ra. Nhưng khi bước vào buồng máy, tạp âm dội ù tai y như đứng trong công xưởng.

Phía ngoài tường bê tông là ba bánh xe nước đồ sộ không ngừng chuyển động. Tiếng nước chảy, tiếng bánh xe quay, tiếng nước xối vào guồng... tất cả đều khác xa về 'tĩnh lặng' đặc trưng của Thủy Xa Quán và cuộc sống thường nhật của con người nơi đây.

Ba trục bánh xe đâm xuyên qua tường, vắt ngang gian phòng. Trục máy làm bằng kim loại để đáp ứng được những yêu cầu về cường độ, độ hao mòn và hiệu suất truyền tải điện năng. Máy phát điện nằm ngang dưới đất, bao trọn cả ba trục quay. Mười năm trước, kiến trúc sư thiết kế khu nhà là ông Nakamura Seiji đã mời chuyên gia điện lực về chế tạo cỗ máy đồ sộ này.

Quản gia Kuramoto được giao nhiệm vụ quản lý phòng ốc và buồng máy, tuy chưa hiểu hết cấu tạo của hệ thống thủy xa, nhưng nhờ nghiên cứu sổ tay về vận hành và bảo dưỡng máy móc nên cũng ứng

phó được với những vấn đề thông thường. Chẳng mười năm qua, cứ nửa năm ông lại kiểm tra định kỳ, chỉ có một hai lần là phải mời chuyên gia đến xử lý sự cố.

Kuramoto kiểm tra mực nước qua ô cửa sổ trở trên tường.

Gió mưa bên ngoài tuy đã yếu bớt nhưng vẫn chưa có dấu hiệu chấm dứt. Khoảng sân trước bên kia con kênh không có ánh đèn nào. Dưới bầu trời mây đen vần vũ, nước xô ào ào buộc những bánh xe khổng lồ mạnh mẽ chuyển động.

Khung cảnh trước mặt và bóng tối sau lưng khiến Kuramoto hơi chột dạ. Những lúc bình thường, căn phòng này đã khiến người ta cảm thấy bồn chồn, hướng chi còn vào lúc gió mưa bão tố...

Kuramoto soi đèn pin qua cửa sổ để quan sát con kênh. Mực nước khá cao, nhưng vẫn còn một khoảng đáng kể nữa mới đến mức nguy hiểm. Nếu nước dâng đến mức nguy hiểm thì ông phải lên đầu nguồn để điều chỉnh cửa đập. Nhưng bây giờ thì chưa cần thiết.

Rồi ông kiểm tra các loại đồng hồ đo, cũng không vấn đề gì.

Ra khỏi buồng máy, Kuramoto lại bắt đầu kiểm tra cửa giả xem đã đóng kĩ chưa, bắt đầu từ tháp, đi một vòng theo chiều kim đồng hồ.

Cửa sổ phòng ăn, cửa sau hành lang phía Bắc đều ổn. Trên bờ tường bên trái hành lang treo tranh chỉ có vài lỗ thông gió trên cao, không có một cánh cửa sổ nào. Để tránh không cho nắng chiếu vào tranh, người ta còn giăng ván gỗ giữa những trụ nhà bên tay phải.

Ra khỏi sảnh nhỏ chẳng khác gì hàng động, Kuramoto xuyên qua hành lang phía Đông để đi sang nhà ngang.

Bác sĩ Mitamura và giáo sư Mori đang ngồi trên sofa đánh cờ, Masaki ngồi cạnh xem. Còn nhà buôn tranh Oishi thì đã cầm chai brandy về phòng từ vài phút trước.

Kuramoto vấn đề ý sự việc ban nãy ở hành lang phía Bắc, bèn hỏi khách khứa xem Furukawa đi đâu thì được cho hay, khoảng 10 giờ rưỡi tối anh ta đã trở về phòng của mình trên tầng 2, tức là còn sớm hơn cả Oishi.

‘Tôi cũng phải về phòng đây.’ Masaki đứng dậy. Quản gia Kuramoto vô thức liếc đồng hồ, lúc này là 10 giờ 50 phút tối.

Từ hành lang phía Nam đi về tiền sảnh, dù Kuramoto đã quen một mình đi tuần quanh Thủy Xa Quán thiếu vắng hơi người, ông vẫn cảm thấy hơi khó chịu. Nhất là hôm nay, ban ngày còn xảy ra sự kiện không may kia, rồi lúc này khuya khoắt mưa gió bão bùng cùng tiếng sấm gầm gào phía xa khiến ông phải dừng chân không biết bao nhiêu lần vì hoảng hốt.

Đi hết hành lang phía Tây trở về phòng ăn, Kuramoto không thấy gì bất thường. Tất cả cửa sổ đều đóng nghiêm chỉnh, tranh trên tường vẫn treo ngay ngắn (chủ nhân Kiichi muốn ông phải đặc biệt chú ý điều này vì nhà đang có khách).

Kuramoto bước đến quầy pha chế ở phòng ăn, rót cho mình một ly rượu trước khi ngủ - đây chính là sở thích bí mật của ông. Thoáng nhìn rèm cửa sổ đã đóng kín, ông cố xua đi nỗi sợ hãi dâng lên trong lòng, thầm cầu nguyện cho cô giúp việc có lẽ đã không còn trên cõi đời này.

Mọi công việc trong ngày đã kết thúc, Kuramoto trở về phòng mình lúc 11 giờ rưỡi đêm. Sang phòng tắm dành cho người làm cạnh nhà bếp rửa ráy xong xuôi, cuối cùng ông đã có thể gỡ chiếc mặt nạ quản gia vô cảm mà thở phào nhẹ nhõm.

Thường ngày, ngồi trên chiếc ghế bập bênh kê sát cửa sổ, Kuramoto nhâm nhi ly rượu whisky và xem ti vi, cảm nhận sự thoải mái và yên bình sau khi kết thúc một ngày dài mệt nhọc. Nhưng vì sự kiện lúc ban ngày mà cảm nhận ông hôm nay khác hẳn.

Nhấp xong ly thứ hai, khi đã ngà ngà hơi men, ông tắt đèn, bước về phía giường, cố xua đi hình ảnh khuôn mặt Fumie đang chập chờn trong đầu. Lúc kéo rèm cửa sổ lại, ông thấy trong đêm thấp thoáng luồng sáng nhỏ.

Ánh sáng phát ra từ nhà ngang.

Ở sân giữa có vài ngọn đèn vườn, nhưng mưa gió khiến ánh sáng

của chúng trở nên yếu ớt trong đêm khuya. Còn ánh sáng này mạnh hơn, khiến căn phòng phát ra nó trở nên đối lập với phòng ốc tăm tối xung quanh.

Chắc bác sĩ Mitamura và giáo sư Mori vẫn đang đánh cờ trong sảnh lớn. Nhưng không, ánh sáng này hắt ra từ cửa sổ hành lang phía bên trái tầng trên cơ mà.

Ánh sáng gì thế? Kuramoto tự hỏi. Chưa kịp nghĩ ra thì luồng sáng vụt tắt.

Có ai đang hút thuốc ngoài dãy hành lang đã tắt đèn à?

Không phải ánh sáng do bật lửa hay diêm, mà là ánh sáng của đèn pin cỡ nhỏ.

Kuramoto áp mặt sát vào lớp cửa kính đang bị mưa hắt, căng mắt nhìn vào bóng tối phía trước... Không thấy gì nữa. Có thể lơ mơ nhận ra đường nét ô cửa sổ, nhưng không thấy ánh sáng lập lòe khi nãy.

Chắc cũng chẳng phải chuyện gì to tát.

Kuramoto nhắc nhở bản thân chớ vì sự việc ban ngày mà sợ bóng sợ gió.

Cơ thể ông đã mệt mỏi rã rời. Lúc nhìn thấy Fumie rơi xuống, ông đã chạy như điên trên hành lang, cho nên lúc này hai chân đau ê ẩm.

Khẽ kéo rèm cửa lại, ông lên giường, chìm vào giấc ngủ.

Thư phòng của Fujinuma Kiichi.

1 giờ 15 phút đêm.

Không ngủ được.

Không khí về đêm dịu mát, nhưng cổ và ngực anh nhộp mồ hôi, dinh dính rất khó chịu. Có thể là vì trời mưa, không khí ẩm. Cũng có thể do anh bị cảm, đã ba ngày liền không tắm nên mới vậy.

Kiichi rất muốn tắm, nhưng Fumie xảy ra chuyện nên tạm thời không có ai giúp đỡ anh tắm gội. Anh có thể tự rời giường sang xe lăn, có thể tự thay quần áo, nhưng tắm gội thì phải có người hỗ trợ.

Có lẽ Fumie không còn trên đời nữa, từ ngày mai biết tìm ai chăm sóc mình đây?

Nhờ Kuramoto làm thay e không tiện. Kiichi luôn cho rằng ông là một ‘quản gia’ rất có năng lực, nhưng lòng trung thành của ông không dành cho anh mà là dành cho khu nhà này - một công trình kiến trúc không có sức sống.

Có thể thấy rõ điều đó qua việc ông ta hoàn toàn không để ý đến những thay đổi trong tâm trạng và sức khỏe của Kiichi. Như lần bị cảm này chẳng hạn, trước khi bị sốt hai ba ngày, anh đã có dấu hiệu sổ mũi, đau họng rất khó chịu, nhưng Kuramoto lại không hề nhận ra, cho đến lúc Fumie nói thì ông ta mới biết.

Có nên tìm một cô giúp việc khác?

Ngồi trong thư phòng, Kiichi chống hai tay lên bàn làm việc, gõ tấm mặt nạ cao su trắng ra.

Đây là một căn phòng hình vuông rộng rãi. Ở mặt tường phía hành lang xây một lò sưởi gạch chỉ có chức năng trang trí chứ không thể sưởi ấm. Choán hết mặt tường phía đối diện là một tủ sách cao chạm trần nhà.

Da mặt Kiichi tiếp xúc trực tiếp với không khí ẩm thấp. Với một người phải đeo mặt nạ liên tục cả chục năm qua như anh, tiếp xúc này ít nhiều đem lại cảm giác được giải thoát, nhưng mặt khác, nó cũng khiến anh cảm thấy bất an như bị treo lơ lửng trên nóc một tòa nhà chọc trời.

Khuôn mặt phía sau mặt nạ...

Kiichi không bao giờ soi gương, nhưng trong trí óc anh hẳn sâu nhận định rằng, đó là khuôn mặt đáng sợ nhất trên đời, một khuôn mặt lồi lõm vì bóng lửa, thậm chí còn không ra hình người.

Anh nhắm chặt hai mắt, lắc lắc đầu, chật vật xua đi khuôn mặt xấu xí chập chờn ẩn hiện trong tâm trí, thay vào đó là một khuôn mặt xinh đẹp của người thiếu nữ.

Ôi, Yurie!

Yurie mới là điểm tựa của lòng anh. Như cách nói của Masaki, anh phải giam cầm nàng trong căn nhà chứa đầy những bức tranh phong cảnh huyền hoặc của Issei, độc chiếm nàng mới tìm được ý nghĩa sống. Nhưng...

Nhưng, tuy nằm trong tay anh, dường như nàng lại rất xa xôi, anh không sao với tới được.

Anh bất lực, không thể làm gì hơn.

Bị giam chân ở đây suốt mười năm trời, lòng Yurie vẫn như mặt nước hồ phẳng lặng. Nàng giống một con búp bê vô hồn, và nếu nàng cứ tiếp tục như vậy thì tâm hồn Kiichi không thể nào tìm được bình yên. Nhưng, phải làm sao để trái tim Yurie rộng mở?

Kiichi vươn đôi tay vẫn xỏ găng trắng sờ lên mặt mình, cảm giác lồi lõm cách một lần vải vẫn vô cùng rõ nét.

Nếu khuôn mặt này, hoặc đôi chân này trở lại như trước...

Giờ đây nói ‘nếu...’ cũng chẳng có ý nghĩa gì, từ chục năm về trước Kiichi đã gạt bỏ suy nghĩ ấy. Anh không hi vọng gì ở tiến bộ y học mai sau, cũng đã thôi tập vật lý trị liệu. Nhưng chứng kiến Yurie mỗi năm càng thêm xinh đẹp, những suy nghĩ tưởng chừng đã sớm gạt bỏ lại quay lại giày vò anh.

Chợt có tiếng gõ cửa vang lên.

Ai đến vào giờ này thế nhỉ?

Kiichi vội vã đeo mặt nạ, đặt tay lên bánh xe lăn. Tiếng gõ cửa vẫn đều đặn, yếu ớt đến mức gần như bị tiếng gió mưa bên ngoài thổi tan.

“Ai đấy?” Giọng Kiichi khàn khàn, anh di chuyển từ thư phòng sang phòng khách, rồi tiến đến trước cửa.

“Ai vậy?” Anh hỏi lại lần nữa.

Lát sau, một giọng nói nhỏ nhẹ, bé như tiếng côn trùng đáp lời. “Là em, Yurie ạ.”

Kiichi lập tức mở cửa. Trong hành lang u tối, Yurie mặc chiếc váy ngủ trắng tinh đứng trước mặt anh.

“Khuya thế này, em có chuyện gì à?”

Kiichi rất kinh ngạc. Dù trước khi rời phòng ăn, anh đã dặn Yurie nếu thấy sợ khi ở trên tháp một mình thì có thể xuống phòng anh, nào ngờ nàng lại đến thật.

“Em không dám ở trong phòng một mình?”

“Không ạ.” Trái với điều anh nghĩ, nàng lắc đầu. “Không phải thế.”

“Vậy thì tại sao?” Kiichi cảm thấy nghi hoặc. Rõ ràng Yurie trông rất khác thường, sắc mặt nàng tái nhợt, môi tím ngắt run rẩy. “Có chuyện gì hả em?”

“Em nghe tầng dưới có tiếng động lạ bèn xuống xem thử. Thấy cửa phòng ăn mở toang. Em không yên tâm, lại ra hành lang nhìn.” Giọng Yurie ấp úng. “Em bật đèn thì thấy là lạ thế nào ấy, cửa sau hơi hé ra...”

“Cửa sau?”

“Vâng. Và một bức tranh trên hành lang đã biến mất.”

“Em nói sao cơ?” Giọng Kiichi vô thức cao lên. “Thật ư?” Yurie co người lại, gật đầu. “Em nghĩ sự việc rất nghiêm trọng, em...”

“Ở hành lang phía Bắc à?”

Yurie lại gật đầu, Kiichi nắm chặt tay vịn của xe lăn. “Anh sẽ gọi Kuramoto dậy, em cũng cùng ra xem sao.”

Hành lang phía Bắc

Sảnh lớn nhà ngang.

1 giờ 25 phút đêm.

Đúng như Yurie nói, cửa Đông phòng ăn bị mở toang. Tối nào, quản gia Kuramoto cũng đóng cửa này lại rồi mới đi ngủ.

Cửa sau đối diện cũng hé mở, Kuramoto tuyệt đối không thể bỏ quên nó, vậy mà lúc này...

Kiichi bảo Yurie đi gọi Kuramoto, còn anh đi vào hành lang phía Bắc.

Đúng thế, ở chính giữa dãy hành lang dài, trên tường bên trái thiếu

mất một bức tranh. Đây là chỗ treo bức tranh nhỏ *Đài phun nước*, cả tranh lẫn khung đều đã biến mất.

Chỉ lát sau, Kuramoto mặc bộ đồ ngủ kẻ sọc xanh hốt hơ hốt hải chạy đến.

“Ông chủ, xảy ra chuyện gì thế?”

“Ông nhìn đi.” Kiichi chỉ tay lên tường.

“Hả?” Kuramoto kinh ngạc kêu lên, ra sức dụi đôi mắt còn ngái ngủ. “Thế này là...”

“Bị người ta lấy mất rồi. Chỉ có thể là như vậy.”

“Trước khi đi ngủ, tôi đi kiểm tra một vòng thì nó vẫn còn mà...”

“Thế tức là nó đã bị lấy mất sau khi ông kiểm tra.” Vị chủ nhân đeo mặt nạ nghiêng răng, lờm người quản gia đang đứng thẳng tắp như khúc gỗ. “Trước khi đi ngủ, ông đã cài hết cửa sổ rồi chứ?”

“Vâng, chắc chắn ạ.”

“Cửa sau đằng kia cũng vậy?”

“Đương nhiên ạ.”

“Nhưng bây giờ thì cửa không khóa.”

“Hả... kẻ trộm đột nhập vào chằng?”

“Trong lúc mưa gió thế này sao?” Kiichi cố gắng bình tĩnh phân tích tình hình. “Đường núi sạt lở, giao thông với thành phố gián đoạn, khóa cửa thì bị phá... nếu không có người từ trong này tiếp ứng thì kẻ bên ngoài không thể lén vào.”

“Nhưng...”

“Cũng có thể là ngược lại, có ai đó trong nhà đã lấy trộm bức tranh rồi trốn đi.”

“Trong đêm mưa gió thế này ư?” Bây giờ đến lượt Kuramoto hỏi lại.

Kiichi buồn bã lắc đầu. “Tôi chịu, nhưng hiện giờ cửa bị mở từ bên trong, một bức tranh biến mất, dù sao cũng phải hỏi mấy vị khách kia đã rồi tính.” Kiichi dặn Kuramoto kiểm tra lại cửa nẻo và các bức

tranh, sau đó cùng Yurie đi về phía nhà ngang.

“Sao thế, anh Kiichi? Cả cô Yurie nữa?”

Lúc bước vào sảnh, hai người nghe thấy những âm thanh danh gọn. Bác sĩ Mitamura ngồi trên ghế sofa trong góc phòng, trước mặt là bàn cờ, đối diện với anh ta là giáo sư Mori. Đã quá 1 giờ rưỡi đêm mà họ vẫn say sưa chơi cờ.

Kiichi vẫn xe lăn đến trước mặt hai người mặc đồ ngủ bên ngoài khoác áo choàng.

“Hai vị vẫn ngồi đây suốt từ tối đến giờ à?”

Mitamura căng thẳng gật đầu, hai mắt vẫn đỏ chảng rõ vì say rượu hay thức khuya.

“Bọn tôi định đánh nốt ván này rồi đi ngủ, phải không giáo sư?”

“Phải...” Mori gật đầu mờ ám, chỉnh cặp kính cho ngay ngắn, rồi ngờ ngợ nhìn Kiichi. “Khuya thế này rồi sao anh Kiichi...”

Kiichi không trả lời, tiếp tục hỏi. “Mấy người kia đều đi ngủ rồi à?”

“Đúng, đã đi ngủ từ lâu.” Mitamura đáp.

“Furukawa và Masaki đều ở trên tầng 2?”

“Vâng, rốt cuộc có chuyện gì vậy?”

“Chuyện là thế này, một bức tranh treo ở hành lang phía Bác đã biến mất.”

Nghe câu trả lời của Kiichi, Mitamura và Mori đều kinh ngạc biến sắc, đứng bật dậy.

“Biến... biến mất là sao?”

“Cả tranh lẫn khung đều không thấy đâu, và cửa sau thì bị mở toang.”

“Thế thì...”

“Khả năng là bị lấy trộm rồi.”

“Thế thì gay to!” Mori phát hoảng, toàn thân vắn vẹo. “Phải báo cảnh sát ngay!”

“Không kịp đâu, giáo sư ạ,” Mitamura nói. “Lúc chiều cảnh sát gọi

điện đến báo là đường đang sạt lở, họ không tới được còn gì.”

“Thế à?”

“Tạm chưa bàn đến chuyện này, chúng ta đến hiện trường xem sao đã, anh Kiichi ạ.”

“Không.” Kiichi lắc đầu. “Trước hết, tôi muốn triệu tập các vị để hỏi vài câu đã.”

“Anh Kiichi, anh...” Mori tái mặt. “Anh cho rằng kẻ trộm nằm trong số chúng tôi ư?”

Kiichi đang định trả lời thì thấy quản gia Kuramoto từ hành lang phía Nam chạy đến, thở hồng hộc, hai vai nhô lên hạ xuống rất dữ dội.

“Các nơi khác không có gì bất thường, cửa ra vào, cửa sổ vẫn y hệt như lúc tôi đi kiểm tra.”

“Ông vất vả rồi.”

Kiichi lại ra lệnh cho Kuramoto đến phòng Oishi gọi ông ta dậy, Kuramoto lập tức vâng theo, không hỏi han gì. Kiichi quay sang nhìn Mitamura và Mori. “Phiền một người lên tầng 2 gọi giúp tôi Masaki và Furukawa.”

“Xảy ra chuyện gì thế?”

Một giọng nói từ cầu thang vọng xuống, mọi người lập tức nhìn về hướng đó.

“Nghe thấy dưới này ồn ào, tôi liền tỉnh ngủ. Anh Kiichi... Ồ, cô Yurie cũng ở đây sao, có chuyện gì vậy?”

Masaki mặc áo nỉ và quần thể thao màu ghi đi xuống cầu thang, một tay vịn thành cầu thang, tay kia dụi mắt. Anh nhìn mọi người.

Nghe Kiichi kể lại đầu đuôi, bàn tay đang định đưa lên che miệng ngáp của Masaki bỗng khựng lại.

“Tranh bị mất cắp?” Masaki tỉnh ngủ, mắt tròn tròn. “Ai đã làm chuyện này?”

“Có tranh bị lấy trộm ư?” Oishi hít hơ hít hải từ đâu kia hành lang chạy đến, đã hay tin do Kuramoto kể lại. “Đồ khốn! Tôi nhất định

không tha cho kẻ gây ra chuyện này!”

“Khe khẽ thôi, anh Oishi. Anh có gào rạch cổ họng cũng vô ích.”

Vị chủ nhân đeo mặt nạ lạnh lùng nhấc nhở nhà buôn tranh, sau đó nhìn những người tập trung trong sảnh một lượt.

“Furukawa vẫn chưa đến. Xin lỗi, tôi muốn phiền giáo sư đi gọi anh ấy dậy, được chứ?”

“Không vấn đề gì.” Vị giáo sư đại học đi lên cầu thang, mặt mũi tái nhợt.

Mitamura bỗng chạy theo. “Tôi cũng đi cùng, đề phòng bất trắc.”

‘Đề phòng bất trắc’, ngụ ý kẻ trộm tranh chính là Furukawa. Mitamura lo anh ta sẽ ra tay với giáo sư Mori.

Năm người ngồi lại tâm trạng đều nặng nề, nhìn theo bóng hai người kia lên cầu thang. Ai cũng cảm thấy hoang mang ít nhiều trước sự kiện này. Không ai nói gì, tiếng gió mưa ngoài kia làm rung chuyển cả bầu không khí trong sảnh.

Một lát sau Mori và Mitamura xuất hiện trở lại ở chỗ ngoặt cầu thang, không thấy bóng dáng Furukawa đâu.

“Thế nào rồi?” Kiichi ngẩng đầu hỏi họ. “Anh Furukawa...”

“Không thấy.” Mitamura nhô người ra khỏi thành cầu thang. “Trong phòng không có ai.”

Sảnh lớn nhà ngân.

1 giờ 50 phút đêm.

Lúc đó, trong những người đang có mặt ở đây, không biết có mấy người ý thức được rằng tình hình rất kì quái?

Ít nhất có Mori và Mitamura - hai người đi lên gác gọi Furukawa, ý thức được điều này. Còn những người khác, lúc nghe tin có người đã biến mất sau khi bức tranh bị lấy trộm chỉ ồ lên xôn xao.

“Trong phòng không có ai?” Kiichi hỏi lại một câu y hệt.

“Vâng,” Mitamura vừa xuống cầu thang vừa đáp. “Cửa thì mở,

hành lý vẫn còn trong đó.”

“Nhà vệ sinh thì sao?”

“Không có, buồng tắm cũng không. Chúng tôi gọi to rất nhiều lần, tìm khắp tầng 2 vẫn không thấy anh ấy.”

“Nhưng...” Kiichi ngừng nói giữa chừng, anh đã nhận ra sự kì quái trong chuyện này. Anh áp bàn tay đi găng trắng lên trán, cố nghĩ xem tiếp theo nên nói gì.

Mitamura dừng bước, nhìn xuống Kiichi. Còn Mori mặt mũi tái mét đứng đực trên cầu thang.

“Không thể nào...” Âm thanh khàn khàn phát ra từ đằng sau tấm mặt nạ.

“Đúng thế,” Mitamura tiếp lời.

“Cái gì không thể hả anh Kiichi? Anh Mitamura?” Nghe hai người đối đáp mơ hồ khó hiểu, Masaki sốt ruột xen lời. “Một bức tranh trên hành lang bị đánh cắp, một vị khách - anh Furukawa, thì không thấy đâu. Chẳng phải đã quá rõ rồi sao?”

“Masaki nói đúng đó!” Oishi đỏ mặt thét lớn. “Đừng lãng phí thì giờ nữa, mau truy bắt tay thầy chùa ấy!”

“Có cuống lên cũng vô ích.” Kiichi nhìn thẳng vào Masaki và Oishi. “Hiện giờ Furukawa không ở trên gác, đó mới là vấn đề.”

“Thế là sao hả anh Kiichi? Rất cuộc...”

“Anh ấy lúc này không thể không ở trên gác.”

“Hả?”

“Là thế này, anh Masaki ạ.” Mitamura đi xuống cầu thang, giải thích với Masaki đang ngẩn người khó hiểu. “Lúc này, cách đây vài giờ, anh Furukawa đã đi lên tầng 2. lát sau, anh và anh Oishi cũng trở về phòng mình, còn tôi và giáo sư Mori ngồi lại dưới sảnh để đánh cờ. Mọi ngày chúng tôi thường không thức khuya, nhưng ban ngày hôm nay xảy ra chuyện kia, không hiểu sao nào chúng tôi bị kích thích, không cảm thấy buồn ngủ.”

“Chẳng lẽ...”

“Anh nhận ra rồi đúng không? Chính thế đấy! Hai chúng tôi ngồi lì ở đây, nếu Furukawa đi xuống cầu thang thì chúng tôi phải biết chứ.”

“Sao lại thế được?” Masaki không thể tin nổi. “Có nhầm lẫn gì không thế?”

“Không nhầm lẫn đâu. Ít ra chúng tôi có thể khẳng định là *không có ai đi xuống cầu thang cả*.” Mitamura nói chắc như đinh đóng cột rồi thở một hơi rõ dài. “Hiện giờ lại không tìm thấy anh Furukawa trên tầng 2.”

“Không thể có chuyện đó...”

“Đúng vậy. Có thể giải thích như thế này, anh ấy đang nấp ở một nơi nào đó trên tầng 2, hoặc đã trốn thoát qua một lối nào khác...”

Mitamura đi qua Masaki đang khoanh tay chau mày, bước đến bên Kiichi.

“Anh Kiichi, tôi cho rằng chúng ta phải lục soát tất cả các phòng trên tầng 2 và mọi góc ngách hành lang.”

“Ừm.” Kiichi gật đầu. “Tôi cũng đi cùng mọi người. Xin lỗi Masaki, cả anh Mitamura nữa, phiền hai anh nhắc tôi cùng xe lăn lên với.”

Kiichi ngoảnh sang dặn dò viên quản gia mặc đồ ngủ đang đứng thẳng người chờ lệnh. “Ông đứng canh cầu thang, nếu có kẻ hiềm nghi đi xuống thì phải chặn lại cho bằng được. Còn Yurie, em cũng ở lại đây chờ bọn anh, được không?”

*Phòng số 5 tầng 2 nhà ngang
(phòng của Furukawa Tsunehito)
2 giờ sáng*

Masaki và Mitamura đứng hai bên khiêng xe lăn lên cầu thang, Oishi hấp tấp đuổi theo sau, còn Mori dẫn đầu đặt chân lên hành lang tầng 2. Hành lang đang sáng đèn, vì Masaki đã bật đèn trước lúc xuống.

Nhìn từ đầu đến cuối hành lang không thấy gì khác thường. Nền trải thảm xanh rêu, trần nhà cao, cửa sổ trở ra sân giữa che rèm dày

cùng màu.

“Không thấy ai trong phòng nhỉ?” Vị chủ nhân đeo mặt nạ khẳng định lại lần nữa.

Mitamura lập tức gật đầu. Mori luôn tay đẩy kính mắt, cặp mày thưa khê run, miệng lẩm bẩm. “Tôi không nhìn thấy ai hết.”

“Các người khỏi cần rườm rà như vậy.” Oishi bực mình. “Nãy giờ tôi nghe nào thì biến mất, nào thì không thể, vân vân mây mây. Chẳng qua là các người không nhìn thấy lúc Furukawa chuồn đi thôi. Nên khẩn trương truy tìm bức tranh còn hơn là cứ dềnh dàng ở đây.”

“Anh Oishi.” Kiichi lừ mắt nhìn nhà buôn tranh. “Phiền anh yên lặng giúp. Cảm ơn anh đã quan tâm đến bức tranh, nhưng chúng ta nhất định phải biết rõ ở đây xảy ra chuyện gì trước đã.”

“Nhưng, anh Kiichi...”

“Anh Kiichi nói rất đúng.” Mitamura vân vê chiếc nhẫn đeo trên tay trái. “Anh cứ kêu ca kiểu này thì cũng chẳng giải quyết được gì. Báo cảnh sát cũng không ăn thua mà, chẳng lẽ anh còn định chạy ra ngoài trời mưa bão để tìm tranh à?”

Oishi phồng má, trợn má, rồi nín lặng.

Kiichi nói với ba người kia. “Vậy thì trước hết, có thể phiền các vị kiểm tra cửa sổ không?”

Rất nhanh đã có kết quả.

Các ô cửa sổ nhìn ra sân giữa đều đóng kín và được cài chốt từ bên trong. Tất cả đều là cửa lật theo trục dọc nên dù mở to hết cỡ cũng không đủ cho một người lớn lách qua.

Bên phải hành lang có hai cửa ra vào. Ngay trước mặt là phòng số 4 của Masaki, còn phòng số 5 của Furukawa ở trong góc.

Kiichi vắn xe lăn đến trước cửa phòng số 5, bảo Masaki mở cửa phòng ra rồi bước vào trong...

“Gì thế này?” anh lẩm bẩm.

Trong phòng bật đèn sáng trưng, mịt mù khói trắng, mùi gì đó giống hương hoa hồng xộc thẳng vào mũi, nồng nặc tới mức ngạt thở.

“Đó là mùi nhang,” viên bác sĩ ngoại khoa bước vào ngay sau đó giải đáp. “Vừa rồi tôi cũng giặt mình, hình như anh Furukawa đã đóng kín cửa và thắp hương trong phòng.”

Mitamura chỉ tay về phía bàn làm việc. Trên mặt bàn có một chiếc gạt tàn chất đầy tàn hương.

Kiichi bịt mũi, hỏi Mitamura. “Lúc này trong phòng cũng sáng đèn à?”

“Không, này tôi vào rồi mới bật đèn.”

“Đã kiểm tra nhà vệ sinh, buồng tắm rồi chứ?”

“Tôi đã ngó rồi.”

“Thế thì, Masaki...”

Nghe thấy Kiichi gọi tên mình, Masaki liền bước vào phòng.

“Có việc gì sao?”

“Anh vẫn ở suốt trong phòng mình à?”

“Đúng vậy.”

“Thế anh có nghe thấy phòng bên cạnh có động tĩnh gì lạ không?”

“Không, tôi không nghe thấy gì hết.” Masaki nheo mắt cố nhớ lại rồi lắc đầu.

“Chúng ta vẫn phải kiểm tra tất cả mọi chỗ có thể ẩn nấp, lần lượt theo trình tự.” Mitamura đi vào giữa đám khói mờ đục, bước đến bên cửa sổ, kéo rèm cửa sang một bên. “Cửa sổ vẫn đang đóng. Các vị đều nhìn rõ nhé, cả hai cánh đều cài chốt hãm hơi. Bây giờ tôi sang kiểm tra cửa sổ phòng vệ sinh.”

“Không cần thiết,” Kiichi nói. “Bên đó lắp quạt thông gió, cửa sổ cố định không mở được. Lúc vào các anh có thấy kính bị đập vỡ không?”

“Không, chuyện này ngày càng khó giải thích. Giáo sư Mori nghĩ sao?”

“Dù sao, hiện tượng ...” Mori đứng ở gần cửa ra vào, lấy khăn tay ra lau mắt kính bị hương khói làm nhòe. “Cửa sổ hành lang và trong

phòng đều không có gì bất thường, tôi và cậu Mitamura ngồi miết dưới nhà đánh cờ. vậy thì chỉ có khả năng thầy Furukawa đang nấp ở một nơi nào đó trên tầng 2...”

Ông ta nói chưa dứt lời thì Mitamura đã mở toang cánh cửa tủ áo ra. Trong tủ chỉ treo mỗi bộ quần áo Furukawa mặc lúc đến đây.

Mitamura lại bò rạp xuống sàn nhòm vào gầm giường, giáo sư Mori cũng bước lại nhìn ngó gầm bàn, cả hai đều không có thu hoạch gì.

“Giáo sư cho rằng anh ta có thể nấp ở đó à?” Thấy Mori khom lưng bởi giỏ đựng giấy lộn đặt trong xó nhà, Mitamura hài hước hỏi.

“Không, nhưng biết đâu bức tranh lại được giấu ở đây...”

“Thì ra là thế.”

Không chỉ tìm người, xem ra, ‘công cuộc tìm kiếm’ này khá đồ sộ. Masaki và Oishi cũng tham gia, họ bước vào lục soát toàn diện căn phòng, kể cả nhà vệ sinh và buồng tắm.

Ngăn kéo bàn, sau lưng kệ trang trí, cặp táp Furukawa để lại, bàn trang điểm, toa lét, bồn tắm... tất cả mọi nơi có thể cất giấu đều bị bóc tung, rốt cuộc vẫn chỉ là con số 0 tròn trịa, điều duy nhất khẳng định được là... người đáng lẽ phải có mặt ở đây thì lại không thấy đâu.

“Trên giêng trời thì sao? Có lối lên đó không?” Mitamura hỏi Kiichi đang lặng lẽ quan sát tình hình tìm kiếm.

Lúc này khói hương đã tản ra ngoài rất nhiều, không còn khó thở như trước nữa.

“Hình như có thể trèo lên từ ngoài hành lang, tôi sẽ bảo quản gia xem xét.”

“Không.” Mitamura giơ tay ngăn Kiichi lại. “Tôi chợt nghĩ ra điều này.”

“Điều gì cơ?”

“Phòng của anh Masaki!”

“Phòng tôi?” Masaki hết sức kinh ngạc.

“Tôi không nói là anh giấu Furukawa. Nhưng có thể là vừa nãy nhân lúc anh xuống dưới nhà, anh ta đã lẻn vào phòng anh...”

“Thế ư? Cũng có thể lắm.”

“Vậy ta mau sang xem sao.”

Không đóng cửa phòng Furukawa, cả năm người đi luôn sang phòng số 4. Nhưng hi vọng của họ rất nhanh đã tắt ngấm, trong phòng Masaki không hề xuất hiện bóng dáng của Furukawa.

Cũng như lúc nãy, cửa sổ cài chốt, tủ áo, gầm giường, gầm bàn, nhà vệ sinh, buồng tắm... đều được kiểm tra kĩ. Masaki mở ngăn kéo bàn, mở cặp của mình ra, bên trong không có bức tranh nào hết.

“Chỉ còn trên giếng trời là chưa xem mà thôi.” Mitamura nhếch mép cười, liếc nhìn Kiichi ngồi trên xe lăn.

Kiichi gật đầu. “Gọi quản gia Kuramoto vậy.”

Lát sau, Kuramoto xách thang, cầm theo đèn pin, đi lên tầng 2. Masaki ‘đổi gác’ đi xuống tầng dưới canh chừng.

Kiichi, Mitamura, Mori, Oishi là bốn người giám sát, Kuramoto trèo lên thang, loay hoay một lúc mới mở được nắp cửa ra, sau đó bám vào hai bên miệng ô cửa vuông, thân hình cao lớn chật vật đu lên.

Ông bò quanh giếng trời một hồi, khá lâu sau đó mới bò xuống, người bám dây bụi bặm, vừa điều hòa nhịp thở vừa báo cáo với chủ nhân: Trên đó không có ai.

“Ông không bỏ sót chỗ nào chứ?” Kiichi lạnh lùng hỏi. Kuramoto lắc đầu, trả lời rành rọt. “Ngày trước tôi từng lên trên này một lần nên hiểu rất rõ cấu tạo của nó.”

“Chắc chắn không có ai?”

“Vâng, một con chuột cũng chẳng có.”

Chính câu nói này đã khép màn vụ việc.

Phó trụ trì Furukawa Tsunehito đã bốc hơi khỏi nhân gian từ tầng 2 nhà ngang Thủy Xa Quán.

HIỆN TẠI

NGÀY 28 THÁNG CHÍN NĂM 1986

Phòng ăn.

8 giờ tối.

“Thì ra đúng là một gian mật thất.”

Shimada kinh ngạc thốt lên, y úp ngược cuốn sổ tay bìa da đen lên bàn, đặt bút xuống. Hình như y vừa ghi lại những điểm quan trọng trong lời kể của chúng tôi.

“Tôi rất mong quý ngài Hemy Merrivale hoặc tiến sĩ Gideon Pell* xuất hiện ở đây. À không, với những vụ án mất tích kiểu này thì Merlini* dưới ngòi bút của Clayton Rawson sẽ thích hợp hơn.”

Shimada đích thực là người nghiện tiểu thuyết trinh thám chính cống. Nghe y nói, có hai người ngớ ra không hiểu gì, một là nhà buôn tranh vô duyên với sách truyện, còn người kia là vị giáo sư ‘mọt sách’ ngoài chuyên môn của mình thì không biết gì khác.

Viên bác sĩ ngoại khoa luôn nghĩ mình điển trai nheo đôi mắt dài cười nhạt, nhìn Shimada. Quản gia Kuramoto vẫn nghiêm mặt. Kể từ lúc mọi người nói về vụ việc năm ngoái, Yurie chỉ cúi đầu im lặng, khuôn mặt ẩn sau những lọn tóc dài khiến người ta khó đoán biết tâm trạng.

“Để tôi tóm tắt lại nhé,” Shimada lên tiếng. “Vào thời điểm đó, các vị đã kiểm tra toàn bộ cửa sổ trên tầng 2 nhà ngang, chúng đều được chốt từ bên trong, kính cũng nguyên lành. Giáo sư Mori và anh Mitamura ngồi suốt ở tầng dưới, thế mà Furukawa từ sau khi lên tầng 2 thì không thấy đâu. Những nơi có thể ẩn nấp như tủ, giường, giếng trời... à, nhân đó các vị cũng tìm kiếm bức tranh, và đương nhiên là không thấy cả người lẫn tranh. Sự thật này chứng tỏ anh ta đã biến khỏi tầng 2 một cách bí hiểm.”

Shimada chau mày, nhưng giọng thì hứng khởi như đang được giải một bài toán khó.

“Tuy nhiên, việc ai đó biến mất khỏi một không gian khép kín là điều tuyệt đối không thể xảy ra. Ít ra cũng là bất khả thi nếu xét trên quy luật của thế giới, hoặc nói cách khác là nếu xét trên các nguyên tắc vật lý. Các vị nghĩ sao?”

“Điều này thì anh khỏi phải nói. Lúc đó chúng tôi đều có mặt và cũng rất đau đầu.” Mitamura nhìn mọi người một lượt tìm kiếm sự tán thành. “Vậy bây giờ anh có ý kiến gì hay?”

Shimada đặt tay lên bàn, ngón cái và ngón trỏ lại động đậy như thể đang gấp giấy.

“Đêm hôm đó tôi không có mặt ở đây, nên chỉ có thể nghe vài thông tin vụn vặt qua lời các vị, rồi phân tích tình hình với tư cách một người ngoài cuộc. Giả sử tôi hoàn toàn tin tưởng lời các vị vừa nói, thì có lẽ tôi và các vị đều phải thay đổi thế giới quan chúng ta vẫn quen thuộc lắm. Nhưng, đối diện với vấn đề khó bề tưởng tượng này, trên cơ sở không phá vỡ niềm tin của chính mình, trong đầu chúng ta luôn cố đưa ra lời giải thích khiến bản thân cảm thấy hài lòng nhất... Chính vì vậy, tôi muốn lắng nghe ý kiến của các vị trước đã, các vị cho rằng chuyện này là thế nào? Xin bắt đầu từ anh Kiichi...”

Shimada nhìn tôi. Tẩu thuốc tôi đang ngậm đã tắt lửa tự bao giờ.

“Anh giải thích thế nào về chuyện Furukawa biến mất?”

“Điều này...” Dùng tay trái lấy tẩu thuốc ra khỏi miệng, tôi trả lời bằng giọng khàn khàn. “Tôi không quên chuyện cũ, nhưng đã nói nhiều lần rồi, tôi không muốn nhớ lại sự việc năm ngoái.”

Sắc mặt vẫn thản nhiên, Shimada nhìn người tiếp theo. “Bác sĩ Mitamura?”

“Tôi đương nhiên đã nghĩ đi nghĩ lại rất nhiều lần. Để giải thích chuyện kì quái ấy trên cơ sở không phá vỡ niềm tin của chính mình, thì chỉ có thể đoán đó là một thủ thuật che mắt.”

“Có lý, anh nói rất đúng.”

“Nhưng cụ thể thì che mắt thế nào?” Mitamura như tự hỏi, hấn hơi dang tay. “Khi chúng tôi kiểm tra, đúng là anh ta không có trên tầng 2. Có thể anh ta trốn ra ngoài bằng cửa sổ, nhưng mọi cửa sổ lúc đó đều đóng kín, chốt từ bên trong. Không thấy dấu vết nào dù là nhỏ nhất chứng tỏ anh ta giở mảnh khóe. Cho nên, tôi không thể không chấp nhận ý kiến anh Oishi đưa ra lúc đó: ‘Furukawa đã xuống cầu thang rồi lủi ra ngoài ngay trước mắt tôi và giáo sư Mori’.”

“Chắc hẳn kết luận cuối cùng của cảnh sát cũng là như vậy?”

“Kết luận cuối cùng gì đâu, họ vô trách nhiệm mà.” Mitamura nhếch cánh môi mỏng, tay bác sĩ bảnh bao điệu đà hiếm khi tỏ vẻ tự giễu thế này.

“Tất nhiên là cảnh sát nước ta rất tài ba, nhưng trí tưởng tượng lại quá nghèo nàn.” Shimada khẽ phàn nàn rồi lại hỏi Mitamura. “Nhưng anh có thừa nhận rằng mình đã sơ suất không?”

“Tôi không muốn thừa nhận điều này.” Khóe miệng viên bác sĩ ngoại khoa càng nhếch cao. “Nhưng hiện giờ không nghĩ ra khả năng nào khác nên tôi đành thừa nhận vậy. Dù sao lúc đó tôi cũng uống hơi nhiều.”

“Giáo sư Mori nghĩ thế nào?”

Mori nghĩ ngợi, chính lại cặp kính mắt. “Về mặt cảm xúc thì tôi tán thành ý kiến của bác sĩ Mitamura, chỉ còn cách thừa nhận như vậy. Nhưng giả sử khi đó thầy Furukawa xuống cầu thang trước mắt chúng tôi thật, thì điều này có hơi...”

“Nhưng giáo sư à, thực tế chính là như vậy...” Oishi sốt ruột đung đưa hai đầu gối.

“Thôi được,” Shimada ngắt lời Oishi. “Bây giờ chúng ta cùng điếm lại các mốc chính. Dựa trên ý kiến của các vị, tôi đã liệt kê những sự việc sau theo trật tự thời gian.”

Shimada thôi ngọ nguậy ngón tay, y mở cuốn sổ đang úp ngược trên bàn.

“Tôi sẽ đọc lại một lượt, các vị cùng nghe nhé.”

“9 giờ tối: Furukawa xuống tầng 1 xem tranh.

“Hơn 10 giờ: Kuramoto nhìn thấy Furukawa ở hành lang phía Bắc.

“Gần 10 giờ rưỡi: Furukawa trở về tầng 2.

“10 giờ rưỡi tối: Anh Oishi về phòng.

“10 giờ 50 phút: Anh Masaki về phòng, bác sĩ Mitamura và giáo sư Mori ngồi lại sảnh đánh cờ.

“Hơn 1 giờ sáng: Quản gia Kuramoto nhìn thấy ánh sáng lạ. Sau đó cô Yurie nghe thấy tiếng động khác thường bèn xuống tầng, thấy cửa sau mở, một bức tranh biến mất.

“1 giờ 50 phút sáng: Không thấy Furukawa trên tầng 2.

“Tình hình sơ bộ là thế. Về sau, cảnh sát đoán là do hai vị ngồi dưới nhà không để ý nên mới thấy sự việc này kì lạ. Từ đó họ đưa ra kết luận, nguyên nhân Furukawa mất tích là vì chính anh ta là kẻ gây án, anh ta chuồn xuống tầng dưới, cuồn một bức tranh, rồi trốn ra theo lối cửa sau.”

“Được rồi đấy, cậu Shimada.” Quá ngán ngẩm bài diễn văn dài dòng của y, tôi mở miệng ngắt lời. “Nói cho cùng thì cậu nghĩ thế nào?”

“Hỏi tôi nghĩ thế nào thì làm khó cho tôi rồi. Để tôi suy nghĩ thêm được chứ?” Shimada nhét cuốn sổ tay vào túi áo ngực. “Thẳng thắn mà nói, lúc này tôi chưa thể khẳng định điều gì, nhưng tôi vẫn cho rằng kết luận của cảnh sát có kẽ hở.”

“Kẽ hở?”

“Tôi vẫn cảm thấy có gì đó không ổn. Có thể ví von rằng, để làm sáng tỏ một vấn đề cũng giống chơi ghép hình, nhưng bức tranh này lại không hề cố định, cũng chẳng biết cần tất cả bao nhiêu mảnh ghép. Những mảnh ghép ấy không chỉ nằm trên một mặt phẳng, mà còn tồn tại dưới dạng 3D, 4D, thậm chí là 5D. Thế nên bức tranh sau khi hoàn thành, phải nói là ‘hình dạng’ sau cùng mới đúng, như thế nào là tùy thuộc rất lớn vào người ghép hình. Tóm lại tôi cho rằng, ‘hình dạng’ mà cảnh sát ghép ra về vụ án năm ngoái có chỗ nào đó

không đúng, có chỗ ghép không khớp.”

“Đó chỉ là suy đoán của cá nhân cậu.”

“Anh Kiichi nói có lý. Không ổn, hay không khớp gì đó chỉ khiến vấn đề càng thêm rối rắm.” Nhà buôn tranh Oishi gãi cái mũi bóng nhẫy, rõ ràng đã rời cả lên với bài diễn thuyết dài dòng kia. “Shimada, cậu phải đưa ra lời giải thích nào nghe xuôi tai mới được.”

“Phải, đúng thế. Tôi cho rằng cảm giác ‘không ổn’ đó rất quan trọng. Ví dụ...” Shimada đột nhiên quay ngoắt sang nhìn Mitamura. “Bác sĩ Mitamura thường hay mân mê chiếc nhẫn đeo trên tay trái nhỉ?”

“Hả?” Viên bác sĩ ngoại khoa bối rối buông ngay tay phải ra. “Thế ư?”

“Thực ra không có ai hoàn hảo. Có thể chỉ là vô tình, những người xung quanh cũng không chú ý đến, nhưng mỗi người đều có một vài tật nào đó. Anh Kiichi...” Y ngoảnh sang tôi. “Khi cầm tẩu thuốc hoặc ly rượu bằng tay trái, anh đều vênh hai ngón út và áp út ra. Còn giáo sư Mori thì rất hay chỉnh kính mắt...”

Ông Mori ngượng nghịu giải thích. “Trên cặp kính này có gắn máy trợ thính, tôi lo vị trí tai nghe bị lệch.”

“Cậu đừng quá đáng thế nữa!” Oishi nốc cạn ly whisky rồi lớn tiếng với Shimada. “Cậu muốn nói gì? Ai mà chẳng có tật, có gì đáng ngạc nhiên chứ? Nói ngay cậu chứ ai, cái tay suốt ngày hí hoáy trên bàn nhìn khó chịu muốn chết!”

“Ồ, đã bị anh phát hiện rồi sao?” Shimada cười ngượng, đưa tay gãi đầu. “Trông ngứa mắt lắm ạ? Gần đây tôi bỗng mê gấp giấy, hai tay lúc nào cũng ngộ nguậy luyện cách gấp mới học được.”

“Gấp giấy?”

“Thực ra gấp giấy không dễ đâu, thế giới tạo hình này vô cùng thâm sâu huyền bí. Có cả đồng sách nghiên cứu về đề tài gấp giấy đấy. À, không phải tôi muốn nói chuyện này... Các vị ạ, tôi không nói ‘tật’ là tốt hay xấu. Nhưng nếu một ai đó bỗng dưng thay đổi tật của mình

thì sẽ thế nào? Ví dụ, anh Oishi đột nhiên không gãi mũi nữa, hoặc chỉ là một động tác nhỏ hơn, khi một người bỗng dưng không làm việc đó nữa, những người xung quanh tuy không nhận ra nhưng ít nhiều họ cũng sẽ thấy lạ. Có một thứ gì đó rất lạ, rất khác thường. ‘Không ổn’ mà tôi nói lúc nãy chính là cảm giác này.”

“Hừ! Ai mà biết được.”

“Thôi nào.” Shimada ngắt lời Oishi, khuỷu tay tì lên bàn, hai bàn tay đan vào nhau như vừa hạ quyết tâm. “Tóm lại là tôi cảm thấy không ổn, nhưng không thể nhìn rõ toàn cảnh của bức tranh hoàn chỉnh. Tuy nhiên đã có vài mảnh ghép đang dần trở nên sáng tỏ, một trong số đó là nghi vấn về việc chị Negishi Fumie ngã từ trên ban công xuống. Ngoài ra, tuy chưa thể móc nối với vụ việc trên, nhưng trong đầu tôi cũng đã định hình được tương đối về vụ mất tích của Furukawa, ít ra cũng hợp lý hơn kết luận của phía cảnh sát.”

Mitamura và giáo sư Mori đồng thanh ồ lên. Oishi thì phồng má kêu. “Ồi giời!”

“Anh nói rõ ra xem nào?” Mitamura giục Shimada, tay phải lại vô thức vươn tới chiếc nhẫn đeo ở tay trái.

“Sau khi nhớ ra kiến trúc sư thiết kế khu nhà này mười một năm trước là ông Nakamura Seiji, tôi đã dần hiểu rõ sự việc.” Shimada nhìn tôi. “Tóm lại, chúng ta cần phải nghĩ đến một sự thật là, Thủy Xa Quán là một trong những công trình do ông ta thiết kế.”

“Hả?” tôi buột miệng thốt lên.

Những người khác không hiểu ra sao, đều chăm chú nhìn tôi và Shimada.

Đúng lúc này, trên bầu trời lóe lên tia chớp. Shimada không hề bận tâm mà nhìn thẳng vào mặt tôi.

“Xin lỗi anh Kiichi, tôi lại có một đề nghị hơi quá đáng, nhưng anh có thể cho tôi mượn chìa khóa phòng số 5, nơi anh Kojin đã ở hôm đó được không?”

Hành lang
Phòng số 5
(phòng của Furukawa)
8 giờ 40 phút tối

Rốt cuộc, tôi đã chấp thuận yêu cầu của Shimada.

Chìa khóa vẫn do quản gia Kuramoto giữ, tôi bảo ông ta cầm đèn, rồi dẫn Yurie nán lại phòng ăn chờ chúng tôi. Những người khác nếu thấy hứng thú có thể đi cùng lên phòng số 5. Mitamura lập tức đứng dậy, Mori cũng muốn đi cùng. Thấy mọi người đều đi cả, Oishi đành nhắc mong khỏi ghé.

“Hôm nay, lúc mới gặp mặt, chúng ta đã nhắc đến ông ta. Nakamura Seiji ấy! Anh Kiichi còn nhớ chứ?”

Lúc đi qua hành lang phía Bắc đến nhà ngang, Shimada bắt chuyện với tôi, giọng nhẹ bẫng.

“Tôi còn nhớ.”

Tôi đương nhiên vẫn nhớ, chính vì cái tên này nói ra từ miệng y, nên tôi mới đổi ý, mời người đàn ông kì quặc đáng ngờ này vào nhà.

Vì thế lúc này, khi nghe y nhắc đến Nakamura Seiji, lại yêu cầu được xem phòng số 5, tôi lập tức nhận ra y đang có âm mưu gì đó. Shimada rất hiểu vị kiến trúc sư quá cố nổi tiếng ấy, cũng như những sở thích đặc thù của riêng ông ta.

“Lúc đó cậu còn nói mình có ‘mối quan hệ sâu xa’ với ông Nakamura Seiji, chuyện là thế nào?” Tôi nêu ra vấn đề vấn đề nặng lòng mình mấy hôm nay.

Shimada bắt chước cái ‘tật’ của Oishi, gãi mũi sồn sột, rồi trả lời. “Chắc anh đã hay tin, mùa thu năm ngoái ông Nakamura Seiji đã từ giã cõi đời một cách thê thảm trên một hòn đảo nhỏ ở Kyushu?”

“Vâng.” Tôi đã đọc thấy tin này trên tờ báo quản gia Kuramoto mua từ dưới phố về.

“Vụ án đó xảy ra trên Giác Đảo thuộc tỉnh Oita, trong biệt thự Lam

ốc do chính mình thiết kế. ông ấy có người em trai sống ở Beppu, người này là bạn tôi.”

“Ồ...”

“Ngoài ra, còn vụ cháy ở biệt thự Lam Ốc nữa... à mà thôi, không nói thì hơn. Chuyện cũng đã qua rồi. Nhưng nửa năm sau đó, trên hòn đảo ấy, tại một khu nhà khác cũng do ông Nakamura Seiji thiết kế lại xảy ra một thảm kịch.”

“Cậu muốn nói đến Thập Giác Quán ?”*

“Đúng. Vì một nguyên nhân mà tôi cũng có chút liên quan đến vụ án đó.”

“Vì anh trai của cậu là cảnh sát?”

“Không, vì một lý do cá nhân khác.”

Quản gia Kuramoto đẩy xe lăn của tôi trên dãy hành lang mịt mùng bởi bão tố. Đi bên tôi, Shimada nheo mắt nhìn ra xa.

“Lam Ốc, Thập Giác Quán, Thủy Xa Quán. Không lâu sau khi ông Nakamura Seiji qua đời, tôi được biết địa điểm xảy ra vụ án liên quan đến anh Kojin cũng là do ông ta thiết kế, tôi không thể không rùng mình.”

Bác sĩ Mitamura đi phía sau không nén được phì cười. “Chắc anh Shimada không cho rằng tất cả đều liên quan đến một lời nguyện nào đó của ông Nakamura Seiji chứ?” Shimada không những không phản bác mà còn cất tiếng cười vang.

“Nếu đúng là như thế thì quả là oái oăm ghê gớm. Vụ án này thoát nhìn tưởng như kịch bản của một cuốn tiểu thuyết trinh thám tâm linh, mà hung thủ đích thực là hồn ma độc ác của vị kiến trúc sư đã chết. Nếu có tác giả trinh thám nào viết ra câu chuyện như thế, người khác có thể lớn tiếng chửi bới, chứ tôi thì sẵn sàng vỗ tay tán thưởng.”

“Ái chà chà...”

“Thôi, không nói đùa nữa. Rất tiếc là tôi hoàn toàn không tin vào các hiện tượng siêu nhiên. Tôi ham thích những ý tưởng kì quái lạ

lùng, nhưng chỉ giới hạn trong phạm vi có thể giải thích bằng lý luận mà thôi.”

“Anh nói thế thì tôi yên tâm rồi.”

“Nhưng đúng là chỉ trong vòng nửa năm, ở các công trình kiến trúc do ông Nakamura Seiji xây cất đã liên tiếp xảy ra ba vụ án rất không bình thường, tôi cho rằng chúng có liên quan đến khí trường* của mấy khu nhà ấy. Và, những sự kiện đó đều có liên quan đến tôi ít nhiều, khiến tôi không thể không thừa nhận rằng số phận đã an bài như vậy.”

Ngoặt một góc thước thợ ở sảnh nhỏ, bước vào hành lang phía Đông, cuối cùng cũng tới được sảnh lớn nhà ngang. Shimada tinh ý dừng lại trước cầu thang.

“Nào, để tôi giúp anh.” Rồi y cùng Kuramoto nhắc xe lăn của tôi lên.

Mitamura đi đầu, ba chúng tôi đi sát phía sau, cuối cùng là Mori và Oishi.

Kuramoto lấy chìa khóa mở cửa phòng số 5 đã đóng im ỉm suốt một năm qua.

“Lúc Kojin mất tích, cánh cửa này không khóa, đúng không?” Shimada hỏi.

Nhận được lời khẳng định của Mitamura, Shimada lại ngoảnh sang nhìn Mori, ông ta cũng nhất trí.

Kuramoto bước vào phòng, bật đèn.

Khung cảnh cái đêm cách đây một năm lại hiện ra dưới ánh đèn. Rèm cửa sổ kéo kín, bàn nhỏ, ghế có tay vịn, thảm trải sàn màu tro phủ đầy bụi...

“Giống hệt phòng bên cạnh.” Shimada bước vào phòng nhìn khắp lượt. “Lúc đó anh ấy thắp hương trong cái gạt tàn này à?”

Thấy tôi gật đầu, Shimada lấy từ túi quần bỏ ra một vật như hộp đựng con dấu màu đen.

“Tôi hút thuốc có được không?”

“Ồ...”

“À, cái này trông kì lạ phải không?”

Chiếc hộp của Shimada nhỏ và dài, mở nắp ra, bên trong không phải con dấu mà là thuốc lá.

“Tôi đã thề mỗi ngày chỉ hút một điếu, vì thế nên tôi cần chiếc hộp chuyên dụng này. Anh không phiền chứ?”

“Cậu cứ hút đi.”

Shimada ngậm thuốc lên môi, đầu cúi lại gần chiếc ‘hộp chuyên dụng’, một ngọn lửa nhỏ bùng lên. Thì ra trong hộp có lắp sẵn bật lửa.

Shimada đi sâu vào trong phòng, giờ tay gõ gõ những bức tường màu kem. Chúng tôi đứng ở cửa quan sát hành động của y.

“Anh Shimada,” Mitamura cất tiếng. “Anh đang làm gì vậy?”

Shimada ngoảnh mặt ra. “Tôi đang tìm một thứ.”

Nói rồi y bước trở lại bên bàn, gảy tàn thuốc lá vào gạt tàn.

“Tìm thứ liên quan đến vị kiến trúc sư quá cố Nakamura Seiji ư?”

“Tôi đang tìm một thứ như thế, nếu được thì phiền anh cũng giúp tôi một tay.”

“Nhưng...”

“Mitamura ạ, Shimada cậu ấy ngờ rằng trong này có đường hầm bí mật.”

Nghe thấy tôi giải thích thay Shimada, Mitamura bỗng cau có thấy rõ, tay lại bắt đầu mân mê chiếc nhẫn.

“Đường hầm bí mật?”

Mori và Oishi cũng phản ứng y hệt, chỉ riêng quản gia Kuramoto không thể hiện điều gì.

“VẬY... vậy sao, cậu Shimada?”

“Vâng, tôi muốn tìm ra nó.” Shimada vừa trả lời chúng tôi, vừa say sưa hưởng thụ loại thuốc lá mỗi-ngày-một-điếu. “Hẳn là các vị không biết ông Nakamura Seiji có niềm đam mê đặc biệt với các kết cấu

ngầm. Ông ấy là một quái nhân, tuyệt đối sẽ không nhận thiết kế những ngôi nhà phổ thông đại chúng mà sẽ lựa những công trình phù hợp với sở thích của chính mình lúc đó. Nhưng chắc chắn ông ta sẽ nghịch ngợm mà bố trí hầm bẫy máy móc trong đó. Vì thế mà ông ta rất được những tay chơi ham mới mẻ tôn sùng.”

“Tức là, trong Thủy Xa Quán cũng có thể có kết cấu ngầm?” Mitamura hoang mang nhìn tôi. “Anh Kiichi cũng biết chuyện này rồi?”

“Không, cũng không thể vỡ đũa cả nắm như vậy.” Shimada dúi mẩu thuốc lá vào gạt tàn, dập tắt. “Nghe nói ông Nakamura Seiji luôn giấu giếm chủ nhân tòa nhà về những chi tiết bí mật đó, như một đứa trẻ nghịch ngợm thích đùa dai.”

“Thế này thì...”

“Vì thế tôi cho rằng, rất có thể trên tầng 2 nhà ngang có lối đi bí mật hoặc mật thất mà không ai biết. Từ lúc đến đây, ngoài phòng ốc ra tôi đã quan sát cả những nơi khác trên tầng 2 nhưng chưa phát hiện ra điều gì. Bây giờ chỉ còn căn phòng này.” Shimada lại tiếp tục gõ lên tường. “Tường bao bên ngoài rất dày, nếu có bố trí gì đó thì chỉ trong bức tường này thôi.”

Nhưng kết cục không tìm được điểm nào đáng ngờ, Shimada ngoảnh đầu lại.

“Nếu các vị thấy chán thì cứ xuống trước cũng được. Tôi còn muốn tiếp tục kiểm tra thêm.”

“Chà chà...” Nhà buôn tranh Oishi lẩm bẩm. “Thế thì tôi xin cáo từ trước. Tôi không mê nổi ba cái chuyện nhảm nhí.”

“Tôi sẽ hỗ trợ cậu.” Giáo sư Mori bước lên, trước đó ông từng nhắc nhở về chi tiết ‘thảm trải sàn trên hành lang bị ướt’, xem ra ông ta cùng chiến tuyến với Shimada.

Kể từ lúc nghe thấy từ ‘đường hầm bí mật’, bác sĩ Mitamura đã tỏ ra mất hứng. Hắn hờ hững liếc nhìn Shimada và Mori đang tìm kiếm ‘kết cấu ngầm’ rồi quay gót, bước ra khỏi phòng theo Oishi.

“Cậu Shimada,” tôi nhích xe lăn vào giữa căn phòng, đưa tẩu thuốc lên miệng, hỏi người đàn ông đang bò rạp dưới sàn. “Lúc này cậu nói người nào cũng có tật, vậy cậu biết ông Nakamura Seiji có tật gì chứ?”

“Tật? Ý anh là sao?”

“Lúc chế tạo hầm hố máy móc các thứ, ông ta có tuân theo một cấu trúc nhất quán nào không?”

“Điều này...” Vẫn trong tư thế bò rạp, Shimada nghển cổ ngẫm nghĩ. “Có lẽ có... nhưng tôi không phải chuyên gia nghiên cứu về ông ta.

Shimada và Mori tiếp tục điều tra. Họ lật cả thảm trải sàn, chui vào gầm giường, rà soát nhà vệ sinh và buồng tắm... Kết quả chỉ tìm thấy vô số bụi bặm tích tụ trong suốt một năm trời.

“Lạ thật đấy.”

Shimada thở dài tiếc nuối. Tôi bỗng cảm thấy mình đang đối diện với một thiếu niên ngây thơ, ưa thích thám hiểm. Sau khi diễn giải cả mô lý thuyết, rốt cuộc, đối với y, căn phòng này không phải ‘có lẽ’ có mật đạo, mà là ‘hi vọng’ có mật đạo.

Trong Thủy Xa Quán kì lạ độc đáo do vị kiến trúc sư cổ quái thiết kế đã xảy ra một vụ mất tích kì khó tin, còn Shimada lại như đang ngao du trong thế giới tiểu thuyết trinh thám xưa cũ. Vì thế y mới muốn ‘mật đạo’, một sản phẩm của thế giới ấy, xuất hiện ở đây.

“Không có gì hết, phải không?”

Nghe tôi hỏi, Shimada đứng dậy, phủ bụi bám trên quần áo.

“Thật không thể hình dung nổi.” Y lại lầm bầm, rồi ngoảnh nhìn người trợ thủ nhiều tuổi hơn mình. “Cảm ơn giáo sư, tôi đã khiến anh phải mệt nhọc vô ích rồi.”

“Không sao, cậu đừng để ý,” Mori vừa chỉnh kính vừa nói. “Tôi thấy cách nghĩ của cậu rất thú vị.”

“Thôi được rồi.” Tôi thở dài. “Chuyện vụ án hãy dừng lại ở đây.”

“Lạ quá đi mất!” Xem chừng Shimada vẫn chưa chịu bỏ cuộc.

“Không có mật đạo, thế này thì...”

“Hắn là anh nhà sư đã qua mặt chúng tôi để lườn ra cửa,” Mori ưỡn oải.

“Kết luận của giáo sư thật nhảm chán đến phát rầu. Tuy nhiên... ra là vậy!” Shimada bỗng quay người, rảo bước đến bên cửa sổ.

“Sao vậy?”

“Anh Kiichi, tôi có thể mở cánh cửa này ra được không?”

“Tùy cậu...”

“Cấu tạo của nó cũng giống cửa sổ phòng bên chứ?”

“Có vấn đề gì sao?”

“Khi xảy ra sự việc, cánh cửa này vẫn đóng và cài chốt từ hên trong,” Mori bỏ sung.

Shimada vội vã lắc đầu. “Không, tôi đang nghĩ đến một khả năng khác.”

“Khả năng khác?”

“Phải. À... vẫn không ổn. Chà chà...”

Shimada kéo tấm rèm cửa màu tro, nhấc chốt lên, rồi đặt tay lên bậu cửa lắp kính mờ. Cửa sổ ở đây cũng giống với cửa sổ ngoài hành lang, đều là cửa lật, trục quay dọc ở giữa, cánh cửa xoay hai bên.

Shimada mở cửa, tiếng gió mưa lập tức tràn vào, cuồn phong rít âm âm, thổi rèm cửa bay phần phật.

“Thế này vẫn không được.” Shimada ngao ngán, hai vai rũ xuống.

“Nghĩa là sao?”

“Cửa sổ chỉ có thể hé ra một khe hẹp, đầu người lớn chưa chắc đã chui lọt.” Shimada chỉ vào cánh cửa mở. “Cho nên, đó là chuyện không thể. Cũng như cửa sổ ngoài hành lang, dù chốt lại hay không, Furukawa cũng tuyệt đối không thể trốn ra qua lối này.”

“Để tôi xem nào.” Giáo sư Mori bước lại gần cửa sổ, nhìn ra ngoài qua khe cửa hẹp khoảng 10 centimet. “Quả đúng là không thể.”

“Kể ra thì còn cách tháo luôn cả khung cửa, nhưng nó được làm

rất kiên cố, tháo sao nổi? Mặt khác, ngoài trời mưa to gió lớn, tường phẳng lì không có chỗ đặt chân... bên dưới là gì hả anh Kiichi?"

"Là lùm cây ở sân sau."

"À..."

Shimada thở dài, đóng cửa, rồi kéo rèm lại như cũ.

"Đúng là không có cách gì ư?"

"Khả năng khác mà cậu vừa nói..." Giáo sư Mori hỏi, tay nâng gọng kính.

Đúng lúc này...

Bên ngoài rèm cửa chợt lóe sáng, đèn đóm xung quanh chúng tôi bỗng tắt ngấm, chỉ còn lại một vệt sáng trắng trên bầu trời.

Mất điện.

Sảnh lớn nhà ngang

Phòng ăn.

10 giờ tối.

Quản gia Kuramoto ra hành lang cầm đèn pin dự phòng vào. Chúng tôi nương theo luồng sáng đó để ra khỏi phòng, xuống tầng dưới.

Sau đó Kuramoto chuyển đèn cho Mori rồi cùng Shimada khiêng cả tôi cả xe lăn xuống.

"Đèn đui quá." Mori rọi đèn quanh đại sảnh. "Chắc sét đánh nên mới mất điện."

"Không, có lẽ không phải," Shimada giải thích. "Vì ở đây dùng điện máy phát do bánh xe nước quay."

"Đúng vậy nhỉ. Vậy là máy phát điện tự hổng không liên quan đến sấm sét?"

"Tôi sẽ đi kiểm tra ngay," Kuramoto nói.

"Ông cầm theo chiếc đèn này đi."

"Không cần ạ, ngoài hành lang vẫn còn đèn pin khác."

“Chúng ta cùng sang nhà chính vậy, Yurie và cô giúp việc Tomoko đang ở đó, chắc họ cũng rất sợ.” Tôi nói tiếp, “Mitamura và anh Oishi đang ở đâu nhỉ?”

“Có lẽ họ đã về phòng hoặc vẫn còn nán lại phòng ăn.”

Giáo sư Mori đáp. Đúng lúc này, chúng tôi nhìn thấy một tia sáng yếu ớt chập chờn, đang tiến lại gần từ dải hành lang bên trái sân giữa.

“Các vị không sao chứ?” Giọng Oishi vang lên, theo sau đó là một bóng người dầy dà xuất hiện trong bóng tối. Oishi dùng ánh sáng của bật lửa.

“Các vị đều tụ tập ở đây à? Trong nhà có nến không? Tối quá, tôi chẳng nhìn thấy gì.”

“Nhà mình còn nến không, ông Kuramoto?”

“Còn ạ, trong chiếc tủ để đồ bên kia.”

“Vậy chúng ta cứ đến phòng ăn trước đã. Xin lỗi, phiền cậu Shimada đẩy xe giúp tôi nhé?”

• • •

“Các vị không sao chứ?”

Vừa vào phòng ăn đã nghe thấy tiếng của Mitamura. Trên bàn tròn đã thắp vài ngọn nến, ba người Mitamura, Yurie và Tomoko đang ngồi quanh bàn.

“May mà tôi vừa lúc về đến đây.” Mitamura lập tức đứng dậy, bước lại phía chúng tôi trong ánh nến leo lét. “Tôi hỏi cô Tomoko, rồi tìm được vài cây nến. Không biết bao giờ mới có điện trở lại?”

“Tôi phải đến buồng máy kiểm tra thì mới biết được,” Kuramoto đáp.

Viên bác sĩ ngoại khoa nhún vai. “Tiếc là tôi mù tịt về máy móc, ngay cả động cơ ô tô cũng chẳng hiểu lắm...”

“Bác Kuramoto, nếu bác không ngại vướng chân vướng tay thì cho

tôi đi cùng nhé?” Shimada đẩy xe lăn của tôi đến bên bàn. “Trong chùa nhà tôi cũng có một máy phát điện kiểu cũ, tôi từng có dịp mày mò qua, biết đâu có thể hỗ trợ bác phần nào... Ồ!”

Shimada bỗng kêu lên, cùng lúc này, xe lăn nghiêng về một bên. Hình như y vấp phải cái gì đó, tôi chưa kịp nhận ra thì cả người lẫn xe đã đổ vật xuống sàn.

“Xin... xin lỗi anh!” Giọng Shimada hoảng hốt.

“Anh có sao không?” Mitamura vội vã chạy đến.

Trong bóng tối, tôi nằm sấp dưới đất, hai chân cứng đờ, gần như không thể cử động. Tôi từ từ chống tay nhòm dậy, để ý sao cho mặt nạ không rơi ra. Ngửi mùi bùn đất ẩm ướt bám trên thảm trải sàn, tôi cảm thấy mình thật là thảm hại, chỉ có cách nằm chờ người khác đến cứu.

Shimada khoác tay phải của tôi lên vai, còn Mitamura nắm cánh tay trái kéo tôi lên.

“Anh không sao chứ, anh Kiichi?”

“Không sao...”

“Thực lòng xin lỗi anh.”

Cuối cùng tôi cũng ngồi lên được xe lăn như cũ.

Shimada thật thà nhận lỗi. “Mép thảm chỗ đó bị quăn lên, chân tôi...”

“Tối thế này dễ bị vấp mà.”

“Anh không bị thương chỗ nào chứ?” Mitamura hỏi tôi.

Tôi đáp ‘Không sao’, và đưa tay khép lại vạt áo choàng xộc xệch. Dưới ánh nến mờ ảo, gương mặt viên bác sĩ khiến tôi bỗng cảm thấy bất an.

Phòng khách của Fujinuma Kiichi.

11 giờ đêm.

May là không bao lâu sau đã có điện trở lại.

Mồ mẫm kiểm tra trong bóng tối tất nhiên cũng gặp vài khó khăn, thoát đầu không ai biết hỏng hóc do đâu, nhưng cuối cùng đã tìm ra nguyên nhân là do điện tiếp xúc kém hay gì đó, tôi cũng không rõ lắm. Kuramoto nói, may nhờ có Shimada mà họ mới nhanh chóng tìm được nguyên nhân và cách khắc phục như vậy. Xem ra, mời y vào nhà cũng không đến nỗi là hành động ‘ma xui quỷ khiến’.

Dù sao cũng nên biết rằng, vào lúc đêm hôm khuya khoắt mưa gió bão bùng thế này không thể nào mời được thợ điện tới. Nếu hỏng hóc oái oăm không tự xử lý được thì chúng tôi chỉ còn cách giết thời gian trong ánh nến và đèn pin, cho nên ai cũng như trút được gánh nặng khi có điện trở lại.

Tôi xin lỗi mọi người vì sự cố này, rồi mời họ quay về phòng của mình.

Tôi cũng trở về phòng. Gần đây tôi có thói quen sang phòng Yurie ngồi nghe nhạc một lúc rồi mới về đi ngủ, nhưng riêng tối nay vì thang máy hỏng (tôi đã bảo Kuramoto xem rồi, nhưng không giải quyết được) nên tôi không thể sang phòng nàng.

Sau khi chúc các vị khách ngủ ngon, Yurie quay trở về phòng tháp. Ánh mắt Mitamura lúc đó khiến tôi không thể không chú ý. Mắt hắn cứ như dán chặt vào thân hình duyên dáng của Yurie...

Hơn 12 giờ đêm nay... Hắn ta đã nói thế, hơn 12 giờ đêm nay hắn sẽ lên lút lên xem bức tranh treo trong phòng Yurie, rồi ở lại trò chuyện với nàng.

Tại sao...

Tôi tự hỏi.

Là ‘chồng’ của Yurie, tại sao tôi không ngăn cản hành vi vô đạo đức ấy của hắn?

Đương nhiên tôi rất bực mình và đã soạn sẵn vô số câu khiển trách hắn ta, nhưng rốt cuộc tôi vẫn im lặng. Bởi vì tôi không rõ tại sao Yurie lại không từ chối lời đề nghị của hắn. Tâm tư của nàng thật khó đoán.

Khó đoán?

Không, không phải thế.

Không, hay là...

Tôi cảm nhận được có chuyện không hề hay ho sắp xảy ra. Cố gắng không để người khác nhận ra những con sóng cồn lên trong lòng, tôi lặng lẽ rời khỏi nơi này.

Bước vào phòng khách, vừa bật đèn lên thì... Cổ họng tôi vô thức phát ra âm thanh như tiếng gầm gừ của dã thú.

Gì thế kia?

Trong tích tắc, đầu óc tôi quay cuồng trong khung hoảng.

Thế này là sao...

Cánh cửa bên phải thông sang thư phòng, cánh cửa màu nâu sẫm luôn đóng im lìm trong suốt một năm qua đang mở toang.

Chuyện gì thế này?

Tôi cố bình ổn nhịp tim đang đập loạn, tiến về phía cánh cửa lẽ ra phải đóng chặt ấy.

Trong thư phòng tối om, dường như có thứ gì nấp sâu trong góc kín chuẩn bị lao ra. Tôi từ từ nhích lại gần, nhòm vào trong và căng tai nghe ngóng.

Lẽ nào...

Nhưng tôi không nghe thấy gì, cũng không có vẻ sẽ nghe thấy gì. Tuy nhiên...

Tôi thò tay sờ tìm công tắc đèn. Sau đó, cả căn phòng tràn ngập ánh sáng. Chiếc kệ chất đầy sách, bàn làm việc to nặng màu đen bóng, lò sưởi gạch xây ở sát tường...

Trong phòng không có ai, tất cả vẫn y như trước, toàn bộ không gian khép kín này không có một chút thay đổi nào.

Vậy tại sao cánh cửa lại mở?

Một loạt dấu hỏi hiện lên trong óc, tôi giơ hai tay ôm đầu.

Tại sao cánh cửa...

Trên sàn nhà gần chỗ cửa ra vào có một chiếc chìa khóa nhỏ màu đen. Không cần nhặt lên tôi cũng biết nó là chìa khóa của thư phòng.

Bình tĩnh.

Tôi phải bình tĩnh mà suy nghĩ.

Cửa thông ra hành lang không khóa, cho nên bất cứ ai trong Thủy Xa Quán đều có thể vào phòng khách của tôi, miễn là chớp được cơ hội. Nghĩa là sau bữa ăn tối, đã có ai đó vào đây?

Nhưng, chiếc chìa khóa này... chìa khóa thư phòng...

Tôi tắt đèn trong thư phòng rồi đóng cửa, khóa lại như cũ. Ổ khóa này là kiểu cũ, không bấm được, cho dù đứng ngoài hay đứng trong cánh cửa đều phải dùng chìa mới khóa được.

Rồi tôi quay lưng lại cánh cửa đã đóng, dịch chuyển xe lăn đến bên cửa sổ để né tránh cảm giác kì quái toát ra từ thư phòng. Tôi hé rèm cửa sổ, áp mặt nạ vào mặt kính lạnh giá bởi nước mưa.

Trong đầu tôi bỗng xuất hiện hai luồng ý nghĩ, tạo thành hai đỉnh núi sừng sững trong lòng tôi, còn tôi thì chao đi chao lại giữa chúng, như con lắc không ngừng đung đưa...

Cút đi!

Cút khỏi cái nhà này!

Mảnh giấy màu xanh nhét dưới khe cửa.

Những lời lẽ đe dọa.

Cửa thư phòng mở toang.

Chiếc chìa khóa...

Một đỉnh núi mang tới cho tôi nỗi sợ ghê gớm, bên trong ẩn nấp một bóng đen điên cuồng đáng sợ đang rình rập chờ đợi tôi. Nhưng, nếu thoát khỏi nó thì tôi lại phải chạy sang đỉnh núi kia.

Mà đỉnh núi kia...

Thế này là sao nhỉ?

Nhưng, tại sao...

Tôi nhìn dăm dăm vào bóng tối ngoài cửa sổ. Ngoài trời giông tố

vẫn đang thét gào, trong lòng tôi thì cảm thấy tuyệt vọng.

QUÁ KHỨ

NGÀY 29 THÁNG CHÍN NĂM 1985

Sảnh lớn nhà ngang.

2 giờ 40 phút sáng.

Sau khi lục soát triệt để khắp tầng 2 nhà ngang, việc Furukawa biến mất một cách bí hiểm đã được xác thực...

“Không thể có chuyện vô lý như thế được!”

“Nên tôi mới nói là hai người đã không để ý lúc anh ta đi xuống tầng 1.”

“Sofa ở chỗ này, cầu thang thì ở ngay kia, làm sao mà bỏ sót được?”

“Vì hai người quá mãi đánh cờ ấy!”

“Nếu chỉ mình tôi thì có thể như vậy, nhưng cả giáo sư Mori cũng ngồi đây, muốn tránh thoát hai cặp mắt không phải chuyện dễ dàng đâu. Chắc chắn ở đây phải có quỷ kế gì đó...”

“Cậu Masaki không nghe thấy tiếng động gì khác thường thật à?”

“Tôi không nghe thấy gì hết, giáo sư ạ.”

“Tóm lại là không thấy tay thầy chùa ấy đâu, và một bức tranh đã biến mất. Chúng ta đừng bận tâm về những chuyện nhàm chán nữa.”

“Nhưng, anh Oishi này...”

“Tác phẩm quý giá của danh họa Issei đã bị ăn trộm mất đấy!”

“Tôi biết rồi, vậy thì...”

Mọi người vây quanh vị chủ nhân ngồi trên xe lăn vừa đi xuống, mỗi người một lời.

“Các vị bình tĩnh.” Fujinuma Kiichi thể hiện cái uy của chủ nhà, ra lệnh cho khách khứa. “Các vị có tranh luận nữa cũng vô ích, chúng ta

phải xác nhận tất cả những điểm cần xác nhận trước đã. Tiếp theo nên làm gì thì mong các vị để tôi tự quyết định.”

“Trước hết vẫn nên báo cảnh sát!” Oishi nói văng nước miếng.

“Tôi sẽ tự cân nhắc.” Kiichi lừ mắt nhìn ông ta.

“Nhưng...”

“Không bàn đến chuyện Furukawa đã chuồn khỏi tầng 2 bằng cách nào, dựa trên tình hình hiện giờ thì rất có thể anh ta đã lấy trộm bức tranh. Vấn đề là anh ta đã trốn đi đâu.”

“Cửa sau bị mở...”

“Trời đang mưa to, dù có ra ngoài bằng cửa sau thì anh ta vẫn chưa thể đi xa. Anh ta cũng biết là đường xuống núi đang bị gián đoạn.”

“Anh Kiichi suy nghĩ quá máy móc đấy. Những kẻ bị dồn vào bước đường cùng sẽ không hành động theo lẽ thường...”

“Xin lỗi, thưa ông chủ,” Kuramoto ngắt lời khi Oishi đang bô bô liến thoắng. “Có một chuyện nhỏ đã xảy ra trước khi tôi đi ngủ.”

Quản gia báo cáo với Kiichi về hành động đáng ngờ của Furukawa ở hành lang phía Bắc bằng giọng điệu khuôn phép và kết luận. “Tôi không biết phải nói thế nào, nhưng trông anh ta rất không bình thường, cứ như bị thứ gì nhập vào vậy.”

“Thế à?” Kiichi gật đầu, khoanh tay trước ngực.

Trước kia, Kiichi đã từng nhìn thấy Furukawa có những hành động như bị tâm thần.

Nếu vậy thì những lời Oishi nói trước đó cũng không phải không có lý. Có lẽ những kẻ rơi vào bước đường cùng sẽ không hành động theo lẽ thường.

Nhưng, với tình hình hiện giờ thì nên xử lý ra sao?

Kiichi vắt óc suy nghĩ.

“Dù sao thì cứ rồi lên kiểu này cũng chẳng giải quyết được gì. Tôi đã liên lạc với cảnh sát rồi, nhưng họ bảo phải chờ đường sá thông suốt mới đến được. Chúng ta cũng không thể ra ngoài tìm anh ta một

cách vô phương hướng...”

“Đúng thế.” Mitamura phụ họa. “Tìm Furukawa không hề dễ, tinh thần anh ta cũng đang không bình thường, có thể còn gây ra nguy hiểm.”

“Xe thì sao? Xe không bị anh ta lấy mất chứ?” Giáo sư Mori bỗng nghĩ đến một vấn đề.

Mitamura đáp, “Anh đừng lo, hình như Furukawa không biết lái xe.”

“Thế chúng ta cứ ngồi đây đợi sông à?”

“Anh Oishi...” Kiichi nhìn ra cửa sổ phía sân giữa. “Vậy bây giờ anh chạy ra ngoài tìm anh ta nhé?”

“Làm thế sao được?” Oishi cứng họng.

Kiichi lạnh lùng nhìn nhà buôn tranh, rồi đề nghị với mọi người. “Tôi thấy đêm nay chúng ta không giải quyết nổi việc gì đâu. Khuya quá rồi, các vị nên về nghỉ ngơi đi. Những chuyện khác chờ sáng mai hẵng hay. Như vậy được chứ?” Nói rồi Kiichi lặp lại câu giục đi ngủ với Yurie đang ngồi trên sofa, mặt cúi gằm im lặng suốt từ đầu tới giờ, xong anh đặt tay lên bánh xe và dặn dò quản gia. “Ông Kuramoto, nhớ kiểm tra lại một lần toàn bộ cửa nẻo nhé!”

“Vâng.”

“Vậy...” Vị chủ nhân đeo mặt nạ xoay người, quay lưng về phía các vị khách. “Bữa sáng ngày mai sẽ muộn hơn mọi ngày. Đêm nay các vị đừng ra khỏi phòng. Tôi không muốn lại xảy ra điều gì phiền toái nữa.”

Hành lang phía Bắc.

2 giờ 50 phút sáng.

Ra khỏi nhà ngang, Kiichi và Yurie đi dọc hành lang phía Bắc trở về Nhà chính. Quản gia Kuramoto đi về hướng ngược lại, làm việc mà chủ nhân giao phó.

Kiichi tự vẫn bánh xe lăn, Yurie đi bên cạnh anh. Thân hình mảnh mai run rẩy dưới lớp váy ngủ màu trắng.

“Em lạnh à?” Kiichi thấp giọng hỏi.

Yurie đưa tay xoắn tóc, khẽ lắc đầu.

“Thật phiền phức.” Kiichi thở dài một hơi, nói nhỏ. “Anh không muốn làm to chuyện, nhưng không ngờ anh ta lại chạy ra ngoài trong tiết trời mưa gió thế này...”

Chẳng lẽ thần kinh anh ta không bình thường?

Kiichi vừa đi, vừa liếc nhìn các bức tranh treo trên tường hành lang.

Những bức tranh này liệu có ma lực khiến người ta phát điên thật không?

Bỗng dưng, anh mang máng hiểu ra điều gì đó. Tuy hình thức biểu hiện khác nhau, nhưng anh cũng không thể thoát khỏi lời nguyền từ những bức tranh của cha mình, đến mức gần như bị chúng thao túng vậy. Thỉnh thoảng anh có cảm giác như thế.

Chẳng bao lâu sau, cửa phòng ăn đã hiện ra trước mắt Kiichi, và cánh cửa sau bị mở ban nãy cũng lọt vào tầm mắt. Lúc này, sau lưng anh bỗng vang lên tiếng bước chân.

“Anh Kiichi, chờ một chút...”

Anh ngoảnh lại nhìn thì thấy Masaki mặc áo nỉ, quần thể thao, dáng vẻ hoàn toàn không ăn nhập với bầu không khí nặng nề xung quanh. Masaki chạy đến bên anh, thở hổn hển. “Tôi muốn trao đổi với anh mấy câu.”

“Chuyện gì thế?” Vị chủ nhân đeo mặt nạ chăm chú nhìn bạn mình, cảm thấy có chuyện không bình thường.

“Chuyện liên quan đến Furukawa.”

“Anh có manh mối gì à?”

“Ừ. Lúc nãy, khi đứng cùng mọi người, sự việc đột ngột làm tôi không kịp phản ứng. Giờ nghĩ lại, e rằng anh ta...” Masaki ngập ngừng, nhìn xung quanh. “Thực ra hôm nay, à, hôm qua, tôi có nói

chuyện với Furukawa. Anh ta đang rất túng quẫn về tiền bạc, nghe nói gần đây đầu tư chứng khoán thất bại. Hơn nữa, anh ta còn mê tranh của thầy Issei hơn bất cứ ai. Tôi đoán rằng anh ta nghĩ quẩn nên mới làm cái chuyện tồi tệ đó.”

“Hừm...”

“Nhưng, lấy trộm tranh rồi, chắc chắn anh ta sẽ hối hận cho mà xem.”

“Vì sao?”

“Chắc chắn anh ta sẽ hối hận vì mình đã trót làm điều nông nổi, rồi còn chạy ra ngoài trời mưa bão nữa. Càng dám mê bức tranh thì anh ta sẽ càng hối hận. Nếu bị gió mưa làm hỏng thì sẽ mất cả chì lẫn chài.”

“Một khi đã dám phạm tội, người ta còn bán khoản những điều này sao?”

“Vẫn bán khoản chứ,” Masaki nói rất tự tin. “Vì thế tôi cho rằng, anh ta có thể đã nấp vào đâu đó quanh đây. Dù có chuồn ra ngoài thì cũng không thể trốn sâu vào rừng núi, mà có lẽ chỉ đang tránh mưa ở đâu đó, ví dụ như trong cái kho nhỏ đựng đồ phía sau Thủy Xa Quán chẳng hạn.”

“Ra là thế.” Kiichi cho rằng Masaki nói rất có lý.

“Kiichi,” Masaki nhìn thẳng vào mắt bạn mình, “anh có thể giao cho tôi giải quyết việc này được không?”

“Anh định làm thế nào?”

“Tạm thời đừng báo cảnh sát, bây giờ tôi sẽ đi tìm Furukawa và thuyết phục anh ấy.”

“Thế thì nguy hiểm quá...”

“Không sao đâu. Tính cách anh ấy vốn mềm yếu, sẽ không làm gì quá quắt đâu.”

Kiichi chăm chú nhìn Masaki, bỗng thấy ngờ ngợ. “Masaki, tại sao anh lại nói đỡ cho Furukawa?”

“Tôi không định làm người tốt gì, nhưng tôi không nỡ chứng kiến

một người như anh Furukawa trở thành tội phạm.”

“Không nữa?”

“Đúng thế. Tôi nói thẳng với anh vậy. Dù tạm thời giấu được chuyện này nhưng cũng không thể giấu mãi. Tôi tin rằng anh sẽ lượng thứ cho tôi.”

Masaki nhếch mép lún phún râu.

“Hiện tại tôi đến đây ở nhờ, chính là vì lỗi lầm mắc phải cách đây nửa năm.”

“Lỗi lầm ư? Là sao?”

Chẳng lẽ anh ta phạm tội?

Kiichi đã lờ mờ đoán được từ lâu, nhưng không ngờ Masaki lại tự mình nói ra trong tình huống như thế này.

“Anh đã phạm tội gì?” Kiichi hít một hơi thật sâu để trấn tĩnh.

“Mong anh đừng hỏi gì, hiện tại tôi chưa thể tiết lộ được.”

“Anh có bị cảnh sát truy nã không?”

“Tôi cũng không biết nữa.” Masaki lảng tránh vấn đề. “Tuy nhiên hình như nhà buôn tranh Oishi đã đoán ra, lúc này lão ta còn ốm ở đe dọa, muốn ra điều kiện với tôi. Nhưng anh đừng lo, tôi sẽ không gây phiền hà gì cho anh đâu.”

“Á!” Yurie bỗng hét lên thất thanh.

Kiichi và Masaki cùng giật mình im bật. Yurie đi trước hai người một đoạn, lúc này nàng đang đứng cuối hành lang, hai mắt nhìn chăm chăm vào cửa sau.

“Sao thế?” Kiichi vội hỏi, vắn bánh xe lăn tiến lên.

Masaki thì chạy vụt đến bên Yurie. “Có chuyện gì thế?”

“Vừa rồi, bên ngoài có người...” Giọng Yurie khép nép, tay chỉ lên ô kính phía trên cửa.

“Cô nói gì cơ?”

Masaki bước lên đẩy cửa ra, gió rít ù ù, cuốn theo mưa hắt vào. Anh đưa tay che đầu, bước ra ngoài hiên, lội ngược chiều mưa gió.

“Anh Furukawa!” Vừa bước ra ngoài thì Masaki gọi to, rồi ngoảnh lại nói với Kiichi. “Tôi nhìn thấy bóng lưng anh ấy!”

“Thật à?”

“Phải, tôi sẽ đuổi theo ngay lập tức. Anh đừng nói cho ai biết nhé, tôi không muốn họ làm rộn lên.

“Nhưng, Masaki...”

“Không sao!”

Masaki bắt chập mưa gió lao ra ngoài, anh ngoảnh lại nói với Kiichi rất chân thành. “Tôi muốn chuộc tội cho chính mình. Anh cứ về phòng chờ tôi, cô Yurie cũng về đi, được chứ?”

Phòng của Kuramoto

Hành lang.

3 giờ 40 phút sáng.

Kuramoto đang thiu thiu ngủ thì nghe thấy tiếng động kì quái.

Két... Ken két, két...

Ở một nơi rất xa, hoặc ở sâu trong Thủy Xa Quán, không ngớt vang lên tiếng kéo kẹt hòa lẫn trong âm thanh mưa gió.

Vụ mất trộm lúc nửa đêm đã khiến giấc ngủ của Kuramoto bị gián đoạn. Với một người sinh hoạt nề nếp như ông thì đây là việc hết sức khổ sở. Nằm trên giường, ông trở mình vật vã, xương khớp đau ê ẩm.

Chủ nhà đã tạm dẹp yên hỗn loạn, bảo khách khứa quay trở về phòng. Kuramoto đi kiểm tra cửa nẻo thêm một lượt, đây là lần thứ ba trong ngày, không thấy gì bất thường. Khi đến phòng ăn, ông gặp chủ nhân Kiichi và Yurie lấp ló nấp sau lưng anh.

Lúc đó chủ nhân dặn ông đừng đóng cửa sau, nói là Masaki đang đi tìm Furukawa.

Kuramoto hoảng hốt, chủ động xin ra ngoài cùng tìm kiếm, nhưng chủ nhân nói một mình Masaki là đủ nên cũng thôi. Không phải ông không lo cho Masaki, nhưng ông đang rất mệt mỏi, nhất là trước đó

đã phải trèo lên giếng trời lục soát một vòng.

Nằm trên giường, Kuramoto cảm thấy mình đã già thật rồi. Ông đang từ từ chìm vào giấc ngủ thì...

Ken két... Kẹt kẹt kẹt...

Kuramoto mở to mắt, căng tai lắng nghe, nhưng âm thanh ấy đã biến mất.

Mình ngủ mê à?

Ông khẽ lắc đầu, rồi lại nhắm mắt vào.

Ngày hôm nay làm sao thế nhỉ? Kuramoto thầm than thở.

Tai nạn ban ngày, vụ âm ĩ lúc nãy, và những chuyện kì quái liên tiếp xảy ra trong tối nay. Ánh sáng kì lạ nhìn thấy trước khi đi ngủ, cả âm thanh vừa rồi...

Toàn những chuyện quái dị!

Nghĩ đến đây, Kuramoto đột nhiên cảm thấy bất an, không thể yên tâm về cánh cửa sau chủ nhân dặn cứ để mở.

Kiichi nói cứ giao mọi việc cho Masaki. Tuân lệnh chủ nhân là công việc, cũng là nghĩa vụ của ông. Tuy biết vậy, nhưng để cho Masaki một mình chạy ra ngoài trong tiết trời mưa gió thế này rất nguy hiểm.

Kuramoto nghĩ mình không nên ngủ nữa. Thật vất vả mới dựng được cơ thể mệt mỏi rã rời dậy khỏi giường, ông quyết định chờ đến lúc Masaki bình an trở về.

Ông cố xua tan cơn buồn ngủ, xỏ dép lê, đi ra ngoài nghe ngóng.

Ra khỏi phòng, đi qua hành lang nhỏ tối om, rồi đi vào hành lang phía Bắc, rẽ trái là nhìn thấy cửa sau.

Anh đèn vườn rọi qua kính cửa sổ, hắt vào khu vực cửa sau. Cửa vẫn chưa khóa.

Trong bóng tối, Kuramoto loẹt quẹt bước đến, chợt nhận ra chỗ thảm trải sàn ngoài cửa không bình thường.

Trên mặt thảm màu đỏ sẫm có rất nhiều vệt đen... à, là vệt nước.

Dấu chân ư?

Ông lập tức nhận ra.

Chẳng lẽ ngài Masaki đã về?

Ông không bật đèn hành lang, cứ thế men theo bờ tường rồi rẽ trái, đi vòng quanh tháp.

“Ngài Masaki!” Kuramoto khẽ gọi. Nướng theo ánh sáng yếu ớt từ sân giữa hắt vào, ông tiếp tục tiến về phía trước. “Ngài Masaki về rồi phải không?”

Không nhận được hồi đáp, chỉ có tiếng gió mưa đáp lại ông.

Kuramoto nghĩ, có lẽ Masaki đã đến phòng của Kiichi, đang báo cáo kết quả tìm kiếm Furukawa.

Những vết ướt trên thảm có khoảng cách đều nhau, trải dài, và nhạt dần. Đúng là vết chân bị ướt nước mưa. Kuramoto lần theo dấu vết này...

“Ồ kìa?”

Đôi mắt đã quen với bóng tối nhìn thấy một cánh cửa.

Là cánh cửa lớn màu đen thông với cầu thang dẫn xuống hầm, ở bên tay trái ngay trước mặt. Lúc này cửa đang hé mở.

Kuramoto nghi hoặc dừng bước. Lúc trước, khi ông đi tuần lần cuối, cánh cửa này chắc chắn vẫn đóng. Vậy thì...

Ông mở cửa ra, bên trong tối đen như mực. Làn sờ công tác, bật đèn lên, ánh sáng màu vàng lan tỏa khắp căn phòng.

Ồ, kia là...

Nhận ra vật rơi ở chân cầu thang dẫn xuống hầm, Kuramoto bàng hoàng, không bước nổi nữa.

Đó là một bức tranh còn nguyên khung, không cần bước lại gần cũng nhận ra nó chính là bức *Đài phun nước* bị mất ở hành lang phía Bắc.

Chuyện gì thế này?

Masaki đã đuổi kịp Furukawa và dẫn anh ta về rồi? Nhưng tại sao

lại rút tranh ở đây?

Dù gì đi nữa, phải báo cho chủ nhân trước đã.

Để nguyên đèn sáng, ông khẽ khép cửa rồi vòng về hành lang phía Tây, vội vã bước đến phòng của chủ nhân Kiichi.

Đúng lúc này...

Thịch! Kuramoto bất ngờ bị tấn công từ phía sau, hai chân ông niềm nhũn, người đổ gục xuống sàn, sau đầu đau như búa bổ.

“Ai... là ai...” Ông cắn phải lưỡi, máu rỉ ra, trong miệng đầy mùi tanh.

Ông cố chống tay chạt vật nhồm dầy, nhưng lại bị một đòn nữa giáng mạnh vào gáy.

Kuramoto ngất lịm, nằm sóng soài bất động.

Phòng khách của Fujinuma Kiichi

Phòng ăn.

5 giờ sáng.

Đằng sau lớp mặt nạ cao su lạnh lẽo, Kiichi chớp đôi mắt mệt mỏi. Anh tựa mình vào lưng ghế xe lăn, ánh mắt quét qua lại khắp căn phòng rồi dừng lại ở chiếc đồng hồ treo tường.

Sớm tinh mơ, 5 giờ, chưa đầy một tiếng nữa là trời sáng. Mưa gió bên ngoài đã ngớt đi chút ít nhưng vẫn chưa dứt hẳn.

Ý nghĩ cơn bão sẽ không bao giờ buông tha thung lũng này chợt lóe lên trong đầu anh.

Yurie thế nào rồi nhỉ?

Anh rất lo cho Yurie. Ở một mình trên tháp trong tiết trời mưa gió bão bùng, chắc nàng đang nơm nớp sợ hãi, không sao ngủ nổi.

5 giờ 5 phút sáng

Anh quyết định ra khỏi phòng.

Dưới ánh đèn tù mù, tấm thảm trải sàn đỏ sẫm ở hành lang phía Tây như biến thành màu tro không chút sức sống. Toàn thân Kiichi nhóp mồ hôi, tinh thần và thể xác đều kiệt sức, chỉ cần lơ lửng một chút là sẽ gục ngã ngay.

Anh vắn bánh xe lăn dọc hành lang, đi đến phòng ăn.

Trong bóng tối, Kiichi bật công tắc đèn trên tường, chậm rãi tiến về phía thang máy. Khi cánh cửa sắt màu nâu cuối cùng cũng hiện ra trước mắt, anh bỗng nghe thấy tiếng ú ớ nho nhỏ như có người bị bịt kín miệng phát ra từ phòng ăn.

“Kuramoto?”

Thân hình cao lớn của người quản gia khuất sau lưng ghế sofa, ông ta nằm dờ trên sàn, tay chân bị trói chặt.

“Sao thế này?” Kiichi vắn xe lăn lại.

Kuramoto càng cố sức kêu gào nhưng âm thanh chỉ tắc trong cổ họng, vì miệng ông đang bị giẻ nhồi chặt.

Kuramoto cố ngẩng gương mặt tái nhợt, cầu cứu chủ nhân.

“Tôi hiểu rồi, đến ngay đây.” Kiichi cúi người, chạt vạt vớ tay về phía Kuramoto, cảm thấy bức bối với thân thể tàn phế.

Hai tay Kuramoto bị trói quặt ra sau. Nút thắt đã lỏng ra khá nhiều, cho thấy những nỗ lực trước đó của người quản gia.

Ông thở phì phò như kéo bễ, cố gắng nhồm dậy trên hai đầu gối sao cho chủ nhân với được đến dây thừng.

“Ông đừng vội, sắp xong đây rồi.”

Ngay khi được cởi trói, Kuramoto đưa tay xoa gáy, nhổ miếng giẻ trong miệng ra.

“Ông... ông chủ...” Kuramoto đã có thể nói trở lại, ông vừa cởi nốt thừng ở chân, vừa kể lại tình hình. “Có kẻ tấn công tôi từ phía sau.”

“Là ai?”

“Tôi không biết. Hắn đánh tôi ngoài hành lang. À, bức tranh bị đánh cắp, tôi đã tìm thấy nó. Đang định đi báo cho ngài thì đột

nhiên... Bây giờ là mấy giờ rồi ạ?”

“Hơn 5 giờ sáng-”

“Ngài Masaki đâu?”

“Vẫn chưa về.” Giọng Kiichi khàn khàn. “Tôi không ngủ được, lại lo cho Yurie bèn đi ra đây.”

Kuramoto mở miếng giẻ vừa nhỏ từ miệng ra. Đó là một chiếc khăn mùi xoa không họa tiết màu lam của nam giới.

“Tôi từng nhìn thấy chiếc khăn này trước đây.”

“Thế sao?”

“Hắn đã từng sử dụng nó.” Khỏi cần nói thêm cũng biết, hắn ở đây chính là Furukawa Tsunehito.

“Tôi rất lo cho Yurie.” Kiichi áp bàn tay phải đeo găng trắng lên trán. “Tôi phải lên xem sao. Ông cũng đi cùng đi.”

“Vâng.” Kuramoto bỏ chiếc khăn lại rồi đứng dậy. Chắc là bị đánh rất đau nên ông cứ đưa tay xoa phía sau đầu mái. “Nhưng, thưa ông chủ... bức tranh...”

“Trước hết phải xem Yurie có an toàn không đã.” Nói rồi Kiichi tiến về phía thang máy.

Phòng táp.

5 giờ 20 phút sáng.

Yurie nằm co ro trên chiếc giường to rộng, ôm chần dạ run rẩy.

Đèn trên trần đã tắt, chỉ còn ngọn đèn nhỏ đầu giường tỏa ra quầng sáng yếu ớt. Thấy hai người từ thang máy và thang bộ bước vào, nàng lo lắng ngồi bật dậy.

“Em không sao chứ, Yurie?”

Yurie mặt mũi tái nhợt, gật đầu, ngơ ngác nhìn tấm mặt nạ màu trắng.

“Cô chủ...” Kuramoto hỏi bằng giọng điệu quan tâm

Nghe đến đây, Yurie bỗng đưa tay bưng miệng, sợ hãi lắc đầu lia

lụa, mái tóc đen dài xõa tung dưới ánh đèn.

“Sao thế? Đã xảy ra chuyện gì à?” Kiichi vắn xe lăn đến bên Yurie.

“Em...” Nàng nói đứt quãng. “Em sợ... không ngủ được... ngoài kia có bóng người kì quái...”

“Bóng người? Bóng người thế nào?”

“Em không biết. Ở ngoài cửa sổ...” Nàng chỉ về phía cửa sổ ở hướng Bắc căn phòng. “Em ngó ra ngoài thì thấy, chỗ chớp lóe phía xa xa có một bóng người chạy vào rừng...”

“Là hấn!” Kuramoto hiềm khi tỏ ra giận dữ. “Hấn ta bỏ trốn rồi!”

“Furukawa á?”

“Vâng, không thể sai được, ông chủ ạ. Hấn đã tấn công tôi rồi bỏ trốn.”

Kiichi hừm một tiếng, nhìn ra ngoài ô cửa sổ nhỏ màu trắng, rồi ngoảnh đầu lại quan sát một lượt khắp phòng.

“Hả?” Ánh mắt anh tập trung vào một ô cửa sổ trên mặt tường phía Đông.

“Sao thế ạ?” Kuramoto cũng nhìn về phía đó.

Kiichi mệt mỏi giơ tay phải chỉ vào cửa sổ. “Ông nhìn đi.”

“Sao lại...” Cửa sổ không che rèm, màn đêm bao phủ ngoài cửa kính đang hừng sáng, trời đã sắp bình minh. Và, trên nền trời sáng mờ...

“Ổng khói đang nhả khói sao? Hay là tôi nhìn nhầm?”

“Nhả khói?”

Kuramoto kinh ngạc chạy đến bên cửa sổ, áp mặt vào kính để nhìn cho rõ.

Phần trên của ống khói men theo sân giữa bò trên nóc nhà, phần còn lại cắm sâu vào lòng đất thông đến lò đốt dưới tầng hầm.

“Đúng là đang nhả khói ạ.”

Những lọn khói đen nổi bật trong màn mưa, bị gió thổi tan, bị mưa thấm ướt vẫn không ngừng cuộn cuộn bốc lên. Có người đang đốt gì

đó dưới tầng hầm.

“Thế là thế nào... ông chủ?” Kuramoto hoảng hốt đi lại trong phòng. “Để tôi xuống hầm xem sao ạ.”

“Không, tôi cũng xuống. Lúc nãy ông nói đã tìm thấy bức tranh, nó đâu rồi?”

“À, nó ở cầu thang, ngay cạnh cầu thang dẫn xuống tầng hầm.”

“Có chuyện rồi.” Người đàn ông đeo mặt nạ xoay xe lăn lại. “Phải gọi những người ở nhà ngang đây, ông mau đi gọi họ!”

“Vâng!”

• • •

Mấy phút sau, mọi người đã tập trung ở hành lang quanh tháp ở nhà chính, rồi cùng bước xuống tầng hầm. Ngọn đèn Kuramoto bật lúc trước giờ đã tắt ngấm, còn bức tranh *Đài phun nước* thì mất tăm mất dạng.

Đêm giông bão dần qua, nhưng ‘vụ án’ xảy ra trong Thủy Xa Quán đang phơi bày toàn bộ vẻ tàn khốc của nó, chờ đợi mọi người tới khám phá trong bóng tối dưới chân cầu thang.

HIỆN TẠI

NGÀY 29 THÁNG CHÍN NĂM 1986

Phòng ăn.

0 giờ 55 phút đêm.

Một tiếng kêu thảm thiết vang lên.

Nhận ra giọng Yurie, tôi lập tức lao ra khỏi phòng khách, băng qua hành lang phía Tây đến phòng tháp.

Tiếng thét của Yurie rất dài, hẳn đây là lần đầu tiên trong đời nàng dùng hết sức lực để hét to như thế.

Ánh sáng yếu ớt từ phòng ăn hát ra qua khe cửa, tôi ra sức vùn bánh xe lăn rồi xô mạnh cửa.

“Yurie!”

“Á!!!”

Khi tôi gọi tên nàng, tiếng thét của ai đó cũng đồng thời vang lên ngoài hành lang, tôi chưa kịp nhận ra đó là giọng của ai thì đã nghe thấy tiếng bước chân dồn dập dừng ngay sau lưng mình.

“Ông chủ!”

Là Kuramoto, chắc ông ta cũng nghe thấy tiếng kêu của Yurie nên chạy đến đây.

“Gay rồi, ông chủ!”

Tôi còn chưa kịp ngoảnh lại thì Kuramoto đã nói tiếp.

“Ở hành lang đằng kia, cô Tomoko...” Kuramoto thở hổn hển. “Cô Tomoko nằm gục ở đó, hình như... không thở nữa...”

“Ông nói gì?”

Tôi ngoảnh lại nhìn ông ta, đồng thời liếc thấy một bóng trắng lay động nơi khóe mắt.

“Yurie...”

Nàng mặc chiếc váy ngủ lụa màu trắng, đột nhiên xuất hiện trên cầu thang.

“Cô chủ!” Kuramoto gọi lớn.

Rõ ràng là Kuramoto không biết nên ưu tiên ai trước, Nozawa Tomoko đang bất tỉnh ngoài kia, hay là Yurie người vừa thét lên thảm thiết?

Đèn chùm pha lê trên trần đã tắt, nhưng vẫn còn ánh đèn tường ở cầu thang hắt sáng vào phòng ăn.

“Yurie.” Tôi ngẩng đầu nhìn lên cầu thang, hỏi to đủ để nàng nghe thấy được. “Em vừa hét lên phải không?”

Nàng hơi động dậy nhưng không đáp, cũng không gạt đầu, chỉ thất thểu nhích lại gần tay vịn, rồi sau đó chậm rãi bước xuống, đôi mắt vô hồn nhìn vào không trung.

“Cô chủ sao vậy?” Kuramoto cũng nhận ra Yurie rất không bình thường, bèn chạy vội đến chân cầu thang.

Đúng lúc này, có người xộc vào phòng ăn từ hành lang phía Bắc... Là Shimada mặc sơ mi màu ghi với quần bò màu đen. Nhìn quần áo thì có lẽ y vẫn chưa lên giường ngủ.

Nhận ra là tôi, Shimada cất tiếng.

“Tôi ở bên cạnh cũng nghe thấy tiếng thét ban nãy, đó là...”

Nói đến đây, Shimada nhận ra Yurie đang bước xuống cầu thang.

“À, hóa ra là cô Yurie. Có chuyện gì thế?”

“Cậu Shimada.” Tôi nhích xe lăn đến. “Hình như cô Tomoko đang bất tỉnh ngoài hành lang.”

“Tomoko... là cô giúp việc à?” Shimada biến sắc. “Thế thì gay rồi. Ở đoạn hành lang nào?”

“Ở chỗ cửa sổ nhìn ra sân giữa.”

Nghe Kuramoto giải thích, Shimada lập tức chạy vụt ra ngoài. Tôi do dự không biết có nên ra theo không vì còn lo cho Yurie.

Nàng đã xuống hết cầu thang, đứng tựa vào tường, ánh mắt hoang mang sợ hãi. Khuôn mặt yêu kiều trắng bệch, đôi môi tím tái run run, hai mắt rơm rộ.

“Cô chủ làm sao thế?” Kuramoto hỏi, nhưng Yurie không đáp, nàng chỉ một mực lắc đầu.

“Yurie!” Tôi rồi vắn xe lăn đến bên nàng.

Lúc này, Shimada đã quay trở về, thở không ra hơi.

“Anh Kiichi, nguy rồi! Cô ấy... cô Tomoko đã chết! Hình như bị ai đó siết cổ!”

Yurie lại hét lên rồi đưa tay bịt tai, người dán vào tường, bủn rủn khụy xuống sàn.

“Mau báo cảnh sát! Điện thoại đâu?”

“Đây ạ,” Kuramoto đáp.

“VẬY PHIÊN BÁC KURAMOTO NHÉ. TÔI ĐI GỌI MỌI NGƯỜI DẬY.”

Shimada nói, rồi chạy vụt ra ngoài.

Kuramoto chạy đến chỗ điện thoại, còn tôi nhích xe lăn đến bên Yurie.

“Yurie...”

Dù biết là tôi nhưng nàng vẫn ngơ ngác hoang mang như trước, đôi mắt to rơm nước lác tròng, tóc dính bết vào má và cổ, đôi môi mấp máy như muốn nói, nhưng rốt cuộc lại thôi.

“Em bình tĩnh lại đi!” Thấy tình trạng nàng thế này, giọng tôi hơi trách cứ. “Đã xảy ra chuyện gì, em nói đi chứ?”

Yurie vẫn im lặng. Lòng tôi rối bời nhưng chẳng biết làm gì, đành lặng lẽ nhìn nàng.

“Ông chủ!” Kuramoto đã gọi điện thoại xong. “Cảnh sát nói lát nữa sẽ đến ngay. Họ dặn chúng ta giữ nguyên hiện trường và không được đụng đến thi thể.”

“Độ bao lâu nữa mới tới?”

“Cảnh sát thành phố A đang xe đi gấp tới đây, vì trời mưa, nếu dọc

đường không gặp trắc trở gì thì cũng phải mất gần hai giờ. Đội cảnh sát điều tra của tỉnh thì sẽ đến muộn hơn.”

Lòng ngực tôi như bị đá đè nặng. Nhớ lại khuôn mặt râu rí của cô giúp việc bất hạnh, tôi hít sâu một hơi.

Chỉ lát sau, Shimada đã quay trở lại. Mori và Oishi mặc đồ ngủ đều thở hồng hộc chạy theo sau.

“Lạ lắm anh Kiichi ạ.” Shimada chạy đến bên tôi. “Bác sĩ Mitamura không có trong phòng, trong nhà vệ sinh và buồng tắm cũng không thấy.”

“Thật ư?”

“Đúng thế. Tôi gõ cửa mãi không thấy ai trả lời. Cửa không khóa, tôi chạy vào thì không thấy người đâu... Cảnh sát? Anh đã báo cảnh sát chưa?”

Tôi gật đầu. “Tôi báo rồi, nhưng còn lâu họ mới đến được. Chúng ta đành chờ vậy.”

“Thật chẳng ra sao cả!” Cặp má xị của Oishi rung rung, ông ta gắt âm lên. “Năm nay lại có người chết à! Cái nhà này bị làm sao vậy?”

“Mitamura có thể đi đâu? Lẽ nào cậu ấy...” Giáo sư Mori mặt mũi cứng đờ, khế lắm bầm.

Đột nhiên, một tiếng thét chói tai vang vọng khắp hai tầng nhà “Á... á á á...”

“Yurie?”

“Cô Yurie!”

Mọi người đều giật mình, nhìn sang Yurie.

“Á á á...”

Hai mắt Yurie trợn to thất thần, vẻ sợ hãi hiện rõ trong đó. Môi run bần bật, nàng bỗng giơ cánh tay gầy guộc trắng trẻo lên như vừa bừng tỉnh khỏi cơn mộng mị.

Shimada bước lại, quỳ một chân xuống trước mặt Yurie.

“Nào, bình tĩnh lại! Tại sao cô lại hét lên như thế? Có thể cho

chúng tôi biết được không?”

“Trong... phòng...” Yurie thốt lên hai tiếng rời rạc.

“Trong phòng? Phòng nào?”

“Phòng... tôi.”

Yurie chỉ tay lên gác.

“Phòng cô? Ở trên tầng 2?”

Shimada đứng bật dậy, chạy ào lên cầu thang với tốc độ của một vận động viên chạy cự li ngắn.

Mọi người dờ ra, nhìn theo y. Shimada vọt lên phòng tháp, gần như cùng lúc, một tiếng kêu thảng thốt vang lên... “Sao thế?” Giáo sư Mori vừa hỏi, vừa đi lên cầu thang. Shimada không trả lời. Không khí trầm mặc đáng sợ bao trùm khắp chúng tôi.

Lát sau, Shimada xuất hiện ở đầu cầu thang.

“Xảy ra chuyện lớn rồi,” Shimada nặng nề tuyên bố. “Bác sĩ Mitamura đã chết.”

Phòng tháp.

1 giờ 45 phút đêm.

Tôi dặn quản gia Kuramoto trông nom Yurie. Mori và Oishi khiêng xe lăn của tôi, ba người cùng lên cầu thang. Thang máy bị trục trặc vẫn chưa hoạt động lại.

Phía trước đàn dương cầm ba chân đặt giữa phòng là thi thể Mitamura mặc quần dài màu tím than và sơ mi dài tay màu be, ngồi trên ghế, quay lưng về phía cửa, đầu và ngực gục xuống nắp đàn phím đàn.

“Vết thương phía sau đầu rất nặng,” Shimada nói với chúng tôi.

Y nhìn Mori và Oishi đang nghẹn lời trước cái xác, rồi nhìn sang phía tôi.

“Rõ ràng là bị sát hại.”

Shimada sắc mặt trắng bệch, giọng run run, tôi đoán có lẽ đây là

lần đầu tiên y tận mắt nhìn thấy xác một người bị giết.

Tuy nhiên tôi cũng chẳng có tư cách để nói điều gì. Dù đã trải qua sự kiện bi thảm xảy ra cách đây đúng một năm, tôi vẫn không kìm nén nổi cảm giác lạnh lẽo trong lòng.

“Chắc thứ kia chính là hung khí...”

Mori sợ sệt chỉ về phía chân cái xác. Một thanh nhỏ đinh màu đen, dài khoảng 30 centimet đang nằm chổng chơ dưới sàn nhà.

“Có lẽ thế.” Shimada cúi xuống quan sát kĩ. “Trên này có dính máu và tóc. Anh Kiichi có biết vật này không?”

“Nó...”

“Hộp dụng cụ nhà anh để đâu?”

“Chắc trong kho chứa dưới cầu thang.”

“Hừm...” Shimada cau mày, chăm chú nhìn vết thương trên đầu người chết. “Vết thương còn rất mới, máu vẫn chưa đông.”

“Tại sao Mitamura lại ở đây?” Giáo sư Mori chỉnh gọng kính, bước lên trước một bước.

“Chúng ta mau rời khỏi hiện trường thì hơn.” Oishi gãi gãi cái mũi cà chua. “Chuyện tiếp theo cứ để cho cảnh sát lo là được.”

“Đương nhiên rồi, nhưng...” Shimada vừa nói, vừa nhón chân bước lại gần cây đàn. “Anh Mitamura bị giết ở đây, cô Tomoko bị thít cổ chết ở hành lang tầng dưới, tức là có kẻ đã giết liền hai mạng người chỉ trong một khoảng thời gian ngắn. Trời thì đang mưa to, cảnh sát còn lâu mới đến được. Trong khoảng thời gian này, biết lấy gì đảm bảo an toàn cho mọi người?”

“Đâu thể nào...”

“Ý cậu là... hung thủ nằm trong số chúng ta?” Giáo sư Mori đưa ra một câu hỏi hiển nhiên.

Shimada chau mày. “Có thể, nhưng cũng chưa chắc chắn...”

“Dù sao chúng ta hãy ra khỏi đây đã,” tôi nói. “Tôi không muốn ở trong căn phòng có xác chết thêm nữa.”

“Đúng vậy.” Shimada tán thành, lập tức quay người rồi chột khựng lại. “À không, khoan đã...”

“Sao thế?”

“Tay anh ấy...” Shimada chỉ vào tay của Mitamura đang đặt trên cây đàn. “Các vị không thấy kì lạ à?”

Nghe y thức giục, chúng tôi đều hoảng hốt nhìn về phía xác chết, thì thấy tay phải của nạn nhân gập vuông góc, vòng qua đầu vươn sang bên trái, nắm chặt bàn tay trái của mình.

“Các vị có thấy tư thế trước khi chết này thiếu tự nhiên không?” Shimada bước lại gần hơn. “Tay phải tự nắm lấy tay trái, có lẽ anh ấy đã cố tình làm như vậy.”

“Cố tình?”

“Đúng thế.” Shimada nghiêm túc gật đầu. “Liệu đây có phải là thông điệp của anh ấy trước khi chết?”

“Thông điệp?”

Oishi nghiêng cái cổ béo rụt. Mori cũng ngơ ngác không hiểu.

Tôi nhìn chằm chằm vào tư thế như ám chỉ điều gì đó, khe hở. “Liệu có phải anh ấy muốn nhắn nhủ chúng ta điều gì?”

“Chính xác! Đường như anh Mitamura muốn dùng cách này để báo cho người khác về hung thủ đã giết mình.”

“Nhưng... tư thế này...” Oishi nhăn nhó mặt mày, có vẻ càng thấy rối trí hơn.

Mori đứng bên cạnh bỗng lên tiếng. “Hay là cậu ấy ám chỉ về chiếc nhẫn?”

“Chiếc nhẫn?”

“Các vị nhìn thử đi, tay phải cậu ấy nắm chặt chiếc nhẫn đeo trên tay trái, trông như đang định tháo nó ra vậy.”

Shimada lập tức phủ định. “Thế ư? Nhưng tôi không cho rằng anh ấy đến lúc sắp chết vẫn giữ cái tật mê mê nhẫn. À... hình như trong vụ việc xảy ra năm ngoái, xác chết cũng bị tháo mất nhẫn?”

“Đúng vậy.”

“Tôi hiểu rồi! Hóa ra là vậy!” Oishi nói oang oang.

“Anh nghĩ ra điều gì à?”

“Cậu ấy định tháo cái nhẫn ra để thông báo với mọi người rằng hung thủ giết cậu ấy chính là kẻ đã giết cậu Masaki, đồng thời lấy luôn chiếc nhẫn vào năm ngoái?”

“Không thể nào...” Giáo sư Mori thảng thốt.

Shimada trầm ngâm. “Ý anh là Furukawa đã quay trở về và tiếp tục giết người?”

“Nhưng, anh Oishi này, dù thế nào thì...” Giáo sư Mori khó mà tin nổi.

“Năm ngoái hẳn ta đã dám làm chuyện táng tận lương tâm thế còn gì.”

“Cũng không phải là không có lý. Có lẽ hung thủ từ bên ngoài đột nhập vào, hoặc là...” Shimada lùi ra xa cái xác. “Chúng ta ra ngoài thôi. Phiền anh Kiichi nhờ quản gia Kuramoto kiểm tra một lượt xem có cửa nào bị cạy ra không?”

Phòng ăn.

2 giờ 15 phút sáng.

“Bấy giờ tôi đang tắm, tôi thường tắm trước khi đi ngủ. Lúc tôi ra ngoài thì thấy... bác sĩ Mitamura.”

Yurie uống ly brandy mà Kuramoto đưa cho, lúc này đã bình tĩnh hơn. Ủ rũ ngồi trên ghế sofa, nàng kể lại tình hình, nhưng nói năng hơi lộn xộn.

“Cô tắm mất bao lâu?”

“Khoảng ba mươi phút.”

“Trước khi đi tắm, trong phòng cô không có ai à?”

Shimada hỏi rất thản nhiên, Yurie thoáng sửng lại, rồi chậm rãi gật đầu.

“Cô có biết tại sao anh Mitamura đến phòng cô không?”

“Tôi không biết...” Yurie yếu ớt cúi gầm mặt xuống, hai má ửng đỏ.

Nói dối!

Tôi thậm nghĩ.

Em thừa biết đêm qua hẳn sẽ đến.

Nhưng lúc này tôi không thể nói toạc ra. Tôi đâu nỡ làm như vậy?

Tôi vô cùng bức xúc, cảm thấy cần phải nói chuyện riêng với Yurie để xác định xem nàng thật sự muốn gì.

“Lúc tám, cô có nghe thấy tiếng động gì lạ không?”

“Không.”

“Lúc đi ra nhìn thấy xác chết, cô có thấy bóng người nào trong phòng không?”

“Không.”

Shimada ngồi trên sofa đối diện với Yurie, hai tay bắt đầu động tác ‘gấp giấy’ trên đầu gối. Ngồi cạnh đó là giáo sư Mori với tấm lưng khòm. Nhà buôn tranh Oishi ngồi bên bàn tròn, lúc này đứng dậy bước đến tủ đựng rượu, tự ý cầm một chai whisky ra, nhắm nháp từng chút một.

Kuramoto đi tuần một vòng, giờ đã quay trở về.

“Thế nào rồi?” Shimada rướn người hỏi.

“Dạ...” Kuramoto báo cáo bằng vẻ mặt cứng ngắc. “Cửa sau không cài khóa.”

“Quả nhiên là thế!” Oishi lại nhấp một ngụm rượu. “Đúng là gã sư cọ tắng tận lương tâm...”

“Anh cứ bình tĩnh đã,” Shimada phản đối. “Hiện giờ chưa thể kết luận gì hết. Tối qua bác Kuramoto đã kiểm tra thấy cửa nẻo đều đã đóng kĩ rồi mới về phòng mình phải không?”

“Đương nhiên rồi. Tôi đã kiểm tra cẩn thận như mọi hôm.”

“Đám tranh treo ở hành lang không có gì khác thường chứ?”

“Không có.”

“Phòng lưu trữ cũng vậy?”

“Vâng. Căn phòng đó luôn được khóa kĩ càng.”

“Cửa sau mở là do ổ khóa bị nạy từ bên ngoài à?”

“Không, ổ khóa vẫn nguyên vẹn.”

“Thế thì... nếu hung thủ là kẻ đến từ bên ngoài, thì rất có thể hắn đã lén vào rồi nấp sẵn trong nhà, hoặc có kẻ làm nội ứng cho hắn...”

“Nội ứng?” Oishi đứng dậy khỏi bàn bước về phía sofa, trợn mắt bĩu môi nhìn Shimada. “Nếu thế thì cậu là người đáng nghi nhất!”

“Tôi ư?” Shimada ngạc nhiên mở to mắt, như một độc giả tiểu thuyết trinh thám đọc phải một kết cục bất ngờ.

Oishi tên tò, tức giận. “Tôi nói sai à? Cậu là bạn của gã sư cọ, cả hai đã bàn tính từ trước, rồi cậu mò đến nhà này tỏ vẻ thân thiện để lấy lòng chủ nhà!”

“Anh đang đùa đấy à?” Shimada dang hai tay ra. “Sao tôi phải làm thế? Vì muốn đóng vai một kẻ cuồng sát nên tôi phải giết bác sĩ Mitamura và cô Tomoko hay sao?”

“Bức tranh! Là vì tranh của Issei! Cả hai người đều là đồ mèo mả gà đồng ráp tâm ăn trộm tranh, khi bị phát hiện thì giết người diệt khẩu!”

“Tôi cố ý vào tận phòng cô Yurie để giết người hay sao? Nghe chẳng hợp lý chút nào. Giáo sư Mori thấy sao?”

“Tôi không biết nữa.” Mori ngồi đó khoanh tay trước ngực, lưng càng khòm xuống.

“Anh Fujinuma?” Shimada nhìn tôi đang ngồi bên bàn trà.

“Tôi đã thoáng bị dao động trước những phân tích của anh Oishi. Ở đây, cậu là nhân vật hoàn toàn xa lạ với chúng tôi, nên có bị nghi ngờ cũng là điều dễ hiểu.”

“Nhưng, nếu bình tĩnh suy nghĩ thì...”

“Trong tình hình này thì ai mà bình tĩnh nổi?” Tôi ngán ngẩm ngắt

lời Shimada, rồi nhìn Yurie đang ngồi co rúm trên sofa. “Yurie đang rất sợ. Chưa rõ khi nào cảnh sát mới đến, chúng tôi xin phép trở về phòng trước.”

“Nhưng anh Kiichi...”

“Tôi là chủ cái nhà này. Tuy tình hình hiện nay, à không, chính vì tình hình hiện nay thế này nên tôi mong các vị hãy tôn trọng quyết định của tôi. Nào, Yurie, em lại đây!”

Yurie uể oải đứng dậy.

“Khoan đã, anh Kiichi!” Shimada gọi với theo. “Tôi đã lờ mờ nhìn ra rồi, sự thật đằng sau tất cả!”

“Việc phá án cứ để cảnh sát làm là được. Tôi chịu đựng đủ rồi. Chắc cậu không định cho tôi là hung thủ chứ?” Nói xong, tôi vắn xe lăn di chuyển về cửa phòng ăn thông ra hành lang phía Tây, Yurie đỡ dẫn bước theo sau.

Ngoài trời vẫn mưa to gió lớn. Tôi cảm thấy ánh mắt nghi hoặc của những người ngồi lại dán trên lưng mình. Tôi không bận tâm về cơn bão, nhưng lại chán ghét từ tận đáy lòng cơn cuồng phong thổi loạn cuộc sống trong Thủy Xa Quán, phá vỡ sự bình yên nơi này.

CHUYỆN BÊN LỀ

Đêm gió mưa qua đi, bình minh đang đến.

Mây đen giăng kín bầu trời dần bị gió xua tan, bầu trời phía Đông bị rặng núi chia cắt đang hửng sáng. Chớp giạt sấm rền và mưa như trút nước đã lui về phía sau, nhưng cuồng phong thì vẫn chưa suy giảm. Rừng cây vẫn ngả nghiêng trước gió. Dòng nước vẫn cuộn cuộn chảy, ba bánh xe nước đồ sộ đen sì vẫn nặng nề quay.

Sáu người chúng tôi tập trung ở dưới tầng hầm rộng rãi đơn điệu.

Ánh đèn dầu nhảy nhót trên mặt tường xi măng xám xịt. Sát mép tường trước mặt có kê một máy giặt và máy sấy quần áo, ngoài ra còn một giỏ chất đầy quần áo bẩn. Trần nhà chằng chịt đường ống dẫn

Tôi di chuyển vào sâu trong góc phòng, khoác áo choàng màu nâu, hai tay đeo găng trắng đan vào nhau đặt trước bụng. Yurie đứng phía sau tôi, tựa vào lưng xe lăn. Oishi và Mitamura đứng hai bên Yurie như vệ sĩ.

Mori dè dặt đứng phía sau cách tôi một đoạn, bên cạnh đó là Kuramoto đứng im, lưng thẳng tắp, thỉnh thoảng lại đưa tay sờ vết thương trên đầu.

“Là ai...?” tôi hỏi với giọng khàn khàn. “Ai đã mở nắp thế?”

Có lẽ do căng thẳng nên giọng tôi hơi khàn và run run, nhưng ‘nét mặt’ lại không thể hiện gì. Đằng sau lớp mặt nạ, mặt tôi đang túa đầy mồ hôi.

Nghe tôi hỏi, Oishi từ từ tiến lên phía trước.

Ông ta đứng trước lò than kê sát chân tường góc trong cùng, nhặt thanh cời lò nằm lăn lóc dưới sàn lên. Đúng lúc này...

“Hắc...” Oishi phát ra một âm thanh nghẹn ngào như bị ai đó bóp cổ, buông thanh sắt ra rồi ngồi phịch xuống đất.

“Sao thế, anh Oishi?” tôi vội hỏi.

“Đây... đây là...” Nhà buôn tranh ngồi trên sàn xi măng, mặt đỏ bừng lên, giơ tay trở về nơi thanh cời lò rớt xuống.

Yurie ré lên một tiếng tắc nghẹn.

“Yurie.” Tôi ngoảnh sang. “Em đừng nhìn, mau ra ngoài đi!”

“Cô Yurie, đi thôi!”

Mitamura quàng tay lên đôi vai nhỏ nhắn của Yurie, giục nàng rời khỏi nơi này.

Nàng rụt rè gật đầu, lùi đến gần chân cầu thang. Mori và Kuramoto cùng bước tới trước mặt Yurie, che khuất tầm mắt nàng.

Thấy vậy, Mitamura bèn buông tay, bước đến bên Oishi đang ngồi dưới đất, cùng nhìn xuống sàn nhà.

“Mitamura, gì thế?” tôi hỏi.

“Như những gì anh thấy.” Mitamura cất tiếng, giọng bình thản lạnh lẽo như kim loại. “Đó là một ngón tay, ngón giữa hoặc ngón nhẫn.”

Tôi tự vắn bánh xe lăn nhích lại. Vật thể nằm đó y như xác con sâu rau mà cái đuôi bị chặt phăng đi vẫn còn dính lại vài vệt máu đông.

“Vết cắt còn rất mới, có lẽ bị cắt cách đây chưa đầy hai giờ đồng hồ.”

“Nhưng nó là...”

“Điều này thì...” Mitamura quỳ xuống, quan sát thật kĩ ngón tay nằm trên sàn, “... có vết hằn chứng tỏ nơi đó từng đeo nhẫn, hằn rất sâu.”

“Ôi...” Tôi kêu lên, luồn ngón tay vào trong mặt nạ day day hai hốc mắt, rồi xoa mạnh mí mắt mình, “... là Masaki.”

“Vâng, tôi cũng đang nghĩ thế.” Bác sĩ ngoại khoa Mitamura đứng dậy, tay phải vắn về chiếc nhẫn vàng đeo trên tay trái. “Chắc là chiếc nhẫn đá mắt mèo của anh Masaki.”

“Vậy nghĩa là Masaki đã bị hấn giết ư?”

“Cũng khó nói.”

Oishi lồm cồm bò dậy.

“Anh Kiichi, vậy ở đây...”

Tôi khẽ lắc đầu. “Mở ra xem đi.”

“Ồi nhưng...”

Oishi ngồi thụp xuống, cơ thịt trên mặt không ngừng co giật. Mitamura thấy điệu bộ Oishi như thế thì nhún vai nhạt thanh cời lò lên.

“Để tôi.” Nói rồi hấn đứng trước lò.

Cái lò gia dụng không lớn lắm. Trên bệ kê bằng gạch là chiếc lò màu bạc đã hơi xỉn màu. Ống khói của lò mọc từ ngang tầm mắt viên bác sĩ ngoại khoa, xuyên qua trần căn hầm, tiếp tục vươn ra ngoài. Tôi và quản gia Kuramoto đều nhìn thấy khói đang tuôn lên.

Trong lò có tiếng lửa cháy lép bép. Trời vừa sáng, đâu có ai đốt rác giờ này? Nhưng...

Mitamura giơ thanh sắt về phía cửa lò nóng hầm hập, một tiếng *cạch* danh thép vang lên, mở cửa thanh sắt ngoắc vào then cài cửa lò.

Cửa lò lập tức bật mở, khói lửa bên trong ùa ra. “Ồi...”

Mùi khét đáng sợ cũng tủa ra, ai nấy đưa tay bịt mũi bịt miệng, chắc không chỉ mình tôi thấy ghê cổ buồn nôn.

Đây là mùi protein cháy, mọi người đều liên tưởng đến cùng một thứ bị đốt.

“Masaki...” Tôi rên rỉ khổ đau. “Thế này là sao?”

Mitamura thọc thanh sắt vào lò, đằng sau ánh lửa bập bùng thấy lò mờ vài vật thể màu đen lẩn lóc.

Mitamura cố trấn tĩnh cào bối, bàn tay cầm thanh sắt run rẩy. Lát sau móc được một vật, hấn định khều nó ra

Mitamura sợ hãi lùi lại một bước. Vật này vướng phải một vật khác nên cùng lăn ra theo.

Những tiếng kêu thét vang vọng khắp căn hầm nặng mùi.

Mitamura há miệng trợn mắt nhìn vật thể tròn tròn lăn trên mặt

đất. “Thê thảm quá...”

Đó là một cái đầu người cháy đen thui đang ngút khói, tóc đã trụi hết, mắt mũi mồm cũng biến dạng hoàn toàn.

Tiếp đó hắn khều ra một vật khác.

“Cánh tay?” Hắn khẽ lắm bấm rồi thả nó vào thùng sắt bên cạnh lò.

Đúng là một cánh tay cũng đã biến dạng, cháy đen thui hết như chiếc đầu lâu. Đây là cánh tay trái. Đáng chú ý là bàn tay thiếu mất một ngón, ngón thứ tư, tức ngón đeo nhẫn.

Một xác người bị đốt trong lò, đầu, mình, tứ chi đều bị chặt rời ra, cả thảy gồm sáu phần.

Một đêm kinh hoàng đã kết thúc, mưa gió cũng dần lụi xa, mặt trời rực rỡ ló khỏi tầng mây như chẳng hề có chuyện gì xảy ra. Một ngày mới lại bắt đầu...

Nhưng, người đã chết thì chẳng thể sống lại, người biến mất thì vẫn không thấy bóng, để lại một câu hỏi lớn không lời giải đáp.

Tất cả chúng tôi đều mệt mỏi, bết tắc, chờ cảnh sát đến tiếp nhận ‘vụ án’. Rốt cuộc, vào sẩm tối ngày 29 tháng Chín, những chuyên gia ấy cũng đến. Họ kinh ngạc trước vụ việc kì quái này, lập tức bắt tay vào lập biên bản, thu thập chứng cứ ở hiện trường và kiểm tra khu vực lân cận.

Không lâu sau, họ đưa ra kết luận đã phá xong vụ án đêm hôm đó.

Cuối cùng, thung lũng cũng yên tĩnh trở lại, tôi cầu nguyện cho cuộc sống mãi êm đềm. Đúng thế, tôi đã rất thành tâm cầu nguyện...

• • •

Kết luận của cơ quan chức năng về vụ giết người xảy ra từ ngày 28-29/9/1985 (thứ Bảy và Chủ nhật) tại Thủy Xa Quán, tư gia của ông Fujinuma Kiichi

(Bản tổng hợp thông tin của Shimada Kiyoshi từ báo cáo của cảnh sát và các bài báo liên quan lúc bấy giờ)

1. Kết quả khám nghiệm tử thi

Sáng sớm ngày 29 tháng Chín, phát hiện một thi thể tại tầng hầm nhà ông Fujinuma Kiichi. Kết quả giám định như sau:

a) Tử thi bị xẻ làm sáu phần: đầu, mình, hai chân và hai tay (tay trái bị thiếu ngón đeo nhẫn), thi thể bị đốt trong lò dưới tầng hầm.

b) Thi thể bị tổn hại quá nghiêm trọng, không thể nhận dạng khuôn mặt và các chi tiết đặc trưng khác. Thi thể là đàn ông, độ tuổi từ 35 đến 40, vóc người tầm trung, hơi gầy cao khoảng 1m60. Nhiệt độ cao đã phá hủy cấu trúc protein nên không thể xác định nhóm máu của người bị hại.

c) Nguyên nhân cái chết được cho là ngạt thở, nạn nhân bị bóp cổ dẫn đến tử vong. Tử thi bị đốt cháy nghiêm trọng nên không thể xác định chính xác thời gian tử vong.

2. Về nhân thân của người bị hại

a) Từ kết quả khám nghiệm tử thi và thông tin những người có liên quan cùng cấp có thể nhận định rằng, người bị hại là Masaki Shingo, 38 tuổi, cư trú tại nhà ông Fujinuma Kiichi.

b) Vật chứng dùng để xác định nhân thân người bị hại, là ngón áp út của bàn tay trái tìm thấy dưới tầng hầm, khớp với tay trái bị thiếu hụt của thi thể. Phỏng đoán rằng hung thủ khi chặt xác nạn nhân đã sơ suất đánh rơi trên sàn nhà. Kết quả xét nghiệm cho thấy nhóm máu của ngón tay này là nhóm máu o Rh+, trùng với nhóm máu của Masaki Shingo.

c) Trên ngón áp út có vết hằn do đeo nhẫn rất rõ rệt, phù hợp với sự thật là Masaki Shingo từng đeo nhẫn ở ngón áp út. Ngoài ra, còn phát hiện thấy dấu vân tay của của ngón tay này trùng khít với dấu vân tay thu được trong phòng của Masaki Shingo và dấu vân tay trên phím dương cầm mà Masaki Shingo đã từng chơi.

3. Quá trình gây án

Xét từ nhiều góc độ, có thể suy đoán hung thủ chính là Furukawa Tsunehito, 37 tuổi, đã có mặt ở Thủy Xa Quán từ ngày hôm trước. Sau đây là quá trình gây án tái hiện từ những gì điều tra được:

a) Furukawa Tsunehito là phó trụ trì chùa X thành phố Takamatsu tỉnh Kagawa. Cũng như ba người khác đến thăm Thủy Xa Quán hôm đó, Furukawa rất hứng thú với những tác phẩm của danh họa Fujinuma Issei. Từ lâu, gã vẫn hậm hực vì không đủ khả năng tài chính để sở hữu chúng. Người ta còn tìm hiểu được rằng gã đã giấu giếm gia đình đầu tư cổ phiếu nhưng thất bại, vì thế cuộc sống rất túng bần.

b) Do say mê tranh của Issei, gã đã lấy trộm một bức tranh treo ở hành lang Thủy Xa Quán. Theo suy đoán, gã không lên kế hoạch đánh cắp, mà đó chỉ là hành vi bột phát. Buổi tối hôm xảy ra vụ án, quản gia Kuramoto đã nhìn thấy Furukawa có những hành động không bình thường khi đứng trước bức tranh đó. Đây là lời chứng quan trọng cho thấy tình trạng tâm lý của Furukawa lúc bấy giờ.

c) Chờ khi mọi người đã ngủ, Furukawa lên ra khỏi phòng, né tránh tầm nhìn của Mitamura và Mori đang ngồi dưới sảnh tầng 1, rồi đi ra hành lang đánh cắp bức tranh. Tiếp đó, gã tẩu thoát qua cửa sau Thủy Xa Quán, nhưng vì mưa to gió lớn nên không thể đi xa.

d) Masaki Shingo nhìn thấy gã, đuổi theo nên đã bị sát hại.

e) Về nguyên nhân Furukawa chặt thi thể Masaki rồi đốt xác có thể giải thích như sau: Furukawa muốn dùng cách này để che giấu tội ác. Gã cho rằng nếu cái xác không còn thì hành vi tội ác của gã sẽ không bị phát hiện ra, nên đã nhét xác nạn nhân vào lò đốt dưới tầng hầm để thiêu hủy. Thi thể bị chặt vì không nhét vừa vào lò. Nếu không ai phát hiện ra thì có lẽ Furukawa còn định quay lại để xử lý tro cốt nạn nhân.

f) Công cụ dùng để chặt xác là dao phay trong nhà bếp và dao bầu lấy trong kho chứa đồ. Hung khí đều bị ném vào lò để thiêu hủy luôn thể. Địa điểm chặt xác được cho là ở bên ngoài khu nhà. Vì mưa đã rửa trôi vết tích nên cơ quan điều tra không thể xác định vị trí cụ thể.

g) Khi chuyển thi thể xuống tầng hầm, Furukawa đã đánh ngất quản gia Kuramoto rồi trốn lại.

h) Hung thủ chặt đứt ngón áp út của thi thể nhằm chiếm đoạt chiếc nhẫn đá mắt mèo giá trị cao. Vì nhẫn thít chặt vào ngón tay không thể tháo ra, nên Furukawa đã tiện thể chặt đứt ngón tay để chiếm đoạt.

i) Sau khi nhận ra hiện trường đốm xác đã bị mọi người trong Thủy Xa Quán phát hiện, Furukawa đành từ bỏ dự định thủ tiêu tro cốt, cầm theo bức tranh rồi bỏ trốn, hiện giờ vẫn chưa tìm ra tung tích, khả năng lớn là đã trốn sâu vào trong núi vì đường sá đã tắc nghẽn do sạt lở.

4. Thông tin bổ sung

Những cuộc điều tra sau đó đã làm rõ thêm một vài sự thật sau:

a) Người bị hại Masaki Shingo chính là nghi can số một trong vụ giết người cướp của bất thành hồi tháng Hai cùng năm, ở quận Nerima, Tokyo. Các báo cáo chỉ ra rằng, Masaki bị tình nghi đã vay tiền một tổ chức xã hội đen để đánh bạc từ vài năm trước đó, do không thể trả nợ dẫn đến hành vi phạm tội. Suốt nửa năm qua, phía cảnh sát vẫn đang truy lùng Masaki, nhưng vì chưa có chứng cứ mang tính quyết định nên chưa thể phát lệnh truy nã trên diện rộng.

b) Không lâu sau khi vụ án xảy ra ở Thủy Xa Quán, cảnh sát đã phát lệnh truy nã nghi phạm Furukawa trên phạm vi toàn quốc, nhưng cho đến nay vẫn chưa tìm được tung tích người này.

HIỆN TẠI

NGÀY 29 THÁNG CHÍN NĂM 1986

Phòng ngủ của Fujinuma Kiichi.

2 giờ 40 phút sáng.

Tôi và Yurie về phòng, rồi khóa chặt cửa từ bên trong. Tôi giục Yurie đang ủ dột mở cửa phòng ngủ ở trong góc. Cửa thông sang thư phòng vẫn đóng kín như thường. Tôi vắn xe lăn băng qua phòng khách vào phòng ngủ.

“Em cũng vào đây.”

Tôi gọi Yurie đang đứng chờ ra ở cửa, nàng bước vào căn phòng tối, trông chẳng khác gì người mộng du.

Bên ngoài cửa sổ kéo kín rèm, ánh chớp trắng xanh chợt lóe lên. Một, hai, ba... tôi vừa nhắm tính thời gian cho đến khi nghe thấy tiếng sấm, vừa tiến lại bật công tắc đèn bên cạnh giường. Đèn vừa sáng thì tiếng sấm cũng vọng đến.

“Em lại đây ngồi đi.”

Yurie nghe lời tôi, bước lại ngồi xuống mép giường. Nàng cúi đầu, chẳng thềm nhìn khuôn mặt đeo mặt nạ của tôi.

“Em đã bình tĩnh lại rồi chứ? Có thể nói chuyện bình thường với anh không?” Tôi cố nén những cảm xúc hỗn độn đang lan rộng trong lòng, nào nghi hoặc, khó hiểu, bất an, nôn nóng, và cả tức giận, để nói với nàng bằng giọng rất ôn hòa.

“Trước hết là, tại sao hẳn ta - Mitamura - lại ở trong phòng em? Em không biết là hẳn ta sẽ đến sao?”

Yurie chậm chậm lắc đầu.

“Em nói là không biết đúng không?”

“Vâng.” Tuy giọng rất nhỏ nhưng Yurie đã khẳng định. Nàng cố

tình nói dối tôi.

Tôi bỗng không biết phải nói gì nữa. Đến lúc này rồi mà nàng vẫn muốn giấu giếm.

“Nói dối là không tốt.” Tim tôi đau nhói như bị tên bắn. “Em nói không biết là nói dối. Em thừa biết hẳn ta sẽ đến kia mà?”

Yurie để hai tay trên đầu gối, đôi vai mảnh khảnh run khẽ.

“Tại sao không nói thật với anh, Yurie? Thực ra em định thế nào?”

“Không muốn trả lời anh à?”

“...”

Tôi hạ quyết tâm, nhìn Yurie chăm chú.

“Anh đã biết cả rồi. Lúc trước bữa ăn tối, anh đã nghe thấy hẳn ta và em nói chuyện với nhau ở sảnh nhỏ.”

Vai Yurie lại run lên, nàng hơi ngẩng đầu, đôi mắt ẩn sau mái tóc rủ ánh lên vẻ sợ hãi.

“Hẳn ta nói hơn 12 giờ sẽ đến phòng em, và em đã đồng ý”

Có lẽ không cần tôi nói thẳng thì Yurie cũng nhận ra tôi đã biết hai người lén lút hẹn gặp nhau. Nàng cúi đầu, hai tay đặt trên đầu gối khẽ run rẩy.

“Anh vẫn chờ em chủ động kể cho anh biết. Anh đã tin tưởng em, nhưng em thì...”

Nói đến đây, tôi vòng bàn tay đeo găng trắng ra sau gáy cởi sợi dây buộc mặt nạ, rồi từ từ nhấc tấm mặt nạ cao su trắng ra. Dưới ánh đèn là khuôn mặt gớm ghiếc đáng nguyên rủa của tôi.

“Yurie!” Tôi chưa từng gọi tên nàng bằng giọng lạnh lùng như thế. “Ngẩng đầu lên! Ngẩng lên nhìn mặt anh này!” Nàng vẫn cúi đầu như trước.

“Mitamura đã đến phòng em như đã hẹn, đúng chứ? Em bảo hẳn ta ngồi bên ngoài chờ, còn mình thì vào tắm. Không phải thế sao?”

“...”

“Em... em muốn lên giường với hẳn ta!”

“...”

Bên ngoài lại có ánh chớp nhá lên, vài giây sau là tiếng sấm vang rền. Dường như thiên nhiên đang giễu cợt màn kịch ba xu của chúng tôi. Yurie im lặng khiến tôi tức điên, đồng thời cũng cảm thấy thất vọng cùng cực. Tay tôi nắm chặt chiếc mặt nạ màu trắng.

“Yurie, bây giờ anh muốn em thẳng thắn nói ra suy nghĩ của mình. Có thể là anh đã hiểu lầm em. Lúc này anh thật sự không biết em đang nghĩ gì nữa.”

Tôi đặt chiếc mặt nạ vẫn còn hơi ấm lên tủ đầu giường, rồi lấy ‘bức thư đe dọa’ cất trong túi áo choàng ra.

“Em còn nhớ cái này chứ?” Tôi ném tờ giấy gấp tư lên đầu gối Yurie, nàng đưa tay ra định đón lấy nhưng nó bay xuống sàn, mà nàng cũng chẳng buồn nhặt lên.

“Nói cho anh biết!” tôi nói. “Tại sao em lại viết thế này?” Tôi đã hiểu ra, người viết lá thư chẳng phải ai khác mà chính là Yurie.

Tôi đã hiểu ra, hôm qua, lúc tôi ra cửa đón ba vị khách, hoặc là lúc tôi đang trên đường về, thì tờ giấy này đã được nhét dưới khe cửa phòng khách.

Thực ra chỉ vì tôi không để ý nên không nhìn thấy nó. Hoặc có lẽ... rất có thể tôi đã thoáng thấy nó, nhưng lại ngỡ chỉ là một vết bẩn trên thảm trải sàn. Kể cũng thật nực cười, vậy mà tôi lại không nhận ra.

“Chính em là người mở cửa thư phòng chứ gì?” tôi nói tiếp. “Tại sao phải làm chuyện này? Mục đích của em là khiến anh phải sợ hãi? Nhưng tại sao...”

Lúc nhìn thấy cánh cửa thư phòng ngay sát vách bị mở, tôi đã nghĩ đến hai khả năng, và một trong hai khả năng ấy là... Yurie chính là ‘thủ phạm’.

Tôi có nói với Shimada rằng ‘mất chìa khóa thư phòng’, nhưng đó chỉ là điều bịa đặt. Thực tế chiếc chìa khóa vẫn nằm trong ngăn kéo tủ ở phòng ngủ, và chỉ có đúng một chiếc. Chiếc chìa khóa nằm trên

sàn chính là chiếc lấy từ ngăn kéo ra.

Vậy là vấn đề đã sáng tỏ, người làm ra chuyện này chỉ có thể là Yurie. Vì chỉ có tôi và nàng biết chỗ để chìa khóa.

Đồng thời, từ tận thâm tâm, tôi ra sức phù nhận cái sự thật rõ ràng rành rành ấy. Nhưng...

Nếu Yurie là ‘thủ phạm’, thì hoàn toàn có thể hiểu tại sao thủ đoạn ‘gây án’ lại vụng về ấu trĩ như vậy. Nàng đã sống trên tháp quá nửa cuộc đời mình, gần như không biết gì về thế giới ngoài kia, vì thế cũng rất mù mờ về khái niệm ‘đe dọa’. Một người bình thường, thông qua tiếp xúc với phim ảnh, báo chí nói về các vụ án sẽ dễ dàng học được kỹ năng để đe dọa người khác. Nhưng Yurie bị nhốt kín trong khu nhà này, cho đến năm ngoái vẫn chưa từng được xem ti vi, thì chắc chắn phải nghĩ nát óc mới tìm ra cách viết lộn xộn để che giấu bút tích.

“Yurie, trả lời đi.” Tôi cố kiểm soát giọng nói của mình. “Tại sao em lại dùng thủ đoạn này để đe dọa anh, tại sao lại viết ‘hãy rút khỏi nhà này’?! Có đúng là em mong muốn vậy không?”

“Không phải...” Rốt cuộc Yurie đã mở miệng.

“Không phải?”

“Em muốn rời khỏi nơi này, rời khỏi đây, bước ra thế giới bên ngoài... cho nên...”

Cho nên...

Tôi lại không biết phải nói gì.

Cho nên mới đe dọa tôi?

Yurie lại im bặt, tôi cũng lặng thinh, đầu óc hỗn loạn.

Nàng muốn đi khỏi cái nhà này cũng là điều hợp tình hợp lý. Tôi yêu nàng, muốn cùng nàng nuôi dưỡng một tình yêu sâu sắc, hai người hạnh phúc sống bên nhau trong thung lũng này và luôn tin rằng nàng cũng nghĩ như tôi. Không, không phải! Tôi không hoàn toàn nghĩ như thế. Thực ra tôi sợ, sợ rằng sau khi nàng hiểu rõ về thế giới bên ngoài, khát khao cuộc sống ngoài đó, thì nàng sẽ bỏ tôi ở lại

rừng núi này mà đi.

Có lẽ Yurie đã tinh ý nhận ra nỗi sợ của tôi.

Bởi thế nàng cũng biết rằng, xin phép tôi là vô ích. Đi một mình hay đi với tôi, đều không được ưng thuận. Do đó...

Do đó, nàng vào vai kẻ đe dọa để uy hiếp tôi rời khỏi nơi này, nhân tiện mang nàng đi cùng. Có phải nàng nghĩ như thế?

Tôi có thể dễ dàng đoán ra, cũng đã hiểu được tâm nguyện của Yurie. Nhưng mặt khác, càng nghĩ tôi lại càng cảm thấy trái tim mà mình nắm trong tay, luôn cho rằng bản thân hiểu rất rõ bỗng trở nên quá đỗi xa lạ, không sao nắm bắt được.

Lúc này, tôi không biết nói gì hơn nên chỉ đành im lặng. Tôi cuộn chiếc mặt nạ đặt trên bàn lại, nhét vào túi áo choàng rồi ra khỏi phòng ngủ, để Yurie tinh thần suy sụp ngồi lại một mình.

Phòng khách của Fujinuma Kiichi.

3 giờ sáng.

Tôi nhích xe lăn đến cạnh cửa sổ, nhìn ra màn đêm bên ngoài. Mặt kính đen kịt phản chiếu khuôn mặt không đeo mặt nạ của tôi.

Trông xấu xí hết nhẽ!

Đây là cảm nhận từ đáy lòng tôi lúc này.

Xưa kia không như thế. Đôi mắt tinh anh sáng ngời trên khuôn mặt dễ nhìn năm nào giờ biến thành trống rỗng, đáng khinh, như ánh mắt một con thú hèn nhất...

Tôi tưởng tượng ra vẻ buồn bã ủ ê của Yurie ở phòng bên lúc này. Vì khao khát rời khỏi Thủy Xa Quán quá mãnh liệt nên nàng mới làm ra hành vi dọa dẫm ngu ngốc ấy. Và khi làm ra hành vi phản bội như thế, nàng không còn là thiếu nữ nữa, mà là một người 'đàn bà', một người 'vợ' phản bội 'chồng' mình. Bị cầm chân lâu ngày trong không gian khép kín, nàng vừa đẹp, vừa đáng thương, nhưng cũng ngu xuẩn hết chỗ nói.

Sau khi phá vỡ nhịp sống ở nơi này, cô gái chưa chín chắn ấy nghĩ gì? Từ nay trở đi nàng sẽ ra sao?

Tôi cố sống cố chết giữ gìn sự tĩnh lặng nơi đây. Nhưng, giống như người ta sớm muộn gì cũng phải chết, tĩnh lặng tồn tại chính là để bị phá tan. Và chưa biết chừng, bản thân tôi đã linh cảm được sự đổ vỡ của nó từ trước.

Từ nay trở đi, nàng, tôi, và cả Thủy Xa Quán sẽ ra sao?

Giờ mới nghĩ về điều này thì đã quá muộn.

Đã quá muộn rồi ư...

Không!

Tôi vẫn ôm một tia hi vọng, gắng sức phủ nhận điều đó.

Vẫn chưa đến lúc ấy.

Tôi rút mặt nạ trong túi áo choàng ra đeo lên mặt, rồi cố lấy lại phong độ, dịch chuyển xe lăn ra phía cửa phòng thông với hành lang.

Chưa đến lúc ấy. Mình vẫn còn cách khác.

Đúng lúc này...

Két... ken két...

Tiếng động kì lạ kia phát ra từ đâu? Âm thanh không lớn lắm, nhưng khác hẳn với những tiếng ồn nghe được trong phòng từ trước đến giờ, nghe như tiếng kim loại cọ vào nhau.

Ken két... Kẹt kẹt kẹt...

Chẳng biết có phải do tưởng tượng không mà tôi cảm thấy tiếng động phát ra cùng nhịp với ba cái bánh xe nước, âm thanh tuy nhỏ nhưng dứt khoát, làm không khí trong phòng gợn lên.

Hình như tôi đã từng nghe thấy âm thanh này ở đâu đó, vào một dịp nào đó.

À, vào buổi tối nọ.

Tôi lập tức nhớ ra.

Tối hôm đó, vào lúc...

Két ken két...

Âm thanh từ đâu truyền đến nhỉ?

Tôi căng tai lắng nghe, cố gắng xác định hướng phát ra tiếng động, cuối cùng thu được một kết luận khó tin.

Sao có thể như vậy?

Ở phía sau cánh cửa thư phòng đang đóng chặt?

Một lát sau, âm thanh ấy im bật. Ngồi trên xe lăn, toàn thân tôi đông cứng, tất cả tinh thần tập trung vào cánh cửa gỗ gụ đen bóng.

Đã xảy ra chuyện gì? Sắp xảy ra chuyện gì?

Cơn ớn lạnh chạy dọc cột sống tôi. Một dự cảm chẳng lành khiến tôi rùng mình.

Mồ hôi lạnh túa ra như tắm, tôi nghiến răng thật chặt, chờ đợi sự việc sắp xảy ra (sẽ không xảy ra!).

Cạch...

Không phải tiếng kim loại lúc nãy, mà là âm thanh của một chuyển động có ý thức.

Có thứ gì đó bên trong.

Cạch... lại một tiếng nữa vang lên, tiếp đó là tiếng quần áo sột soạt, rồi...

Tiếng thứ gì... không, là tiếng ai đó, nhón chân bước trên thảm.

Không thể nào!

Sự nghi hoặc đang dần bành trướng, đẩy tôi vào khủng hoảng tột độ.

Làm sao có thể như vậy!

Có người đang đi đi lại lại trong căn phòng đóng kín cửa. Là ai? Tại sao? Hấn vào bằng cách nào?

Những câu hỏi dồn dập kéo đến, phá vỡ lí trí và thường thức trong tôi, ép tôi đối mặt với một khả năng khác.

Tiếng bước chân đã tiến tới sát cửa.

Xoạch...

Tiếng xoay nắm cửa chợt vang lên khiến tôi, đang chơi với giữa

hiện thực và ảo tưởng, đột ngột mất thăng bằng.

“Dừng tới đây!” tôi bất chấp tất cả hét lên. “Quay lại, quay lại đi!”

Trong phòng ngủ vang lên tiếng thét của Yurie, chắc nàng cũng nghe thấy những âm thanh quái lạ ở đằng sau cánh cửa và cũng sợ hết hồn như tôi.

Tiếng xoay tay nắm cửa vẫn tiếp tục. Người trong thư phòng nhận ra cửa bị khóa, không thể mở, bèn gõ cửa.

“Dừng!” Tôi bịt chặt hai tai, hét lên điên loạn. “Tôi xin anh, đừng lại đây!”

Là kẻ ấy, quả nhiên là hắn. Kẻ biến mất đêm hôm đó nay đã trở về. Kẻ viết thư đe dọa tôi, kẻ đã mở cửa thư phòng không phải Yurie, mà là kẻ này. Hắn vẫn lẩn khuất trong Thủy Xa Quán để giày vò tôi.

Tôi đã hoàn toàn đánh mất bình tĩnh.

Tôi quên hẳn tình thế của mình, cứ thế hét lớn, bảo hắn đừng lộ mặt ra, rồi khóc lóc nài nỉ.

Chẳng rõ đối phương có chịu nghe lời tôi không, nhưng tiếng gõ cửa bỗng ngừng lại. Sự tĩnh lặng trông trải lại lan tỏa xen lẫn tiếng gió mưa.

Tôi hoàn toàn kiệt sức, ngồi rũ ra trên xe lăn.

“Ông chủ?” Giọng Kuramoto từ ngoài hành lang vọng vào, ông ta đã -nghe thấy tiếng hét của tôi.

“Anh Kiichi?”

“Anh không sao chứ?”

Mấy vị khách đang ở phòng ăn cũng chạy đến.

“Ông chủ, ngài sao thế?”

“À...” Tôi nhìn vào cánh cửa đang khóa, đáp. “Không sao cả.”

“Nhưng tiếng hét vừa nãy...”

“Không sao thật mà.”

Lúc này, trong phòng ngủ lại vang lên những tiếng ken két nhỏ. Tôi cố lắng nghe, tim như ngừng đập.

Âm thanh này là...

Hình như có tiếng mở cửa. Là cánh cửa thông từ phòng ngủ sang thư phòng?

Chẳng lẽ Yurie...

Nàng đã mở tủ lấy chìa khóa ra để mở cánh cửa đó? Vì nàng không thể chịu đựng nổi những âm thanh quái dị? Hay chỉ vì nông nổi nhất thời?

“Á!”

Nàng khẽ kêu lên. Tiếp đó là tiếng bước chân như lúc nãy, nhưng lần này là ở trong phòng ngủ chứ không phải trong thư phòng.

Có nghĩa là, Yurie đã mở cửa cho người kia bước ra.

Tiếng bước chân tiến dần về phía này. Chỉ lát sau, tay nắm cửa phòng ngủ từ từ chuyển động.

Là tiếng bước chân sao?

Tôi nhận ra mình đã quá ảo tưởng.

Làm gì có chuyện đó?

“Ai đấy?”

Tôi cao giọng hỏi, dù biết quản gia Kuramoto và khách khứa vẫn đang đứng ngoài hành lang.

“Anh là ai?”

Tiếng vặn tay nắm cửa đã dừng lại, cửa phòng ngủ mở về phía tôi. Một bóng người bước ra từ khoảng tối lơ mờ trong phòng ngủ...

“Chà, cuối cùng cũng tới nơi.” Người ấy có khuôn mặt hao gầy hơi ngăm đen, đang mỉm cười vụng về. Là Shimada Kiyoshi.

“Tôi cứ tưởng mình phải quay trở lại đường cũ, may mà cô Yurie mở cửa cho tôi.”

Vẫn trong phòng khách của Fujinuma Kiichi.

3 giờ 30 phút sáng.

Shimada nhanh nhẹn lướt qua tôi, bước thẳng đến cánh cửa thông ra hành lang. Chiếc áo sơ mi màu ghi của y cẩu bẩn và nặng mùi.

Y mở cửa, gọi mọi người vào phòng.

“Ồ, sao cậu Shimada lại ở đây?”

“Vừa nãy có chuyện gì thế, hả anh Kiichi?”

“Ông chủ...”

Tôi ngồi quay lưng về phía Oishi, Mori và Kuramoto, không nói không rằng.

“Các vị ạ, cuối cùng tôi đã nhìn ra toàn cảnh của bức ghép hình.” Shimada cất cao giọng. “Không khác mấy so với những gì tôi tưởng tượng. Thật quá viễn vông!”

“Vậy là sao?”

“Tôi đã tìm ra sự thật, anh Kiichi ạ.” Shimada bước đến bên tôi, đưa tay che miệng ho vài tiếng. “Xin lỗi anh, trong đó bụi bặm khiếp quá, làm cổ tôi hơi khô... Chắc đã khiến anh sợ hãi?”

“Rốt cuộc có chuyện gì?” Thấy ba người kia đều nhìn chằm chằm vào mình, tôi đành mở miệng hỏi Shimada. “Cậu có thể giải thích cụ thể tình hình được không?”

Shimada chau mày, khẽ tặc lưỡi. “Anh Kiichi chịu thừa nhận rồi chứ?”

“...”

“Anh đã dám phạm tội ác tà trời thì cũng nên thẳng thắn thừa nhận đi.”

“Cậu...” giọng tôi không ngừng run rẩy. “Cậu muốn nói tôi là hung thủ?”

“Chẳng phải thế sao?”

“Cậu đừng quá quát nhé. Tôi đã phạm tội gì?”

“Tất cả!” Shimada nói không hề do dự. “Không phải anh đã giết bác sĩ Mitamura à? Sau đó trên đường quay về phòng lại giết luôn cô Tomoko vì cô ấy đã nhận ra anh.”

“Nói láo!”

“Không chỉ như vậy, vụ việc năm ngoái cũng là do anh sắp đặt,” Shimada nói tiếp. “Anh đã đẩy chị Negishi Fumie từ ban công phòng tháp xuống, đánh cắp bức tranh cũng là anh, mà chặt xác đốt xác dưới tầng hầm cũng là anh!”

“Khoan đã, cậu Shimada.” Giáo sư Mori vội xen vào. “Chuyện này quá vô lý. Nói gì đi nữa...”

“Phải!” Nhà buôn tranh Oishi phụ họa. “Cậu có thể nghi ngờ ai khác, chứ anh Kiichi tuyệt đối không thể là kẻ giết người.”

“Đúng thế, anh nói rất đúng.” Shimada phủ bụi trên áo sơ mi, gạt đầu lia lịa. “Anh Kiichi dường như không thể giết người. Khi Negishi Fumie ngã khỏi ban công thì anh ấy có chứng cứ ngoại phạm rõ ràng, chân tay anh ấy lại thế kia nên không thể lên xuống tầng hầm để đốt xác.

“Vụ bác sĩ Mitamura bị giết đêm nay cũng vậy. Thang máy trực trực khiến anh Kiichi không thể lên tháp. Vâng, quả thế không sai.”

“Cậu loạn óc rồi à?” tôi vận hết sức lực, lờm người đàn ông trước mặt. “Xem ra, mời cậu vào nhà này là sai lầm của tôi.”

“Đúng là sai lầm thật.” Shimada nheo mắt, nhếch mép cười. “Nhưng cũng không hoàn toàn như vậy. Dù hôm nay tôi không đến nhà này thì sớm muộn cũng có ngày anh thân bại danh liệt. Đó chính là số phận của anh.”

“Số phận?”

“Đúng. Số phận của những người sống trong công trình do Nakamura Seiji xây dựng.”

“Cậu đừng nói nữa.” Tôi xua tay hét lên. “Ra ngoài! Tất cả đều ra ngoài cho tôi!”

“Không thể được.” Shimada từ từ bước đến trước mặt tôi, quăng cho tôi ánh mắt thương hại như nhìn một con thú bị thương. “Anh có muốn tôi lột mặt nạ ra hộ anh không, anh Masaki Shingo?”

Vẫn trong phòng khách của Fujinuma Kiichi

3 giờ 45 phút sáng

Có lẽ Yurie ở phòng bên đang lắng nghe cuộc đối thoại của chúng tôi, vì tôi nghe thấy nàng kêu lên một tiếng.

Shimada ngoảnh sang nhìn, rồi lập tức quay lại nói với tôi.

“Anh lo cho cô ấy hả, tôi sẽ gọi cô ấy sang đây.”

“Không, không cần.” Tôi chậm rãi lắc đầu.

“Tôi nghĩ thế này, anh Masaki ạ, nhưng cũng có thể chỉ do tôi tưởng tượng.” Shimada gọi tôi bằng cái tên ấy, cứ như đó là một sự thật hiển nhiên không phải bàn cãi. “Bức thư nhét dưới cửa phòng anh mà tôi phát hiện ra hôm qua liệu có phải do cô Yurie viết?”

Thấy tôi im lặng, y hài lòng gật đầu.

“Vậy thì đúng rồi. ‘Cút đi, hãy cút khỏi nhà này’... Cô ấy muốn thông qua câu đó để ngầm nhắc anh rằng, trong Thủy Xa Quán đã có người phát hiện ra tội ác của anh, không, của cả cô ta nữa. Cô ta dùng cách này để đe dọa anh, hi vọng có thể ép anh đem theo cô ta rời khỏi đây. Sớm tối qua, tôi đã ngồi đoán xem mẫu thư được nhét vào khe cửa khi nào, sau đó chợt nghĩ ra một điều: Nếu mẫu thư xuất phát từ cô Yurie, thì khi đi ngang qua cánh cửa đó, anh đã lơ bỏ sót mất nó. Xét tình hình lúc tôi phát hiện ra mẫu thư thì khả năng này rất nhỏ, nhất là anh còn ngồi trên xe lăn, khoảng cách từ mắt đến mặt sàn rất gần. Nhưng, sự thật là anh đã không phát hiện ra nó, vì mẫu giấy màu xanh lục đặt trên thảm màu đỏ sẽ rất bắt mắt đối với người bình thường, nhưng với anh thì không.”

“A...” Tôi buột miệng rên rỉ.

Đúng như những gì Shimada nói, tôi không phát hiện ra mẫu thư. Nói đúng hơn là tôi không thể nào phát hiện ra nó.

“Cách đây mười hai năm, không, đến giờ đã là mười ba năm, vụ tai nạn giao thông xảy ra khi anh Kiichi lái xe đã cướp mất của anh người vợ chưa cưới, anh Kiichi cũng bị thương rất nặng. Riêng anh may mắn không bị thương, nhưng di chứng sau đó lại gây tổn thất quá lớn cho

một người làm nghề vẽ. Đây cũng là nguyên nhân khiến anh gác bút sau tai nạn. Anh Mitamura cũng biết việc này nhỉ. Tôi đã hỏi thăm từ anh ấy và được cho hay rằng, trong lúc xảy ra tai nạn, đầu anh bị va đập mạnh gây ra một chứng bệnh hiếm thấy, chứng rối loạn thị giác, khiến anh không thể phân biệt màu sắc một cách bình thường, cũng giống như mù màu xanh đỏ vậy.”

“A...” Tôi lại rên lên.

Đúng thế, vì vụ tai nạn đó mà tôi không thể tiếp tục vẽ. Những sắc màu tôi nhìn thấy trước đây đều bị tước đoạt hết. Mù màu là bệnh bẩm sinh, do yếu tố di truyền. Chính vì thế mà dù không phân biệt được xanh đỏ, đối với người bị bệnh, chúng vẫn là một thứ màu nào đó. Cho đến khi kiểm tra, phát hiện ra sự thực, họ cũng chẳng cảm thấy khác biệt gì mấy. Nhưng trường hợp của tôi thì không giống thế. Những sắc màu đỏ xanh rực rỡ tôi nhìn thấy trước khi gặp tai nạn bỗng biến mất. Xanh và đỏ hóa thành một màu tựa tựa nhau. Trong mắt tôi chỉ còn màu tro xám.

Hai thứ quan trọng nhất đời tôi là vợ chưa cưới và tương lai làm họa sĩ đều đã tan biến trong khoảnh khắc. Thật đau khổ và bi thương biết nhường nào! Dù hiểu đây là chuyện bất khả kháng, nhưng tôi vẫn vô cùng căm hận vụ tai nạn giao thông này và kẻ lái xe khi đó là Fujinuma Kiichi.

Cho nên, tôi đã không nhận ra mẩu giấy dưới khe cửa. Ở nhà chính trải thảm màu đỏ sẫm, còn ở nhà ngang trải thảm màu xanh rêu, rèm cửa sổ cũng vậy. Đối với tôi, chúng đều là màu tro xám. Rặng núi xa xa vây quanh khu nhà này, cây cối trong sân giữa, tất cả đều một màu u ám. Ngay hôm qua, khi Shimada đến Thủy Xa Quán, tôi cũng bị ‘cây cối rậm rạp hai bên chắn bớt tầm nhìn’ nên không sớm nhận ra chiếc ô tô màu đỏ đang đỗ bên đường mòn dưới chân dốc của y.

Mori và Oishi đi vào phòng, bước lại gần sofa.

“Cậu Shimada!” Mori hoang mang hỏi. “Thực ra là chuyện gì thế này? Cậu nói anh Kiichi chính là Masaki Shingo... Masaki đã bị giết từ năm ngoái rồi mà?”

“Cái xác bị chặt thành sáu mảnh rồi bị đốt trong lò ở dưới hầm không phải là Masaki Shingo. Các vị cũng biết rồi đấy, cái xác ấy đã cháy tới mức không thể nhận dạng. Đó là thể thân cho hung thủ, do hung thủ chuẩn bị từ trước.”

“Nhưng đã xác nhận vân tay rồi còn gì?”

“Phải.” Shimada giơ tay trái của mình lên. “Nhưng chỉ là vân tay của ngón áp út mà thôi.”

“Ồ...” Có vẻ Mori đã hiểu ra.

Oishi và Kuramoto cũng ồ lên y hệt.

“Chỉ có ngón áp út ấy là của Masaki Shingo. Dựa vào đó, người ta cho rằng Furukawa Tsunehito là hung thủ, hung thủ đã chặt ngón áp út của Masaki để chiếm đoạt chiếc nhẫn. Nhưng thực ra, Masaki đã tự chặt ngón áp út của mình để cho mọi người tin rằng cái xác bị đốt trong lò chính là anh ta.”

Shimada quay lại nhìn tôi. “Ngay từ đầu tôi đã cảm thấy kì quái hết sức. Chắc anh còn nhớ sau bữa ăn tối tôi đã chỉ ra tật của anh chứ, mỗi lần cầm tẩu thuốc hoặc ly rượu bằng tay trái, anh đều vểnh hai ngón tay ngoài cùng ra, tức ngón út và ngón áp út.” Nói rồi Shimada giơ tay trái của mình ra, nắm lại, vểnh hai ngón ngoài cùng lên, chỉ có ngón út lập tức dựng thẳng, còn ngón áp út thì không thể.

“Như thế này này, rất nhiều người có thói quen vểnh ngón út lên, nhưng đồng thời muốn duỗi ngón áp út và ngón út thẳng bằng như nhau là rất khó. Thấy anh làm thế, tôi lấy làm lạ và bắt đầu nghi ngờ bàn tay giấu trong găng của anh. Tôi đề nghị giáo sư Mori và anh Oishi nhớ lại thi thể bác sĩ Mitamura lúc ở trên tháp. Tôi đã nói rằng, tư thế tay là thông điệp trước khi chết của anh ấy, đúng không? Hai anh cho rằng Mitamura dùng tay phải nắm ngón tay trái là định tháo nhẫn ra. Tôi lại không nghĩ vậy. Anh ấy không nhắm vào chiếc nhẫn, mà nhấn mạnh ngón tay đeo nhẫn, ngón áp út. Anh ấy muốn thông qua chi tiết này để báo cho chúng ta kẻ nào là hung thủ.”

“Nhưng, tại sao Mitamura lại bị giết?”

“Câu hỏi rất hay, giáo sư ạ,” Shimada nói. “Lúc mất điện, tôi đã sơ ý khiến vị chủ nhân ngồi xe lăn bị ngã. Tôi cho rằng, khi bác sĩ Mitamura đỡ anh ta dậy, có lẽ đã nắm phải bàn tay trái của anh ta và cảm thấy bất thường. Có phải thế không, anh Masaki?”

“...”

Đúng như lời Shimada nói, khi Mitamura nắm tay trái tôi, mặt hắn đã lộ rõ nghi ngờ. Tôi lập tức nhận ra nguy cơ. Rất có thể Mitamura đã phát hiện ra bàn tay trái của tôi không có ngón áp út.

“Vì thế anh quyết định giết anh ấy, nhưng tôi chưa hiểu sao anh lại giết người trong phòng cô Yurie.”

Đúng thế, còn một nguyên nhân khác khiến tôi quyết tâm giết Mitamura Noriyuki, đó là cảnh tượng trên tháp tôi nhìn thấy qua lỗ khóa...

Đã biết tay bác sĩ mê gái ấy hơn 12 giờ sẽ lên phòng Yurie, tôi đâu thể ngồi yên?

Fujinuma Kiichi - người thường xuyên ngồi xe lăn, tức là tôi, không thể một mình lên tháp khi thang máy đang trực trực. Nhưng khi không bị ai nhìn thấy, tôi có thể chạy như bay lên xuống cầu thang bộ.

Đến giờ, tôi lặng lẽ ra khỏi phòng khách, dừng xe lăn bên ngoài cửa phòng ăn để chờ Mitamura. Rồi tôi trông thấy hắn ta đưa tay vuốt tóc, rảo bước lên tháp.

Tôi rời xe lăn, bám theo hắn lên cầu thang, rồi nấp ở chỗ ngoặt, bí mật quan sát động tĩnh trong phòng.

Thoạt đầu Mitamura giả bộ bình luận khen ngợi mấy bức tranh của Fujinuma Issei treo trong phòng. Sau đó, giọng hắn trở nên nịnh bợ xun xoe đáng ghê tởm, tuôn hàng chuỗi những lời đường mật tán tụng sắc đẹp của Yurie. Lát sau, tôi nghe thấy tiếng quần áo sột soạt của hai người và những tiếng thở dốc khe khẽ...

“Dừng... không được đâu...” Đó là giọng của Yurie, nhưng tôi không nghe ra được chút trách móc hay chối từ nào trong đó.

“Em đừng nói thế! Yurie, đối với anh, em...”

“Không được mà...”

“Em ghét anh à?”

“...”

Giữa hai người là những câu tán tỉnh cũ mèm, cuối cùng...

“Để em vào tắm đã...” Yurie xấu hổ.

“Được!” Mitamura hưng phấn. “Anh đợi em, nàng công chúa bé nhỏ của anh.”

Ngọn lửa ghen tuông bốc lên trong tôi, tay phải đi găng trắng nắm chặt thanh nỏ định đã chuẩn bị từ trước. Thoạt đầu, tôi định chờ hẳn ra khỏi phòng Yurie, trên đường trở về nhà ngang sẽ ra tay, nhưng ý muốn giết người trong tôi bỗng bành trướng cấp tốc như tên đã lên dây.

Tôi nhòm qua lỗ khóa, thấy Mitamura đang ngồi trên ghế đàn, quay lưng về phía cửa, nghĩ ngợi bâng quơ gì đó. Tôi mở cửa, rón rén bước vào.

Sau đó...

Giết hẳn ta xong, tôi vội ra khỏi phòng rồi chạy xuống cầu thang. Vụ giết người lần này tôi không có thời gian để tính toán kỹ lưỡng, nên để tạo ra manh mối giả là có kẻ từ bên ngoài đột nhập vào, tôi phải đi mở cửa sau. Nghĩ vậy, tôi bèn chạy thật nhanh từ phòng ăn ra hành lang phía Bắc, nhưng lại chạm trán cô giúp việc Nozawa Tomoko vừa đi ra từ nhà vệ sinh.

Đương nhiên cô ta ngỡ người không sao hiểu nổi tại sao ông chủ tàn tật luôn ngồi xe lăn lại chạy như bay ngoài hành lang thế này. Bản năng thôi thúc Tomoko quay người bỏ chạy. Tôi lập tức đuổi theo và bóp cổ Tomoko từ đằng sau. Cô ta không kịp kêu tiếng nào đã tắt thở.

Tôi gắng sức không chế con tim đang đập điên loạn, quay trở về phòng khách của mình và chờ nghe tiếng thét hãi hùng của Yurie.

Sau khi phỏng đoán quá trình tôi giết Nozawa Tomoko, Shimada

còn bổ sung thêm.

“Lúc này, sau khi anh về phòng, tôi đã xem lại thi thể của Tomoko. Dương nhiên là tôi tránh tối đa đụng vào cái xác. Lúc kiểm tra vùng yết hầu, chỗ vết bóp cổ, tôi nhận ra bàn tay trái của hung thủ thiếu một ngón tay.”

Tôi luôn đeo mặt nạ, mặc áo choàng rộng để che đi khác biệt hình thể. Tôi giả bộ nói giọng khàn khàn thiếu tự nhiên, ngồi trên xe lăn, đi găng tay để che giấu bàn tay trái thiếu mất một ngón... Suốt một năm qua tôi đã gắng sức sắm vai ‘chủ nhân đeo mặt nạ’ của khu nhà này. Tôi phải hết sức thận trọng, đặc biệt đề phòng quản gia Kuramoto. Kể từ ngày hôm qua, trước mặt khách khứa đến thăm Thủy Xa Quán, tôi sợ hãi vô cùng. Lúc truy sát Tomoko, tôi không nghĩ đến vấn đề dấu vết để lại trên cổ cô ta. Mãi sau đó tôi mới nhớ ra chi tiết này, và khi nhìn thấy ‘thông điệp trước khi chết’ mà Mitamura để lại, tôi thật sự nhận ra rằng, kế hoạch của mình đã đổ sông đổ bể.

“Anh mở khóa cửa sau nhằm tạo manh mối giả là hung thủ từ ngoài đột nhập vào. Đó là cách tốt nhất để tập trung nghi ngờ vào Furukawa Tsunehito - người bị tình nghi là hung thủ trong vụ án năm ngoái phải không? Hay là anh còn định giết tất cả chúng tôi vì chúng tôi đã bắt đầu nghi ngờ anh, sau đó trút tất cả tội ác lên đầu anh Kojin? Thật quá quái!”

Nghe giọng nói sang sảng của Shimada, tôi bất lực nhắm mắt lại.

“Cậu Shimada, cậu Shimada!” Giọng ồm ồm của Oishi xen vào. “Tôi nghe này giờ vẫn cảm thấy còn một chỗ không khớp, cậu có thể nói đơn giản để hiểu hơn một chút được không?”

“Đúng thế nhỉ.” Shimada thoáng ngưng lời, dường như đang quan sát động tĩnh của tôi. “Tuy không phải chuyên gia nhưng tôi cứ giải thích nôm na quá trình suy luận để đến được kết luận này nhé.

“Nói thực lòng, thoát đầu tôi cũng không hiểu lắm, chỉ có cảm giác lơ mơ về đáp án. Tôi không cho rằng Furukawa Tsunehito là hung thủ, có lẽ xuất phát từ tình bạn giữa tôi và anh ấy, nhưng nhìn nhận một cách khách quan thì kết luận về vụ án năm ngoái cũng vô

cùng khiên cưỡng.

“Về sau nghe các vị hồi tưởng lại diễn biến, tôi đoán chị giúp việc Negishi Fumie ngã chết là do bị kẻ ác sát hại. Xét tình hình hiện trường khi đó, hung thủ có thể là bác sĩ Mitamura, giáo sư Mori, anh Oishi hoặc Masaki. Xét về mặt thời gian, thì có thể kể thêm quản gia Kuramoto nữa, với giả thuyết lời khai nhìn thấy chị Fumie rơi xuống của bác ta là dối trá. Còn những người khác là anh Kiichi, cô Yurie và anh Kojin đều có chứng cứ ngoại phạm rõ ràng, cho nên họ không thể là hung thủ giết chị Fumie.

“Nếu là bị giết, thì tại sao hung thủ phải giết chị ta?”

“Tôi nghĩ nát óc không ra, căn cứ vào những gì được biết, tôi cho rằng chị ta không có lý do gì để bị giết cả. Đây là nút thắt đầu tiên.

“Vấn đề tiếp theo là Furukawa Tsunehito mất tích. Anh ấy đã ra khỏi tầng 2 nhà ngang bằng cách nào?”

“Cảnh sát cho rằng, bác sĩ Mitamura và giáo sư Oishi ngồi ở đại sảnh tầng 1 đã bị qua mặt, nhưng tôi cảm thấy kết luận này rất qua loa tùy tiện. Sau khi nghe các vị kể lại một cách tường tận, tôi càng thêm tự tin về suy đoán của mình.

“Trực giác mách bảo tôi rằng trên tầng 2 của nhà ngang có thể có lối đi bí mật - cho dù tin vào trực giác là điều tối kị khi suy luận. Nhưng mọi người cũng biết rồi đấy, chúng ta đã kiểm tra một lượt, trên đó không hề có cơ quan hay mật đạo nào cả. Đây chính là nút thắt thứ hai. Nhưng, giáo sư Mori...”

“Sao cơ?”

“Chắc anh còn nhớ lúc kiểm tra phòng số 5 ở nhà ngang, tôi đã nói rằng vẫn còn một khả năng nữa?”

“À vâng, là lúc trước khi mất điện.”

“Đúng thế. Tôi muốn nói về khả năng lúc xảy ra sự việc, Masaki ở cùng tầng với Kojin đã giúp anh ấy thoát thân. Nghĩa là, anh Kojin đã trốn thoát qua một cửa sổ nào đó, rồi Masaki cài chốt cửa sổ lại.

“Nhưng giả thuyết này đã bị loại bỏ. Chúng ta đã xác định rằng cửa

sổ trong phòng không thể chui qua, trong buồng tắm thì là cửa cố định, cấu tạo của cửa sổ ngoài hành lang cũng giống với cửa sổ trong phòng, dù mở chốt cũng không thể chui ra ngoài.

“Có thể nói đây là một không gian kín bưng, nhưng rõ ràng đã có người thoát ra được. Giả sử tôi không tán thành với cách giải thích kiểu né tránh kia, rằng bác sĩ Mitamura và giáo sư Mori đã không để ý thấy, thì tôi sẽ rất lúng túng vì phải đối mặt với một kết luận làm đảo lộn thế giới quan.

“Thực ra, người kinh ngạc nhất trước tình huống không thể xảy ra này có lẽ là anh Masaki? Với anh, chỉ cần Kojin mất tích không rõ nguyên nhân là đủ, vì sau đó mọi người sẽ cho rằng chính anh Kojin đã đánh cắp bức tranh rồi bỏ trốn. Việc bác sĩ Mitamura và giáo sư Mori đánh cờ ở tầng dưới đến tận khuya nằm ngoài dự tính của anh đúng không?”

“Tôi đã rất đau đầu, nhưng khi nghĩ ra rồi thì mọi chuyện lại trở nên rất đơn giản. Nếu nhất quyết loại trừ khả năng hai vị kia không để ý thấy thì sao? Sau một hồi vắt óc suy nghĩ, rốt cuộc tôi ý thức được rằng, chỉ có thể đi đến một đáp án vô cùng đơn giản, tưởng chừng không thể xảy ra, nhưng thực tế nó đã xảy ra.”

Shimada ngừng lời, lần lượt nhìn Mori, Oishi và quản gia Kuramoto như một thầy giáo đang chờ học sinh giơ tay phát biểu.

“Chúng ta đã kiểm tra khắp căn phòng số 5, không có lối đi bí mật nào cả, thế mà có một người lại biến mất. Biến mất, theo quan niệm vật lý học, chỉ một người di chuyển đến một nơi nằm ngoài không gian đang ở. Phòng số 5 lúc đó chỉ có một lối duy nhất để thông ra bên ngoài là cửa sổ, nếu không tính đến cầu thang dẫn xuống tầng 1.

“Vậy thì ở đây cần suy xét chặt chẽ hơn. Người không thể chui vừa cửa sổ, chúng ta đang nói đến ‘người còn sống’.

“Nhưng nếu người ấy đã chết, bị phân thây rồi mới chuyển ra ngoài thì sao? Đây rõ ràng là một khả năng. Nói cách khác, để Furukawa Tsunehito biến mất khỏi căn phòng thì chỉ có một cách là phân thây anh ấy.”

Mori và Oishi thở dài thườn thượt, Shimada tiếp tục diễn giảng.

“Chính hai cái giả thuyết: một, giáo sư Mori và anh Oishi không để ý thấy người đi qua tầng 1, và hai, Furukawa Tsunehito là hung thủ, đã khiến mọi người chỉ nghĩ theo một hướng mà không nhận ra một đáp án rất đơn giản khác. Tất nhiên là việc Masaki và cô Yurie nhìn thấy ‘bóng’ anh Kojin sau đó cũng là chiêu bài rất tốt để che đậy sự thật này.

“Furukawa Tsunehito đã chết trên tầng 2 nhà ngang rồi mới biến mất. Xác anh ấy bị chặt thành nhiều mảnh xong thì được vận chuyển ra ngoài. Nếu suy nghĩ theo chiều hướng này thì bức tranh toàn cảnh của vụ án xảy ra năm ngoái sẽ hiện ra rất rõ nét.

“Nếu Furukawa bị giết rồi phân thân trên tầng 2 nhà ngang, thì chỉ Masaki là người duy nhất có thể thực hiện chuyện này. Từ đây, chúng ta có thể nhận ra thi thể bị chặt thành nhiều mảnh không phải xác của Masaki Shingo mà là xác của Furukawa Tsunehito.

“Đêm hôm đó, Furukawa trở về phòng rồi bị Masaki giết hại. Sau đó nạn nhân bị lột bỏ quần áo, di chuyển sang phòng tắm, bị chặt thành sáu phần bằng dao bầu và dao phay nhà bếp, bỏ vào túi nilon đen, rồi bị ném ra ngoài qua cửa sổ. Có lẽ quần áo nạn nhân và hung khí gây án cũng bị ném ra ngoài luôn thể. Chuyện thấp hương trong phòng là nhằm che át mùi máu tanh. Sau khi để cho Furukawa ‘thoát thân’, anh ta dùng bật lửa hoặc đèn pin để ra hiệu cho kẻ đồng lõa ở dưới thấp biết.”

“Kẻ đồng lõa?” Mori chỉnh cặp kính mắt. “Thế thì cô Yurie...”

“Đúng vậy. Chỉ cô Yurie mới có khả năng trợ giúp Masaki. Tín hiệu Masaki phát ra chính là ánh sáng lạ mà quản gia Kuramoto ngẫu nhiên trông thấy.”

Những cảnh tượng đáng sợ đêm đó lại hiện lên trong đầu tôi.

Lúc 11 giờ kém, tôi lên tầng 2, vào phòng của Furukawa. Sắc mặt anh ta hơi nhợt nhạt. Đó là vẻ mặt phiền muộn vì say mê tranh Fujinuma Issei nhưng lại không có tiền mua. Tôi vừa giả vờ động viên

an ủi, vừa đi vòng ra sau lưng anh ta rồi quàng sợi dây thừng, thít cổ.

Furukawa nhanh chóng bỏ mạng. Tôi điều chỉnh nhịp thở, khóa cửa phòng lại, rồi bắt đầu công việc tiếp theo.

Để nhét vừa vào lò thiêu thì phải chặt xác ra, tôi còn phải làm cho một bức tranh biến mất để quy chụp cho Furukawa là kẻ trộm ôm tranh bỏ trốn. Nhưng việc chuyển xác từ phòng số 5 xuống tầng hầm lại quá rủi ro.

Tôi lột quần áo Furukawa ra, nhét vào túi nilon đen đã chuẩn bị sẵn. Sau đó tôi cũng cởi quần áo của mình (để tiện cho việc tắm gội rửa sạch vết máu), rồi kéo xác chết vào phòng tắm. Tôi mở vòi nước (không mở nước nóng, đề phòng máu bị khô bám chặt vào bồn tắm), dùng dao phay để cắt thịt, dùng dao bầu để chặt xương...

Toàn thân tôi đầm máu, mùi tanh khiến tôi suýt nghẹt thở. Phải mất hơn một tiếng rưỡi tôi mới hoàn thành công việc này.

Tôi nhét từng bộ phận cơ thể vào túi nilon đen rồi ném ra ngoài qua khe cửa sổ. Ngoài trời vẫn mưa to gió lớn, thẳng dưới phòng này là phòng số 3 của giáo sư Mori. Tôi đoán, nếu ông ta tháo máy trợ thính ra rồi lên giường đi ngủ thì sẽ không thể nào nghe thấy tiếng túi nilon chứa đồ rơi xuống.

Tôi cọ rửa thật kĩ các vết máu cùng những mẩu thịt vương vãi trong bồn tắm, rồi tắm rửa sạch sẽ. May sao tình cờ nhìn thấy trên bàn có rất nhiều hương, tôi bèn thắp hương mù mịt để lấn át mùi tanh. Trước đó tôi còn định đập vỡ một lọ nước hoa trong buồng tắm.

Cố nén cảm giác ghê cổ, tôi đi ra hành lang, dùng đèn pin ra hiệu cho Yurie ở phòng tháp.

“Cô Yurie ở nhà tháp nhận được ám hiệu bèn đi xuống tầng dưới, tới hành lang phía Bắc tháo bức tranh, tạm đem cất vào hầm. Việc phát hiện ra bức tranh bị mất cần phải xảy ra sau khi Furukawa đã ‘bỏ trốn’, nên cô ta mở khóa cửa sau để thể hiện rằng có người đã chạy thoát thân, sau đó đến phòng anh Kiichi để báo tin.

“Thế rồi khi nhận ra bức tranh bị đánh cắp, mọi người bắt đầu xôn

xao. Tiếp theo, chuyện Furukawa ‘biến mất’ được làm sáng tỏ, tổng hợp đầu đuôi, câu chuyện bị đẩy sang chiều hướng sai lệch.

“Masaki biết anh Kiichi không muốn kinh động đến cảnh sát, hơn nữa, lúc sẩm tối cảnh sát đã báo rằng đường sá sạt lở không thể đến đây ngay, nếu không, anh ta cũng sẽ cắt dây điện thoại để làm chậm trễ sự can thiệp của cảnh sát. Masaki cũng tính rất đúng rằng Kiichi vẫn cần rút vì vụ tai nạn xe cộ năm xưa, nếu anh ta xung phong yêu cầu để mình được giải quyết vụ việc này thì Kiichi hẳn sẽ không từ chối.

“Cô Yurie đã bịa đặt rằng mình thấy cửa sau có bóng người, Masaki vin vào điều đó để đuổi theo Furukawa. Anh ta bảo anh Kiichi cứ về phòng đợi trước, rồi bản thân đi vòng ra nhà ngang, nhặt các túi nilon trong bụi cây lên, chuyển đến gần cửa sau.

“Sau đó, Masaki đốt thi thể Furukawa trong lò đốt dưới hầm, và nguy trạng cái xác thành chính mình với toan tính: Kẻ mất tích là Furukawa chứ không phải Masaki. Thế thì Masaki sau đó đã đi đâu?

“Để cho Masaki đã mất tích biến thành chủ nhà Kiichi là điều rất đơn giản. Mặt nạ, găng tay, xe lăn, giọng nói khàn khàn, thể hình, và cả ‘người vợ’ - đồng thời cũng là đồng lõa của anh ta... đều đầy đủ. Anh ta đã đánh tráo rất thuận lợi.”

Nói xong, Shimada lại trầm tĩnh nhìn sang tôi.

“Toan tính của anh cực kỳ viển vông. Anh muốn xóa bỏ chính mình - một kẻ sa đọa với bàn tay nhuốm đầy tội ác, chiếm đoạt cô Yurie xinh đẹp, chiếm đoạt khu nhà này cùng toàn bộ tài sản và các tác phẩm đã sưu tầm được. Anh muốn Masaki Shingo biến mất khỏi cõi đời, rồi hóa thân thành Fujinuma Kiichi để ung dung tận hưởng một cuộc đời khác. Đương nhiên, trong đó có dã tâm trả thù Kiichi vì anh ấy đã hủy hoại cuộc đời anh.

“Tháng Tư năm ngoái, sau khi xin phép Kiichi ở nhờ tại đây, anh đã bắt đầu tăng tịu với cô Yurie thì phải? Rồi Yurie dần dần ngã theo anh, được cô ta hỗ trợ, anh bắt đầu lên kế hoạch giết người.

“Anh quan sát đặc điểm hình thể và thói quen sinh hoạt của anh Kiichi. Anh ấy luôn đeo mặt nạ khi tiếp xúc với người khác, suốt ngày giam mình trong phòng. Vì vóc người tựa tựa nhau, nên anh đã tính đến chuyện sát hại Kiichi rồi sắm luôn vai anh ấy.

“Anh cũng quan sát cách nói năng, các tật và giờ giấc ăn ngủ nghỉ ngơi của Kiichi, rồi đưa ra kết luận mình hoàn toàn đủ sức hóa thân thành anh ấy. Tuy nhiên, để thực hiện được ý đồ này thì vẫn còn hai trở ngại, một trong số đó là sự tồn tại của chị giúp việc Negishi Fumie.

“Chị ấy là người chăm sóc anh Kiichi từ đầu đến chân, kể cả việc tắm gội... Muốn qua mắt Fumie là điều không thể, vì vậy anh phải giết chị ấy. Fumie chết rồi, Yurie sẽ là người chăm sóc cho anh. Điểm thứ hai cần phải đề phòng là quản gia Kuramoto. Anh tin rằng mình đủ sức diễn kịch để che mắt ông ấy phải không?”

Đúng thế. Tôi tin rằng với mặt nạ, găng tay, áo choàng và giọng nói khàn khàn bắt chước Kiichi, tôi có thể lừa được mấy người khách chỉ đến chơi mỗi năm một lần. Còn với Kuramoto, thì chủ nhân của ông ta không chỉ là Kiichi mà còn cả khu Thủy Xa Quán này. Tôi gắng hạn chế tối đa tiếp xúc với ông ta là được. Vấn đề còn lại là người nữ giúp việc rất hay để ý những chuyện không đâu.

Khi Fumie lên phòng thắp quét dọn và thông báo với Yurie rằng khách khứa đã đến, Yurie đã bảo chị ta rằng lát nữa, tôi, tức Masaki Shingo, muốn nói chuyện riêng với chị ta, mong chị ta cứ chờ ở trên này. Điều này tôi và Yurie đã thống nhất với nhau từ trước.

Tôi từng trò chuyện với Fumie về vấn đề học tập của Yurie nên chị ta khá tin tưởng tôi. Theo lời dặn của Yurie, quét dọn phòng xong, chị ta đã nán lại chờ tôi.

Khi Kuramoto từ nhà ngang trở về nhà chính rồi vào bếp, tôi lên vào phòng ăn, rồi đi lên phòng thắp. Vì lúc đó thấy Kuramoto sắp bước vào phòng ăn nên tôi mới vội dùng thang máy.

Fumie nhìn thấy tôi từ thang máy bước ra thì hơi ngạc nhiên, nhưng cũng không cảnh giác gì. Nói chuyện một lát, chị ta đưa lưng

về phía tôi. Cơ hội đã đến, tôi đánh mạnh vào đầu Fumie khiến chị ta ngất đi, tôi lôi chị ta ra ngoài ban công, đẩy xuống. Ốc vít của lan can đã bị tôi tháo lỏng từ trước. Ngay trước khi rơi xuống, chị ta chột tỉnh lại và thét lên. Tiếng kêu thảm thiết chẳng kịp kéo dài bao lâu thì chị ta đã rớt xuống dòng nước bên dưới.

Đứng trên cầu thang quan sát tình hình, thấy Kuramoto vọt chạy khỏi phòng ăn, tôi lập tức lao xuống tầng dưới, không quên ấn nút điều khiển để gọi thang máy xuống tầng 1 rồi mới ra khỏi phòng ăn, đi về hành lang phía Bắc.

Tôi vẫn nhớ người mình ướt nước mưa, nhưng không còn thì giờ để thay đồ nữa. Tôi băng qua hành lang, ngoặt vào nhà ngang, rồi tiến về tiền sảnh, theo sau mấy vị khách đang xôn xao vì vụ việc Fumie...

"Vẫn còn một vấn đề, là xóa bỏ Masaki khỏi thế giới này như thế nào?"

"Nếu muốn 'thể thân' trong trường hợp này thì phải hoán đổi hung thủ với người bị hại. Nhưng sát hại Kiichi rồi ngụy trang thì thể thành Masaki là điều cực kỳ khó khăn, vì Kiichi bị thương nặng ở khắp mặt mũi, chân tay, nên rất dễ bị lộ. Lại còn vấn đề nhóm máu nữa, dù thì thể bị thiêu hủy ở nhiệt độ cao, không thể kiểm tra ra nhóm máu, nhưng nếu cái xác bị phát hiện khi protein chưa kịp phân hủy hết thì nỗ lực của hung thủ sẽ trở thành công cốc.

"Để giải quyết vấn đề này, anh đã nghĩ ra cách lợi dụng thi thể của người thứ ba. Anh thăm dò Yurie để nắm được đặc điểm của từng vị khách, rồi chọn ra một người hơi giống mình về hình thể, tuổi tác và nhóm máu. Người đó chính là Furukawa Tsunehito. Có thể anh biết được điều này từ Yurie, cũng có thể anh biết được thông tin ấy qua cuộc trò chuyện cùng Furukawa, nhưng tóm lại, anh cùng anh ấy đều là nhóm máu O.

"Anh giết Furukawa rồi ngụy trang anh ấy thành chính mình, lại biến anh ấy thành hung thủ bỏ trốn, sau đó giết chủ nhân Kiichi, thực hiện được mục đích thật sự của mình.

"Chúng ta nên quay lại chuyện đêm hôm đó. Đây đều là những điều

do tôi tự phỏng đoán nên không thể khẳng định chính xác đến từng chi tiết được...

"Anh vờ đuổi theo Furukawa, rồi chuyển các túi nilon đựng xác anh ấy ra gần cửa. Sau đó, anh tìm đến phòng của Kiichi mà không bị quản gia Kuramoto nhìn thấy. Có lẽ cô Yurie cũng có mặt ở đó, anh giả vờ báo cáo tình hình tìm kiếm Furukawa rồi tiếp cận anh Kiichi. Nhân lúc anh ấy không đề phòng, anh dùng vật cứng đánh vào đầu anh ấy. Anh Kiichi từ trên xe lăn ngã gục xuống sàn... Đây là chuyện xảy ra trong thư phòng. Rồi anh tha xác của Kiichi xuống căn mật thất dưới lòng đất."

"Không phải thế." Tôi buột miệng thét lên. "Cậu Shimada... à, có lẽ tôi không cần phải dùng giọng nói giả này nữa."

Tôi khôi phục giọng nói thật sự của mình. "Tôi cũng không cần ngụy trang nữa. Suy đoán của cậu về cơ bản là đúng, ngoại trừ một điểm này. Tôi không biết trong thư phòng có mật thất. Tôi cũng cho rằng trong Thủy Xa Quán mà Nakamura Seiji thiết kế có mật thất. Có thể nó ở sát thư phòng, nhưng đến giờ tôi vẫn chưa biết được vị trí cụ thể. Hôm qua cậu xuất hiện và nhắc đến kiến trúc sư Nakamura Seiji, tôi đã cho cậu vào nhà với mong muốn thông qua cậu tìm được cơ quan ngầm trong ngôi nhà này."

"Anh không biết?" Shimada chớp mắt thì thào, xong lập tức gật gù thỏa mãn. "Thì ra là thế. Cơ quan ngầm ấy quá đơn giản mà. Vậy thì, anh Masaki có thể kể cho chúng tôi nghe quá trình gây án của mình được không?"

Sau khi xách các túi nilon đựng xác Furukawa ra gần cửa, tôi lặng lẽ lên vào hành lang, xác định bức tranh *Đài phun nước* đã được giấu dưới cầu thang rồi đi đến phòng Kiichi. Anh ta đang ngồi trong thư phòng chờ tôi, để Yurie ngồi trên sofa trong phòng khách.

Tôi giấu chiếc cờ lê đã chuẩn bị sẵn sau lưng, bước vào thư phòng. Anh ta hoàn toàn không phòng bị. Tôi giả vờ báo cáo tình hình truy bắt Furukawa, tiến lại gần bàn làm việc, rồi bổ một cú thật mạnh xuống đầu anh ta. Trong lòng tôi khi ấy bùng cháy dữ dội ngọn lửa

hận thù với người bạn đã gây ra vụ tai nạn vào mười ba năm trước. Anh ta lập tức ngã khỏi xe lăn, nằm sấp trên thảm, khế rên rỉ mấy tiếng rồi bất động.

Yurie trong phòng khách nhìn thấy tất cả, quá sợ hãi nên tụt huyết áp khụy xuống.

Tôi hốt hoảng bỏ mặc cái xác (tôi cho là thể) ở đó, chạy đến đỡ Yurie đang run lẩy bẩy lên, an ủi rồi dìu nàng lên tháp nghỉ ngơi.

Rồi tôi tức tốc quay lại phòng Kiichi, dọc đường đi nghe thấy tiếng quản gia Kuramoto.

Hình như ông ta đã phát hiện ra bức tranh giấu dưới cầu thang (tôi đã sơ suất, lúc này không đóng chặt cửa lại). Tôi nấp ngoài hành lang phục kích Kuramoto, dùng một vật vớ được gần đó phang lên đầu ông ta rồi tìm dây thừng trói lại. Tôi đang cầm khăn tay của Furukawa, định đem vứt đi thì lúc này đổi ý, nhét nó vào mồm Kuramoto. Xong xuôi, tôi kéo ông ta vào một góc phòng ăn.

Tôi chạy về phòng của Kiichi, ở đó tôi còn nhiều việc phải xử lý nốt. Tôi định chôn xác Kiichi trong rừng, nhưng...

Không thấy anh ta đâu nữa.

Tôi kinh hãi tột độ. Trên thảm trải sàn vẫn còn vết máu, rõ ràng Kiichi đã bị tôi đánh trọng thương. Thấy anh ta không động đậy gì nữa nên tôi cho rằng anh ta đã chết. Lẽ nào anh ta vẫn còn sống? Nhưng xe lăn vẫn còn ở chỗ cũ. Tàn tật, lại bị thương, nếu không có xe lăn thì anh ta chưa thể đi xa...

Để chắc chắn, tôi tìm khắp phòng ngủ và hành lang lần nữa, nhưng hoàn toàn không thấy bóng dáng anh ta đâu. Kiichi đã biến mất trước mắt tôi, cũng giống như Furukawa biến mất khỏi tầng 2 nhà ngang trước mắt mọi người.

Nghĩ đi nghĩ lại, tôi kết luận rằng trong thư phòng này hẳn phải có một đường hầm bí mật, Kiichi đã ra bằng lối đó rồi trốn vào căn mật thất chỉ mình anh ta biết.

Tôi biết thư phòng này có một mật thất, ngoài suy đoán từ lý lịch

của kiến trúc sư Nakamura Seiji ra, tôi cũng từng nghe Kiichi nhắc qua. Anh ta đã cất bức tranh *Muôn vàn ảo ảnh* ở một nơi không ai tìm thấy, đó chính là căn mật thất này.

Tôi lật tung tòa nhà để tìm lối vào của mật thất. Tính toán quãng đường anh ta có thể bò được trong lúc bị thương nặng, thì lối vào chỉ có thể nằm ngay trong thư phòng. Nhưng tôi đang trong cơn hoảng loạn, mặt khác, vẫn còn vô số việc cần phải giải quyết, nên lúc ấy đã không thể tìm ra nó. Sau này tôi vẫn tiếp tục kiểm tra thư phòng nhiều lần, nhưng đều không thu được kết quả. Tôi vô cùng hoang mang sợ hãi, đành coi thư phòng là một ‘căn phòng không thể mở ra’.

Vì thế, tôi không ngớt thấp thỏm về tình tiết chưa được làm rõ của vụ án. Tôi vô cùng sợ hãi người đàn ông đột nhiên biến mất một cách không tưởng ấy, cảm giác anh ta như một u hồn lảng vảng trong khu nhà này. Tôi nghi ngờ Yurie chính là kẻ đã viết ‘thư đe dọa’ và mở cửa thư phòng, đồng thời cũng không có cách nào xóa bỏ nỗi sợ hãi trước khả năng ‘Kiichi phục sinh’.

“Ra là thế.” Shimada gật đầu. “Tôi cứ tưởng là anh dấu anh ấy trong đó.”

“Trong đó là trong nào hả Shimada? Cậu vào mật thất theo lối nào?”

“Tôi đoán bừa ấy mà.”

Shimada đưa tay lên vuốt mái tóc mềm bám đầy bụi của mình.

“Tôi đã nghĩ là chắc chắn trong thư phòng ‘không mở ra được’ có bố trí một cơ quan ngầm, có thể là một mật đạo dẫn đến một căn mật thất ở đâu đó. Nếu vậy thì có lẽ mật thất nằm dưới lòng đất, và đường vào nhiều khả năng là một thang máy. Âm thanh lạ mà quản gia Kuramoto nghe thấy vào đêm xảy ra vụ án, xét về mặt thời gian thì rất có thể là tiếng động do thang máy gây nên. Nếu suy đoán này là đúng, thì muốn cất được bức tranh *Muôn vàn ảo ảnh* khổ lớn vào mật thất, hoặc muốn tu sửa mật thất, thì phải có thêm ít nhất một lối vào khác xây ở một nơi nào đó. Lối vào ấy hẳn phải được xây ở một nơi có liên hệ mật thiết với bánh xe nước - biểu tượng đặc trưng của Thủy Xa

Quán. Vì thế nên tôi mới kiếm cố để nhờ bác Kuramoto dẫn mình vào buồng máy xem xét.”

“Buồng máy? Cậu đã thấy gì ở đó à?”

“Vâng. Ở góc trong cùng của căn phòng, trên mặt sàn có vài khe hẹp rất khó nhận ra. Sau đó tôi phát hiện thấy khuất trong bóng đổ của máy móc có một thứ nhìn như tay nắm. Thì ra mặt sàn ấy là một cánh cửa. Nhấc nó lên, bên dưới là cầu thang dẫn xuống một căn phòng rộng rãi, trải dài từ bên dưới buồng máy đến tận hành lang phía Tây của khu nhà này. Trên tường treo bức tranh mà các vị ở đây đều mong được thưởng ngoạn.”

“Là bức *Muôn ngàn ảo ảnh*?”

“Thật thế ư?”

Giáo sư Mori và nhà buôn tranh Oishi cùng thốt lên.

“Cậu đã nhìn thấy nó?”

“Vâng.” Shimada hơi nhú mày. “Chẳng trách anh Kiichi không muốn cho ai xem. Hẳn là anh Masaki cũng chưa từng nhìn thấy?”

Thấy tôi gật đầu, Shimada càng nhú mày chặt hơn.

“Thôi, không nói chuyện này nữa. Ngoài ra tôi còn thấy một thi thể nằm úp mặt dưới sàn, tay chỉ về bức tranh. Dù đã đoán được phần nào, tôi vẫn giật mình, hồn xiêu phách lạc.”

“Nhưng cậu đến thư phòng bằng cách nào?”

“Phía sau thi thể có một thang máy nhỏ vừa đủ chứa một người ngồi xe lăn. Tôi bước vào, ấn nút. Thang máy kêu két két và từ từ đi lên, hiện ra trước mặt tôi là bên trong lò sưởi của thư phòng.”

“Lò sưởi?”

“Bên trong lò sưởi chính là thang máy. Khoảng trống giữa tường và ống khói có một mô tơ. Trong hốc lò có hai khoang cùng kích cỡ xếp chồng lên nhau, một trên một dưới, khi ngồi vào khoang dưới để đi xuống, thì khoang trên sẽ hạ xuống thế chỗ. Anh Masaki tìm không thấy, có lẽ vì chỉ khoang dưới mới có bảng điều khiển.”

“Nói về mặt thất đến đây là đủ rồi. Tiếp theo là về hành vi gây án

của hung thủ. Các vị ạ, có lẽ khỏi cần phí lời nữa phải không?

"Hắn đã chuyển các túi nilon để gần cửa xuống tầng hầm, ném vào lò, cả quần áo của nạn nhân và hung khí. Hắn cũng đốt luôn bộ quần áo Masaki đã mặc. Ngón áp út của thi thể Furukawa bị chặt riêng ra, có lẽ đã bị chôn trong rừng.

"Sau đó đến đoạn đáng sợ nhất. Anh Masaki, anh đã buộc phải tự chặt ngón áp út của mình. Anh đã dùng than đang cháy đổ gí vào vết thương để cầm máu chứ gì? Anh tài thật! Nếu là tôi, kể cả có thuốc giảm đau, tôi cũng không dám bắt chước.

"Anh tháo chiếc nhẫn ra, rồi cố ý vứt ngón tay ấy ra sàn. Chiếc nhẫn đó anh giấu đi đâu hay đã vứt xuống sông rồi? Rồi anh nhồi căng ngón áp út trên găng tay, mặc quần áo của Kiichi, đeo mặt nạ, sắm vai chủ nhân Thủy Xa Quán. Sau khi cái xác bốc cháy, anh chạy đi cời trói cho quản gia Kuramoto. Cô Yurie thì làm chứng gian, nói là nhìn thấy bóng Furukawa qua ô cửa sổ trên tháp. Tiếp đó, anh chỉ cho bác Kuramoto thấy ống khói đang bốc khói, rồi tìm thấy xác chết dưới tầng hầm. Tôi đoán bức tranh bị đánh cắp cũng đang ở trong phòng lưu trữ, lẫn với các bức tranh khác đúng không?

"Anh đã bày trò 'sát hại Masaki Shingo', biến Furukawa Tsunehito thành hung thủ, rồi sắm vai Kiichi bắt đầu một cuộc đời mới! Anh vứt bỏ ba mươi tám năm cuộc đời mình, đổi lại thoát khỏi sự trừng trị của pháp luật mà đáng ra anh phải gánh chịu, anh còn chiếm được khối tài sản kếch xù và cô gái mà anh yêu."

Nói đến đây, Shimada nhìn đồng hồ đeo tay rồi lần tay vào túi quần bò, lấy ra hộp thuốc lá giống hộp đựng con dấu, miệng lẩm bầm 'Một điếu của hôm nay', rồi đưa điếu thuốc lên môi ngậm. Hình như y đang nghĩ một lời tổng kết sao cho phù hợp với danh phận 'thám tử'.

Lúc này...

Lẫn trong những âm thanh của gió mưa và tiếng động của bánh xe nước, có tiếng còi hụ của xe cảnh sát.

Phòng ngủ
Thư phòng
Mật thất của Fujinuma Kiichi.
4 giờ 50 phút sáng.

Mọi người đều tập trung chú ý vào tiếng còi xe cảnh sát.

Gần như đồng thời, tôi nhảy ra khỏi xe lăn bỏ chạy, va phải Shimada đứng trước mặt, chạy thẳng vào phòng ngủ.

Bên ngoài hỗn loạn, mọi người la hét ầm ĩ. Tôi chạy vào phòng ngủ rồi đóng sập cửa, khóa lại.

“Mở cửa ra!” Shimada quát to, đập cửa ầm ầm.

Yurie đang ngồi trên giường, cuốn chăn dạ, toàn thân run bần, sợ hãi nhìn tôi.

“Em đã nghe thấy cả rồi phải không?” Tôi quăng chiếc mặt nạ cao su trắng đeo suốt một năm qua ra. Tấm mặt nạ dính ẹp trên sàn. “Yurie... em vẫn còn yêu anh chứ?”

Tôi chật vật hỏi câu này. Yurie đờ đẫn, mở to mắt, chăm chú nhìn vào khuôn mặt thật của tôi.

“Em, không biết nữa.” Nàng trả lời rành rọt. Hè năm ngoái, khi tôi chơi dương cầm trên phòng tháp (nay tôi đã thiếu một ngón tay, không thể chơi đàn được như xưa), nàng áp mặt vào vai tôi, thì thầm những lời ân ái. Nhưng bây giờ, vẫn đôi môi này, lại thốt ra lời như thế một cách hoàn toàn tự nguyện.

Người thiếu nữ sống suốt chục năm trong khu nhà khép kín, được người đàn ông tên Masaki Shingo giải cứu, cho biết thế nào là ‘thế giới bên ngoài’, thế nào là ‘đàn ông’, dạy cho nàng hiểu ý nghĩa của từ ‘yêu’, luôn răm rắp nghe theo người đàn ông này, khiến đôi tay sạch sẽ phải vấy máu tội ác. Về sau, trong không gian ‘yên bình’ mà người đàn ông hi vọng, nàng đã dần say mê thế giới bên ngoài, trái tim nàng không thuộc về nơi đây nữa...

Giờ phút này tôi mới ý thức được rằng, Yurie đã không còn là con

búp bê để mặc cho tôi thao túng.

Tôi yêu con búp bê xinh đẹp bị Kiichi rút mất linh hồn, và đã thổi sự sống vào cho nó. Nhưng đến khi con búp bê có được tư duy ý chí, nó lại muốn rời bỏ tôi để bắt đầu cuộc sống của riêng mình.

Những điều này, đúng ra phải khiến một kẻ thất bại như tôi cảm cảnh lắm, nhưng tôi không còn bận tâm nhiều.

Trong lòng tôi vô cùng trống rỗng, ngọn lửa căm giận bùng lên khi giết Mitamura giờ đã tắt ngấm.

Chắc chắn tôi sẽ bị bắt, rồi bị xử mức án cao nhất vì những tội ác cực kì man rợ đã gây ra. Nhưng lúc này tôi chỉ nghĩ một điều duy nhất là phải cứu nàng, tôi sẽ một mình gánh chịu mọi hậu quả, nhất định phải làm thế.

“Xin lỗi Yurie, hãy tha thứ cho anh.” Nói rồi tôi quay người, chạy như bay về phía cửa thư phòng.

Bên kia tường vọng sang tiếng hô hoán của Shimada và những người khác.

“Đừng lo, tôi sẽ không làm chuyện dại dột. Tôi chỉ muốn nhìn bức tranh ấy.” Tôi lớn tiếng trả lời, rồi chui vào lò sưởi.

Đúng như những gì Shimada nói, trong này có một công tắc nhỏ màu đen. Tôi đưa tay ấn công tắc, sàn nhà dưới chân từ từ thụt xuống, kèm theo những âm thanh kéo kẹt.

Thoáng chốc, thang máy đã xuống đến mật thất. Tôi bất giác đưa tay bưng miệng, khẽ rên rỉ.

Trên trần nhà thấp lè tè có ngọn đèn đang chiếu sáng, nằm sắp dưới sàn là thi thể của Kiichi.

Thi thể vẫn chưa phân hủy hết, vài chỗ lộ ra những đốt xương (chỉ do tôi tưởng tượng...), những thớ thịt khô quắt lại (đây cũng là do tôi tưởng tượng!). Chiếc mặt nạ trắng đã ngả màu, áo choàng bết đất. Mùi thối ghê sợ tràn ngập khắp căn phòng...

Tôi nhớ lại hôm qua Nozawa Tomoko có nói ‘Ở dưới hầm có mùi rất lạ’, có lẽ vì căn phòng này kề sát tầng hầm Thủy Xa Quán, mùi

thôi len qua kẽ tường xông sang đó.

Tay phải đeo găng trắng của Kiichi giờ thẳng về phía trước. Tôi nhìn theo hướng đó, thấy một bức tranh lớn treo trên tường đối diện.

Muôn vàn ảo ảnh...

Là nó hay sao?

Quên cả đưa tay bịt miệng ngăn mùi thối, tôi há mồm tròn mắt nhìn bức tranh quái dị này.

Choán gần hết bức tranh là một khuôn hình màu đen. Đó là một tòa kiến trúc phương Tây na ná một tòa lâu đài cổ, trên mái nhà có tháp, có ống khói, bên trái nhà là ba bánh xe khổng lồ... Có phải bánh xe nước không? Đúng là bánh xe nước. Đây chẳng phải là Thủy Xa Quán sao?

Trong khuôn hình còn có vài hình vẽ kì lạ.

Một phụ nữ xinh đẹp, tóc đen dài, đôi mắt u buồn dăm dăm nhìn về phương xa.

Một đôi chân xanh xao, cứng đờ như hai khúc gỗ.

Còn một hình vẽ lơ mờ trôi giữa Thủy Xa Quán: Một chiếc mặt nạ trắng kì quái phỏng theo khuôn mặt của Kiichi, con trai duy nhất của Issei.

'Chính tôi cũng thấy sợ, thậm chí rất ghét bức tranh ấy.'

Kiichi từng nói như vậy.

'Cha tôi mắc chứng ảo giác...'

Đúng thế, Fujinuma Issei đích thực là một người mắc chứng ảo tưởng thị giác. Ông là một thiên tài rất khác người, chỉ vẽ về các ảo ảnh đến với mình.

Đây là ảo ảnh mà ông nhìn thấy trước lúc qua đời.

Trong vụ tai nạn xe hơi mười ba năm về trước, Kiichi đã đánh mất đôi chân, khuôn mặt bị hủy hoại, chắc chắn bức tranh này đã khiến anh ta vô cùng kinh ngạc. Điều mà Issei cha anh đã tiên tri trong bức tranh này, chính là tình trạng của Kiichi hơn chục năm sau đó.

Tôi mở to mắt nhìn chăm chăm bức tranh.

Kiichi đã rất sợ hãi về việc người cha dự đoán được tương lai bất hạnh của anh, sợ hãi bức tranh này, nhưng anh ta không cách nào thoát ra được, rồi căn cứ vào nó để xây dựng nên Thủy Xa Quán. Tất cả đều vì *Muôn vãn ảo ảnh...* Vì nó nên mới có Thủy Xa Quán. Kiến trúc sư rô dại Nakamura Seiji cũng dựa theo nó mà thiết kế nên một trong những công trình độc đáo của ông ta. Rồi Kiichi đeo mặt nạ để che giấu khuôn mặt thật, giam mình ở đây cùng thiếu nữ xinh đẹp tóc dài Yurie, và giấu kĩ bức tranh trong mật thất...

Sau đó...

Bỗng để ý đến một hình vẽ nho nhỏ ở góc bức tranh, tôi không nén nổi một tiếng thét kinh hãi.

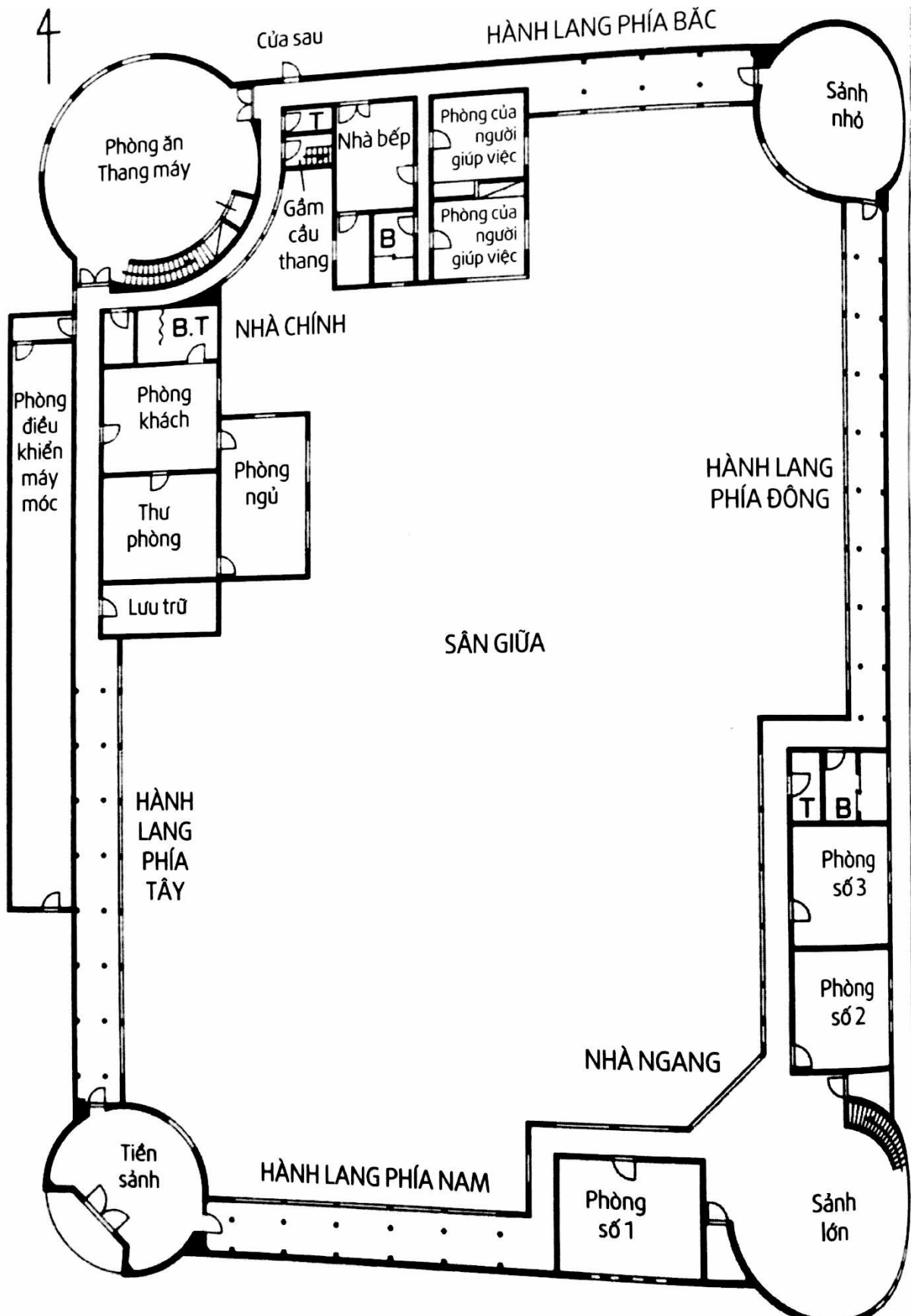
Gì thế này? Chẳng lẽ đời tôi rốt cuộc cũng lay lắt lụi tàn giống số phận của Kiichi?

Hình vẽ nho nhỏ đó là một bàn tay trái, lòng bàn tay mở về phía người xem, những ngón tay cứng đờ xòe ra... Ngón thứ hai tính từ phải sang đã biến mất.

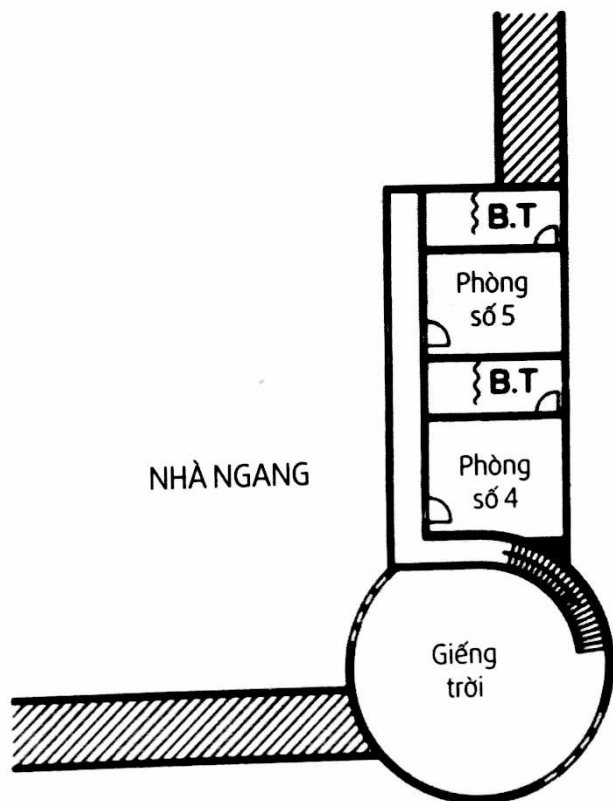
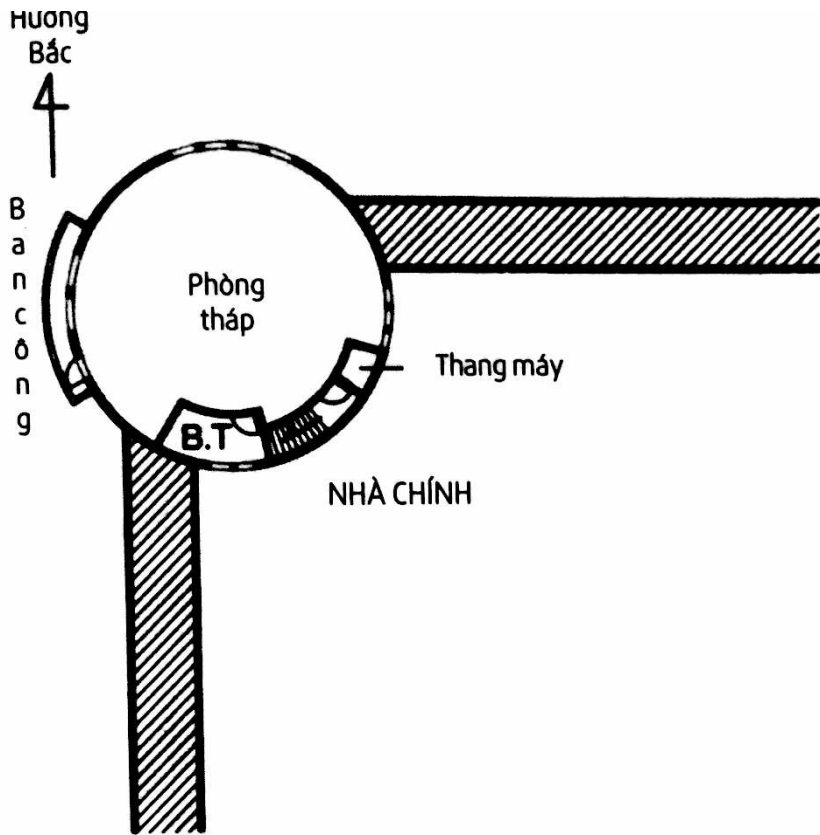
Và cả bàn tay, nhuộm đầy những máu.



sơ đồ tầng 1



sơ đồ tầng 2



(B: Phòng tắm
T: Toa lét
Các mảnh gạch chéo là mái hành lang)

Mosaic: Là một hình thức nghệ thuật trang trí, tạo ra hình ảnh từ những mảnh nhỏ

Tức Lafille aux cheveux de lin của nhạc sĩ người Pháp Claude Debussy
(1862-1918)

Kojin : Chữ Hán trong tiếng Nhật thường có nhiều cách phát âm, ngoài Tsunehito còn có thể đọc là Kojin.

Gọi tắt là *prog rock* hay *prog*, là một tiểu thể loại nhạc rock bắt nguồn từ Vương quốc Anh rồi phát triển xa hơn ở Đức, Ý, và Pháp, từ khoảng giữa tới cuối thập niên 1960-1970.

Một đơn vị đo diện tích phòng của Nhật, mỗi chiều có kích thước 91 cm x 182 cm.

Hemy Merrivale và Gideon Pell là hai nhân vật thám tử của nhà văn
trình thám Mỹ John Dickson Carr (1906-1977)

Merlini là nhân vật thám tử của nhà văn trinh thám Mỹ Clayton Rawson (1906-1971)

Tình tiết trong cuốn Thập Giác Quán của cùng tác giả

Chỉ nguồn năng lượng vô hình tỏa ra từ một đối tượng nào đó.